

Dương
Hành
Triệt

NHƯNG MIỀN LĨNH ĐỊ

TẬP 2: NHẬT BẢN

Thúy Hương (dịch)


HUY HOANG

vh NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

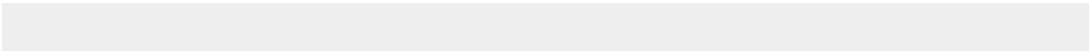


Những Miền Linh Dị - Nhật Bản

II of *Những Miền Linh Dị*

Dương Hành Triệt

Từ khóa: Tâm Linh, Kinh Dị, Linh Dị



THÔNG TIN EBOOK:

Tên sách: NHỮNG MIỀN LINH DỊ TẬP 2 : NHẬT BẢN

Tác giả: Dương Hành Triệt

Dịch giả: Thúy Hương

Thể loại: Phiêu lưu, Kinh Dị

Phát hành: Huy Hoàng

Nhà Xuất Bản: NXB Hội Nhà Văn 2017



DẪN:

1.

“Anh Takahashi, anh có biết hôm ấy tôi sợ thế nào không?” Y tá Tonomi vừa giúp Takahashi thay băng xong. “Thấy anh bê bê máu me xông vào, tôi lại cứ tưởng là gặp ma giữa ban ngày cơ đấy.”

“Làm phiền cô quá.” Takahashi gắng gượng cúi rạp người xuống, bỗng thấy đầu óc choáng váng.

“Anh cứ nằm yên đừng cử động.” Tonomi vội vàng đỡ lấy Takahashi. “Mà anh Takahashi, anh làm thế nào mà đầu anh lại thành ra nông nổi này?”

Takahashi gượng cười lắc đầu, thầm nghĩ: “Việc này sao có thể nói với cô được!”

Ba ngày trước...

Tuy đầu thu còn nóng, nhưng trên sân thượng tầng 27, gió thổi vù vù lạnh ngắt. Takahashi di chân dụi tắt đầu mẫu thuốc lá cuối cùng, lập cập đứng dựa lan can.

Đứng đây nhìn xuống, xe cộ trên đường chẳng khác gì đàn kiến dày đặc di chuyển thành dòng. Một cơn gió mạnh ập đến khiến Takahashi loạng choạng.

Nhưng anh không hề thấy sợ, bởi vì, từ lâu rồi anh đã không còn muốn sống.

Khủng hoảng tài chính, áp lực công việc, mồ côi cha mẹ, bị bạn gái đá, không trả được nợ, dường như tất cả mọi chuyện xui xẻo trên đời đều đổ cả lên đầu anh.

Sống không hy vọng, chết quách cho xong.

Hơn một tháng nay, suy nghĩ đó cứ trở đi trở lại trong đầu anh, và anh cũng đã nhiều lần tìm đến cái chết.

Lần này, chắc là sẽ thành công. Takahashi gượng cười, nhắm mắt lại, dang tay từ từ ngã người về phía trước, thả cơ thể vào trong không trung.

Cảm giác rơi tự do thành linh dừng lại, dường như có người chụp lấy chân anh, ngay sau đó là cảm giác đau choáng váng vì cú va đập.

Khi mở mắt ra, anh thấy mình đang treo ngược giữa không trung, mép quần Jeans móc vào một cái móc sắt chìa ra ngoài lan can.

Trèo trở lên trên, Takahashi chán chường ngồi phịch xuống nền xi măng, hét ầm lên như thằng điên. Dường như chỉ có vậy mới giải tỏa được Cơn uất ức trong lòng.

Tại sao?

Tại sao lại xui xẻo tới mức tự sát cũng thất bại?

Từ lâu, Takahashi đã mất đi lòng tin với cuộc sống, anh đã thử đủ mọi cách thức để tự sát. Nhưng lần nào cũng vậy, cứ vào thời khắc cuối cùng lại xảy ra sự cố bất ngờ, kiểu gì anh cũng không thể chết được.

Đang chuẩn bị thọc tay vào ổ điện, cầu dao đột nhiên đứt phụt.

Cầm nắm thuốc ngủ trong tay, sờ đến bình nước thì không còn một giọt, vòi nước máy cũng không tài nào vặn mở được. Treo cổ thì đứt dây thừng. Cắt cổ tay thì sờ mãi chẳng thấy dao đâu, muốn đập lấy miếng kính thì kính chỗ nào cũng như kính cường lực, đập hết hơi cũng không cái nào vỡ. Nhảy cầu thì vừa uống mấy ngụm nước lịm đi, mở mắt ra đã thấy nằm thẳng cẳng trên bờ, mặc dù anh chẳng hề biết bơi...

Giờ tới nhảy lầu cũng bị cái móc câu giữ lại!

Tất cả các biện pháp có thể nghĩ ra được, anh đã thử suốt lượt, vẫn cứ không chết nổi. Trong cũi u minh như thể có ai đang bôn cọt anh, bất kỳ việc gì anh muốn làm cũng đều thất bại, kể cả tự sát.

Takahashi đắm ngực thành thạch, đôi mắt trợn trừng chột liếc thấy đường ống dẫn nước chạy dọc tháp nước ban công thì nhảy bật dậy, cầm đầu lao thẳng vào đó.

Trong cơn choáng váng, anh mơ hồ nghe có tiếng con gái kêu thét lên.

Lúc tỉnh lại, trước mắt anh trắng lóa như tuyết. Cơn đau tại mũi kim truyền cắm trên tay khiến anh biết rằng mình chưa chết.

Không biết kẻ rồi hời nào lại mò lên sân thượng vào đúng giờ làm việc để cứu anh.

Cứ để anh chảy máu đến chết có hơn không! Takahashi đắm mạnh xuống giường bệnh.

2.

“Ồ? Anh Takahashi, trên cổ anh có nốt ruồi này!” Tonomi tò mò chớp chớp mắt. “Ở Edo quê tôi có một truyền thuyết nói về nốt ruồi mọc trên cổ đấy, anh có muốn nghe không?”

Takahashi ngẩng đầu nhìn đồng hồ, đã là mười hai giờ đêm. Nếu Tonomi quay về phòng trực, vậy thì ở đây chỉ còn lại một mình anh.

Anh luôn mang một nỗi sợ hãi khó hiểu với bệnh viện, nên khề gật đầu đồng ý.

Tonomi kéo ghế lại gần, nhắc hai chân lên ghế, hai tay ôm gối ngồi thu lu như con mèo: “Nghe nói những người có nốt ruồi

trên cổ là mang theo oán khí từ kiếp trước đầu thai đến kiếp này đây.”

Takahashi bất ngờ khi Tonomi bắt đầu bằng một câu chuyện rùng rợn đến vậy, anh vô thức sờ lên cổ, trong lòng dấy lên một nỗi thấp thỏm.

Dưới đây là lời kể của Tonomi...

Iwashima là võ sĩ nổi tiếng nhất thời Edo, chém đầu vô số địch thủ, đến năm mươi tuổi, được Thiên hoàng phong danh hiệu “Trăm vạn người”. Theo lý mà nói, lẽ ra Iwashima phải cảm thấy vui mừng mới đúng, nhưng ông ta càng ngày càng rầu rĩ.

Là một võ sĩ lừng lẫy một phương, không có con nối dõi quả thực là một nỗi sỉ nhục to lớn.

Tiếc thay thế thiếp đã sắp nhiều hơn cả nô bộc, nhưng lại chẳng ai có thể mang thai. Iwashima tìm suốt lượt danh y khắp cả nước, thậm chí mời cả tăng nhân, thầy âm dương làm phép, nhưng chẳng bà vợ nào có động tĩnh gì.

Mọi người đều xì xào rằng do Iwashima sát nghiệp quá nặng nên gặp quả báo, tuyệt tử tuyệt tôn. Những lời này đến tại Iwashima, ông ta dùng dùng nổi giận, xách thanh kiếm võ sĩ do Thiên hoàng ngự ban giết sạch tất cả những kẻ phao tin đồn nhảm, chặt đầu treo trên tường quanh phủ võ sĩ cho đến khi bị gió hong khô thành một đồng thủ cấp quắt queo.

Từ đó, không ai còn dám nói ra nói vào nữa. Càng đáng ngạc nhiên hơn là chúng một năm sau, phủ Iwashima bỗng giăng đèn kết hoa chuẩn bị ăn mừng con trai Iwashima đầy trăm ngày.

Tin này khiến cả thành Edo chấn động. Sao trước đó chưa bao giờ nghe thấy may mắn động tĩnh mà giờ Iwashima lại đã có con trai rồi?

Có người nhiều chuyện tình lúc người nô bộc nhà Iwashima là Kenjiro ra phố mua đồ liền kéo anh ta vào uống rượu, đến khi ngà ngà liền tìm cách dò hỏi. Kenjiro đang ngất ngưỡng lập tức tỉnh như sáo, xua tay rồi rít hoảng loạn bỏ đi ngay.

Điều này càng khiến mọi người đoán già đoán non. Thế là tin đồn lan khắp, nói rằng Iwashima bị thương trong chiến trận không thể sinh con, đứa trẻ, Hideo, chắc chắn là do tiểu thiếp của Iwashima dâm dục với người khác sinh ra.

Tin đồn truyền tới tại Iwashima, Iwashima chỉ cười, chẳng buồn đếm xỉa. Nhưng mấy hôm sau đã thấy thêm một cái thủ cấp nữa trên tường, là đầu của Kenjiro. Máu nhỏ xuống tường, khô đặc lại như một đạo bùa kỳ dị.

Tiệc đầy trăm ngày của con trai Iwashima cuối cùng cũng tới, hầu hết các võ sĩ trong thành Edo đều tới chúc mừng, đương nhiên cũng có nhiều người tìm đến để hóng tin. Iwashima chẳng quan tâm, ai tới cũng vui vẻ đón tiếp. Rượu quá ba tuần, người thiếp mới cưới năm ngoái là Koyomi liền bế con ra.

Trên khuôn mặt nụ cười xinh xắn của đứa bé loáng thoáng mấy phần giống Iwashima. Sự nghi ngờ liền tiêu tan, mọi người nhiệt tình chúc mừng Iwashima, Iwashima cũng uống tới túy lúy.

Nhưng không ai chú ý tới vẻ ai oán thể thiết trong nụ cười của Koyomi.

3.

Thời gian vùn vụt trôi qua, Hideo đã sắp bảy tuổi, càng lớn càng tuấn tú và giống Iwashima. Những đứa con ra đời vẫn không hề giảm bớt tính hiếu sát của cha nó. Cứ cách một khoảng thời gian, trên tường nhà lại có thêm cái đầu người mới. Người qua kẻ lại ai thấy cũng khiếp sợ, nhưng vì trí tò mò cố hữu, nên thường kéo nhau đến xem bức tường như một “kỳ quan”.

Tuy nhiên cũng có người tinh ý phát hiện ra, từ sau tiệc trăm ngày, không ai còn nhìn thấy Koyomi - mẹ của Hideo nữa.

Nô bộc trong nhà Iwashima đều nhớ kỹ một mệnh lệnh: tuyệt đối không được bén mảng tới hậu viện, bằng không lập tức chém đầu.

Nhưng vẫn có gã nô bộc gan lì lên tới gần hậu viện nghe ngóng, ngay hôm sau liền bị Iwashima lột da sống. Từ đó trở đi, khu hậu viện giống như một Iwashima thứ hai, vừa nhắc tới đã khiến mọi người tái mặt.

Không ai biết bên trong khoá nhất thứ gì.

Nhưng sợ thì sợ, trong phủ võ sĩ vẫn xì xầm đồn đại, trước khi chết, người nô bộc bị lột da không ngừng làm nhảm: “Ma, ma...” Và cứ tới đêm khuya ngày đầu tháng và cuối tháng, bầu trời không trăng, trong hậu viện lại vọng ra những tiếng “thịch... thịch...” kỳ quái, giống như có ai đang đi lại, bước chân rất nặng nề.

Một hôm, Hideo ra phố chơi trong vòng vây kín mít của rất nhiều nô bộc. Ngẫu nhiên gặp một thầy âm dương vấn du bốn phương, vừa nhìn thấy Hideo, ông ta đã chỉ vào nốt ruồi trên cổ cậu bé nói:

“Người có nốt ruồi này mang theo oán niệm và ký ức của kiếp trước, không biết là ai mà gây ra sát nghiệp nặng nề đến thế?”

Tuy thầy âm dương ở Nhật Bản rất được trọng vọng, nhưng đám nô bộc vẫn bắt lấy ông ta đánh cho một trận thậm tệ.

Thầy âm dương thì không được gây thù kết oán với người bình thường. Sau khi lau sạch máu me, ông ta dò hỏi được đứa trẻ là con trai của Iwashima “Trăm vạn người”, liền hỏi han tìm tới tận phủ của ông ta. Khi nhìn thấy hàng dãy đầu người quất queo

treo lủng lẳng trên tường, thầy âm dương liền bật cười vang: “Ha ha! Quả báo sắp tới rồi!” Nói xong, ung dung bỏ đi.

Sự việc nhanh chóng đến tai Iwashima, ông ta chau mày, cầm thanh kiếm katana trong tay, lẩm nhẩm tính toán: “Còn một tháng nữa là đến sinh nhật của Hideo, còn một tháng nữa!”

Nhưng quả báo mãi chưa thấy đến như lời thầy âm dương dự báo, phủ võ sĩ sóng yên gió lặng thêm một tháng nữa, sinh nhật bảy tuổi của Hideo đã tới.

4.

Yến tiệc hết sức linh đình. Trong tiệc, Hideo cầm kiếm múa một bài, rồi chém chết một người nô bộc như sự tuyên bố trưởng thành, toàn bộ yến tiệc tung bừng hoan hỉ. Mọi người lũ lượt chúc mừng Hideo có một người con trai tuổi nhỏ tài cao.

Hôm đó, Iwashima uống rất nhiều, khi về phòng nghỉ đã là nửa đêm. Mọi người ai cũng ngủ say sưa, nhưng Iwashima vẫn tỉnh táo, cầm thanh kiếm võ sĩ lên, kéo từ gầm giường ra một cái bao, âm thầm đi tới trước cổng hậu viện, móc ra một chùm chìa khoá.

Trong sân, lại vang ra những tiếng “thịch... thịch...” Iwashima nhếch mép cười, trong mắt lóe lên một tia hung ác. Ông ta mở khoá, chầm chậm gõ sọt xích gài sắt quấn quanh cửa.

“Két...” Cánh cửa bị đẩy mở. Trong sân hậu viện rợp bóng cây, có một người đang chầm chậm bước xung quanh một gốc đại thụ. Cứ đi mấy bước, bóng người lại vung chiếc dùi gỗ trong tay gõ vào thân cây.

Chân hần bị cùm khoá nặng trĩu, áo quần rách nát gần như không che nổi cơ thể da bọc xương, từ xa nhìn lại, chẳng khác gì một bộ xương biết đi đang lòng vòng dưới ánh trăng trắng bệch.

“Đại nhân, xác người và da người hôm nay đâu?” Bộ xương lắng tai nghe rồi ngẩng đầu “nhìn” sang Iwashima. Đằng sau bộ tóc dài rối bù dính bết là hai hốc mắt đen ngòm không còn ánh sáng. “Một lần cuối cùng này nữa thôi, con trai đại nhân sẽ biến thành người...”

Koyomi, Koyomi vẫn khỏe chứ?”

“Tất nhiên là khỏe.” Iwashima lạnh lùng đáp, tiện tay ném cái bao xuống trước mặt con người da xương đó.

Từ trong bao lặn ra một người đàn bà béo tròn nhưng bắn thủ cáu ghét, cơ thể trần truồng sặc mùi phân và nước tiểu. Vừa nhìn thấy bộ xương, người đàn bà há miệng định hét lên, nhưng không thể phát ra thành tiếng. Trong cái miệng há hốc không còn thấy lưỡi, và trên cổ có một vết thương ở ngay thanh đới. Hai tay hai chân bà ta mềm nhũn không thể cử động, gân tay gân chân đã đứt từ lâu.

Bộ xương sờ vào người đàn bà béo tròn, hỏi: “Đại nhân, lần này là sống à?”

5.

“Tạm thời không tìm ra người, đành phải dùng tạm con lợn người nuôi trong nhà vậy.” Iwashima rút dao ra khỏi bao.

Con người da bọc xương kia lần sờ tỉ mỉ trên cơ thể người đàn bà với bàn tay run rẩy, rồi nói: “Đại nhân, thời gian không còn nhiều nữa, động thủ thôi!”

“Không, lần này ta muốn người động thủ.” Iwashima ném tới một con dao sắc lẹm. Con dao cắm phập vào bụng người đàn bà. Bà ta ú ớ một tiếng rồi nằm bất động. Vết thương không thấy máu chảy, chỉ thấy mỡ úa vàng quạch.

Bộ xương biết đi do dự một lát, lần theo âm thanh mò được con dao nhỏ ra, rồi lại sờ lên trán người đàn bà. Mũi dao bắt đầu khía một đường trên trán.

“Đại nhân, giờ tôi thế này, liệu Koyomi có còn yêu tôi không?” Bộ xương vừa lột da người đàn bà vừa hỏi.

Dưới ánh trăng, trong khoảng sân loang lổ bóng đại thụ, một người đàn ông mù gây khô như một bộ xương biết đi đang cẩn trọng lột da một người đàn bà đã bị cắt lưỡi, cắt gân tay gân chân, béo tròn như một con lợn, thật là một cảnh tượng ghê sợ khác nào địa ngục!

Iwashima lẳng lẳng tiến lại gần, thanh kiếm đã rút ra một nửa:

“Kenji, làm xong việc hôm nay, ta sẽ cho người tắm rửa tử tế, nghỉ ngơi dưỡng sức một thời gian. Vả lại, người là thợ đẽo người có tiếng, tự đẽo lấy đôi mắt bỏ vào trong hốc mắt, sẽ lại sáng mắt như xưa thôi.

“Đại nhân nói phải.” Kenji càng lột da cẩn thận hơn. Mỡ rỉ ra theo từng nhát cắt, chảy nhầy nhựa xuống cỏ như sáp nến. Hơn nửa canh giờ sau, một tấm da người hoàn chỉnh bóng mỡ đã nằm thông thướt trên tay Kenji. Dưới đất chỉ còn một cơ thể máu thịt nát bầy.

“Bắt đầu đi.” Iwashima xoay lưng lại. Tuy đã chứng kiến cảnh tượng này rất nhiều lần, nhưng ông ta vẫn không dám nhìn thêm.

Kenji chặt vật kéo cái thân xác tươi tắn đến bên một khúc gỗ đã để sẵn. Rồi nghiêng răng, hấn cầm chùy gỗ đập mạnh xuống thân xác người đàn bà. Từ trong hốc mắt trống rỗng của Iwashima ứa ra hai hàng lệ.

Sau đó, hấn bôi máu thịt của người đàn bà lên khúc gỗ, rồi rút ra một con dao khắc, thành thực chạm đẽo.

Cây cối trong sân bỗng rung lắc, vẫy vẫy như một bầy người tóc tai rũ rượi đang than khóc...

“Đại nhân, tượng sắp xong rồi.” Kenji cầm tấm da người phủ lên pho tượng, vóc dáng, mặt mũi trông giống hệt Hideo. “Đại nhân nhớ treo đầu người lên tường cho quạ rửa, mang sát khí đi. Còn nữa...”

Iwashima lạnh lùng ngắt lời: “Những lời này người đã lặp đi lặp lại suốt bảy năm rồi, hẳn đây sẽ là lần cuối cùng ta nghe thấy.”

“Hẳn rồi, vì đây là lần cuối cùng. Ngài sẽ thả tôi ra và cho tôi gặp Koyomi, đúng không?” Kenji thấp thỏm hỏi. “Phải!” Thanh kiếm trong tay Iwashima vung lên như ánh chớp. Cái đầu rơi xuống đất, máu phun thành vòi.

Thân thể của Kenji đổ vật về phía thân thể nát như của người đàn bà, hai cánh tay co quắp ôm cứng lấy bà ta, cùng lăn về phía pho tượng gỗ. Hai dòng máu trộn lẫn vào nhau, thấm vào chân tượng.

Lại một nhát kiếm nữa, Iwashima xách cái đầu người không còn da lên: “Ta đã giữ đúng lời hứa, người và Koyomi sẽ vĩnh viễn ở bên nhau!”

Cổng đóng lại, trong sân gió âm gào thét, đầu Kenji lăn lóc trong cỏ dại, bỗng mấp máy miệng thều thào: “Koyomi, đợi anh!”

Cái xác không đầu của Kenji bắt đầu nhúc nhích, hai cánh tay gầy quắt như củi khô lần sờ trên cỏ, bò từng chút một tới chỗ cái đầu.

6.

Iwashima đẩy mở cửa phòng của Hideo, cậu bé đang nằm ngủ trên chiếu tatami. Trong tay Iwashima là pho tượng gỗ mà Kenji vừa chạm đẽo xong, bộ mặt đờ đờ sát khí đã dịu lại đôi

chút: “Hideo, thay da của con lên tượng gỗ, con sẽ trở thành người thực, từ giờ về sau, chúng ta không còn cần đến thợ đẽo người nữa.”

Hắn thở dài: “Họ cứ nghĩ ta giết chết những kẻ tung tin đồn là để trút giận, kỳ thực, đó chỉ là cái cớ cho ta giết người mà thôi. Nếu ta không bắt Koyomi, vợ hắn, thì tay thợ đẽo người kia đâu có chịu dùng chiêu thổi hồn vào gỗ để chế tạo cho ta một đứa con trai.”

Iwashima lắc đầu, đặt hai bàn tay lên đỉnh đầu Hideo rồi giật mạnh sang hai bên. Một tấm da người hoàn chỉnh rơi xuống, bên trong Cơ thể của Hideo là bức tượng gỗ.

Iwashima phủ bộ da của Hideo lên trên pho tượng mới tạc, vuốt mồ hôi trên trán, thở dốc: “Sắp sáu mươi rồi, ta cần có người thừa kế”. Ông ta nhìn về phía Hideo, trong mắt lộ ra ánh nhìn trù mẩn.

“Cha!” Hideo ngẩng đầu gọi.

Vẫn là cậu con trai anh tuấn ấy. Iwashima thở phào yên tâm. Sau bảy năm đều đặn thay da, cuối cùng thì tượng gỗ đã biến thành người thật!

“Cha!” Hideo lặp lại tiếng gọi đơn điệu. Iwashima bỗng thấy bất thường, bèn mở to mắt nhìn kỹ Hideo dưới ánh trăng.

Đâu còn là Hideo nữa!

Khuôn mặt anh tuấn giờ đã trắng bệch, trên môi nứt ra một cái miệng thẳng đứng, mũi tẹt sát mặt, chóp mũi đỏ lù, đôi mắt đỏ sẫm, hai tai mọc ra dài ngoẵng, dựng đứng trên đầu, mái tóc đen chốc đã trắng xóa như tuyết. Trước mắt ông ta rành rành là một bộ mặt thối!

Iwashima rút lên thất thanh, kinh hãi đến mất cả lý trí, vung kiếm lên chém thẳng xuống đầu Hideo.

“Phập!” Lưỡi kiếm chém ngập vào trong sọ, kẹt cứng bên trong không rút ra được, cứ giật một cái, mặt gỗ lại bắn ra rào rào. Hideo chẳng hề có cảm giác đau đớn, ngược cái đầu thỏ lên hỏi: “Cha, sao cha lại chém con?”

“Á!” Iwashima rút lên xé họng, vận hết sức bình sinh rút được lưỡi kiếm ra, rồi lại chém xuống thật lực.

Tiếng chí chát vang lên khắp nhà như chẻ củi...

Cuối cùng, Iwashima ngồi nhũn dưới đất, không tài nào nhấc nổi thanh kiếm lên nữa. Trợn trừng hai con mắt đỏ ngầu, ông ta liếc nhìn thi thể trên mặt đất.

Và chết sững.

Nằm vụn nát ở đó không phải là đồng gỗ, mà là máu thịt hỗn độn, vẫn là Hideo.

Ông ta há hốc miệng, không thốt nổi một lời. Cứ ngồi chết trân như vậy hồi lâu, cuối cùng, ông ta sờ soạng cầm lấy thanh kiếm, đâm thẳng vào bụng, rạch ngang...

7.

Trong hậu viện, Kenji đang tỉ mỉ chạm đẽo. Trong hốc mắt trũng sâu giờ đã có thêm một cặp nhãn cầu tinh anh. Mặt gỗ bay như mưa, một người đàn bà xinh đẹp dần dần hiện hình.

Bên cạnh ông ta là một thầy âm dương ăn mặc lôi thôi đang chăm chú gấp giấy. Đợi Kenji chạm đẽo xong người đàn bà, thầy âm dương liền dán người giấy đã gấp xong lên tượng gỗ, châm lửa.

“Phụt” một tiếng, ngọn lửa xanh lét bùng lên một chốc rồi tắt ngấm, một người đàn bà lỏa thể xinh đẹp đứng dậy khỏi đám tàn tro.

“Đa tạ sư phụ!” Kenji và Koyomi cúi gập người trước thầy âm dương.

“Người có tình nên ở bên nhau.” Thầy âm dương mỉm cười rồi trèo qua tường bỏ đi.

Tin Iwashima “Trảm vạn người” tự tay chém chết con trai mình rồi mổ bụng tự sát nhanh chóng lan truyền khắp thành Edo, không ai hiểu được nguyên nhân tại sao, và đó đã trở thành sự kiện ảm ỉ một thời.

Và còn một chuyện lạ nữa là đúng lúc này, có một cặp vợ chồng xinh đẹp tìm tới Edo. Ngày ngày, anh chồng ngồi dưới gốc anh đào, tạc tượng tặng cho những người yêu nhau, cô vợ ngồi bên chồng, chốc chốc lại giúp chồng lau mồ hôi trên trán, mỉm cười âu yếm.

8.

Tonomi đã đi một lúc rồi, nhưng Takahashi vẫn ngồi thẫn thờ trên giường, đắm chìm trong những tình tiết ma quái của câu chuyện. Đã sắp ba giờ rồi mà hai mắt vẫn chong chong. Takahashi bèn xỏ dép đẩy cửa định ra ngoài thì thấy hai cô y tá đứng đó không xa.

Trong hành lang trống trải, đèn sáng lờ mờ, phản chiếu trên những bức tường hành lang trắng toát. Hành lang dài hun hút không một bóng người, chỉ có Tonomi và một y tá khác đang thì thào với nhau.

“Tonomi, chị lại kể cho bệnh nhân nghe cái câu chuyện nốt ruồi trên cổ ấy à?”

“Đúng vậy, Anko. Tại tôi nhìn thấy trên cổ anh Takahashi có nốt ruồi.”

“Thế chị không sợ làm bệnh nhân phát khiếp à?”

Takahashi rón rén lại gần, thấy hai cô y tá đứng sau quầy trực ban nghịch điện thoại và tán gẫu. Nhưng quái lạ là bên cạnh họ còn có một người nữa, vừa nhìn đã khiến anh dựng tóc gáy.

Đó là một người phụ nữ mặc áo bệnh nhân, đứng giữa hai cô y tá, mái tóc xõa dài phủ kín mặt, đang khom lưng nhìn xuống màn hình điện thoại trong tay cô y tá.

Hai cô kia hình như không nhìn thấy người phụ nữ, vẫn tán chuyện như thường, còn đưa điện thoại cho nhau xem, những bàn tay xuyên qua cơ thể người phụ nữ như xuyên qua không khí.

“Tonomi, có phải là điều hoà hôm nay lạnh quá không nhỉ, lạnh hơn bình thường nhiều.” Cô y tá nhuộm tóc vàng so vai hỏi.

Ma!

Takahashi toàn thân lạnh toát, vội vã chạy ào về phòng bệnh, đóng sầm cửa lại, thở hồng hộc muốn đứt hơi. Bệnh viện này có ma, không thể ở được nữa. Anh vội kéo tủ quần áo định vợ đồ bỏ về, nhưng lại nhìn thấy một thằng bé sáu, bảy tuổi đang nằm ngủ trong đó.

Takahashi bật ngửa ra phía sau, ngã ngồi xuống sàn. “Cậu không thể chết được, cậu chết rồi sẽ biến thành ma như chúng tôi đấy.” Một giọng đàn ông trung niên vang lên sau lưng. Takahashi không dám quay đầu lại nhìn, hai chân nhũn ra như cọng mì. Nhìn vào mặt gương trên cánh cửa tủ, anh thấy một người đàn ông trung niên nằm trên giường bệnh của mình, đang từ từ ngồi dậy...

“Á!” Takahashi rú lên một tiếng kinh hoàng, ngồi bật dậy khỏi giường, khắp người đầm mồ hôi lạnh.

“Anh Takahashi, anh sao thế?” Có người vỗ vai anh, là cô y tá tóc vàng.

Rèm cửa của phòng bệnh đã kéo mở, ánh nắng tràn vào phòng rực rỡ khiến Takahashi loá mắt, một lúc sau mới từ từ nhìn thấy rõ.

Là một cơn ác mộng?

Takahashi lắc đầu, cười ngẩn ngại.

Cô y tá khẽ gật đầu: “Bác sĩ nói vết thương của anh không có gì đáng ngại, có thể xuất viện bất cứ lúc nào.” “Cảm ơn cô, Anko. Làm phiền cô quá.” Takahashi ngồi trên giường bệnh khó nhọc cúi gập người.

Sau khi cô y tá đi khỏi, Takahashi bắt đầu thu dọn đồ đạc. Khi mở ngăn tủ, anh vẫn nơm nớp sợ hãi, may sao bên trong chẳng có đứa bé nào. Đang sắp xếp đồ đạc, anh bỗng ngẩn người: cái cô y tá tóc vàng ấy sáng nay anh mới gặp lần đầu, sao anh lại biết cô ta, lại còn biết tên nữa.

Lẽ nào chuyện tối qua...

Chuông điện thoại vang lên, kéo Takahashi ra khỏi cơn sợ hãi, trở về với hiện thực. Phòng nhân sự của công ty gọi điện tới.

Lẽ nào vì việc này mà công ty muốn đuổi việc anh sao? Vậy cũng tốt, đỡ phải cả ngày sống trong thấp thỏm.

“Anh Takahashi, anh khỏe hơn chưa? Công ty thông báo, lễ hội Săn lá đỏ phải có mặt đúng giờ đấy nhé.”

Săn lá đỏ tức là vào rừng ngắm lá phong mùa thu. Giờ đã sang thu, rừng cây trùng điệp lá phong đỏ thắm như máu. Theo

truyền thuyết, lá phong đỏ là do máu tươi của nàng tiên cây phong nhuộm thành, nên khi ngắm lá không nên nhìn lâu, và chỉ nên đứng từ xa thưởng thức.

Ngày nay, tham gia lễ hội Săn lá đỏ còn có thêm một ý nghĩa bất thành văn, chứng tỏ công ty hài lòng với biểu hiện công tác của anh trong năm vừa qua, chỉ ít trước lễ hội Săn lá đỏ năm sau, anh sẽ không bị sa thải.

Đối với Takahashi, có thể coi đây là tin tốt lành duy nhất trong cuộc đời đen đủi của anh, cũng khiến anh tạm quên đi cơn ác mộng tối qua.

Thu dọn đồ đạc xong, bắt taxi về nhà, khi đi ngang qua siêu thị, Takahashi mới nhớ ra trong nhà đã chẳng còn gì để ăn nữa.

10.

Chắc chỉ có đàn ông độc thân và vô công rồi nghề mới đi lượn siêu thị. Takahashi tự giấu mình khi nhìn những bà nội trợ thông thả đẩy xe hàng đi mua sắm.

Khi vòng qua một giá để hàng, bất chợt, anh trông thấy một người phụ nữ đang khóc.

“Xin hỏi, cô có cần giúp gì không?” Tuy Takahashi là kẻ bất hạnh chán đời, nhưng lại khá tốt bụng.

Người phụ nữ vẫn gục đầu khóc nức nở, tóc dài rũ rượi che kín mặt. Nhưng Takahashi cảm thấy chị ta trông rất quen, trong lòng anh bất giác gợn lên một cảm giác khó chịu.

“Con trai tôi không thích ăn đồ tôi nấu.” Chị ta nức nện. “Sau khi lớn lên, nó không thích ăn cá mực viên nữa, trong khi hồi bé nó rất thích. Anh có thích ăn không?”

Takahashi khẽ chau mày, anh chẳng ăn cá mực viên bao giờ, nhưng thấy chị ta khóc lóc thảm thiết quá thì cũng đáp lại: “Tôi

thích chứ, mực viên là món tôi thích ăn nhất đấy.”

“Thế thì anh hứa với tôi hôm nay phải ăn đấy nhé.” Nói rồi chị ta bỏ một túi mực viên vào xe hàng của anh.

Lúc thanh toán, Takahashi vốn định bỏ lại túi mực viên, nhưng bỗng thấy xót xa. Có những người còn cha còn mẹ sao lại không biết trân trọng tình mẫu tử kia chứ!

“Anh ơi, anh ơi!” Một thằng nhóc từ đầu chạy lại kéo cánh tay anh, nhét mấy cây kẹo mút vào trong tay anh. “Tặng cho anh này!”

Nói xong chạy biến.

Hôm nay là ngày gì thế nhỉ? Trên đường về, Takahashi ngậm cây kẹo mút vốn chả bao giờ anh cầm đến mà dở khóc dở cười.

Ánh đèn flash lóe lên. Takahashi sửng lại, loáng thoáng nhìn thấy ở góc phố có người hạ máy ảnh xuống rồi bỏ đi luôn.

“Một ngày khó hiểu”. Takahashi lẩm bẩm.

Mùi thơm của mực viên toả ra từ nhà bếp, Takahashi hít một hơi thật sâu. Thực ra cũng không đến nỗi! Hồi nhỏ anh khá là thích ăn.

11.

Có lẽ do biết tin được tham gia ngày hội Săn lá đỏ, áp lực về kinh tế tan biến, lại có động lực làm việc, nên công việc mấy ngày nay rất thuận lợi, được cấp trên khen ngợi, tâm trạng Takahashi cũng nhẹ nhõm hơn rất nhiều.

Xuống khỏi xe bus của công ty, bước vào rừng phong ngoại ô, các đồng nghiệp ríu rít chụp ảnh một hồi rồi bắt đầu chuẩn bị tiệc dã ngoại ở ven hồ.

Takahashi mắc chứng sợ nước nghiêm trọng, không thể khắc phục được chứng ngại tâm lý, nên đành phải đứng thật xa nhìn.

“Này anh bạn trẻ, có thể giúp tôi mang cần câu cá và xô nước ra bờ hồ được không?” Một ông cụ không biết từ đâu bước tới bên cạnh anh, đội cái mũ lưỡi trai từ thập niên 80 sùm sụp nửa mặt, mặc cái áo sơ mi hoa hoè hoa sói. “Già rồi, tay chân kém quá.”

“Nhưng mà...” Takahashi do dự nhìn ra hồ nước. Ông cụ bỗng họ lên một tràng dữ dội.

Takahashi không từ chối nữa, xách xô nước và cần câu lên.

“Anh đúng là người tử tế, cháu nội tôi cũng lớn bằng anh đấy.”

Ông cụ lom khom theo sau, bắt đầu cà kê.

Mặt hồ gợn sóng lăn tăn, phản chiếu ánh nắng vàng lấp lánh.

Vừa trông thấy, Takahashi bỗng hoa mắt chóng mặt, đang định chạy đi ngay thì thấy đám đồng nghiệp vẫn đang bận rộn bày biện, cần câu cá và xô nước ở ngay bên cạnh chân, còn ông cụ đã biến đâu mất tiêu. Anh đã nhớ ra!

Người phụ nữ, đứa bé, ông lão.

Cơn ác mộng nửa thực nửa hư.

Con ma mà anh gặp trong bệnh viện.

Ý thức thành linh trỗi dậy khiến anh hoảng sợ tột cùng, vô thức lùi ra sau, chân bỗng hẫng một cái, ngã ùm xuống hồ nước.

Nước hồ tràn vào mũi, cơn ngạt thở khiến anh vô thức há miệng, nước liền ùng ục đổ vào, cơ thể hoàn toàn mất kiểm soát. Anh ra sức giãy giụa, trước mắt nước văng tung toé, lơ mơ nhìn thấy trong nước có mấy người đang bơi về phía anh.

Ông lão, người phụ nữ, đứa bé...

12.

Cảnh tượng cực kỳ quen thuộc! Hình như đã từng nhìn thấy ở đâu rồi!

Takahashi dường như đã nhớ ra gì đó, đầu anh đau muốn vỡ, như có tia chớp vụt lóe, phá vỡ ký ức đã bị phong toả quá lâu. Một chuỗi hình ảnh liên hoàn chạy qua trước mắt.

Một ngôi nhà nhỏ, một chiếc taxi lau chùi sáng bóng, một người đàn ông trung niên đang chất đồ dùng cho bữa ăn dã ngoại vào trong cốp xe.

“Mẹ ơi, hôm nay con muốn ăn mực viên!” Một đứa bé từ trong nhà vui vẻ chạy ra. “Con chỉ ăn mực viên mẹ làm thôi, không phải mẹ làm thì con không ăn!”

“Takahashi, khi nào con lớn sẽ có vợ làm mực viên cho con.”

Người mẹ xách hộp đồ ăn từ trong nhà đi ra.

“Takahashi, đừng bướng bỉnh thế, anh cho kẹo mút này.” Lại thêm một cậu bé nữa chạy ra với mấy cây kẹo mút trong tay. “Cho em đấy.

Em thích ăn gì anh sẽ cho em hết.”

Takahashi cầm lấy cây kẹo mút: “Anh ơi, chúng mình đoán xem con cá đầu tiên ông nội câu trong hội Săn lá đỏ năm nay là cá trích hay là cá chép nhé.”

“Hai thằng cu kia, lại xách xô với cần câu cho ông nào!” Ông nội tay chống nạnh đứng trước cửa nhà gọi.

Đây không phải là một gia đình giàu sang, nhưng họ rất giàu có.

Cả nhà năm người vui vẻ cùng hát những khúc dân ca. Phong cảnh đầu thu đẹp tới say lòng, thật là một kỳ nghỉ vui vẻ.

“Bố đúng là nhân tài không gặp thời, chứ tay nghề lái xe của bố mà được huấn luyện viên khai quật, bố đã trở thành tay đua số một Nhật Bản lâu rồi!” Người bố vui vẻ khoe khoang.

Thình lình, trước mặt họ xuất hiện một chiếc xe BMW phóng bạt mạng, lạng lách như say rượu, đâm sầm vào chiếc taxi.

Tiếng va chạm chói tai. Cú va đập choáng váng. Cảm giác bay không trọng lượng. Mùi xăng sắc súa. Nước ủa vào ống ộc. Chiếc xe đã văng xuống hồ nước bên đường.

Takahashi được bố cố gắng hết sức đẩy ra qua khe cửa sổ, chói với bơi tới ven bờ.

Ký ức còn sót lại: cửa xe móp méo, nước ộc vào ổ ạt, bong bóng sủi ra từ mũi ông nội, bố, mẹ, anh trai nhuộm màu đỏ máu.

“Takahashi, hãy tìm một cô vợ biết làm mực viên. “Takahashi, nhớ ăn kẹo mút nhé.” [yeukindlevietnam]

“Takahashi, ông không đưa cháu đi câu cá được nữa!” Chiếc BMW đã bỏ đi, mặt đường trống trơn, gió thổi ù ù, và một thằng bé Takahashi ngây độn.

“Á!” Takahashi rú lên xé họng, giơ tay ôm chặt lấy đầu, điên cuồng đuổi theo chiếc BMW đang bỏ chạy. Ngã sắp, bò dậy, lại ngã sắp, lại bò dậy.

Đầu gối trầy trụa, bàn tay trầy xước, mũi giập nát, cuối cùng, ngất lịm.

Khi một người phải chịu đựng cú sốc quá dữ dội, bộ não sẽ khởi động cơ chế tự vệ, chủ động phong tỏa đoạn ký ức ấy...

Hoá ra, anh biết bơi; hoá ra, anh thích ăn mực viên; hoá ra, anh trai cho anh kẹo mút; hoá ra, anh đã hoàn tất tâm nguyện của bố.

Bố đâu? Takahashi nằm sấp bên bờ hồ. Các đồng nghiệp không ai nhận ra anh ngã xuống nước, nhưng anh không hề cảm thấy cô đơn.

“Takahashi, bố con đã hoàn thành tâm nguyện, chúng ta cũng vậy, chúng ta phải đi đây! Con hãy chăm sóc bản thân cho tốt! Đừng tự sát nữa. Ngày nào chúng ta cũng phải trông chừng con, vất vả lắm.” Là giọng của mẹ anh. Ánh nắng rực rỡ, mây trời lộng lẫy bảy màu với rìa mép viền vàng lấp lánh, đang từ từ dịch về phía tây.

“Ngày hội Săn lá đỏ hôm nay, chủ tịch hội đồng quản trị không tham gia, tôi thay mặt ông ấy xin lỗi mọi người.” Tổng giám đốc bước xuống khỏi xe, cúi rạp người. “Con gái của chủ tịch hội đồng quản trị gặp tai nạn giao thông, đã thiệt mạng...”

13.

Trong rừng phong, một nam một nữ trốn sau gốc cây. Cô gái:

“Bóng của quỷ súc chỉ bắt được những thứ này thôi, nhưng không thể nhận biết được”.

“Hùm!”

“Làm thế nào đây?”

Anh chàng ngẩng đầu nhìn lá phong: “Lá đỏ đầu thu đẹp thật. Đôi khi, linh hồn cũng rất đẹp.”

Cô gái: “Về thôi!”

Chẳng ai chú ý tới hai người này, cũng chẳng có ai nhận ra Takahashi đang đứng bên bờ hồ, chờ dẫn ngựa mặt nhìn bầu trời.

“Ồ? Anh Takahashi, anh cũng ở đây à?”

“Tonomi, sao khéo thế. Cô cũng đi ngắt lá đỏ à?”

“Vâng. Bệnh viện cũng tổ chức đi Săn lá đỏ, tôi không thích chỗ đông người nên một mình đi dạo đến đây.”

Mặt Tonomi đỏ hồng giống như ráng mây chiều.

CHƯƠNG 1:

1.

Kiếp này không gặp, xin chờ kiếp sau. Nhật Bản, thời Edo...

“Kuwabara, sắp tới lễ Vu Lan rồi, mua ít rượu về cúng Shizuka nhé.” Ông chủ hàng tạp hoá cắt mớ cá tươi mà Kuwabara vừa mang tới, đếm mấy đồng tiền xu.

Kuwabara xoè tay đón lấy mớ tiền xu, đón lấy mớ tiền xu, cẩn thận đếm lại như sợ ông chủ trả thiếu.

Ông chủ tỏ ra không vui: “Có mấy xu lẻ mà anh làm vậy ngay trước mặt tôi, có quá đáng không?”

Kuwabara đặt một đồng tiền xu lên mặt quầy: “Muối.”

“Thế không mua rượu cúng Shizuka thật à?” Ông chủ tiệm cận muối, nhân lúc Kuwabara không để ý, đổ lại một ít vào trong vại. “Cân tươi nhé.”

Nhìn theo Kuwabara đi xa dần, ông chủ tặc lưỡi: “Cô gái xinh đẹp như thế, lúc sống đối xử với anh tốt như thế, chết đi rồi lại chẳng buồn cúng bái, thật đáng thương.”

Mấy võ sĩ uống say ngất ngưỡng gõ guốc mộc lóc cóc trên phố.

Kuwabara đang cắm đầu đi, chẳng biết mãi nghĩ gì mà đâm sầm vào họ.

“Khốn kiếp!” Một võ sĩ vung thanh kiếm sắc lẹm lên, bổ xuống đầu Kuwabara.

2.

“Á!” Shizuka kinh hãi choàng tỉnh khỏi cơn ác mộng, ngồi bật dậy, hoảng hốt lần sờ công tắc đèn đầu giường. Không hiểu tại

sao, mỗi khi lần sờ công tắc trong bóng tối, cô luôn cảm thấy một nỗi sợ hãi khó hiểu.

Nếu đột nhiên không sờ thấy công tắc thì sao? Nếu sờ được công tắc nhưng đèn không sáng thì sao? Nếu đèn sáng lên thấy có người đứng lù lù trong nhà thì sao?

Mỗi lần như vậy, cô đều cảm thấy có một bóng người đang đứng ngay trong bóng tối đầu giường, chăm chăm nhìn mình.

Vẫn may, chưa bao giờ xảy ra chuyện bất thường. Đèn sáng trưng. Trong nhà bừa bộn. Shizuka nghịch điện thoại ngủ thiếp đi lúc nào không biết, cửa sổ quên đóng, gió hất tung rèm cửa, căng phồng như hai cái bao, trông như có thứ gì vừa lao vào trong đó.

Tắm chăn phơi ban ngày vẫn chưa khô hẳn, nằm bên trong thấy ẩm xì xì, cứ như đang nằm dưới đất.

Vuốt mồ hôi lạnh trên trán, Shizuka nghĩ lại vẫn chưa hết sợ. Con ác mộng vừa rồi quá chân thực, cảm giác thanh kiếm võ sĩ đã bổ thẳng xuống đầu, đau đớn và lạnh lẽo chết chóc.

“Vẫn may là tỉnh dậy kịp.” Shizuka vuốt ngực, uống ngụm nước, chuẩn bị ngủ tiếp. Trần trọc hồi lâu vẫn không ngủ được, tắm chăn ẩm lạnh rất khó chịu. Cô bèn trở dậy, vào nhà tắm vặn nước. Dòng nước vòi sen toả hơi nóng nghi ngút, xối trên da hơi ran rát, cảm giác ấm sục khiến Shizuka vô cùng dễ chịu. Cô bèn tháo mũ trùm tóc gội đầu luôn thể cho sảng khoái.

Đang tắm gội, cô bỗng nghĩ đến điều cấm kỵ không soi gương chải đầu vào nửa đêm. “Nhưng gội đầu thì chắc không sao.” Shizuka nhủ thầm. “Sắp tới lễ Vu Lan rồi, cẩn thận một chút vẫn hơn.”

Nghĩ tới lễ Vu Lan, cô lại nhớ tới cơn ác mộng vừa nãy, thấy người gai gai, vệt vàng tắm ào cho xong. Đưa tay sờ khăn lau tóc

không thấy đâu, mới nhớ lúc giặt quần áo đã tiện thể giặt luôn rồi.

Shizuka mở mắt ra, tấm gương trong nhà tắm đã phủ một tầng hơi nước. Cô đưa tay quệt trên mặt gương, trong những vết nước nhoè nhoẹt là cơ thể khoả thân méo mó của cô.

Bật máy sấy lên, tiếng gió ù ù vang vọng khác thường trong đêm.

Chốc sau, trên lược đã kẹt lại một nắm tóc bù xù. Shizuka hơi lo lắng, nhưng lại tự an ủi, có lẽ gần đây áp lực lớn quá nên tóc rụng nhiều. Nhưng cứ rụng mãi thế này thì đến hói mất.

Tóc chưa khô hẳn, nhưng Shizuka chẳng muốn chải tiếp nữa. Cô cất máy sấy, lại liếc nhìn mình trong gương. Đột nhiên, cô giật mình kinh ngạc.

Trên cổ cô có thêm một nốt ruồi son bé xíu. Shizuka đưa tay sờ lên mặt gương, cô nghĩ là có vật gì đó dính vào. Nhưng dưới đầu ngón tay cô chỉ có mặt gương lạnh băng. Đúng là nó mọc trên cổ cô.

Cô sực nhớ tới một truyền thuyết đáng sợ về việc nốt ruồi trên cổ mà mấy cụ già ở quê từng kể. Liên tưởng tới cơn ác mộng vừa nãy, cô bỗng lạnh người, kỳ thật mạnh lên cổ. Nhưng chà tới đỏ ửng mà cái nốt ruồi ấy vẫn trơ trơ, lại càng đỏ lên như máu.

Lao về phòng ngủ, cái lạnh buổi đêm khiến cô run lập cập. Cô đóng cửa sổ, lấy khăn lau tóc xuống cuốn tóc lại, chui vào trong tấm chăn ấm lạnh, không dám tắt đèn, chìm trong nỗi sợ hãi khó hiểu.

Chắc phải kiếm một anh bạn trai ở cùng thôi. Shizuka nghĩ vậy.

Cuối cùng, do mệt mỏi quá, cô mơ màng ngủ thiếp đi.

3.

Thời Edo là thời đại của võ sĩ, họ có thể rút kiếm chém người tùy ý mà không lo bị trừng phạt, và họ thường xuyên giết người để bổ sung sát khí cho thanh kiếm võ sĩ. Tất cả mọi người trên phố đều dừng lại, kinh hãi nhìn thanh kiếm chém xuống đầu Kuwabara.

Kuwabara vẫn cúi đầu, chẳng hề sợ hãi, còn nhắm mắt lại, mỉm cười như sẵn sàng đón nhận.

Lưỡi kiếm chém trúng búi tóc của Kuwabara, những sợi tóc đứt rơi tung toé. Người đi đường chạy ừa cả lại.

Nhưng không hề có cảnh tượng đầu rơi máu chảy man rợ. Thanh kiếm đã dừng lại, lóe lên ánh thép lạnh lẽo, thu về trong bao. Võ sĩ lạnh lùng nói: “Lưỡi kiếm tôn quý không bao giờ chém một cái xác.”

Người đi đường đã tản đi từ lâu. Kuwabara vẫn quỳ sụp trên đường, hai tay bấm vào trong đất rắn, khoe miệng nhếch lên một nụ cười quái dị.

Trở về nhà, Kuwabara ném gói muối lên bàn thờ, cầm vớt khoảng vào cái nồi đang sôi ùng ục, vớt ra hai khúc xương đã hầm đến rơi sạch thịt, mang ra ngoài, ném xuống cái hố đất đã đào sẵn rồi vùi kín lại. Quay vào trong bếp, Kuwabara múc một bát canh thịt rồi ngồi trong sân, vừa ăn vừa nhìn ngắm cây nho đang cuốn quanh một thân cây nhỏ.

Nho vốn không phải là giống cây của Nhật Bản, mà là do sứ thần mang về từ một miền đất xa xôi, nhưng hạt nho trồng kiểu gì cũng không sống được. Không biết là ai đã nghĩ ra một cách, nói rằng thân nho giống như gân mạch, phải nuôi bằng máu mỡ mới tươi tốt được.

Thế là họ thử chôn xương của gà, cá, lợn, bò dưới gốc cây nho.

Không ngờ lại có tác dụng thật, cây nho không những sống được mà còn ra quả tròn căng tím thẫm, nước ngọt thịt thơm, ngon đến lạ lùng.

Thế nhưng cũng có người nói trồng nho kiểu này là cho cây nho hút tinh huyết của động vật, là tà thuật, ăn loại nho này sẽ bị ma nhập, âm khí tích tụ, lâu dần sẽ biến thành ma lúc nào không biết.

Nhưng vì quý tộc quá yêu chuộng thứ cây này nên người ta vẫn cứ trồng nho theo cách ấy, thời gian lâu dần, cũng không ai cảm thấy bất thường nữa.

Vài con quạ bay tới, lượn mấy vòng rồi đậu xuống giàn nho định mổ ăn. Kuwabara vội quát tháo đuổi lũ qua đi. Uống xong bát canh, anh ta vào bếp, ném thêm mấy khúc củi nữa vào lò rồi nằm lên cái chõng trúc ngoài sân ngủ.

Ngón tay sờ lên trên cái nốt ruồi đỏ ở cổ, anh ta mơ thấy một giấc mơ kỳ quặc...

4.

Ánh nắng chói chang xuyên qua rèm cửa. Shizuka mở mắt, uể oải không muốn dậy. Lăn sờ điện thoại di động xem giờ, mới nhớ mai là lễ Vu Lan thì vội vàng trở dậy, vội vã đánh răng rửa mặt thay đồ rồi hấp tấp chạy tới tiệm hoa nhỏ của mình.

Trong dịp lễ Vu Lan có rất nhiều phong tục. Người Nhật Bản thường mua hoa cúng tế người đã khuất, còn được nghỉ lễ từ ba tới bảy ngày. Buổi tối, người ta thường kiêng cử nên ít ra khỏi nhà.

Trên đường, Shizuka lại hồi tưởng lại giấc mơ tối qua. Sau khi thiếp đi, cô lại mơ tiếp cơn ác mộng trước đó, rất nhiều tình tiết đã không nhớ rõ, chỉ nhớ hình ảnh một người đàn ông thời xưa ngồi trong sân nhìn giàn nho.

Đã tới tiệm hoa, cô mở cửa cuốn, tiếng kim loại cọ vào nhau chói tai, hương hoa cỏ phá ra nồng nàn.

Tiệm hoa này là tài sản bố mẹ cô để lại, trông thật lạc lõng trên con phố chen chúc những tòa nhà cao tầng. Tập đoàn tài chính Orient từ lâu đã nhắm tới mảnh đất này, ra giá cao muốn mua lại tiệm hoa để nối liền hai toà nhà lớn thuộc sở hữu của Orient ở hai bên trái, phải lại với nhau. Thế nhưng Shizuka dứt khoát không bán.

Không phải cô quá trân trọng tài sản cha mẹ để lại. Đây là con phố cực kỳ sầm uất, tắc đất tắc vàng, sở hữu được một căn nhà ở đây, không tiền nào có thể mua nổi.

Giá nhà đất ngày càng lên cao, trong khi tiền mặt ngày càng trượt giá, điều đơn giản này thì Shizuka hiểu rõ. Huống hồ đây là tiệm hoa duy nhất trên cả con phố, đương nhiên kinh doanh rất tốt, thu nhập một năm khá là khả quan, Shizuka sẽ không vì đồng tiền trước mắt mà từ bỏ thu nhập lâu dài.

Bận rộn tới tận chiều, bầu trời lóe lên ánh chớp, Shizuka nhìn chiếc quần Jeans dài mà ngán ngẩm. Trời mưa thì gấu quần sẽ dính đất bùn, về nhà lại phải mất công giặt nữa.

Nghĩ tới tấm chăn vừa phơi lại buổi sáng, Shizuka vốn định đóng cửa về cắt kéo ướm, nhưng tiệm hoa đông khách quá, cô chẳng có thời gian nghỉ tay.

Đến chiều, cô còn gặp một chuyện lạ lùng. Một anh chàng xưng tên là Takahashi đầu cúi gằm buồn bã tới mua một bó hoa cúc. Một chốc sau, bó hoa cúc bị ném từ trên tầng xuống, rồi lại mười mấy phút sau, Takahashi đầu bê vết máu chạy ào xuống đường, lao thẳng về phía bệnh viện.

Chắc lại là một anh chàng áp lực cao quá nên tâm lý bất thường.

Shizuka đang bận tối mắt tối mũi nên cũng nhanh chóng quên bẵng.

Cho tới tận hơn tám giờ tối, khách mới vãn dần. Shizuka đang thu dọn chuẩn bị đóng cửa thì lại có người tới mua hoa.

“Vô cùng xin lỗi, cửa hàng đã nghỉ rồi ạ.” Shizuka lịch sự đáp.

Người khách đứng ngoài cửa, nơi ánh đèn không chiếu tới nên cô không nhìn rõ mặt mũi.

“Phiền cô quá, tôi chỉ mua một bông cúc trắng thôi.” Giọng nói rất lịch sự nhưng cũng rất lạ lùng, giống hệt như tiếng đàn accordion hờ phím.

Shizuka ngẩng nhìn, thấy đó là một người phụ nữ mặc áo gió màu đen, tay cầm ô, mái tóc ướt sũng xõa xuống thẳng đuột, che khuất nửa khuôn mặt trắng bệch, mắt sụp xuống, ngực trên mặt là chiếc khẩu trang trắng toát rộng bản.

Trời đã tạnh mưa lâu rồi, sao vẫn còn giương ô?

Shizuka thấy hơi lạ nhưng cũng chẳng hơi đâu mà nghĩ, chỉ mua một bông hoa cúc trắng thì nhanh thôi.

Đưa hoa vào trong tay người đàn bà, tay chị ta cũng trắng toát không một chút huyết sắc, ngón tay cô vô tình chạm phải, cảm giác lạnh buốt đến thấu xương.

“Quá mười hai giờ đêm rồi, đã sang tiết Vu Lan, là thời gian ma quỷ đi lại, cô không buộc dây đỏ à? Nhớ buộc dây đỏ vào cổ chân bên phải đấy nhé.” Người đàn bà cất giọng lãnh đạm. “Tôi phải đi Miyajima đây, tạm biệt.”

Shizuka cúi gập người tiễn khách. Những câu nói của người đàn bà khiến cô rờn rợn, Miyajima nổi tiếng là hòn đảo ma, có rất nhiều điều cấm kỵ và truyền thuyết kỳ quái, đi tới đây trong ngày Vu Lan thật là đáng sợ. Shizuka nhìn xuống dưới chân.

Hôm nay cô mặc quần dài, sợi dây vướng víu nên đã tháo đi rồi. Nhưng cô chưa kịp thắt mắc tại sao người đàn bà áo đen kia lại biết được cô không buộc dây đỏ.

“Phụt!” Chiếc vòng tay mã não tự dừng đứt tung, hạt mã não rơi tung toé, nhảy loạn xạ trên nền nhà, tiếng lanh canh vang lên không dứt.

Shizuka sững sờ. Người già dưới quê từng nói, đồ trang sức đeo trên người tự dừng bị đứt là đã giúp chủ nhân ngăn chặn một vụ ma nhập hồn, nhất định phải nhặt lại toàn bộ số hạt, gói kỹ trong vải đỏ, lấy dây thép buộc lại, mang về nhà đặt trên bệ cửa sổ thông gió để gió đêm cuốn đi âm khí và ánh nắng mặt trời soi rọi, sau đó mới có thể đeo lại được.

Cô ngồi xuống nhặt các hạt mã não, vừa nhặt vừa đếm. Mười lăm hạt rồi, còn một hạt nữa mãi không tìm thấy. Shizuka lau mồ hôi trên trán, đúng lúc đó, cô nhìn thấy hạt mã não cuối cùng dưới gầm quầy thu ngân.

Cô khom lưng, thò tay vào khu vực khuất, ngón tay đã mấy lần chạm tới hạt mã não nhưng lại đẩy nó ra xa hơn, Cô nằm bò toài dưới đất, thò hẳn cánh tay vào bên trong. Cuối cùng, ngón giữa của cô đã khều được hạt mã não, kéo vào trong lòng bàn tay, nắm chặt.

Đúng lúc cô định đứng lên, chợt cảm thấy bị vuốt một cái từ hông xuống gót chân phải, rồi một bàn tay túm lấy cổ chân cô.

Cảm giác lạnh buốt thấu xương, giống hệt như người đàn bà ma quái vừa nãy.

“Á!” Shizuka rú lên, người giật lên theo phản xạ, đầu đập thẳng vào quầy thu ngân, đau đến choáng váng.

Một tờ giấy trắng hình tròn từ trên quầy thu ngân bay vèo xuống trước mặt Shizuka. Nhìn thấy tờ giấy, mắt cô tròn trũng,

mặt méo xệch vì kinh hãi, vội vàng bò đến bên tường, quay đầu nhìn lại.

Trong nhà không một bóng người, điều đó càng khiến cô hãi hùng hơn nữa. Cô chỉ ước sao mình nhìn thấy một người đứng đó, cho dù là một tên dê cụ lén vào sờ trộm cũng được.

Tờ giấy trắng trên mặt đất chính là tiền mua hoa người phụ nữ áo đen vừa trả, Shizuka tiện tay đặt lên trên quỳ. Đó là một tờ tiền giấy trắng tinh.

Hệt như khuôn mặt trắng bệch của người đàn bà đó. Chẳng lẽ bà ta là... Shizuka không dám nghĩ tiếp, tay nắm chặt hạt mã não, cuống quýt khoá cửa lại chạy về nhà.

Kuwabara bỗng thấy hẫng một cái, suýt nữa ngã nhào khỏi chõng trúc. Lau mồ hôi trên trán, mới nhận ra đã nửa đêm, không ngờ anh ta lại ngủ lâu đến vậy.

Anh ta vừa mơ một giấc mơ quái lạ, thấy mình lạc vào một nơi kỳ dị, nhà cửa cao lừng lững như núi, mặt đất rắn chắc như thép, còn anh ta lại hoá thành một cô gái, trong một gian nhà nhỏ đầy hoa tươi, bán cho những khách hàng ăn vận cổ quái. Ký ức cuối cùng là anh ta nằm bò rạp trên mặt đất, bị ai đó vuốt một cái vào mông.

5.

Kuwabara nhớ lại mà rùng mình, vội vàng đứng dậy, vào bếp vớt ra một khúc xương chôn xuống gốc nho, ném thêm củi mới vào lò, rồi mới quay về phòng ngủ.

“Shizuka, sắp sửa tới lễ Vu Lan rồi, xin hãy tha thứ cho anh không có thời gian cúng lễ cho em.” Kuwabara gối đầu lên cánh tay, nhìn mặt trăng bên ngoài cửa sổ, hồi tưởng lại cảnh tượng đáng sợ ngày hôm ấy.

Một năm trước, Shizuka, cô gái xinh đẹp nhất đã lấy Kuwabara, anh ngư dân nghèo nhất. Đây đúng là một sự việc chấn động, tới cả lãnh chúa trong vùng cũng tới tham dự hôn lễ của hai người họ.

Nhìn nhan sắc lộng lẫy của Shizuka, rất nhiều gã đàn ông vừa ngưỡng mộ lại vừa ghen tức, không ai không nghĩ: “Một thằng đánh cá sao lại có phúc lớn đến thế...”

Sau khi kết hôn, hai người sống cuộc đời bình dị, hạnh phúc, Kuwabara đánh cá, Shizuka chăm lo việc nhà. Hơn nửa năm, bụng Shizuka tròn dần, cô đã mang thai. Kuwabara càng chăm chỉ đánh cá, ngày nào cũng thức khuya dậy sớm, do lao lực quá độ nên gầy đến trơ xương.

Đủ ngày đủ tháng, Shizuka lâm bồn, Kuwabara chờ bên ngoài thấp thỏm lo lắng, đi đi lại lại nghe ngóng, nhìn vào trong nhà. Tiếng gào thét thảm thiết của Shizuka khiến anh chỉ muốn xông thẳng vào trong, nhưng rồi vẫn cố kìm lại được.

“Kuwabara... Kuwabara...” Bà đỡ hai tay đầy máu loạng choạng chạy ra khỏi nhà. “Mau... mau đi mời hồ tiên đến giúp! Không thì...”

Hai tại Kuwabara ù đặc. Bà đỡ đã nói như vậy, nghĩa là hai mẹ con lành ít dữ nhiều, đang trong thời khắc thập tử nhất sinh.

“Còn ngây ra đấy làm gì!” Bà đỡ ném ra một tấm khăn đẫm máu.

“Mau lên!”

Nói rồi hốt hải chạy vào trong nhà. Shizuka càng kêu la thảm thiết. Qua lớp giấy dán cửa sổ, thấy Shizuka thành linh ngồi bật dậy, đầu tóc rũ rượi, giãy giụa đau đớn như đang phải chịu cực hình khủng khiếp.

Kuwabara nhặt tấm khăn lên, xách theo cái túi vải cầm đầu chạy vào khu rừng cách đó không xa. Đến khi trở ra, anh đi giật lùi, vừa đi vừa lấy đồ trong túi ném xuống đất, cứ thế ném cho tới khi về đến bên cửa sổ, rồi đặt tấm khăn đấm máu lên bệ cửa sổ, ngồi thu lu ở đó, mắt ngong ngóng nhìn hút vào trong rừng.

Một vệt máu tươi nhỏ giọt từ trong rừng tới bên dưới cửa sổ, là máu con gà sống đã bị chặt làm nhiều mảnh rải khắp dọc đường.

Ngay dưới cửa sổ là cái đầu gà, màng mắt xám trắng che kín đôi mắt đầy tử khí, mỏ gà vàng quạch hơi hé mở, để lộ cái lưỡi cứng đờ.

Đột nhiên, từ trong rừng vang lên tiếng sột soạt, cây cỏ lắc lư, những miếng thịt gà sống lần lượt biến mất, nghe loáng thoáng như có tiếng “chít chít”.

Tuy Kuwabara đang hết sức trông đợi thứ đó xuất hiện, nhưng cảnh tượng trước mắt vẫn cứ khiến anh sơn gai ốc. Khi một dãy thịt gà chỉ còn sót lại cái đầu gà, anh cảm giác rõ ràng là có thứ gì đó đang tiến đến bên cạnh, nhưng chẳng nhìn thấy gì cả.

“Hồ tiên, hồ tiên, xin hãy phù hộ cho vợ và con của con bình an.”

Kuwabara dập đầu lia lịa khẩn cầu.

“Chít chít... chít chít...”

Lần này anh đã nghe thấy rõ ràng, là tiếng kêu của Con cáo.

Cái đầu gà trên mặt đất đột nhiên bay vọt lên, nảy nảy mấy cái rồi biến mất tăm. Mảnh khăn đấm máu trên bệ cửa sổ bỗng cháy bùng, ngọn lửa xanh lét lờ mờ có hình con cáo, “soạt” một tiếng chui tọt vào trong nhà.

6.

Shizuka một lần nữa kinh hãi bật dậy khỏi giường. Tấm chăn ẩm ướt khiến người cô lạnh buốt, lập cập lần sờ công tắc đèn, mở mắt nhìn, rõ ràng vẫn là căn phòng quen thuộc.

Chuyện quái dị xảy ra trong tiệm hoa khiến cô càng nghĩ càng sợ hãi, về đến nhà không cả dám tắm, chỉ kịp vợ vội lấy tấm chăn trên bệ cửa sổ trùm kín đầu, dường như làm vậy có thể khiến cô an tâm hơn một chút. Cảm giác ngột ngạt trong chăn khiến cô hít thở khó khăn, đầu óc mụ mị rồi ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Trong giấc mơ, cô lại một lần nữa mơ tiếp giấc mơ tối qua. Trong mơ cô biến thành một ngư phủ, đang thấp thỏm đợi người vợ yêu sinh nở.

Chuyện gì thế này?

Nghe nói có một triệu chứng tâm thần phân liệt là lúc ngủ liên tục mơ cùng một giấc mơ giống nhau, nhưng cô lại mơ một giấc mơ nối liền, cứ thiếp đi là biến thành anh ngư dân Kuwabara, mơ một giấc mơ thời Edo.

Đột nhiên, cô sực nhớ ra một chuyện, lập tức chạy lao vào nhà tắm soi gương. Nốt ruồi màu đỏ trên cổ đã to hơn tối qua một chút, còn mọc ra mấy sợi lông cực mạnh, càng nhìn càng thấy giống một bộ mặt đàn ông.

Cô ở trong gương, khuôn mặt trắng bệch, mắt vẫn vện tia máu, hai hốc mắt thâm quầng, đôi môi tím tái, run rẩy. Đột nhiên, mặt gương cứ như thể mặt hồ bị ném đá, gợn lên từng vòng sóng. Sau những lần sóng gợn dập dềnh, cô thấy bộ mặt mình trong gương đang nhanh chóng biến đổi.

Mái tóc dần rụng trụi, lộ ra cái trán trọc bóng, xương gò má từ từ nhô cao, lông mày rậm dần, trên cằm mọc ra chân râu dày đặc, tóc sau đầu tự động nhấc lên, cuốn thành một búi.

Trong gương là một người đàn ông!

Người đàn ông trong giấc mơ - Kuwabara!

Shizuka gần như chết lặng, hai mắt trùng trùng nhìn vào mặt gương. Cô không tin nổi vào mắt mình, vội đưa tay sờ lên mặt. Làn da cô vẫn nhẵn nhụi không hề có cảm giác của chân râu. Thế nhưng, người đàn ông trong gương cũng đang sờ tay lên cái cằm chân râu lởm chởm.

Nốt ruồi đỏ dưới cổ đã lan rộng bằng quả táo tàu.

“Á!” Shizuka rú lên một tiếng kinh hoàng, vớ ngay con dao cạo lông, thẳng tay cạo vào nốt ruồi. Cô không còn biết đâu là gì, cứ thế cạo lấy cạo để.

“Sốt”, một mạch máu bị cứa đứt, máu tươi phụt lên mặt gương tung toé, rồi chảy xuống nhể nhại, giọt nọ rơi vào giọt kia, dày đặc như một chùm nho.

Hình ảnh trong gương lại nảy sinh biến hoá. Hàng loạt hình ảnh vùn vụt chạy qua như bộ phim tua nhanh. Ánh mắt Shizuka bắt đầu mờ mịt, hơi thở hỗn hển, cuối cùng ngã vật xuống nền nhà tắm lạnh ngắt, máu đọng thành vũng dưới cơ thể.

“Kiếp này không gặp, xin chờ kiếp sau.” Shizuka thì thào trong cơn mê sáng. Cổ cô ngoẹo sang một bên, hai mắt trợn trừng nhìn về phía bệ cửa sổ. Ở đó có một gốc nho tươi tốt.

7.

Kuwabara giật mình choàng tỉnh. Anh lại mơ thấy mình biến thành một cô gái, ở trong một ngôi nhà lạ lùng khảm đầy ngọc trắng, nhìn vào một vật kỳ quái có thể phản chiếu rõ ràng hình ảnh của chính mình, sau đó cầm lên một con dao nhỏ, tự cứa vào cổ mình đến đứt mạch máu.

Kuwabara run lấy bối. Vốn là một người đầu óc đơn giản, anh ta không suy nghĩ được quá nhiều, chỉ vô thức sờ lên nốt ruồi đỏ trên cổ, dường như thấy hơi nhói đau. Ngoài cửa sổ, trời xanh ngắt, hôm nay là lễ Vu Lan.

Kuwabara siết chặt nắm tay, trong ánh mắt vụt lóe lên một tia thù hận. Anh cầm làn ra sân, đưa tay hái nho. Mỗi khi một chùm nho bị ngắt đứt, dây nho khẽ run lên như đau đớn, từ chỗ đứt chảy ra dòng nhựa xanh thẫm, giống như máu của cây nho.

Các võ sĩ trung thu nho đã hùng hổ xuất hiện trên đường phố.

Cơn mê thích của lãnh chúa với quả nho đã đến mức phi lý. Ngày nào hắn cũng ăn nho, ăn rất nhiều, tới mức hàm răng lúc nào cũng dính đỏ nước nho, đỏ lừ như máu.

Kuwabara phủ phục dưới đất, nhìn đám võ sĩ khiêng làn nho đi, trên mặt lướt qua một nét cười khó đoán.

“Kuwabara, nho nhà người trồng năm nay đẹp lắm! Chắc hẳn lãnh chúa sẽ thưởng hậu cho người.” Một võ sĩ gõ bao kiếm lên đầu Kuwabara.

Kuwabara vội dập đầu: “Đây đều là công lao của các đại nhân, nếu tiểu nhân được ban thưởng, tuyệt đối không dám quên ơn cất nhắc của đại nhân.”

“Hoá ra người cũng thông minh đấy chứ.” Đám võ sĩ cười rộ lên.

“Mà Shizuka chết cũng một năm rồi, mau tìm một cô vợ khác đi.”

“Vâng... vâng...” Kuwabara đáp.

8.

Đối với quý tộc, bất cứ ngày lễ nào cũng sẽ trở thành buổi tiệc linh đình, cho dù là lễ cô hồn - lễ Vu Lan.

Yến tiệc trong phủ lãnh chúa tưng bừng náo nhiệt, rất nhiều võ sĩ đều đến tham dự. Đương nhiên không thể thiếu được nho, món hoa quả quý hiếm được lãnh chúa ưa chuộng nhất. Được các võ sĩ tiến cử, đương nhiên là nho nhà Kuwabara đã có được cơ hội này.

Từng quả nho lớn mọng nước, thơm ngọt, vừa bỏ vào miệng, tất cả mọi người đều tấm tắc khen ngợi, nháy mắt đã ăn sạch sành sanh. Yến tiệc tiếp tục kéo dài tới tận đêm khuya, đám quý tộc, võ sĩ uống tới say mềm, lão đảo về nhà.

“Fujima, yến tiệc hôm nay thực tuyệt!” Hanagata miệng đầy hơi rượu.

Fujima cười hềnh hếch: “Tiếc quá Shizuka chết mất rồi, nếu không thì sáng mai ta sẽ...”

“Ha ha, thế mà lại đi lấy cái thằng Kuwabara khổ rách áo ôm, ha ha...” Hanagata phá lên cười lớn, nhưng rồi đột nhiên lại gập lưng nôn thốc nôn tháo.

Fujima lên giọng: “Này, tửu lượng của ông sao hôm nay kém thế!”

Hanagata nôn oẹ mỗi lúc một dữ, đồ ăn trộn lẫn rượu tuôn ra ồng ộc, bốc mùi lợm giọng.

Fujima bịt mũi, nhưng không chịu nổi cũng nên theo. Hanagata nên đến mặt xanh mặt vàng, tới khi dạ dày rỗng tuếch rồi mới thấy dễ chịu chút đỉnh. Đang định đứng thẳng dậy, bỗng cảm thấy có thứ gì đó từ trong dạ dày bò lên thực quản, khiến hắn lại tiếp tục phải nôn oẹ.

Hắn oẹ ra một cục máu, rồi lại một cục nữa. Hanagata trợn trừng cặp mắt say rượu, sợ đến chết điếng.

Những cục máu vừa nôn ra, trông giống hệt như gan và thận.

Hắn đã nôn ra cả nội tạng? Bụng vẫn đau quặn dữ dội, hắn lại tiếp tục bẹ ra từng đồng máu me.

Những cục máu rơi trên nền đất, run rẩy, vắn vẹo, biến hoá một hồi, trong hệt như những bộ mặt người.

Là khuôn mặt của Shizuka, thiếu phụ xinh đẹp đã chết một năm về trước!

“Á!” Hanagata rú lên kinh hoàng, cơ thể mềm nhũn, đầu đau như búa bổ, cảm giác như hộp sọ đang phồng lên mỗi lúc một to như quả bóng thổi căng sắp vỡ đến nơi.

Thứ cuối cùng hắn nhìn thấy được là Fujima cũng đang nôn ra từng đồng nội tạng, cái đầu căng lên, tròn xoe, bóng loáng, mắt mũi mồm miệng đã thật sâu vào trong lớp da căng phồng, giống như đội một quả nho khổng lồ trên cổ.

Bụp!

Bụp!

Hai tiếng nổ trầm trầm vang lên, đầu của hai võ sĩ đã nổ tung. Hai cái xác không đầu lảo đảo mấy cái rồi đổ vật xuống. Xung quanh vung vãi những nội tạng dầm máu, đều mang khuôn mặt căm thù của Shizuka.

Hôm sau, khắp huyện bàn tán sôi nổi, nghe nói rất nhiều võ sĩ đã trúng lời nguyền ác quỷ trong lễ Vu Lan, nôn ra nội tạng, đầu vỡ tung mà chết. Trong đó, có cả tướng quân lãnh chúa mê thích ăn nho!

Các võ sĩ còn sống sót sợ hãi truy tìm nguyên nhân, và nghĩ tới Kuwabara. Khi họ xông vào nhà Kuwabara, thấy anh ta đã tự trói mình vào gốc nho, tay cầm một ngọn đuốc, mỉm cười châm vào thân nho.

Tiếng mỡ cháy xèo xèo vang lên, cây nho cứ như đã được tưới mỡ nóng, nhanh chóng bén lửa, bốc cháy ngùn ngụt. Đám lửa dữ dội trùm lấy Kuwabara, chẳng mấy chốc, anh ta đã biến thành cái xác cháy đen.

Cây nho cũng cháy thành than. Trong đồng tro tàn, đám võ sĩ giật mình trông thấy những gốc nho đang quấn quanh một cái đầu lâu.

Sau khi lục soát khắp nhà, thấy trong bếp có một cái nồi to đang sôi ùng ục, trong nồi đang hầm canh thịt. Một võ sĩ cầm vớt múc lên được một khúc xương, vừa nhìn đã rú lên kinh hãi ném vội đi. Hoá ra là một khúc xương sườn của người.

9.

Một năm trước đó, trong lúc Kuwabara đang lạy lục cầu xin hồ tiên phù hộ cho vợ và con, bỗng thấy bà đỡ từ trong nhà đi ra, nước mắt đầm đìa: “Kuwabara, Shizuka và đứa bé... đều đã chết rồi.”

Kuwabara giống như sét đánh ngang tai, ngã khuỵu xuống đất.

“Kuwabara, có lẽ anh đã cầu xin không đúng cách rồi. Vừa nãy tôi nghe anh cầu khẩn hồ tiên phù hộ cho vợ và con anh bình an. Có lẽ đứa bé không phải là con anh, nên hồ tiên mới không cứu!”

Nghe vậy, Kuwabara lại chết điếng thêm lần nữa! Anh nhớ đến những ngày đi đánh cá miệt mài, khi quay về nhà, Shizuka tuy vui vẻ đón anh, nhưng khóe mắt đỏ hoe như khóc.

Ngôi làng anh nghèo xơ nghèo xác, vốn dĩ chẳng có quý tộc nào lui tới. Nhưng sau khi anh cưới Shizuka, tướng quân lãnh chúa lại đi lại dập dìu.

Anh đã hiểu ra!

“Kuwabara, tôi có một cách này giúp anh báo thù!” Bà đỡ lau bàn tay đầm máu vào tấm khăn, nghiêng răng nói. “Anh hãy trồng một cây nho...”

10.

Một người đàn ông điển trai đứng trước thi thể lạnh ngắt của Shizuka, lặng lẽ nhìn cảnh tượng trong gương. Sắc mặt anh ta vô cùng lạnh lẽo, nhưng người phụ nữ đứng cạnh lại bật khóc.

“Kuroba, thế này có tàn nhẫn quá không?” Người phụ nữ ghen ngào.

“Tsukino, đây là chức trách của thầy âm dương chúng ta.” Người đàn ông đi ra ban công, túm lấy cây nho nhỏ lên. Chùm rễ xum xòa như bộ tóc rối đang quấn quanh một cái đầu lâu. “Mong cho hai người kiếp sau gặp lại!” Anh ta lấy ra một tờ giấy trắng, dính lên hộp sọ của cái đầu lâu.

Cái đầu đột nhiên chuyển động, nhảy lên tung tung, nhưng không thể giật khỏi đám dây nho, đất ẩm rơi xuống rào rào. Cuối cùng, cái sọ co lại thành một cục đen sì, treo lủng lẳng trên rễ nho.

“Liệu có phải do tập đoàn Orient yểm bùa không?” Cô gái lau nước mắt. “Vì cửa hiệu của Shizuka?”

“Cũng có khả năng. Một thời gian trước, không biết là ai đặt cây nho này trước cửa nhà Shizuka, nên Shizuka mang vào nhà trồng.

Chúng ta tới muộn quá.” Kuroba đặt lại cây nho vào trong chậu, đi đi lại lại ngoài ban công. “Không được phơi quần áo ban đêm, chần phơi ban ngày cũng không nên phơi đến tận tối, dễ khiến ma quỷ lầm tưởng là phước chiêu hồn mà nhập vào. Đắp chăn ấy đi ngủ, rất dễ bị bóng đè, mơ thấy kiếp trước; mặc thứ quần

áo này, ban ngày sẽ thấy lạnh lẽo, nhìn thấy nhiều thứ không nên nhìn thấy.”

“Không ngờ tập đoàn Orient lại dùng thủ đoạn tàn độc như vậy chỉ vì một mảnh đất!” Tsukino cắn môi. “Tôi sẽ không tha cho họ!”

“Không còn thời gian nữa đâu. Người đàn bà bị rách miệng Kuchisake-onna đã tới Miyajima, Jack đã xuất hiện ở Kanagawa, còn rất nhiều việc cần chúng ta làm.” Kuroba trầm lặng nói. “Trách nhiệm của thầy âm dương là bảo vệ con người chứ không phải là làm hại con người, cái quy tắc chết tiệt này thật đúng là trói chân trói tay người ta.”

CHƯƠNG 2:

1.

Khu Ginza, Tokyo.

Trên khu vực đất đỏ có tiếng “một dấu chân tương đương một tháng tiền lương của quan chức chính phủ cấp cao” này, Ito-ya, một trong các thành viên của câu lạc bộ các cửa hiệu trăm năm tuổi, trông hết sức nghiêm trang. Logo hình chiếc ghim kẹp tài liệu đỏ rực bắt mắt trông rất nổi bật trên con phố rực rỡ ánh đèn, tăng thêm vài phần yên tĩnh cho khu phố ăn chơi đốt tiền này.

Cửa hiệu cao chín tầng, có hơn trăm ngàn chủng loại văn phòng phẩm, không thiếu thứ gì. Quy mô đồ sộ khiến cho Ito-ya được mệnh danh là “viện bảo tàng giấy” , thậm chí các fan truyện tranh Nhật Bản cũng phải công nhận, “không có dụng cụ vẽ của Ito-ya thì không có Manga”.

Ogawa Seiko hài lòng xách túi dụng cụ vẽ mới mua đi vào thang máy, bấm nút xuống bãi đỗ xe. Là tác giả truyện tranh mới vào nghề, vừa giành được giải thưởng tác giả mới xuất sắc nhất trong giải thưởng văn hoá Osamu Tezuka, nên cô cũng đủ tư cách và vốn liếng để tới đây mua những dụng cụ vẽ cao cấp giá đắt khủng khiếp.

Sự thành công khiến cô hân hoan, nên cô không để ý rằng cửa hàng tuy tấp nập người mua nhưng lại chỉ có một mình cô đi thang máy.

Cho tới khi thang máy bắt đầu chạy, phát ra tiếng ken két do dây cáp cọ vào trục, Seiko vốn mắc hội chứng sợ hãi không gian hẹp mức độ nhẹ mới phát hiện ra sự việc bất thường.

Rõ ràng vừa nãy có rất nhiều người đi về phía thang máy, sao lại chẳng có ai? Seiko bần khoăn ngẩng đầu nhìn cánh cửa kim loại sáng bóng như gương, phản chiếu hình bóng gầy gầy của cô, mớ dụng cụ vẽ ôm khur khur trước ngực như đang thủ thế trước cú tấn công của thứ gì đó.

Bảng hiệu hiển thị tầng tám, cánh cửa âm thầm trượt về hai phía, bên ngoài trống trơn không một bóng người. Càng lạ hơn nữa là rõ ràng chưa tới giờ đóng cửa, nhưng tầng tám đã tắt điện tối om. Hơi lạnh ập thẳng vào khiến Seiko rùng mình ớn lạnh, cảm giác từng sợi chân lông đều dựng đứng lên. Ánh sáng yếu ớt trong thang máy chiếu ra chênch chênh, khiến cho bên ngoài trông càng đen ngòm đáng sợ.

“Chẳng lẽ gặp ma?” Là tác giả truyện tranh, Seiko đã từng dùng trí tưởng tượng phong phú để khắc hoạ ra rất nhiều tình tiết ma mãnh. Giờ cả tầng nhà rộng lớn tĩnh mịch chỉ có một mình cô, trong đầu cô lập tức tưởng tượng ra đủ thứ đáng sợ. Cô vội vàng ấn nút đóng cửa, nhưng thang máy cứ như đã hỏng hóc ở đâu, nhất quyết không chịu khép vào.

Đúng lúc cô đang định bấm nút sự cố, thì toàn bộ đèn tầng 8 đồng loạt bật sáng. Ánh sáng mạnh khiến cô chói mắt, nước mắt ứa ra. Cô loáng thoáng nhìn thấy mọi người vẫn đang nhộn nhịp chọn mua văn phòng phẩm, còn nghe cả tiếng người ta bàn bạc sôi nổi với nhau...

“Chẳng lẽ vừa rồi là ảo giác? Chắc tại gần đây mệt mỏi quá! Giao xong bản thảo lần này, sẽ phải dành ra vài ngày để nghỉ ngơi cho tử tế mới được!” Seiko vuốt ngực, vẫn còn chưa hết sợ.

Cửa thang máy cũng đã đóng lại bình thường, Seiko lùi lại mấy bước, dựa sát vào vách trong thang máy. Qua khe cửa hẹp dần, cô bỗng cảm thấy những người đang mua sắm trông hơi bất thường, nhưng bất thường ở chỗ nào, cô lại không nói ra được.

Đến khi chỉ còn sót lại một khe hở bé xíu, một bàn tay gầy đét và trắng bệch bỗng thọc vào.

Cửa thang máy lại mở ra.

Sự thể đột ngột khiến cho thần kinh căng thẳng của Seiko không chịu đựng thêm được nữa, cô buột miệng hét toáng lên.

Một phụ nữ bế con đứng ngay ra trước cửa thang máy, đứa bé khóc âm lên vì sợ. Seiko trấn tĩnh lại, xấu hổ cúi rạp người xin lỗi: “Xin lỗi chị!

Bởi vì tôi mắc hội chứng sợ thang máy.”

Người mẹ mỉm cười gạt đầu tỏ ý thông cảm. Chị ta khẽ hát một khúc dân ca, đứa trẻ nhanh chóng nín khóc. Hình ảnh này khiến Seiko cảm thấy ấm lòng, nghĩ lại phản ứng của mình hồi nãy, thật là thất thố.

Người mẹ khẽ hỏi: “Trông cô quen lắm, hình như tôi đã gặp cô ở đâu rồi thì phải. Cô là họa sĩ truyện tranh phải không?”

Seiko nghe vậy thì có chút tự hào, bèn kể ra những tác phẩm của mình. Người mẹ mắt vụt sáng: “Con trai tôi thích truyện của cô lắm, cô có thể ký tặng tôi một chữ được không?” Nói rồi đặt ngay đứa bé xuống đất, lấy từ trong túi ra một cuốn sổ tay.

Hành động này khiến Seiko hơi khó chịu, cô miễn cưỡng ký tên lên cuốn sổ người mẹ chìa ra.

“Cuốn sổ tay cũ rách thế này, cứ như từ thế kỷ trước ấy, chắc gia cảnh cũng chẳng ra sao”. Seiko thầm nghĩ, trên mặt mỉm một nụ cười xã giao.

Người mẹ cẩn thận cất cuốn sổ đi rồi lại bế đứa bé lên. Mắt đứa bé mở to, đôi mắt đen như than nhìn Seiko không chớp.

Seiko thấy nó đáng yêu liền đưa tay vuốt khẽ lên khuôn mặt nhỏ, trắng trẻo của đứa bé.

Cảm giác ở đầu ngón tay lạnh ngắt, cứng đờ, hoàn toàn không thấy hơi ấm, cứ như cô vừa sờ vào một miếng nhựa. Seiko ngạc nhiên nhìn kỹ lại, phát hiện thứ chị kia đang bế trong tay là một con búp bê hình người.

Nước da bằng silicon giống y như thật, nhưng con người bằng nhựa cứng thì hoàn toàn không có sức sống, hai bên khoé miệng có hai rãnh thẳng rất nhỏ, có thể khiến cái miệng há ra ngậm vào.

Con búp bê lại khóc lên oe oe. Người mẹ vội dỗ dành: “Taro ngoan, về nhà mẹ làm bánh nếp ngon cho con ăn.” Seiko kinh hãi. Chẳng lẽ chị ta bị tâm thần, hay con trai chết rồi nên tưởng lầm con búp bê là con mình?

Những búp bê thì làm sao biết khóc?

Nỗi sợ hãi khiến máu cô như đông cứng, dạ dày có thắt lại đau quặn.

Rất nhanh, thang máy đã xuống tới tầng một, cánh cửa trượt mở, người mẹ đi ra khỏi thang máy, đột nhiên lại quay người lại, cúi rạp người cảm ơn Seiko, lúc này đang mặt mũi tái nhợt tựa sát vào vách trong thang máy: “Cảm ơn, làm phiền mọi người quá!”

Một khúc cánh tay đen gầy như than củi thò ra khỏi tã, vẫy tay tạm biệt cô.

Tình cảnh này khiến cô suýt chút nữa chết ngất vì khiếp sợ.

Người mẹ bế con búp bê đã biến mất trong tầm mắt của Seiko. Cô lúc này hai chân mềm nhũn, ngã ngồi xuống sàn thang máy. Cô không còn dám đi tiếp xuống tầng hầm lấy xe nữa. Khoảng

không gian nhỏ hẹp vẫn khiến cô sợ hãi, giờ đây lại là nơi khiến cô cảm thấy an toàn nhất.

Lúc này cô đã hiểu ra, những người trên tầng tám vừa nãy bất thường ở chỗ nào.

Khi bọn họ đi lại, hai chân không hề bước, mà giống như trôi bồng bềnh trên mặt đất...

Bài dân ca người mẹ vừa hát, giờ cô cũng đã nhớ ra, đây là khúc hát đưa tang mà người nhà quê thường hát trong đám ma. Và nhớ đến câu cuối cùng của người mẹ, cô lại càng mất hồn mất vía:

“Cảm ơn, làm phiền mọi người quá.”

Trong thang máy rõ ràng chỉ có một mình cô, tại sao chị ta lại nói là “mọi người” ?

Lẽ nào, còn có ai khác mà cô không nhìn thấy?

Đèn thang máy bỗng tắt phụt, hai cánh cửa sập lại, từ bên trong vọng ra một tiếng thét yếu ớt.

2.

“Nakamata, muộn thế này còn tới đây, không sợ gặp ma à?”

Morikawa làu bầu hỏi, nhưng vẫn hăng hái đi vào cửa hàng Ito-ya.

“Morikawa, nghe nói là tới đêm khuya, các tác giả truyện tranh nổi tiếng sẽ đeo khẩu trang tới cửa hàng Ito-ya mua dụng cụ vẽ tranh. Khéo lại gặp được Aoyama Goshō ở đây đấy! Tớ rất muốn biết kết cục của truyện Conan thế nào. Với lại ở nông thôn mới có ma, chỗ này thì ma ở đâu ra?”

“Tớ thì chỉ mong gặp được Miyazaki Hayao, ước gì ông ấy tặng cho tớ một cô bạn xinh đẹp như Chihiro thì tốt biết mấy.

“Đợi chúng ta lớn hơn chút nữa, chúng ta sẽ có thể thu thập ngọc rồng, gọi rồng thần ban điều ước cho chúng ta!”

Hai đứa trẻ vừa trò chuyện vừa bấm nút thang máy.

Cửa thang máy mở ra. Một cô gái xinh đẹp nhỏ nhắn ôm khư khư mớ dụng cụ vẽ đất tiền trong lòng, tựa vào tận góc thang máy, mái tóc xõa dài che khuất mặt, lơ lơ nhìn thấy cô ta đeo khẩu trang hình thủy thủ mặt trắng.

Nakamata và Morikawa nhìn nhau, thầm nghĩ khéo đây lại là một tác giả truyện tranh nổi tiếng nào đó cũng nên, bởi vậy đều mở to mắt nhìn kỹ.

Đột nhiên, cô gái ngẩng đầu lên, đôi mắt đẹp nheo tít lại trong một nụ cười, cất giọng dịu dàng hỏi: “Cô có đẹp không?”

“Đẹp...” Nakamata cảm giác đôi mắt cô ta giống như hai cơn lốc xoáy, hút linh hồn cậu vào trong.

“Cô có đẹp không?” Cô gái thấy Morikawa không trả lời, thì lại hỏi.

Morikawa bất giác run rẩy, cảm thấy cô ta có gì đó rất quái dị, nên miệng lưỡi cứng lại không thốt lên nổi một lời.

“Cô có đẹp không?” Cô ta giận dữ gầm lên, ánh mắt lóe lên những tia hung hãn.

“Đẹp... đẹp...” Morikawa lắp bắp, tay nín chặt lấy áo Nakamata.

Nhưng Nakamata cứ đứng đờ ra như mất hồn.

“Các cháu ngoan lắm.” Cô gái phá lên cười khanh khách, tiếng cười từ sau lớp khẩu trang nghe thật ma mị.

Morikawa thở phào, thầm nghĩ cô kia chắc chẳng phải tác giả truyện tranh, khéo là người thần kinh cũng nên.

Cô gái đưa bàn tay lên tai, chậm chậm tháo quai đeo khẩu trang xuống: “Vậy thế này có đẹp không?”

3.

Dòng người mua sắm, dạo phố, chụp ảnh trên con phố trung tâm khu Ginza ngạc nhiên phát hiện ra, Ginza vốn được mệnh danh là thành phố không bao giờ ngủ, lại có một toà nhà đột nhiên mất điện.

Và cái logo hình ghim kẹp tài liệu khổng lồ màu đỏ trở nên bắt mắt đến lạ lùng trong bóng tối, tấm biển “Ito-ya” giống như ngọn lửa ma trôi mỗi lúc một tối dần, cuối cùng mất đi khí thế, chớp nháy hấp hối thêm vài cái nữa rồi tắt phụt.

Còi xe cảnh sát rú lên chói tai trong khu phố, xé toạc ra một con đường từ trong đám đông, tiếp đó tiếng lốp xe ma sát với mặt đường ken két nghe mà rợn tóc gáy. Bốn chiếc xe cảnh sát bít bùng đỗ xịch trước cửa Ito-ya. Cảnh sát rào rào nhảy xuống, chẳng dây cảnh giới, chia ra xung quanh bảo vệ hiện trường nghiêm ngặt.

Mất điện mà cũng kinh động đến cảnh sát sao?

Phóng viên săn ảnh trên phố lập tức đánh hơi được nơi này đã xảy ra chuyện lớn, đua nhau xách máy ảnh chạy lại, đèn flash chớp loé không ngừng. Chiếc xe cảnh sát cuối cùng mở cửa, từ bên trong bước ra một ông già tuổi chừng năm mươi, vóc dáng thấp lùn quắc thước, sắc mặt giận dữ. Nhưng lạ là ở chỗ ông ta không mặc đồng phục cảnh sát mà mặc tấm áo kimono kiểu cũ, vật trước dính một mảng màu đỏ loà trong vô cùng rừng rợn.

Bước xuống sau ông là một nam một nữ, lại càng khiến người ta kinh ngạc hơn nữa.

Người thanh niên cao khoảng mét tám, thân hình gầy gò bọc kín trong bộ quần áo đen. Nếu không phải là cái mũi hơi khoằm thì trông chẳng khác nào diễn viên nổi tiếng Takuya Kimura thời trẻ, tóc mái để dài hớt chéo che khuất hẳn mắt trái, sắc mặt trắng bệch lạnh lẽo như băng, khiến người ta nhìn vào cảm thấy rất khó chịu. Cô gái đeo kính không gọng, mái tóc gọn sóng màu nâu nhạt hờ hững rủ xuống trước ngực, khuôn mặt đẹp đến hoàn hảo, cặp chân thon dài thẳng tắp.

Ba con người lạ lùng này đứng cùng một chỗ càng khiến cho đám đông thêm tò mò. Ông già khinh khỉnh liếc nhìn những ánh mắt hiếu kỳ, “hùm” một tiếng rồi nói: “Anh Kuroba, xử lý việc này đi.” Nói xong, quay đầu đi thẳng vào Ito-ya.

Người thanh niên áo đen dừng lại, nghiêm trang đưa mắt nhìn những người đứng ở bên ngoài vòng dây cảnh giới một lượt, rồi mới cùng cô gái chân dài đi vào trong.

4.

“Khốn kiếp!” Okawa Yuji giận dữ đập bàn. “Hôm nay ai trực ban?”

Tại sao lại để xảy ra chuyện thế này? Thật là nhục nhã!”

Hai nhân viên bán hàng của Ito-ya đứng cúi gằm mặt trước cửa, liên tục khom lưng nói: “Xảy ra chuyện này là lỗi của chúng tôi. Xin ngài cứ trách phạt chúng tôi!”

Okawa Yuji lau vết bẩn trên ngực: “Đây là rượu Lafite từ năm 1974

đấy, ta thềm lâu lắm rồi! Thế mà đổ tung toé thế này đây!”

Cô gái được phì cười thành tiếng, thấy Okawa Yuji giận dữ trừng mắt nhìn, cô liền le lưỡi nói: “Thưa sếp, cháu đi khám nghiệm tử thi ngay đây.”

“Ừm!” Okawa Yuji có vẻ cũng bó tay trước cô gái chân dài. “Anh Kuroba đi cùng với Tsukino. Đảm bảo an toàn đấy.”

Tsukino Kiyoe bĩu môi: “Cháu không thích làm việc cùng một kẻ vô cảm đâu!”

Kuroba mặt lạnh băng đi trước, Tsukino đành phải miễn cưỡng xách túi khám nghiệm tử thi lên, huỳnh huých đi ra khỏi phòng.

“Báo cáo đi!” Okawa Yuji thở hắt ra, chán nản ngồi phịch xuống ghế.

“Tại sao hôm nay nơi này lại trở thành chỗ trú ngụ của ác quỷ thế? Chiếc ghim màu đỏ đã mất hiệu lực rồi sao? Đó chính là tác phẩm kiệt xuất nhất từ hậu duệ của đại sư phong thủy Abe Seimei đấy!”

“Chiếc ghim màu đỏ đã mất hiệu lực rồi.” Người vệ sĩ cải trang làm nhân viên bán hàng cầm điều khiển lên, bật chiếc ti vi cỡ lớn treo trên tường. “Đây là dữ liệu trích xuất từ camera giám sát. Phát hiện ra chiếc ghim mất hiệu lực, chúng tôi lập tức thông báo ngừng kinh doanh để sửa chữa, nhưng do sơ tán người mua hàng quá vội vàng, vẫn để cho hai cậu bé lọt vào, gây ra hậu quả nghiêm trọng.”

Okawa Yuji không quan tâm tới lời giải thích của vệ sĩ, chăm chú nhìn vào dữ liệu camera giám sát.

Trên màn hình, trong đám đông ồn ào huyên náo, lơ mơ thấy mấy bóng người nước da trắng bệch, môi đỏ chót, mắt vàng ệch lắc lư đi xuyên qua cơ thể khách hàng tiến ra phía cửa. Những khách hàng bị chúng xuyên qua đều rùng mình ớn lạnh, dừng lại ngơ ngác.

Đương nhiên, để thấy được những hình ảnh này, camera của họ không phải là loại bình thường. Nhật Bản sở hữu những công nghệ vượt bậc, chế tạo được loại máy quay phát hiện linh hồn

cũng chẳng phải chuyện quá ngạc nhiên. Mười tấm ảnh linh hồn nổi tiếng thế giới đều được chụp bởi những thiết bị quay phim chụp ảnh sản xuất từ Nhật Bản.

Số lượng các bóng trắng trong khung hình mỗi lúc một nhiều, có người mẹ ôm đứa con búp bê, có bạch cốt tinh trơ khung xương trắng, tất cả đều đổ dồn về phía cửa. Okawa Yuji đột nhiên nhảy dựng dậy, giằng lấy điều khiển, bấm nút tạm dừng.

Ở sát khung hình, một người đàn ông ngoại quốc với mái tóc vàng kim, vóc dáng cao lớn ngửa đầu nhìn về phía camera giấu kín, mím một nụ cười ma quái, đưa tay làm từ thế bắn súng, miệng “pằng” một tiếng, làm bộ bắn vào camera, rồi lại đặt ngón trở lên môi thổi khế...

Hình ảnh lập tức trở nên nhiễu loạn.

“Chính vào thời điểm này, vật trấn đã bị vô hiệu.” Vệ sĩ khế nói.

Okawa Yuji tua lại đoạn video, xem đi xem lại mấy lần, sắc mặt càng lúc càng tái xanh tái mét.

Rắc! Chiếc điều khiển đã bị bóp nát trong tay Okawa Yuji. “Jack, nghi phạm của vụ án hút xác ở trung tâm thẩm mỹ Kami tại Kanagawa!” Okawa Yuji gầm lên. “Ta nhất định phải bắt được hắn!”

Hai vệ sĩ đưa mắt nhìn nhau. Đúng lúc đó, trong phòng chúa xác ngay bên cạnh vọng lại tiếng kêu rú kinh hoàng của Tsukino Kiyoe.

5.

Okawa Yuji xông vào phòng chúa xác tạm thời. Nằm trên bàn giải phẫu tử thi là một thi thể phụ nữ đã được giải phẫu, vết mổ chạy thẳng tắp từ cổ xuống bụng, hai mép thịt banh sang hai bên, phơi ra hai mảng xương sườn máu me. Hai khoé miệng của

nạn nhân bị rách tới tận mang tai, vết rách máu thịt bầy nhầy, gân cơ lẫn lộn.

Tsukino Kiyoe tay cầm dao mổ, ngồi thu lu trong góc tường run rẩy, còn Kuroba đứng đấy, mặt mũi tỉnh queo.

Okawa Yuji tiến lại gần thi thể, mùi hôi thối bốc lên khủng khiếp khiến ông phải bịt mũi lại. Ông cúi xuống sát vết mổ, quan sát nội tạng.

Vệ sĩ cũng theo ông vào, vừa nhìn thấy cảnh này đã hồn vía lên mây, cầm đầu chạy vội ra ngoài nôn ọe.

Nội tạng của người phụ nữ rất hoàn chỉnh, không bị tổn thương, nhưng Okawa Yuji phát hiện ra bề mặt tim và phổi xuất hiện hai khuôn mặt kinh hãi của trẻ con. Ông thận trọng đưa tay vạch miệng thi thể, kéo lưỡi ra, trên mặt lưỡi quả nhiên cũng có một bộ mặt, trông thanh tú như của một cô gái.

“Đâu có gì đáng kinh hãi, chỉ là dấu hiệu cho thấy người đàn bà bị rách miệng vừa nuốt chửng người ta thôi mà!” Okawa Yuji nói. “Tsukino, sao cô phải hoảng hốt đến thế?”

Tsukino Kiyoe chỉ vào cái xác, lắp bắp không nên lời. “Đây không phải là khuôn mặt của thi thể, mà là sau gáy.” Kuroba bình thản đáp.

Okawa Yuji ngây ra một thoáng, rồi nhanh chóng lật ngược cái xác lại. Bên dưới mái tóc dài rối bù, lơ mờ nhìn thấy còn một khuôn mặt nữa.

Bàn tay Okawa Yuji khựng lại một thoáng, rồi mới do dự vạch tóc ra.

Khuôn mặt này méo xệch vì kinh hãi cực độ, hai con mắt trợn trừng như muốn bật khỏi hốc mắt, miệng há hốc như vẫn đang gào rú tuyệt vọng.

“Ogawa Seiko, tác giả truyện tranh mới nổi.” Kuroba giải thích.

“Khốn nạn!” Okawa Yuji giận dữ kêu lên. “Ta còn đang đợi tác phẩm tiếp theo của cô ấy!”

Kuroba rút từ trong túi ra chiếc máy tính bảng, trượt vuốt nhoay nhoáy: “Nhưng tôi cảm thấy sự việc không đơn giản như vậy. Theo thông tin mới nhận được, chiều hôm qua, Ogawa Seiko đã cùng một người đàn ông ngoại quốc có ngoại hình rất giống Jack cùng thuê phòng ba tiếng đồng hồ ở một khách sạn trong khu Ginza.”

“Nói tiếp đi!” Okawa Yuji chấp tay sau lưng giục.

Tsukino Kiyoe chột nói chen vào: “Theo như nguồn tin đã biết, trước đây Jack từng làm chuyên viên tư vấn tâm lý cho đại học Chiang Mai, Thái Lan, hẳn có khả năng thôi miên cực mạnh. Cho nên... cho nên...”

“Đừng có lãng phí thời gian vào việc lắp bắp nữa!”

Tsukino Kiyoe đằng hắng: “Cháu suy đoán rằng, Jack đã lợi dụng thuật thôi miên để tác động lên Ogawa Seiko, khiến cô ấy ngộ nhận về bản ngã, lầm tưởng rằng mình chính là người đàn bà bị rách miệng, trong nỗi sợ hãi cực độ, tinh thần mất kiểm soát, đã hành xử giống như người đàn bà bị rách miệng trong truyền thuyết!”

“Khi Ogawa Seiko đi vào Ito-ya, những hồn ma chưa hề xuất hiện.

Qua quan sát dữ liệu camera trong thang máy, có vẻ như cô ấy đã lạc vào một thế giới khác. Nhìn vào một chuỗi những cử chỉ và phản ứng kỳ quặc của cô, và cả hành động lảm nhảm một mình như đang trò chuyện với ai, chứng tỏ cô ấy đã ở trong trạng thái bị thôi miên hoàn toàn. Chỉ có một điểm cháu chưa hiểu lắm...”

“Điểm gì?” Okawa Yuji dường như đã sức nhớ ra, vội nhìn ngày tháng trên đồng hồ đeo tay.

“Jack làm như vậy có mục đích gì?”

“Có lẽ...” Kuroba thọc hai tay vào túi áo, “hắn chỉ chơi cho vui thôi.”

“Giống như anh hồi tôi mới quen sao? Kuroba Desu.” Okawa Yuji khẽ cười.

“Tôi là vì tìm anh trai,” trong mắt Kuroba Desu loé lên một tia đau khổ, “nên mới phải làm vậy để thu hút sự chú ý của các ông.”

Đoạn đối thoại lạ lùng của hai người khiến Tsukino Kiyoe ngơ ngác, mở to đôi mắt xinh đẹp nhìn họ.

Okawa Yuji lại hỏi: “Jack đã làm gì ở Thái Lan? Có điều tra ra được không? Có tư liệu gì không?”

“Việc này thì cháu không rõ lắm, nhưng cháu có quen một người bạn trên facebook, hình như đang ở Thái Lan thì phải.” Mặt Tsukino Kiyoe đỏ bừng.

“Ồ?” Okawa Yuji không chú ý tới thái độ của Tsukino. “Thầy âm dương giờ cũng chơi facebook cơ à?”

Tsukino nghiêm túc cúi rạp người: “Xin lỗi, lúc rảnh rồi cháu hay lên facebook, thấy anh ta post một tấm ảnh khá là ma quái, cháu thấy hứng thú nên vào kết bạn. Anh ấy tên là Nguyệt Bính, am hiểu cổ thuật, rất rành phong thủy, ngũ hành, bát quái, cũng biết đôi chút về nhân tướng học...”

Okawa Yuji nhìn sang Kuroba, ngẫm nghĩ một lát rồi nói: “Liên hệ với người này, gửi tư liệu cho anh ta.” Okawa Yuji lắc đầu rầu rĩ, chỉ vào thi thể của Ogawa Seiko. “Đêm nay là đêm linh hồn trở về. Tuy ta không biết gã ngoại quốc kia định làm gì, nhưng

dám hành động phô trương như thế, tuyệt đối không thể xem thường.”

“Nguyệt Bính còn có một người bạn thân,” Tsukino lại chen ngang, “có nên mời luôn tới không? Nhưng anh ta chẳng biết gì cả, sợ sẽ hơi phiền.”

“Ồ! Kuroba, anh ra ngoài trước, tôi có chuyện muốn nói riêng với Kiyoe.” Okawa Yuji vội xua xua tay. Kuroba mặt lạnh như tiền đi ra khỏi phòng, Okawa Yuji nhìn theo, mắt bỗng đỏ sọng...

CHƯƠNG 3:

1.

Khi cùng Nguyệt Bính đứng trước mặt Tsukino Kiyoe, tôi bỗng thấy tay chân thừa thãi, hai con mắt phản chủ không tài nào dút ra được khỏi khuôn mặt kiều diễm ấy. Tuy lúc đó đã hơn mười giờ đêm, nhưng tôi thấy trước mắt sáng trưng như mặt trời mùa hạ, chói lọi không sao kể xiết.

Lúc này, chúng tôi đang đứng trên bến tàu. Trước một sắc đẹp kinh động đến vậy, Nguyệt Bính kia vẫn lạnh te như bị mù, đúng là cái thẳng vô cảm.

“Tôi là Tsukino Kiyoe.” Cô gái Nhật Bản chìa tay, lịch thiệp giới thiệu. “Lần đầu gặp mặt, trông anh còn đẹp trai hơn cả trong ảnh đấy.”

Nguyệt Bính hờ hững chìa tay bắt lấy lệ: “Cô cũng vậy!” Tôi nghe mà tức chết, thầm chửi cái thẳng Nguyệt Bính này EQ quá lệt đẹt, ngày thường mồm mép như tép nhảy, sao hôm nay ăn nói lại tẻ đến vậy. Cho dù chỉ là bạn quen trên mạng, gặp mặt nhau cũng phải hỏi han mấy câu chứ.

Tôi thì chỉ ngong ngóng tới khi Tsukino Kiyoe chìa tay về phía mình, chưa kịp đợi cô lên tiếng, tôi đã vội vã nắm luôn lấy tay cô.

Vừa chạm vào bàn tay người đẹp, tay tôi đã muốn run lên, tim đập thình thịch như trong lòng.

“Xin anh nghiêm túc cho!” Sau lưng Tsukino có người tiến lên, áo choàng đen thùng thình, tóc dài khuất cả mắt trái. “Lần đầu tiên gặp mặt, nên lịch sự một chút.”

Nguyệt Bính ngượng ngịu e hèm mấy tiếng, tôi mới nhận ra mình quá thất thố, vội vã rút tay lại, gãi đầu gãi tai cười biết lỗi.

Tsukino bèn chia tay mời chúng tôi lên tàu. Con tàu đã hú còi rền rĩ, trên bến chỉ còn lại mấy người chúng tôi.

Nguyệt Bính chẳng hề để mắt tới Tsukino Kiyoe, nhưng có vẻ rất hứng thú với Kuroba mặt lạnh, ánh mắt cứ nhìn chăm chú vào anh ta. Kuroba tỏ ra khó chịu, quay ngoắt người đi thẳng lên tàu.

Một cơn gió thổi tới hất bay những lọn tóc trước trán Kuroba, tôi lơ mơ nhìn thấy nơi mắt trái anh ta hình như có một vật gì nằm vắt qua. Tôi chợt dạ, đang định nhìn kỹ thì anh ta đã đi mất.

“Người kia rất lạ.” Nguyệt Bính xách đồ đi lên cầu thang. “Vội lại tao đang nghĩ, chuyện đang nước sôi lửa bỏng, sao không đi máy bay cho nhanh mà lại đi tàu?”

Được Nguyệt Bính nhắc nhở, tôi mới thấy lạ lùng. Jack đang phá phách tung bừng ở Nhật Bản, sự việc đã cấp bách lắm rồi, sao lại phải rề rề đi tàu thủy kia chứ? Tính thêm thời gian Tsukino Kiyoe và Kuroba từ Nhật Bản qua đây, giờ đã chậm trễ ít nhất một tuần lễ rồi.

Hay là có ẩn tình gì mà chúng tôi chưa biết?

Nhìn về phía con tàu với từng dãy cửa sổ chạy san sát, tôi cảm thấy chúng giống hệt như tủ bảo quản thi hài, với những thi thể xếp ngay ngắn trong từng ngăn...

“Sau khi lên tàu, mọi việc phải cẩn thận đấy.” Nguyệt Bính thì thào dặn tôi.

2.

Tsukino Kiyoe dẫn chúng tôi tới trước một phòng, căn dặn mấy câu xã giao đại loại như “Việc ăn ở trên tàu hoàn toàn miễn phí”, “Có việc gì tới phòng kế bên tìm rồi quay trở về phòng.

Kuroba đã đi về phòng từ trước. Tôi đoán hẳn là họ cùng nhau, trong lòng tự dưng gợn lên cảm giác ghen tuông. Còn Nguyệt

Bính lại cứ chăm chú nhìn về phía phòng của Kuroba, không biết đang nghĩ gì. Chẳng lẽ nó cũng nghĩ như tôi?

Tàu đã nổ máy, lắc khê mấy cái, tôi đứng không vững, suýt chút nữa ngã nhào, vội vàng bám vào cửa phòng. Cửa phòng đang khép hờ, tôi vừa bám vào đã mở ra. Nhìn thấy bố cục bên trong, tôi không khỏi ngạc nhiên: thẳng từ cửa vào là ba chiếc giường đơn trải vải trắng toát.

Bố cục nhà cửa thế này là đại kỵ!

Trong nghi lễ tang ma truyền thống, người ta thường đặt quan tài quay chân ra cửa, với nghĩa “ngẩng đầu ba thước có thần linh, linh hồn thoát xác liền đi thẳng”, tức là khi linh hồn rời khỏi thể xác từ cung Nê hoàn trên đỉnh đầu, ngẩng đầu có thể nhìn thấy bài vị của mình, nhớ tới chuyện khi còn sống, sẽ không quấy nhiễu nhiều người thân mà đi thẳng ra khỏi cửa.

Cách sắp xếp giường nằm bên trong phòng rõ ràng là cách bài trí dành cho người chết.

“Bí Ngô, ra ngay!” Nguyệt Bính vừa nhìn thấy bố cục giường nằm, đã gọi toáng lên.

Tôi đang căng thẳng nghĩ ngợi, nghe Nguyệt Bính gọi thì giật nảy mình, gần như nhảy vọt ra ra hành lang.

“Mày làm gì mà căng thẳng thế?” Nguyệt Bính trợn mắt nhìn tôi.

“Nhảy cứ như cương thi ấy. Tối mà mày nhảy nhót thế này ra ngoài, kiểu gì cũng doạ chết người Nhật Bản đấy.”

Tôi nghe nó nói vậy thì điên người chỉ muốn đập cho nó một cái.

Nhưng Nguyệt Bính đã ngồi thụp xuống, sờ soạng khắp trên dưới khung cửa một hồi, thò một chân vào bên trong thăm dò rồi lại rút về, bốc từ trong túi ra một nắm gạo nếp rải xuống đất, nhìn không chớp mắt.

Tôi thò đầu sang nhìn, đám gạo nếp cứ như bị thứ gì hút, cứ lăn lóc trên sàn. Cho tới khi tất cả dừng lại, tôi mới nhìn rõ chúng tụ lại chỗ này một đám chỗ kia một đám thành những hình thù kỳ dị.

“Nhìn xem cái gì đây?” Nguyệt Bính chỉ vào những đám gạo nếp, hỏi.

Tôi nhìn kỹ, thấy những đám gạo nếp sắp xếp thành những hình bầu dục hơi vuông hoặc hình hồ lô, còn có vài đám dính rối vào nhau, chẳng nhìn rõ hình gì.

“Có giống dấu chân không?” Nguyệt Bính nói.

Tôi bật cười: “Mày theo trường phái trừu tượng đấy à? Thế này mà cũng nhận ra là dấu chân? Chân mày có hình hồ lô bao giờ thế?”

Vừa nói tới đây, tôi mới nghĩ ra, giật thót một cái. Nhìn kỹ lại, cái hình hồ lô kia là hai dấu chân một trước một sau chồng lên nhau, và hình bầu dục hơi vuông vuông là dùng gót chân xóa đi dấu chân trước đó.

Tôi nhìn lại những hình dạng hỗn loạn rối rắm kia, là rất nhiều dấu chân chồng chéo lên nhau.

Nhà cũ dưỡng âm, rải gạo nếp dưới nền nhà là để tìm kiếm những dấu chân không sạch sẽ. Nếu tới một nơi xa lạ, tìm thuê nhà thấy giá rẻ bất ngờ, chớ nên mừng vội, có thể dùng biện pháp này để thử xem căn nhà ấy có nên hay không.

Lẽ nào căn phòng này cũng...

Vừa nãy, tôi chỉ thấy ba chiếc giường kê rất vô lý nên không để ý đến những thứ khác, giờ tôi mới ngẩn ra, tại sao lại là ba chiếc giường? Chúng tôi chỉ có hai người thôi mà. Nhìn về phía những chiếc giường, tôi lại càng thêm kinh ngạc.

Trên bề mặt bức tường ngay trước đầu giường treo một tấm gương cỡ bự, phản chiếu mồn một hình thù của hai thằng tôi.

Gương vốn dĩ là vật mang sát khí, nên hạn chế sử dụng, đặc biệt là trong phòng ngủ. Gương ngoài dương trong âm, có thể thu hút khí của âm gian. Vào lúc nửa đêm khi con người ngủ say, dương khí trong cơ thể yếu nhất, âm khí mạnh nhất, những thứ âm tà trong gương dễ bị âm khí dẫn dụ ra ngoài, hút lấy dương khí trong cơ thể. Bởi vậy nếu gương đối diện với giường, dễ khiến người ta ngủ không ngon giấc, dễ bị bóng đè, mệt nhọc, uể oải. Có một số người dương khí mạnh sẽ sinh ra phản xạ phản kháng, sau khi ngủ say cảm thấy toàn thân thành linh cử động, đây chính là dương khí đang giằng thoát khỏi những thứ âm tà đó.

“Tạm thời đừng đi vào vội.” Nguyệt Bính rút bật lửa ra bật trên tay, đi vào trong phòng.

Tôi vẫn nhìn chăm chăm vào mặt gương. Mặt gương không phẳng lặng mà bập bênh như gợn sóng. Mép dưới khung gương hình như có đám gì đó đen đen như tóc. Cái đám đó nhô dần lên cao, rồi một cái đầu người trồi lên. Mái tóc dài rợp che kín con mắt phải, miệng cười lạnh lẽo.

Tôi kinh hãi rú toáng lên. Là Kuroba chứ còn ai!

“Mày làm cái trò gì đấy!” Nguyệt Bính quát lên càu kình. “Mày định dọa ai thế hả?”

Nghe nó quát, tôi bỗng như choàng tỉnh khỏi giấc mộng, ngạc nhiên khi thấy tôi đã đứng chính giữa phòng, mà vừa mới rồi rõ ràng tôi còn ở ngoài cửa. Trong tay tôi là một điều thuốc đã cháy một nửa, đang tỏa khói.

Nhìn lại bức tường đối diện, làm gì có tấm gương nào!

3.

“Bí Ngô.” Nguyệt Bính cầm bật lửa đi vòng quanh phòng. “Mày nghiêm túc một tí cho tao nhờ, đừng có dọa tao nữa nhé!”

“Tao... tao...” Tôi nhìn sung vào bức tường trống trơn, không hiểu tại sao vừa nãy lại nhìn thấy khuôn mặt Kuroba trong đó, một khuôn mặt giống hệt như ác quỷ. Bỗng dưng, tôi lại liên tưởng tới cái thứ nằm vắt qua con mắt bên trái bị tóc dài che phủ của Kuroba.

“Lửa không bị tắt, khói thuốc không tụ thành hình thù gì khác thường.” Nguyệt Bính tắt bật lửa, khói trắng nghi ngút trong không khí, căn phòng trông như sắp bùng cháy đến nơi. “Trong phòng không có tà ma gì hết.”

Tôi chỉ vào đám gạo nếp dưới sàn đã bị Nguyệt Bính giẫm tung toé: “Thế mớ gạo nếp này thì sao?”

“Chỉ chứng tỏ rằng căn phòng này đã từng có vấn đề, để lại những dấu chân ma quỷ.” Nguyệt Bính chăm chú quan sát bức tường tôi vừa nảy sinh ảo giác, tôi nhìn theo và phát hiện ra có một mảng hình vuông hơi trắng hơn xung quanh chút ít, có vẻ như đã từng treo vật gì.

Lẽ nào là chiếc gương?

“Vừa nãy mày cứ gào rú nhảy nhót lên là làm sao thế?” Nguyệt Bính nhìn tôi dò xét.

Ký ức của tôi chỉ dừng lại ở trước khi đi vào phòng, còn sau khi vào phòng tôi làm những gì, tôi hoàn toàn không biết. Chẳng lẽ tôi đã bị ảo giác thật?

Tôi ấp a ấp úng kể lại mọi việc, Nguyệt Bính chau mày SỜ

Soạng trên tường: “Gương ma? Sao Tsukino lại sắp xếp cho chúng ta vào căn phòng này nhỉ?”

Tôi vuốt mồ hôi trên trán: “Hai người đó có đáng tin không? Sao mày lại quen cái cô Tsukino kia thế: Khéo là đồng đảng của Jack thì đi đứt đấy.”

“Họ đều là thầy âm dương nổi tiếng đấy.” Nguyệt Bình khẽ cười.

“Chúng ta quen gọi là thuật sĩ, tuy là quen biết trên mạng nhưng mày cứ yên chí nhón đi. Nước nào cũng có những con người đặc biệt thế này, đương nhiên là thân phận của họ không thể công khai, họ phải ẩn mình trong những thân thể khác. Họ chuyên tìm kiếm, săn lùng chuyện ma quái linh dị để tìm ra sự tồn tại của tà ma. Tao đăng một bức ảnh lên mạng, bị Tsukino Kiyoe nhận ra. Hai người họ là cảnh sát đấy. Bất ngờ phải không?”

Nghe Nguyệt Bình nói vậy, tôi ít nhiều đã vững tâm hơn. Nguyệt Bình tiến lại gần bức tường, đưa tay sờ soạng: “Tao thấy chỗ này âm khí cực mạnh.”

Nguyệt Bình đưa bật lửa lại gần, rồi lại bật lên. Kỳ quái là chỉ thấy tia lửa bắn toé nhưng không làm sao cháy lên được.

“Lửa của dương gian ở nơi âm khí quá nặng sẽ không thể cháy sáng được. Bí Ngô, mày đi đến chỗ nào cũng có thể dùng cách này để kiểm tra xem trong nhà có âm khí hay không, biết chưa? - Nguyệt Bình cất bật lửa đi. “Nguồn gốc của gương ma có rất nhiều, loại hung ác nhất là trong phòng từng xảy ra vụ án giết người, oan hồn sát khí quá nặng, quanh quẩn trong nhà không tan. Và chiếc gương cùng soi chiếu toàn bộ quá trình của vụ giết người sẽ trở thành nơi gửi gắm ký ức trước khi chết của nạn nhân. Thời gian lâu dần, oan hồn và gương hợp thành một thể, trở thành gương ma. Chỉ có người âm khí nặng hoặc bất tự bẩm sinh dễ bị ma nhập mới nhìn thấy nó được.”

Tôi nghe mà thót tim: “Tao có biết tao sinh vào ngày tháng nào đâu mà biết bất tự ngày sinh.”

Sắc mặt Nguyệt Bính bỗng trở nên phức tạp, nó hé miệng như định nói gì, nhưng cuối cùng vẫn im lặng, rất lâu sau mới nói: “Tao cũng chẳng biết bất tự của tao. ”

Bỗng chốc, hai đứa tôi chẳng thiết nói năng gì. Tới bản thân sinh vào ngày nào cũng không biết, thật là chuyện đáng buồn.

Tôi chuyển đề tài: “Thế sao tao lại nhìn thấy Kuroba trong gương ma. Chẳng lẽ...”

“Mày quên rồi à?” Nguyệt Bính lấy ra miếng vải đỏ phủ lên mảng tường khác màu, rồi dùng đinh gỗ đào găm chặt mảnh vải đỏ lên đó.

“Mày thấy một người tóc che mất mắt phải, còn Kuroba là tóc che mất mắt trái. Nhưng mà tao cũng thấy thằng cha ấy kỳ quặc thật.”

Nói tới đây, Nguyệt Bính nhắm mắt lại, trán nhăn tít như đang bóp óc nhớ lại chuyện gì. Tôi nhìn mảng tường đã bị vải đỏ phủ kín, cũng thấy vững tâm hơn.

Nguyệt Bính thỉnh linh mở choàng mắt, cầm đầu lao thẳng ra khỏi phòng!

4.

Tôi ngỡ ngàng, nhưng cũng lật đật theo Nguyệt Bính chạy ra.

Khoang hạng nhất không có nhiều phòng, chỉ có sáu gian. Để cho chúng tôi được thoải mái, lúc lên tàu, Tsukino Kiyoe có nói với chúng tôi, cô ấy đã bao trọn khoang hạng nhất. Cũng có nghĩa là, cả khu này chỉ có năm người chúng tôi.

Hành lang thênh thang trải thảm đỏ thẫm, đèn hành lang đã tắt.

Cửa sổ trở trên mạn tàu hắt vào ánh sáng mờ mờ, in thành một hàng những ô vuông trắng nhạt trên thảm. Cuối hành lang là

bức tranh thiếu nữ Nhật Bản cỡ lớn, búi tóc đen nhánh cài nơ lụa đỏ tươi, mặt thoa phấn trắng bệch, lông mày là hai chấm tròn màu đen, môi là một đốm son đỏ rực như máu, trong ánh sáng nhờ nhờ, trông rùng rợn vô cùng.

Nguyệt Bính mặt tối sầm đứng trước cửa phòng bên cạnh, cửa đã mở toang. Tôi xông lại nhìn, lập tức rú lên một tiếng.

Trong phòng chỉ có một cỗ quan tài.

Trên mặt quan tài là hai hàng nến thấp, đã cháy quá nửa, nước nến chảy xuống chồng chất lên nhau như mỡ chảy, trông vô cùng gớm ghiếc. Có lẽ cửa mở cuốn vào lượng lớn dưỡng khí nên dây nến “phụt” một tiếng bốc cháy thật cao, ngọn lửa đang vàng vọt ngả sang xanh lét. Tôi chợt cảm thấy trong cơ thể tụ lại một làn khí nóng, theo huyết Chiên trung bốc ra ngoài.

Càng không thể lý giải được là quan tài lại quay đầu ra cửa, quay chân vào trong. Cách đặt đầu đuôi trái ngược, nến xếp hai hàng thế này, rõ ràng là đã cắt đứt đường thoát của oan hồn. Trừ phi là có người cố tình sắp đặt như vậy để giam giữ oan hồn trong quan tài, không cho phép siêu sinh. Tôi biết, bố cục phong thủy thế này được gọi là “âm chúc phong hồn” (nến âm khoá hồn).

Trên mảng tường đối diện treo một mảnh vải trắng, không có gió mà cứ bay phấp phật, giống như bị cánh tay vô hình nào đó rung lắc, lộ ra thứ bị che phủ bên trong.

Tấm gương!

Chính là tấm gương ma mà tôi vừa nhìn thấy trong ảo giác.

Tôi đã lờ mờ đoán ra người trong quan tài là ai? Đột nhiên, từ trong quan tài vọng ra những tiếng sồn sột như mèo cào, lại giống như chuột gặm gỗ. Dù có Nguyệt Bính ở ngay cạnh, tôi vẫn sợ tới chân nhũn ra, khắp người lạnh toát. Ngay sau đó, nấp

quan tài rung lên lịch kịch, từ bên trong vang ra tiếng thăm thum như có thứ gì đó muốn chui ra.

Nguyệt Bính đánh mặt lại: “Bí Ngô, khoá kỹ cửa lại mau lên.”

Tôi chỉ chờ có thể, lập tức bấm chốt sập kín cửa lại. Còn Nguyệt Bính vội vã bốc từ trong túi ra một nắm vôi bột, tung lên không trung.

Mùi vôi cay nồng khiến nước mắt tôi chảy ra giàn giụa. Nấp quan tài và đập lại càng kinh hơn nữa. Tôi mất vía, co cẳng chạy thẳng về phòng. Nguyệt Bính nhìn tôi bất mãn, rồi lại giận dữ quắc mắt nhìn về phía phòng của Tsukino Kiyoe.

Rầm rĩ từ nãy đến giờ mà Tsukino Kiyoe và Kuroba vẫn đóng cửa im im như chẳng hề hay biết, rất bất thường.

Vôi bột mù mịt trong không trung. Hành lang không có gió, đáng lẽ vôi bột phải từ từ rơi xuống mới phải. Nhưng hình như có một thứ không thể nhìn thấy đang băng qua, nên chúng hoặc là vẫn lơ lửng giữa không trung, hoặc là bị thổi bạt đi...

Hai đám bụi vôi lơ mờ hình người từ từ xuất hiện, chao đảo trong không khí. Vôi bột bị hút lại mỗi lúc một nhiều, hình người mỗi lúc một rõ. Hai đám vôi bột từ từ trôi về cuối hành lang, va vào bức tranh thiếu nữ Nhật Bản, vỡ tung như một cơ thể rách nát, trông càng thêm rùng rợn.

Nguyệt Bính giục rồi lên: “Chạy vào phòng mau lên!”

Tôi cầm cổ phi thẳng vào phòng đóng cửa lại. Nguyệt Bính dốc một gói gì đó vào cốc, đưa cho tôi: “Uống mau lên. Muội than đáy nồi đun gỗ hoè đẩy, dưới Hoả trên Kim, ép âm khí trong gỗ hoà vào tro than, uống vào để chặn giữ dương khí trong cơ thể, sẽ không bị phát hiện.”

Nhìn nó căng thẳng, tôi không dám hỏi han thêm, vội cầm lấy cái cốc uống ừng ực. Nguyệt Bính cũng dốc cả cốc vào miệng rồi mới phì phò nói: “Không ngờ truyền thuyết ấy là thật! Đó là cổ quan tài ma để hút dương khí.”

5.

Nghe nó nói vậy, tôi mới thấy toàn thân lạnh ngắt, nhìn lại thấy từ khuỷu tay đến ngón tay không biết từ bao giờ đã hiện ra một vết màu đen. Cổ quan tài ma đã hút dương khí vào lúc nào? Chẳng lẽ là lúc nến vụt sáng lên khi cửa mới mở ra? Đây là con tàu thế nào mà lại chở theo một thứ ghê rợn đến thế? Và hai bóng người kia là ai? Tsukino Kiyoe và Kuroba muốn làm gì?

Bao nhiêu nghi vấn quay cuồng khiến đầu óc tôi váng vất.

“Nguyệt... Nguyệt Bính...” tôi lắp bắp, “hai người kia có đáng tin không? Mà vừa bảo truyền thuyết gì?”

Nguyệt Bính nhìn về phía cánh cửa đóng chặt: “Giờ không có thời gian giải thích, tiếp khách đi đã.”

“Cộc cộc cộc...” Ngay sau đó, tiếng gõ cửa vang lên, rất nhẹ, nghe như tiếng mèo cào vào cửa.

“Buộc cái này vào cổ tay trái, quả chuông đồng hướng vào huyết Thần môn.” Nguyệt Bính tái mặt, ném cho tôi hai sợi dây đỏ gắn quả chuông đồng nhỏ xíu, nút buộc kết hình hoa sen. “Lùi vào góc đông nam úp mặt vào tường, có chuyện gì xảy ra cũng không được phép quay đầu lại!”

Tôi đón lấy sợi dây đỏ, thoáng ngập ngừng, đoán ra Nguyệt Bính định đơn thương độc mã giải quyết thì lo lắng hỏi: “Nguyệt Bính, tào có giúp được gì không?”

Nguyệt Bính thoáng cười: “Tao còn chưa đến được Kanagawa, sao có thể nửa đường băng hà được? Mà cứ yên chí đi. Mau

lên!”

Tôi vội đeo sợi dây đỏ vào cổ tay, xoay quả chuông áp vào huyết Thần môn, chạy tới góc đông nam căn phòng úp mặt vào tường đứng im, cứ y như đứa trẻ phạm lỗi bị phạt, thật chẳng ăn nhập gì với tình hình.

“Két...” Có tiếng cửa mở.

“Hả?” Tôi nghe Nguyệt Bính kêu lên kinh ngạc, hiển nhiên là bất ngờ khi nhìn thấy người ngoài cửa, sau đó là tiếng nói chuyện rủ rủ như muỗi kêu.

Có vẻ như chẳng có màn kịch kinh dị nào xuất hiện, cũng chẳng có màn giao chiến căng thẳng như tưởng tượng, mà cứ như là bạn cũ hàn huyên. Tôi dòng tai lên như tai lừa mà vẫn chẳng nghe thấy gì sất.

Cảm giác thật là khó chịu, khiến một gã tò mò đại hạng như tôi ngứa ngáy khắp người. Tôi không nhịn được, chỉ muốn liếc về sau xem đang có chuyện gì xảy ra. Tôi tự thuyết phục mình, nhìn một cái xem Nguyệt Bính có an toàn không thôi mà, lỡ nó gặp chuyện bất lợi thì còn kịp thời tiếp ứng. Nghĩ là vậy, tôi ngoắt đầu lại thật nhanh.

Tôi nghĩ dù có nhìn thấy thứ gì cũng sẽ không kinh hãi bằng tình huống này: tôi chẳng nhìn thấy gì cả!

Cửa mở toang, hắt ánh đèn chảy dài ra tận hành lang, nhưng Nguyệt Bính đã biến mất!

Rõ ràng tôi không hề nghe thấy nó bước chân ra khỏi cửa, tại sao lại biến mất?

Tôi chết sững.

Đúng lúc ấy, ngoài cửa vọng lại tiếng bước chân dồn dập, khê khàng nhưng gấp gáp, rồi một cái bóng tóc tai bù xù hiện ra phía

sau khung cửa. Tôi vội kêu lên: “Nguyệt Bính... Mà phải không?”

Không có tiếng trả lời.

Tôi tưởng đã chết cứng vì sợ hãi, miệng há hốc mà không hét lên được tiếng nào. Bóng “người” ngoài cửa từ từ lộ ra chỗ ánh sáng. Thân hình to béo, dáng đi lắc lư, tấm áo choàng dài phất phơ theo bước chân.

Tôi vô thức lùi lại, lưng và đánh sầm vào vách tường sau lưng “Khương Nam...” “Người” kia đứng ngoài cửa gọi tên tôi.

Một kiến thức phổ thông nhất là ở những nơi âm khí nặng (linh đường, mộ, ngã tư đường lúc nửa đêm) , khi đang đi một mình, chợt nghe thấy ai gọi tên mình, nhất thiết không được trả lời, nếu không sẽ bị bắt hồn. Nếu lỡ trả lời, nhẹ thì ốm thập tử nhất sinh, nặng thì hồn phách tiêu tán mà đi đờn nhà ma.

Tuy tôi đang bàng hoàng tốt độ, nhưng vẫn cắn chặt môi không dám trả lời. Vài giây sau, “người” kia đi hẳn vào cửa, áo trắng dài lướt thướt, tóc buông rũ rượi, nhưng vẫn nhìn thấy bộ mặt trắng bệch dưới ánh đèn.

“Người” đó đưa hai tay lên, từ từ rẽ đôi mái tóc rối bù trước mặt.

6.

“Khương Nam?” Giọng “người” kia gấp gáp. “Sao chỉ có mình anh ở đây?”

Tôi đang hồn vía lên mây, chuẩn bị khuy xuống đến nơi, giờ nhìn rõ khuôn mặt của người đó thì mới thở hắt ra, nhưng hai đầu gối bủn rủn lại không chịu nghe theo mệnh lệnh của tôi, khiến tôi ngồi một cú phịch mông xuống sàn.

Tsukino Kiyoe!

Nhìn thấy cô ấy lúc này, đúng là còn thân thiết hơn cả gặp người thân. Nhưng hai cái đầu gối làm tôi mất mặt quá. Tôi gắng gượng nhắc mình ngồi dậy, cố giữ giọng thật bình tĩnh: Nguyệt Bính mất tích rồi.”

“Mất tích?” Tsukino Kiyoe cứ như đã đoán trước được, thái độ không mấy thay đổi, nhưng đến khi liếc mắt qua ba chiếc giường thì sắc mặt cô ta lại đầy kinh ngạc. “Các anh kể lại giường à? Sao lại kê kiểu này, đây là cách bố trí dành cho người chết cơ mà? Là tập tục của quê các anh à?”

Tôi gần như nhảy dựng lên: “Cô không biết thật à? Chẳng phải các người tự bày ra sao? Lúc chúng tôi vào đã thế này rồi! Tôi còn muốn hỏi cô, cái quan tài ở phòng bên cạnh là thế nào? Có phải là chỗ ngủ của cái gã Kuroba kia không? Giờ Nguyệt Bính mất tích rồi, cô giải thích sao đây?”

Tsukino Kiyoe tròn mắt ngơ ngác nhìn tôi: “Anh làm gì mà gào thét kinh thế: Trông chả giống đàn ông gì cả.”

“Vậy thì cô cứ coi tôi là đàn bà đi!” Câu nói của Tsukino Kiyoe càng khiến tôi giận dữ. “Là đàn bà thì không cần lo lắng khi bạn bè mất tích phải không?”

“Kuroba cũng mất tích rồi.” Tsukino lạnh lùng nhìn tôi, giọng nói như phủ ra từ tử đá.

Tôi há hốc miệng, ngắc ngứ hồi lâu không nói nổi câu nào.

“Tôi đang tắm, bỗng nghe thấy có người gọi tên Kuroba.” Mặt Tsukino đỏ ửng như xấu hổ. “Tôi cứ nghĩ là các anh gọi có việc gì cần. Đến khi tôi tắm xong, Kuroba vẫn chưa về, gọi điện thoại di động thì tắt máy, nên mới chạy sang phòng anh xem thử.”

Tôi ngơ vác nhìn cô ta: “Vậy lúc đi trong hành lang cô có nhìn thấy hai hình người trắng trắng không?”

Tsukino lại mở to đôi mắt đẹp, rồi thò đầu nhìn ra hành lang: “Ở đâu?”

Trông cô ta hoàn toàn không giống như đóng kịch. Tôi lại hỏi nốt nghi ngờ cuối cùng: “Thế còn cái quan tài phòng kế bên, cô định giải thích thế nào?”

“Phòng kế bên? Quan tài?” Mắt Tsukino càng tròn xoe.

“Khương Nam, anh đang đùa tôi đấy phải không? Để đề phòng Jack giở trò ám muội, trước khi lên tàu, chúng tôi đã kiểm tra kỹ lưỡng khoang tàu, phòng kế bên trống không làm gì có quan tài nào?”

Tôi đứng đực mặt, không hiểu thực giả thế nào. Rồi không nói không rằng, tôi lao vọt ra ngoài, chạy tới căn phòng quan tài, xuống tấn rồi tung ra một cú đá thần sầu.

Rầm! Cánh cửa bật tung, đập vào tường chát chúa. Trong phòng tối đen như mực, nhờ vào ánh đèn hành lang hắt vào, tôi lơ mơ nhìn thấy bố cục bên trong.

Tsukino Kiyoe đã đi theo tới, đứng sau lưng tôi hỏi: “Bên trong có gì?”

Tôi hít ngược một hơi, những gì trước mắt khiến tôi không thể nào chấp nhận, tôi run rẩy lùi lại, đâm sầm vào người Tsukino.

Không quan tài! Không nệm! Càng không có gương! Chỉ là một gian phòng khách sang trọng.

Giường, bàn, ghế, sofa, quầy bar, thảm trải sàn, đèn chùm.

Tôi bỗng nảy ra một ý nghĩ khủng khiếp, hay là Jack đã ở trên tàu và âm thầm thôi miên chúng tôi? Tất cả những gì tôi nhìn thấy, căn bản không phải là sự thực, mà đều là do Jack điều khiển?

Quay người lại, tôi nhìn xoáy vào Tsukino Kiyoe, nghiền răng gần từng chữ: “Cô là thật, hay là giả?”

7.

“Cô là thật, hay là giả?” Tôi giận dữ nhắc lại. Nếu Tsukino Kiyoe trước mặt tôi là giả, thì bây giờ, tôi cần phải tập trung tinh thần, xoá bỏ tâm ma, kéo bản thân ra khỏi ảo ảnh thôi miên.

Thôi miên là đưa ý thức chủ quan của bản thân vào trong tư tưởng của người bị thôi miên một cách cưỡng chế, để thay thế ý thức bằng ảo giác. Tuy nhiên, dù là người thôi miên siêu việt nhất cũng không thể hoàn hiện tới từng tiểu tiết của ý thức ngụy tạo, nên thôi miên càng phức tạp càng dễ xuất hiện sơ hở, giống như giấc mơ có chân thực đến đâu cũng sẽ có những chi tiết bất hợp lý. Do ngón nghề thôi miên của Jack quá giỏi, nên chúng tôi đã tìm hiểu sẵn một vài tuyệt chiêu phá giải thôi miên.

Nhưng trước ánh mắt chòng chọc của tôi, Tsukino Kiyoe chỉ đỏ bừng mặt, bàn tay vô thức kéo kín cổ áo ngủ hơi thấp. Chắc cô đang nghĩ tôi muốn giở trò dâm cụ đây. Không hề có dấu hiệu cho thấy cô ta là một hình ảnh thôi miên.

Tôi gắng trấn tĩnh lại, hít sâu một hơi. Tôi thầm nghĩ, bên cạnh tôi bây giờ chỉ còn lại Tsukino, một con người thực sự chứ không phải là ảo ảnh. Tôi bèn quyết định kể lại đầu đuôi sự việc cho Tsukino nghe.

Lắng nghe tôi kể xong, Tsukino khẽ cúi đầu, cặp lông mày xinh đẹp chau lại, răng cắn khế môi dưới. Lúc này tôi mới nhận ra môi trên của cô mỏng hơn môi dưới rất nhiều, trông rất không cân đối.

Trong sách viết rằng, đây là tướng mặt của người bẩm sinh không có bát tự.

Không biết cô gái điềm tĩnh mà quyến rũ này có quá khứ ra sao...

“Anh nói trong căn phòng này có quan tài, nển, và cả một tấm gương ma? Anh đã nhìn thấy Kuroba trong gương? Trong hành lang còn có hai cái bóng hình người?” Tsukino Kiyoe quay đầu nhìn về phía hành lang im lìm, ngoài cái bóng của hai chúng tôi ra, chẳng còn thứ gì khác. “Anh khẳng định không phải là ảo giác chứ?”

Sự nghi ngờ của Tsukino khiến tôi hơi bực bội: “Giờ thì Nguyệt Bính và Kuroba đều đã mất tích. Dù cô không tin tôi, cô cũng phải tin sự thật này.”

Tsukino nở nụ cười biết lỗi, lộ ra hàm răng trắng đều tăm tắp, nhưng có một chiếc răng khểnh hơi dài và hơi nhọn, trông hơi lộ có nhưng lại tăng thêm vài phần duyên dáng tinh nghịch: “Anh hiểu lầm rồi! Ai trong tình cảnh của tôi cũng phải loại trừ yếu tố ảo giác trước tiên. Có lẽ vấn đề xuất hiện ngay trong căn phòng này.” Tsukino đi vào bên trong quan sát kỹ lưỡng, thậm chí còn ngồi thụp xuống nhìn vào gầm giường. Khi cô đứng dậy, tôi nhận ra vẻ thất vọng trên nét mặt cô.

Tôi đang định lên tiếng, Tsukino đã đặt ngón trỏ lên môi “suyt”

một tiếng, rồi vớ lấy một tờ giấy nhó trên bàn, gấp nhoay nhoáy một chốc, một con hạc giấy tinh xảo đã xuất hiện trong lòng bàn tay cô.

Hai tay cô cầm con hạc giấy, khẽ thổi một hơi, con hạc giấy liền vỗ đôi cánh bay lên. Nó lượn quanh phòng một vòng, rồi dừng lại ở vị trí treo tấm gương trong ảo giác của tôi, chấp chới lên xuống...

Tôi nhìn thấy mà trợn mắt há miệng, tưởng mình đang xem phim thần thoại.

“Thầy âm dương đều biết cả.” Tsukino bình thản giải thích, rồi cuốn tạm mớ tóc dài lên, nhặt cây bút trên bàn cài vào. “Đệ tử của phái Abe Seimei, chỉ một con hạc giấy có đáng kể gì?”

Tôi ngưỡng mộ không sao kể xiết. Mấy ngón nghề của Nguyệt Bính đã khiến tôi lác mắt, nhưng cô gái xinh đẹp này còn thần kỳ hơn nhiều. Cái tay Kuroba tuy mặt mũi đáng ghét tướng tá hợm hĩnh, nhưng có lẽ cũng là một tên cứng cựa. Càng nghĩ, tôi lại càng tự ti vì bản thân kém cỏi quá.

Tsukino sờ lên mảng tường đó. Tôi cũng sán lại xem. Một mùi hương như có như không toả ra từ cô khiến tôi hồn vía lảng lảng.

“Chỗ này có vấn đề!”

Tôi gõ lên bức tường, nghe bộp bộp, nó rỗng.

“Khương Nam, lùi lại!” Tsukino đột nhiên túm tôi giật phắt lại khiến tôi suýt ngã ngửa.

“Bức tường rỗng đấy!” Tôi cố khoe khoang phát hiện với người đẹp.

“Đây là gương ma!” Tsukino thì thầm, giọng cô hơi run rẩy.

Tôi không nghe rõ: “Gì cơ?”

Tsukino chỉ vào con hạc giấy vẫn đang chấp chới: “Trong căn phòng này có gương ma!”

Vừa dứt lời, con hạc giấy thành linh bốc cháy, ngọn lửa xanh lét như ma trời, tôi chưa kịp phản ứng, nó đã biến thành một vệt tro.

Lửa âm đốt dương?

Là âm khí không tan, gặp phải vật của dương gian, âm dương đối kháng, sẽ bốc cháy thành lửa, giống như lửa ma trôi ngoài nghĩa địa.

Chẳng lẽ cảnh tượng quan tài trong căn phòng vừa nãy là thế giới ảo ảnh do âm khí tạo thành?

“Ở Nhật Bản có một truyền thuyết liên quan tới gương ma.”

Tsukino lại thì thầm. “Anh đã nghe chưa?”

8.

Vào thời Edo, người ta vẫn tin rằng tại Nhật Bản đã xuất hiện một truyền thuyết liên quan tới gương ma. Cũng từ sự việc này, các thầy âm dương mới coi ma là kẻ địch không đội trời chung. Thuật âm dương của Nhật Bản học được từ ma quỷ, sau đó lại trở thành phương pháp truy sát ma quỷ, thật mâu thuẫn phải không?” Trong giọng nói của Tsukino có vài phần bất lực.

Tôi rất lấy làm lạ khi vào đúng lúc nước sôi lửa bỏng này mà Tsukino vẫn có tâm trạng để kể chuyện cho tôi nghe, nhưng lại không nở ngắt lời người đẹp, nên cố dằn lòng lắng nghe, thuyết phục bản thân rằng biết đâu sẽ tìm ra được manh mối hữu ích nào đó. Nhưng lòng ruột tôi vẫn cứ rối như tơ vò. Thời kỳ Edo của Nhật Bản bắt đầu vào năm 1603, kể xong bốn trăm năm này, đừng nói là cứu người, có lẽ tôi cũng chết vì sốt ruột mất.

Tsukino có vẻ bất mãn: “Hình như anh không muốn nghe thì phải. Nếu không biết nguồn gốc của gương ma, anh làm thế nào đánh bại nó được? Hơn nữa, Nguyệt Bính thế nào thì tôi không biết, nhưng Kuroba là thầy âm dương, tôi rất yên tâm về anh ấy.”

“Thế nhưng...” Vừa nhắc đến Kuroba, mặt Tsukino lại đỏ bừng, tôi nhận ra cô ấy rất hay đỏ mặt. “Thế nhưng nếu người mất tích là anh, chúng tôi chắc chắn sẽ lập tức lo liệu cứu anh ngay. Bởi Nguyệt Bính từng nói, anh chẳng biết gì cả, vốn dĩ chúng tôi

không muốn để anh tới Nhật Bản đầu, nhưng Nguyệt Bính nói để anh ở lại Thái Lan một mình, anh ấy cũng không yên tâm. Cho nên...”

“Cô...” Lòng tự trọng của tôi bị tổn thương ghê gớm, chỉ muốn vặn cổ thẳng Nguyệt Bính ngay tắp lự. Nhưng nghĩ lại, nó nói có sai đâu, tôi chỉ biết mỗi một ngón cắm kim vào huyết. Cô gái này chỉ cần tiện tay gấp một con hổ giấy là đủ tiễn tôi về trời, nên đành cắn răng nhẫn nhịn.

Nhìn vẻ điềm đạm bình tĩnh của Tsukino, tôi lại càng khó lòng yên tâm nổi. Trong tình cảnh này mà còn thản nhiên kể chuyện?

Nhưng tôi cũng chẳng còn cách nào khác ngoài việc bấm bụng ngồi nghe.

“Vào thời Edo, có một đôi vợ chồng.” Tsukino hắng giọng, tiếp tục kể câu chuyện ma tởm ngắt. “Họ rất yêu thương nhau...”

Tôi thầm nghĩ, mở đầu nhạt nhẽo thế này, đến bao giờ mới hết đây? Lòng dạ tôi đều để ở chỗ Nguyệt Bính cả, nhưng vẫn không thể không nghe.

Dưới đây là câu chuyện của Tsukino...

9.

Người vợ tên là Saeko.

Người vợ rất xinh đẹp, nên rất thích soi gương chải tóc. Người chồng yêu thương chiều chuộng vì rất mực, không bao giờ để vợ đặt chân xuống ruộng. Tuy ngày ngày làm việc vất vả, nhưng chỉ cần nhìn thấy dung nhan xinh đẹp của người vợ, anh liền quên hết mọi mệt mỏi.

Dân làng đều khen anh chồng Koji có phúc, cưới được người vợ xinh đẹp hiền thực như Saeko. Mỗi lần như vậy, Koji đều sung sướng nở một nụ cười chất phác.

Bỗng nhiên một hôm, Saeko mắc một chứng bệnh quái lạ, nằm bẹp trên giường không dậy được, sốt li bì, thể gầy rộc đi nhanh chóng, mới nửa tháng mà đã chỉ còn da bọc xương, tóc rụng từng mảng, đôi mắt đã từng xinh đẹp giờ trũng sâu vào trong hốc mắt.

Saeko nằm trên giường, không còn giống con người, mà chẳng khác nào một cái xác khô.

Koji đã mời khắp lượt toàn bộ thầy thuốc trong vòng mấy chục dặm vuông quanh nhà, nhưng ai cũng bó tay, khuyên anh sớm chuẩn bị hậu sự.

Koji vô cùng tuyệt vọng. Anh phủ phục bên giường, nhìn Saeko thoi thóp thở, bật khóc nức nở. Saeko nghe thấy tiếng khóc thì mở mắt ra, khó nhọc đưa tay lau nước mắt cho anh.

Koji càng không kiềm lòng được, gào khóc thảm thiết. Hàng xóm nghe thấy cũng rơi nước mắt theo anh...

Bỗng nhiên, ngoài cửa có tiếng người vọng vào: “Cô ấy bị ma nhập đấy, ta có cách chữa khỏi bệnh cho cô ấy.”

Nói rồi đẩy cửa bước vào, là một thầy âm dương y phục áo trắng toát.

Koji vội ngẩng đầu nhìn, thấy thầy âm dương khí phách hiên ngang, hai mắt sáng rực, đang mỉm cười đầy tự tin.

Thầy âm dương không nhiều lời, đưa mắt quan sát đồ đạc trong ngôi nhà, rồi bảo Koji dùng vải bố dày che toàn bộ cửa nẻo lại, không được phép để lọt một tia sáng vào phòng.

Chuẩn bị xong xuôi, thầy âm dương lại nói khi làm phép đuổi ma, người ngoài không được có mặt, rồi đuổi Koji ra ngoài.

Bồn chồn đợi đến hơn hai canh giờ, mặt trời đã chếch về tây, Koji ngồi ngoài cửa sốt ruột không sao kể xiết, mấy lần muốn

xông vào, nhưng lại sợ phá hỏng phép thuật nên đành cố nhịn. Lúc này, thầy âm dương đẩy cửa đi ra, y phục ướt sũng, trên trán đầm đìa mồ hôi, sắc mặt phờ phạc, quầng mắt tím thâm, trông cứ như đã biến thành một con người khác. Ông ta không nói năng gì, chui luôn vào phòng chứa củi ngủ mê mết.

Koji xông vào trong nhà, nhìn thấy Saeko nằm trên giường, sắc mặt đã hơi hồng hào, nước da tuy vẫn khô nẻ vàng ệch như sáp, nhưng đã lờ mờ chút sinh khí.

Koji vui mừng khôn xiết, vội vàng xuống bếp, làm một bữa cơm thật ngon, ngồi chờ ở bên ngoài phòng chứa củi. Cứ thế hâm nóng không biết bao nhiêu lần, tới tận nửa đêm, thầy âm dương mới tỉnh lại, xua tay từ chối ý tốt của Koji, nói với anh rằng, trong khi trừ ma, không được ăn đồ ăn của thế gian, chỉ được uống nước trắng.

Koji rối rít cảm tạ, thầy âm dương khẽ cười, hai mắt sáng rực.

Cứ thế bảy bảy bốn mươi chín ngày trôi qua, Saeko không những lại xinh đẹp như xưa mà mái tóc rụng trại còn mọc dài ra như kỳ tích, đen nhánh tựa gỗ mun. Nụ cười của cô lại càng thêm ngọt ngào, pha lẫn một vẻ quyến rũ say lòng trước đây không hề có.

Trong khi đó, thầy âm dương lai gầy rộc đi từng ngày, mới mấy chục hôm mà như đã già khom đi mấy chục tuổi, ánh mắt cũng mờ dần tối tăm.

Thấy ông ta lao lực quá, Koji trong lòng áy náy, không biết nên cảm tạ thế nào. Đến ngày đuổi ma cuối cùng, Koji lặn lội ra sông lớn bắt con cá thật to, mua rượu lâu năm, hồ hởi về nhà định nấu một bữa cơm thật thịnh soạn cảm tạ thầy âm dương.

Anh bước vào sân, đang vui vẻ làm cá, bỗng nghe thấy từ trong nhà vọng ra tiếng động lạ.

Đó là những tiếng rên rỉ đầy khoái lạc.

Nụ cười cứng đờ trên khuôn mặt anh, bàn tay cầm dao khẽ run rẩy.

Anh đứng dậy, đập cửa xông vào, thấy Saeko và thầy âm dương cơ thể lõa lồ đang nằm trên giường. Con giận dữ choáng váng khiến anh hoá điên, con dao làm cá trong tay thọc thẳng vào ngực thầy âm dương.

Kỳ lạ là thầy âm dương dường như không hề thấy đau đớn, vết thương cũng không chảy máu, chỉ nở một nụ cười đau đớn với Saeko rồi từ từ khép mắt lại...

Saeko loã lồ nhảy xuống giường, quỳ sụp dưới đất cầu xin Koji tha thứ. Nhìn Saeko phủ phục dưới đất, Koji mấy lần vung dao lên định chém xuống mái tóc đen nhánh kia, nhưng lại không nỡ. Anh thở dài, ném dao xuống đất, chảy nước mắt mà bỏ đi.

Anh không nhìn thấy, khóe miệng Saeko nhếch một nụ cười lạnh lẽo, đưa tay nhặt lấy con dao dưới đất.

10.

Vì Saeko vốn là một người hiền thực dịu dàng, nên tất cả mọi người đều tin lời cô ta nói:

Vào ngày đuổi ma cuối cùng, con ma cuối cùng đã bị ép ra khỏi người Saeko, nhưng nào ngờ nó lại nhập ngay vào người Koji. Koji đẩy cửa đi vào, vung dao chém thầy âm dương.

Do làm phép đuổi ma nhiều ngày, tinh lực tiêu hao cạn kiệt nên thầy âm dương không đủ sức chống trả, bị Koji đâm một dao trúng ngực. Thầy âm dương dốc hết sức tàn nhẫn bật con dao ra khỏi cơ thể, giết chết Koji.

Người làng thương xót, bỏ tiền ra làm đám ma cho thầy âm dương và Koji. Saeko khóc đến chết đi sống lại, ai thấy cũng

thương xót.

Sự việc quái lạ nhanh chóng một đồn mười, mười đồn trăm, lan khắp Nhật Bản. Các thầy âm dương đều nổi giận, thề không đội trời chung cùng ma quỷ.

Saeko chết chồng, lại từng bị ma nhập hồn nên cho dù xinh đẹp, chẳng ai dám lấy. Do chưa phải động tay vào việc nhà nông bao giờ, lại là một quả phụ, cô liền khoá trái cửa nhốt mình trong nhà. Người dân thương tình, mỗi khi đi qua lại bỏ ít rau, gạo, cá, thịt trước cổng cho cô ta.

Cứ thế mấy tháng liền, Saeko tuy rất ít bước ra khỏi cửa, nhưng chẳng lo bị đói.

Chỉ là thi thoảng có người đi ngang qua nhà cô ta lúc nửa đêm, nghe thấy có tiếng khóc náo nề văng ra. Dân làng đều cho rằng là Saeko khóc nhớ thương chồng.

Thế nhưng một lần, Saeko ra ngoài mua muối, bị tên vô lại Shikawa Shiro lòng kế bên nhìn thấy. Về nhà, Shiro ngày nhớ đêm mong nhan sắc hớp hồn của Saeko, hằng hằng đòi cha mẹ phải cưới cô cho mình, thề rằng cả đời này không lấy ai khác ngoài Saeko.

Cha mẹ không còn cách nào khác, bèn bán đồ đạc sắm sửa sính lễ, đưa tới chỗ bà mai xin giúp.

Bà mai nhận lời, tự tin tìm tới nhà Saeko. Bà ta miệng lưỡi dẻo quẹo thuyết phục hồi lâu, Saeko không đồng ý cũng chẳng từ chối, cứ ngồi ngây ngô trước gương chải tóc. Bà mai tên tò, đặt sính lễ xuống rồi đi, thấy Saeko không từ chối, nghĩ rằng chắc quả phụ hay xấu hổ, thế là đã nhận sính lễ rồi, cũng coi như đồng ý.

Bà mai quay về nhà Shiro báo tin mừng, được nhà họ mời cơm rượu thịnh soạn. Khi bà mai ngà ngà ra về, trời tối nhìn không

rõ, vấp phải một đồng gì trước cổng ngõ nhào. Khi nhìn rõ là thứ gì, bà ta sợ hãi tỉnh hẳn rượu. Chính là tiền sính lễ đã đưa cho Saeko!

Nhà Shiro và nhà Saeko cách nhau hai quả núi, cho dù trai tráng cũng phải đi bộ hơn hai canh giờ, Saeko là một người đàn bà yếu ớt, làm thế nào mà mang trả được?

Bà mai càng nghĩ càng kinh ngạc, nhìn kỹ lại thì phát hiện ra trên đồng sính lễ có thêm một thứ. Một chiếc gương đồng cũ kỹ!

Vào thời ấy, gương đồng là đồ vật rất đáng tiền, đủ cho một nhà nông dân ăn tiêu nửa năm. Bà mai nổi lòng tham, quên cả sợ hãi, giấu ngay tấm gương vào người, xách mớ sính lễ quay vào nhà Shiro, nói dối rằng Saeko nhờ dân làng mang trả sính lễ, từ chối hỗn sự.

Shiro đang sung sướng ngất ngây, nghe thấy tin này lập tức tỉnh rượu, lẳng lặng quay trở trong phòng, mặc cho cha mẹ đập của thế nào cũng không chịu mở.

Anh ta nghiêng răng quyết chí.

Giờ Dần, trăng lười liềm lạnh lẽo treo trên bầu trời đêm rải đầy sao vụn mây tàn. Trong núi côn trùng rả rích, cỏ dại xào xạc, sương rơi oằn đầu lá, run rẩy ánh trăng bàng bạc thê lương.

Dân làng đều đã chìm vào giấc ngủ, không ai phát hiện ra có một bóng đèn treo tường lèn vào trong sân nhà Saeko.

Shiro thở phì phò, mắt lộ hung quang, rón rén bò tới dưới cửa sổ phòng Saeko. Gió đêm lạnh lẽo thổi vào cơ thể đầm đìa mồ hôi khiến hắn rùng mình tỉnh lại từ trong cơn mụ mị của dục niệm.

Nếu bị bắt, hắn sẽ bị trói trên đỉnh núi cho đến khi thành xác khô.

Đang do dự, hần bỗng nghe thấy có tiếng hỗn hển vọng ra từ phòng của Saeko.

Shiro sững sờ, Con ghen tuông dấy lên ngùn ngụt, thầm nghĩ quả nhiên quả phụ chẳng có ai tiết tháo, không biết đã dấn dúi với tên chó má nào, chẳng trách từ chối hôn sự với mình.

Hần đưa ngón trỏ lên thấm nước bọt, chọc thủng song cửa dán giấy, ghé một con mắt nhìn vào bên trong, và trông thấy một gã đàn ông trần truồng đang nhấp nhồm trên người Saeko.

Đột nhiên, cứ như đã phát giác ra bị nhìn trộm, gã đàn ông ngẩng phắt đầu nhìn ra ngoài cửa sổ.

Vừa nhìn thấy mặt gã, Shiro buột miệng rú lên một tiếng kinh động khắp ngôi làng.

11.

Kể tới đây, Tsukino ngừng lại: “Có thuốc lá không?”

Có lẽ do câu chuyện quá đổi ly kỳ, lại thêm chất giọng khàn khàn của Tsukino đặc biệt thu hút nên tôi nhanh chóng bị cuốn vào câu chuyện, nhất thời quên hẳn cả chuyện Nguyệt Bính. Nghe cô hỏi, tôi mới như choàng tỉnh, vội vã đưa cả thuốc lẫn bật lửa cho cô.

Tsukino rít một hơi thuốc, ho dữ dội, rõ ràng là cô nàng không biết hút thuốc. Tôi chỉ muốn vuốt lưng giúp cô nhưng lại không dám, đành phải xua xua tay cho khói tan bớt: “Shiro đã nhìn thấy gì?”

“Một tấm gương!” Tsukino có vẻ chẳng thích gì thuốc lá, chỉ kẹp hờ hững trong tay mặc cho nó tỏa khói. “Gương?”

“Đúng! Là một tấm gương! Trên cổ gã đàn ông ấy là một mặt gương phẳng lì!”

Tôi lập tức mừng rỡ ra cảnh tượng kinh dị ấy mà rùng mình. Nếu tôi là Shiro, khéo mà chết ngất tại trận chứ đừng nói đến gào với rú.

“Saeko quá thích ngắm mình trong gương, ngày nào cũng ngồi trước gương chải tóc, ngắm nghía từ sáng đến tối. Lâu dần, tấm gương đã hút lấy tinh khí trong cơ thể cô, khiến cô ta suy kiệt. Tấm gương hút đủ linh khí, dần dần có linh giác, biến hoá thành gương ma. Gương ma ngày ngày nhìn thấy dung mạo xinh đẹp của Saeko, đã si mê cô ta, do bản thân đã có sinh mệnh nên tìm cách báo ân.

Gương ma biến thành thầy âm dương, dùng cách giao hợp để trả lại linh khí cho cô ta. Cho nên Saeko không những hồi phục, mà còn thu được linh khí của bản thân gương ma, càng trở nên quyến rũ.

Thế nhưng, ma quỷ rất cuộc vẫn là ma quỷ, tà khí của gương ma đã khơi dậy tâm ma trong Saeko, kích động cô ta giết chết người chồng Koji đã phát hiện ra chân tướng.”

“Sau khi gương ma và Koji chết đi, Saeko ngày ngày chỉ ngồi lì trong nhà soi gương chải tóc, càng yêu đắm đuối bản thân mình. Sự si mê đó kết hợp với yêu khí của gương ma đã giúp cô ta biến tấm gương trở thành một yêu quái mang cơ thể đàn ông.”

“Nghe thấy tiếng kêu rú kinh hãi của Shiro, dân làng vội vàng chạy tới, phát hiện ra Shiro đã chết ở dưới cửa sổ nhà Saeko. Cơ thể vẫn lành lặn nguyên vẹn, duy chỉ có đôi mắt cứ như pháo nổ, đã vỡ tung thành một đồng thịt nát. Lại thêm nhiều ngày nữa trôi qua, người ta ngửi thấy mùi hôi thối từ trong nhà bà mai bốc ra bèn phá cửa xông vào, thấy bà mai đã chết từ bao giờ. Nghe nói bà ta bị một tấm gương dính chặt vào mặt như liền với da thịt, người ta cố gắng giật ra, kết quả là cả bộ da mặt cũng bị lột xuống theo. Anh có tưởng tượng được cảnh đó rùng rợn đến mức nào không?”

Nghĩ tới hình ảnh đó, tôi càng ớn lạnh trong lòng mà không nhận ra giọng nói của Tsukino đã khàn đặc: “Dân làng xông vào phòng ngủ của Saeko, chỉ nhìn thấy quần áo xếp ngay ngắn gọn gàng trên giường, cả tấm gương trên tường và Saeko đều đã biến mất. Nghe nói tấm gương đó tới bây giờ vẫn lang thang trên thế gian. Tương truyền phụ nữ nào quá yêu thích ngoại hình của bản thân, ngày nào cũng soi gương cả tiếng đồng hồ, liên tiếp bốn mươi chín ngày như vậy, dương khí trong cơ thể sẽ bị hút cạn, sức khoẻ kiệt quệ, và lại có thêm một tấm gương ma nữa xuất hiện...”

“Cho nên, anh hãy nhìn về phía sau mà xem!” Tsukino đột nhiên cao giọng, đôi mắt loé sáng, chỉ về phía sau tôi. Tôi giật nảy mình, vội quay phắt lại theo phản xạ. Sau lưng tôi chẳng có gì hết.

Tôi quay lại, Tsukino đã biến mất!

12.

Tôi không còn đủ sức để sợ hãi. Cả khoang tàu rộng lớn chỉ còn lại một mình tôi, không gian yên lặng khủng khiếp, chỉ còn nghe thấy tiếng tim tôi đập thành thịch. Mọi người đều đã biến đi đâu rồi?

Tôi chỉ muốn bỏ chạy ngay ra ngoài, xông bừa vào một khoang nào khác, tìm kiếm hơi người để bú ra khỏi nỗi sợ hãi ghê gớm này.

Tôi nhao ra cửa, định làm như vậy thật.

“Bí Ngô, nếu gặp nguy hiểm, đừng quan tâm tới tao, cứ chạy trước đi đã!” Lời nói của Nguyệt Bính đột nhiên vang lên bên tai tôi.

Tôi liền tự cho mình mấy cái bạt tai thật lực. Nguyệt Bính, Tsukino, Kuroba sống chết không rõ, nếu tôi cứ thế chạy trốn

thoát thân thì có khác gì thăng hèn, tôi sẽ phải sống cả đời trong dần vật.

Cho dù chỉ còn lại một mình tôi, cũng phải đối mặt!

Tôi hít vào một hơi thật sâu, nặng nề quay trở vào trong phòng, đi tới trước bức tường đã từng treo tấm gương ma, đưa tay gõ nhẹ.

Vẫn là tiếng bồm bộp rỗng tuếch. Chắc chắn phía sau bức tường này có gì bí ẩn. Tôi bắt đầu cố gắng nhớ lại từng tiểu tiết sau khi bước chân vào khoang tàu. Nhớ đến đoạn Tsukino bước tới cửa phòng gọi tên tôi, tôi bỗng chết sững.

Tại sao Tsukino lại gọi tên tôi?

Lúc đó, cô ấy chưa hề biết Nguyệt Bính đã mất tích, cho nên đáng lẽ cô ấy phải gọi tên Nguyệt Bính mới phải! Trừ phi có một khả năng, cô ta đã biết trong phòng chỉ còn lại mình tôi!

Tsukino... Gương ma...

Lẽ nào Tsukino chính là gương ma đã bắt tay với Jack từ trước, dụ chúng tôi lên tàu rồi bắt? Thế thì tại sao tôi không mất tích? Hay là tôi chẳng đáng để cho Jack phải bận tâm?

Tôi thở hắt ra, bóp óc suy nghĩ. Đột nhiên, tôi sực nhớ ra một chi tiết, vội vàng cầm đầu chạy vụt ra ngoài, quay về phòng của chúng tôi. Tôi gõ vào bức tường mà tôi đã úp mặt vào khi Nguyệt Bính biến mất, quả nhiên cũng phát ra tiếng bồm bộp rỗng tuếch.

Bức tường của hai gian phòng này đều rỗng ruột.

Nếu đúng như Tsukino nói, là gương ma tác quái, thế thì tới giờ tôi vẫn chưa tận mắt nhìn thấy cái thứ ấy. Nếu Tsukino chính là gương ma, cô ta đã không tha cho tôi.

Không chừng, gương mà chỉ là vật tung hoả mù, chứ nó chẳng hề có thật.

Tôi lại chạy sang căn phòng chính giữa, châm thuốc cho khói bay mù mịt. Tôi đóng cửa lại, cầm điều thuốc lá đi vòng quanh phòng, quan sát hướng bay của khói thuốc. Khói thuốc giống như mặt sắt bị nam châm hút, chầm chậm bay về góc tây nam, chạy vào trong khe tường.

Và góc tây nam của căn phòng này cũng chính là góc đông nam của phòng chúng tôi.

Tôi tiến lại gần quan sát bức tường này. Trên tường chạm khắc hoa văn cổ quái, trông vô cùng hỗn loạn. Tôi đưa tay sờ lên những hoa văn ấy, cảm giác dưới những ngón tay hết sức lạ lùng, dường như có một đường vân quen thuộc đang dẫn ngón tay tôi trượt đi.

Tôi móc gói vôi bột trong túi áo ra, rắc từ trên xuống dưới, một hình thù từ từ hiện lên trước mắt tôi.

Đồ hình quẻ Khôn trong Bát quái đồ!

Khôn, tây nam, nhị nhuế, cửa tử!

Phương vị đối diện với cửa tử trong Bát quái đồ là cửa sinh, chính là chỗ tấm gương từng treo. Nếu tôi không đoán lầm, mỗi một phương vị của gian phòng này đều có hình vẽ phương vị quẻ Bát quái.

Hai cái đèn hình tròn trong phòng, lúc đầu tôi không nhận ra, giờ nhìn lại, vừa khéo là vị trí mắt cá Âm, Dương trong Bát quái. Tôi rải vôi bột lên trên bức tường đã từng xuất hiện tấm gương, hình vẽ của quẻ Cấn liền xuất hiện.

Cấn, đông bắc, bát nhâm, cửa sinh.

Hai tay tôi đặt trên hai đòn ngang của cửa sinh, đẩy mạnh vào trong, bức tường lõm vào nửa tấc. Toàn bộ bức tường bỗng rung lên khe khẽ, giống như sóng nước lan truyền sang hai bên, các hình quẻ Khảm, Càn, Đoài, Tốn, Chấn, Ly trên tường lần lượt rung động, lần lượt tỏa sáng, cuối cùng lan truyền tới phương vị Khôn ở cửa tử.

Bức tường chỗ tấm gương rung lắc một hồi rồi từ chính giữa nứt ra một khe hở, âm thầm trượt sang hai bên, từ bên trong chiếu ra một luồng sáng trắng chói mắt, kéo theo một làn khí lạnh lẽo âm u.

Tôi nãy giờ căng thẳng chạy tới chạy lui, toàn thân mồ hôi ướt đẫm, bị khí lạnh phả thẳng vào người, sờn hết gai ốc.

Bức tường cứ mở rộng mãi sang hai bên. Hiện ra trước mắt tôi lúc này chính là cổ quan tài quái dị với hai dãy nệm xếp song song, một tấm gương treo trên tường.

Đây chính là trận Bát môn kim tỏa, không biết là ai bố trí, khi cổ quan tài ma quái một lần nữa xuất hiện trước mắt, tôi bỗng toàn thân bủn rủn, hồn vía lên mây.

Khi hai bên vách tường hoàn toàn biến mất, căn phòng bên trong lộ ra toàn bộ, góc trong cùng bên phải xuất hiện một cái bàn nhỏ xíu, thù lù bốn con người quỳ thẳng đứng dưới đất, vây xung quanh bàn, giữa mặt bàn bốc khói trắng nghi ngút. Người quay lưng lại với tôi y phục trắng toát, tóc dài kín lưng ướt rượt, chầm chậm quay đầu lại, trong tay cầm một vật dẹp lép màu đen.

13.

“15 phút 27 giây.”

Cô ta đặt đồng hồ đeo tay xuống, ghi vào cuốn sổ. Tsukino Kiyoe!

Đang trong trạng thái căng thẳng tột độ, vừa nhìn rõ bốn người này, tôi đã đờ ra như hoá đá.

Nguyệt Bính nâng tách trà lên, chìa về phía người Nhật Bản vốc dáng ngũ đoản ngồi đối diện rồi đưa lên miệng nhấp.

Chẳng ai thêm quan tâm đến sự tồn tại của tôi, vẫn ung dung ngồi uống trà bên cỗ quan tài, trò chuyện rôm rả về trà đạo.

Tôi đã đoán ra, chắc chắn là tôi bị ăn quả lừa rồi. Tôi không nhẫn nhịn nổi quát lên: “Các người đang làm gì thế hả?”

“Anh đã vượt qua bài kiểm tra.” Tsukino chìa tay ra với tôi. “Nhật Bản chào đón anh!”

“Tôi chẳng hề muốn tham gia vào chuyện này chút chưa?” Tôi bực dọc kêu lên.

nào hết, các người nghe thấy “Khương Nam, sinh năm 1987, bất tự không rõ, thân thể không rõ.” Tsukino không đếm xỉa đến thái độ bất bình của tôi, cầm bản lý lịch trích ngang lên đọc, khi đọc tới câu “thân thể không rõ” thì dừng lại, như có điều suy ngẫm. “Người mắt đỏ do bị gieo cổ độc, sau khi đến Thái Lan đã cùng với Nguyệt Bính trải qua nhiều sự kiện quái dị. Cống hiến: không. Sở trường: không.

Tính cách:

lạc quan, xốc nổi, nhát gan, không có chí tiến thủ. Triển vọng: đáng quan ngại.”

14.

Tôi ngượng tới mức mặt mũi đỏ rần. Trước mặt bao nhiêu người mà bị người đẹp đánh giá chẳng ra sao, hiển nhiên chẳng phải chuyện vui vẻ, muốn nổi quạu nhưng chẳng có cơ gì.

“Bí Ngô, đừng cẩu vộ!” Nguyệt Bính thấy mặt tôi hầm hờ quá thì vộ dần hoà. “Tsukino vừa nãy đã nói rồi, lần này tới Nhật Bản quá nguy hiểm, họ vốn không đồng ý cho mày tới. Nhưng tao nghĩ mày ở lại Thái Lan càng nguy hiểm hơn, không có tao bên cạnh, lỡ bị người khác hãm hại thì lấy ai bảo vệ mày? Thôi thì hai anh em chúng ta cứ sống chết có nhau vậy. Nhưng Tsukino vẫn đưa ra một điều kiện, chính là mày phải thông qua một bài kiểm tra.” Nguyệt Bính gãi mũi, nói tiếp. “Biểu hiện của mày đúng là ngoài sức tưởng tượng của tao đấy. Có vẻ như tao lo lắng cho mày là thừa thãi rồi.

Mày yên tâm, sau này cho dù mày tới Nicaragua thăm bộ tộc ăn thịt người, tao vẫn sẽ yên chí về mày.”

Tôi nghe mấy câu cũng thấy nguôi nguôi, nhưng nghĩ lại thì càng bốc hỏa: “Nguyệt Bính! Từ đầu mày đã biết được việc này rồi?”

Nguyệt Bính gật đầu, cười ngượng ngịu: “Bí Ngô, mày đừng trách tao. Nếu mày không thể vượt qua bài sát hạch, mày sẽ không thể tới Nhật Bản. Nói cách khác, đây không phải là làm khó mày, mà là để bảo vệ mày.”

“Thôi đi, thẳng chó!” Tôi hậm hực. “Mày cứ để tao về nước luôn cho xong, lỡ mày có bề gì ở Nhật Bản, ít ra còn có tao ghi chép lại sự tích anh hùng của mày.”

Tsukino Kiyoe vẫn đang ghi chép vào cuốn sổ: “Trong lần sát hạch này, anh đã vượt qua hàng loạt các thử thách như sự sợ hãi về thị giác, sự quyến rũ của sắc đẹp, suy luận điểm sơ hở, khắc phục ngộ nhận thị giác, tinh thần chính nghĩa, kiến thức về trận pháp, Ngũ hành Bát quái. Hơn nữa, nhân thể cũng thông báo với anh, tính cho tới ngày nay, tổng cộng đã có bảy mươi bảy người tham gia bài sát hạch gương ma, trong đó chỉ có hai người vượt qua, bảy mươi lăm người bị đào thải, và anh tiêu tốn ít thời gian hơn người phía trước những 2,577 giây cơ đấy.”

Nguyệt Bính hơi vênh mặt lên: “Chuyện, anh em của tôi mà!” Và dựng ngón tay cái lên với tôi. Tôi hơi ngượng nghịu, cơn giận cũng nguôi ngoai ít nhiều, nhưng trong lòng vẫn tràn đầy nghi vấn.

“Chỉ là ăn may thôi!” Người đàn ông tướng ngũ đoản khinh khỉnh nói, khiến tôi nghe mà tức đỏ mắt.

“Sếp, xin đừng kỳ thị như thế. Khách quan mà nói, anh ta là người mới, trong lúc sợ hãi tột cùng, vẫn quyết định ở lại dũng cảm đối mặt với hoàn cảnh. Một người bình thường làm được như vậy là đáng nể lắm rồi.” Tsukino lên tiếng nói đỡ cho tôi, khiến cơn giận của tôi cũng nguôi ngoai đôi chút.

“Tôi muốn hỏi một vài vấn đề.” Tôi giơ tay lên giống như học sinh phát biểu trên lớp học. “Tại sao mọi người lại đột nhiên mất tích: Bóng ma bay trong hành lang vừa rồi là gì? Và cả dấu chân ma trước cửa phòng? Cái quan tài ở đây nữa?”

“Đột nhiên mất tích chính là kỹ xảo Độn thân lưu trong thuật ninja Nhật Bản.” Kuroba lên tiếng, không giấu nổi vẻ kiêu ngạo. “Người như anh làm sao có thể hiểu được.”

Tôi chỉ muốn táng cho hắn một đấm.

“Hai bóng ma ấy là có thực.” Nguyệt Bính chỉ vào cỗ quan tài.

“Chính là hai cái xác dương nằm ở trong đây.”

“Xác dương?” Tôi ngờ ngác.

“Xác dương là chỉ những người chết rồi mà oán khí quá nặng, hồn ma không chịu bỏ đi, vẫn ở nguyên trong thi thể, không thể đầu thai chuyển kiếp. Họ không phải là ác ma, vì họ không thể nhập vào con người, chỉ nhập được vào thi thể của chính mình. Và thi thể sẽ không phân huỷ cho tới tận khi hồn ma đi đầu thai.”

“Sở dĩ có thể bố trí một căn phòng như thế này trên tàu, là bởi vì xác dương thích đất, nếu đặt ở chỗ khác hoặc hoả thiêu, hồn ma sẽ thực sự biến thành ác ma, làm hại nhân gian. Hơn nữa Nhật Bản còn có một phong tục rất lạ lùng, đó là mỗi một con tàu đều sẽ để trống một căn phòng, bên trong đặt quan tài và thi thể, sắp đặt bố cục quỷ trấn, nghe nói là để giữ bình an cho mỗi chuyến tàu. Đó chính là căn phòng mang số 1. Đó là bố cục Nhất Mục quỷ trấn để tưởng niệm thần rắn Yamata no Orochi của dân tộc Đại Hoà chúng ta, sẽ giúp con tàu bình yên trên biển cả.” Người đàn ông mang tướng ngũ đoản cao ngạo đáp.

“Yamata no Orochi? Thần linh của chúng tôi là rồng, còn của các ông là rắn. Hê hê...” Nguyệt Bính từng từng quăng ra một câu.

“Anh...” Ông ta đập bàn đứng dậy. “Tuy anh đã từng giao đấu chính diện với Jack ở Thái Lan, chúng tôi cần anh giúp đỡ, nhưng anh tuyệt đối không được lăng nhục dân tộc chúng tôi!”

“Không còn sớm nữa, tôi về đi ngủ đây!” Nguyệt Bính đứng dậy, vươn vai ngáp.

Tôi thấy ông người Nhật kia mặt mũi đỏ rần, chắc đang giận lắm, liền vội vàng theo Nguyệt Bính ra khỏi phòng, quay về phòng chúng tôi.

Lúc đi ngang qua Tsukino, tôi nghe thấy cô ta nghiêm túc nói:

“Anh giỏi lắm.”

Tôi từ nhỏ tới lớn mấy khi được ai khen ngợi, nghe người đẹp nói vậy, cả người tôi lâng lâng như trôi trên mây, cảm động không để đâu cho hết.

15.

“Nguyệt Bính này!” Tôi nằm trên giường, mắt thao láo. “Dương khí của chúng ta đã bị hút mất thật rồi phải không?”

Nguyệt Bính giận dữ đáp: “Có biết vừa rồi tại sao tao cứ tìm cách châm chọc lão già kia không? Lão già chết tiệt, lợi dụng vụ sát hạch dẫn hai chúng ta vào phòng quý trấn, rồi hút mất quá nửa dương khí của chúng ta, đảm bảo đủ cho cái bùa quỷ trấn này bảo vệ cho con tàu đến bảy năm nữa.”

“Bên trong Tôi lúc này mới bừng hiểu ra, nhớ lại tình hình vừa nãy, tuy đã biết được chân tướng nhưng vẫn chưa hết sợ: cổ quan tài có hai cái xác? Không thì tại sao lại có những hai hồn ma?”

“Một người, hai nhân cách.” Nguyệt Bính ngáp dài. “Mày không biết con tàu này tên là gì à? Hồi con tàu mới hạ thủy, đã xảy ra sự kiện tác giả truyện tranh tự sát, chết rất thê thảm, sự kiện chấn động một thời đấy. Thực chất, những người mang hai nhân cách chính là vẫn lưu giữ một phần ý niệm còn sót lại từ kiếp trước, thường là những ý niệm oán hận sâu sắc sau khi chết thảm, cho nên rất dễ mắc bệnh tâm thần phân liệt, biến thái. Sau khi chết đi, tự dung cũng có hai phần hồn ma.”

Nghe nó nói vậy, tôi lập tức nhớ tới sự kiện tác giả truyện tranh tự sát nổi tiếng năm 1998, cũng đã nhớ ra tên của cô ta. Thảo nào lúc vừa lên tàu, tôi cứ cảm thấy tên tàu rất quen, nhưng không nhớ nổi vì sao.

“Tao vẫn còn một câu hỏi nữa.” Thực ra thì câu hỏi này chẳng liên quan gì tới sự việc tối nay, nhưng tôi tò mò muốn biết.

“Mười vạn câu hỏi vì sao.” Giọng Nguyệt Bính nhạ nhạ, chắc ngủ đến nơi rồi. “Hỏi gì thì hỏi mau lên.”

“Người vượt qua bài sát hạch trước đây là ai?”

“Ồ, ai ấy à? Một nhà ảo thuật người Đài Loan, rất nổi tiếng.”

Nguyệt Bính thở hắt ra. “Tao cũng không ngờ đấy, cứ ngỡ những trò ảo thuật ấy chỉ là lừa người, hoá ra ông ta là có bản lĩnh thực

sự.”

“Phải rồi, còn một chuyện nữa!” Nguyệt Bính đột nhiên cao giọng. “Gian phòng này từng có người chết, sát khí quá vượng, tối ngủ khó tránh mơ thấy ác mộng. Nếu giật mình tỉnh giấc, tuyệt đối không được lau mồ hôi lạnh trên trán, đó là sát khí được dương khí trong cơ thể ép ra, nhất thiết không được động vào. Lập tức thối ba lần lên gối, rồi đưa tay vuốt ba lần, sau đó lật ngược mặt gối lại ngủ tiếp. Cũng không được kể với ai về giấc mơ. Đừng hỏi tại sao, có một vài việc tao cũng không nói nhiều được.”

Tôi nghe Nguyệt Bính nói vậy thì cũng không dám hỏi nữa, trên trán rịn ra từng giọt mồ hôi lạnh toát to bằng hạt đỗ tương.

CHƯƠNG 4:

1.

Đi tàu từ Thái Lan tới Nhật Bản mất đến sáu ngày, sau khi thông qua bài sát hạch trời ơi đất hỡi, suốt dọc đường gió yên sóng lặng.

Ngày hôm sau, chúng tôi tiện tay dùng gạo nếp dựa theo bốn phương vị Thanh Long, Bạch Hổ, Chu Tước, Huyền Vũ xếp thành hình hoa mai trong phòng, bày một viên chu sa ở chính giữa, đặt một đồng tiền đồng đã phơi nắng một ngày dưới gối, triệt để phong toả sát khí, buổi tối có thể yên tâm ngủ ngon.

Ngoài việc còn nơm nớp về cỗ quan tài chứa cái xác sống thù lù ngay phòng bên cạnh, thì chuyến hành trình không có gì đáng chê bai. Tôi thích nhất là ngày ngày nằm dài ở bể bơi nước biển trên tầng thượng phơi nắng. Mục tiêu đương nhiên là những người đẹp bikini của nhiều nước khác nhau, thi thoảng còn lên chụp trộm mấy tấm làm hình nền điện thoại.

Nguyệt Bính vẫn chưa hết hậm hực, ngày nào cũng cãi vã với lão người Nhật tướng ngũ đoản, khiến lão ngày nào cũng giận đến bầm gan tím ruột. Ngoài ra, nó thường kéo tôi ngồi thông chân trên lan can, uống rượu thần thờ nhìn ra ngoài biển.

Thú thực là tôi chẳng muốn ngồi hít gió biển suông với nó tẹo nào, chỉ mong tích cực tìm kiếm cơ hội tiếp cận Tsukino Kiyoe, biết đâu lại có được chút thành quả thực tế. Sau cái câu “anh giỏi lắm”

tối hôm ấy, Tsukino không còn đoái hoài gì tới tôi nữa, ngày nào cũng cặp kè với tay Kuroba mặt lạnh như tiền, thi thoảng lại cùng nhau đứng trên mũi tàu phóng mắt nhìn xa xăm ra biển, cứ như đang bắt chước Jack và Rose trong Titanic.

Cứ nhìn thấy họ là tôi lại nhộn nhạo ghen tuông. Jack với Rose cái gì, trông mặt mũi đờ dại vô hồn thế kia, giống y như quân K với quân Q trong bộ bài poker.

Tối chập tối, ánh chiều tà vẫn rực rỡ nơi giao thoa giữa biển và trời, dùng dằng chưa muốn đi hẳn, hào phóng buông lại ánh vàng rực rỡ. Gió biển mơn man, sóng biển dập dờn như tầng tầng tầng ten trên bộ váy đầm quý phái lấp lánh ánh kim quang. Thi thoảng lại có một hai chú cá heo lao lên mặt nước, vẽ một vòng cung đẹp mắt giữa không trung rồi lại đâm xuống mặt biển, khiến bọt nước bắn tung như ngọc vỡ.

Tôi hờ hững nhìn mặt biển màu lam thẫm, hỏi: “Nguyệt Bính, biết tao đang nghĩ gì không?”

“Lòng dạ đàn bà như kim đáy bể.” Nguyệt Bính nhả một vòng khói thuốc vào gió biển, hờ hững đáp lại câu hỏi thấp thỏm của tôi.

“Ờ, sao mày biết?” Tôi đã bao giờ nói với nó rằng mình đang bận loạn về Tsukino Kiyoe đâu.

Tối nào tôi cũng chuẩn bị sẵn sàng những câu nói hay ho để mai gặp nàng bắt chuyện, nhưng cứ nhìn thấy nàng, miệng tôi lại lắp bắp, mặt đỏ bừng lên. Chắc là chẳng có cô gái nào muốn dừng lại nói chuyện với tôi cả đâu. Tôi chỉ biết rầu rĩ nhìn theo bóng của Tsukino mà thầm mắng bản thân bất tài vô dụng.

Nguyệt Bính vỗ vai tôi: “Bí Ngô, bình tĩnh, cô ta không hợp khẩu vị mày đâu. Mày nhìn cái tay Kuroba kia mà xem, có điểm nào không hơn đứt mày, thế mà lúc nào cũng ra vẻ lạnh lùng u uất, bọn con gái thích trò này nhất đấy. Nhưng nếu mày không cảm lòng được, thì đại hiệp đây sẽ ra tay cướp người đẹp lại cho mày.”

Nghĩ tới cái bộ dạng lạnh lùng ngạo nghễ cứ như bố đời của Kuroba cùng với khuôn mặt đẹp trai lồng lộng như minh tinh

diện ảnh, trong lòng tôi lại nổi cơn ghen tức: “Nguyệt Bính này, nếu như không có Kuroba, liệu tao có cơ hội không nhỉ?”

“Thứ nhất, Kuroba là tồn tại khách quan. Thứ hai, cho dù không có Kuroba, xác suất Tsukino thích mày cũng không vượt quá 0%.”

Nguyệt Bính xòe ngón tay ra đếm từng điều một. “Thứ ba, mày đừng quên là còn có tao nữa. Không phải khoác lác chứ nếu tao ra tay, cô nàng Tsukino chẳng khác gì Tồn Hầu Tử trong lòng bàn tay Phật Như Lai, có chạy đằng trời.”

Tôi nghe mà lộn ruột: “Nguyệt công công, Quỳ Hoa bảo điển của ngài đã luyện tới tầng thứ chín rồi, mấy chuyện yêu đương nam nữ này để kiếp sau tính tiếp đi.”

“Bí Ngô, Tsukino trông như thế nào, mày đã nhìn rõ chưa thế?”

Nguyệt Bính chột nghiêm túc hỏi tôi.

Tôi thầm nhủ tôi có phải thằng mù đầu mà hỏi tôi cái câu lãng nhách đấy.

“Vậy thì mày thử nhớ lại diện mạo của cô ta mà xem.”

Nguyệt Bính lấy ra một chiếc đỉnh gỗ đào ngắm nghía. “Chẳng phải mày đã học thuộc lầu lầu hai cuốn sách tạo đũa sao? Đúng là lúc yêu đương thì IQ ngang bằng 0, lúc yêu thầm thì thành thiếu năng hết.”

“Trán tròn, lông mày thưa, mắt to, khoé mắt dài, mũi thẳng và dày dặn, tai rộng dái tai dày, môi trên mỏng hơn môi dưới, gò má hơi rộng cằm thuôn nhọn.” Nói tới đây, tôi đã hiểu ra ý của Nguyệt Bính.

Đây là tướng mặt “lấy củi trong lửa”, phụ nữ có tướng mặt này tính cách mạnh mẽ, gặp hung hoá cát, sự nghiệp cực thuận lợi, có nhiều bạn bè. Thế nhưng mệnh cách khiếm khuyết, bất tự bất

toàn, chủ về không cha không mẹ, rất có duyên với phụ nữ, hôn nhân phải đợi đến ngoài ba mươi.

“Nhớ ra chưa?” Nguyệt Bính ngẩng đầu đón gió biển, mái tóc dài rối bù bay trên sống mũi. “Nhìn tuổi cô ta sần sần chúng ta, mày có đợi được hơn chục năm không?”

Tôi định đáp ngay “được chứ” , nhưng rồi lại lưỡng lự.

Đúng thế, hơn mười năm, chỉ vồn vện có ba chữ, nhưng cộng lại hơn ba ngàn ngày đêm. Trên chặng đường dằng dặc này, cuộc đời tôi sẽ trải qua bao nhiêu chuyện, gặp gỡ bao nhiêu con người. Lỡ đâu lại gặp người con gái nào phù hợp với tôi hơn, khiến tôi yêu say đắm hơn cô ấy thì sao?

Thời gian là một lưỡi dao vô tình, vừa có thể khắc ra những dấu ấn sâu đậm trong cuộc đời, vừa có thể xóa đi những dấu ấn tưởng chừng vĩnh viễn.

Tôi im lặng...

Không phải vì tôi không thích cô ấy, mà là bởi tôi sợ hãi thời gian.

Thấy tôi lúng túng, Nguyệt Bính phá lên cười: “Bí Ngô, tao ủng hộ mày. Nếu mày thực sự thích cô ấy, thì vứt hết những mệnh cách, tướng số, thời gian hay Kuroba gì đó đi! Hãy dũng cảm theo đuổi!

Số mệnh của mình là do mình quyết định chứ không phải bởi ông trời.”

Thật không ngờ cái thằng Nguyệt Bính suốt ngày châm chích mặt sát tôi lại nói ra được những câu giàu tình người như vậy, tôi nghe mà cảm động phát khóc. Quay ra biển, tôi gào lên: “Tôi quyết không bỏ cuộc!”

Nhưng ngay sau đó, Nguyệt Bính lại bồi thêm một câu: “Này Bí Ngô, tao vẫn muốn nói với mày.” Nguyệt Bính cũng cao giọng hét lớn. “Trên đời này mười việc có tới tám, chín là không như ý! Có lẽ cuối cùng mày vẫn cứ xôi hỏng bỏng không thôi!”

“Thằng chết toi!” Tôi cho nó một đấm.

“Bình phẩm đủ thứ sau lưng con gái, đây là phong cách của các anh à?” Giọng Tsukino vang lên sau lưng chúng tôi.

Tôi giật nảy mình, tim văng lên tận họng, nếu không phải Nguyệt Bính nhanh tay nhanh mắt giữ tôi lại, chắc tôi đã cắm đầu xuống biển rồi.

Hai chúng tôi nhảy xuống khỏi lan can, đứng ngậy ra như hai ông phỗng.

“Quay về phòng, lập tức!” Tsukino Kiyoe mặt lạnh như tiền, quăng ra một câu rồi gõ giày cao gót lộp cộp bỏ đi.

2.

Hai chúng tôi len lét đi theo Tsukino về phòng, vẫn chưa mở cửa, đã nghe thấy Kuroba và gã người Nhật kia đang cãi nhau.

“Đừng có lấy vai về tiền bối ra lệnh cho tôi, chuyện ở Ấn Độ lần này, tôi nhất định phải đi!”

“Nhưng bây giờ cần phải bắt Jack, ba người họ cần sự giúp đỡ của anh.”

“Tại sao tôi phải giúp đỡ hai tên ngoại tộc kia?”

“Kuroba, anh nói năng cho cẩn thận.”

Tsukino đã đặt tay lên nắm đấm của nhưng rồi lại chầm chậm bỏ xuống, hiển nhiên không khí bên trong không thích hợp cho chúng tôi đi vào.

Tôi thầm nghĩ, có vẻ bên Ấn Độ đã xảy ra chuyện gì đó khiến Okawa Yuji bắt buộc phải đi. Tôi thấy tò mò, lại đồng tai nghe kỹ.

“Tóm lại, không vì hai người kia thì anh cũng phải nghĩ cho Tsukino chứ!” Giọng Okawa Yuji gay gắt. “Ba người tới rồi phải không?” Ông ta chột cao giọng hỏi.

Tsukino đẩy mở cửa ra, thấy hai người kia đang ngồi xếp bằng hai bên bàn trà, giận dữ trừng mắt nhìn nhau. Đặc biệt là Okawa, bộ mặt béo tròn đỏ gay đỏ gắt trông cứ như vừa bị hất tiết gà.

Nguyệt Bính cười khẩy liếc nhìn Kuroba: “Chúng tôi có nói nhất định cần anh giúp đỡ đâu.”

“Chỉ dựa vào anh?” Kuroba khinh khỉnh. “Nếu không phải anh từng giao đấu tay đôi với hắn, biết được một vài tiểu xảo, thì tôi cũng chẳng cần đến các người. Mình tôi là đủ!”

Vẻ ngạo mạn của Kuroba khiến tôi điên ruột, lại cộng thêm nỗi ghen tuông vì Tsukino nên vặc lại ngay: “Biết gấp con hạc giấy thì có gì vinh vang. Hồi học trung học tôi nửa tháng gấp đến chín trăm chín chín con hạc giấy còn chưa khoe ai bao giờ!”

“Gấp gãy tay mà có kiếm được cô bạn gái nào đâu.” Kuroba cười khẩy.

“Tôi luyện tay gấp chơi thôi, anh chớ mũi vào bình loạn gì thế?”

Bị đánh đúng chỗ yếu, tôi sừng cồ vặc lại.

Nguyệt Bính thủng thẳng nói: “Dù sao cũng còn hơn là trên mí mắt dán cái phi tiêu giấy che che giấu giấu.”

“Thôi đừng cãi vã nữa!” Okawa Yuji giận dữ quát lên. “Một ngôi chùa ở Ấn Độ xuất hiện âm thanh kỳ quái, tối nào vách tường cũng hiện hình mặt quỷ. Bạn bè bên đó mời ta sang một chuyến,

tuy không yên tâm về các người, nhưng ta tin việc này cũng có thể tôi luyện cho bốn cô cậu.”

“Rèn luyện cái con khỉ!” Tôi chửi thầm trong bụng. “Có mà ông lâm trận bỏ trốn thì có!”

Nhưng khi ấy tôi hoàn toàn không ngờ được, sự kiện ngôi chùa mặt quỷ tận Ấn Độ lại có vô vàn liên hệ với chuyến đi Nhật Bản của chúng tôi lần này.

3.

Bốn người chúng tôi chia thành hai tốp đứng tách hẳn nhau ra, tiễn Okawa lên trực thăng, bay vào ánh sáng mặt trời chói mắt đằng tây, in một vết bóng lơ mờ trên mặt biển, từ từ biến mất vào cuối chân trời.

Tôi bỗng thấy trong lòng có gì như hụt hẫng. Tuy chẳng thể nói là thân quen gì với ông ta, nhưng tiếp xúc mấy ngày, ngoài lòng cao ngạo quá đà, thì ông ta vẫn là một người tốt và quả cảm.

Nguyệt Bính vỗ vai tôi: “Yên tâm đi.”

Tôi len lén nhìn sang Tsukino, mái tóc dài của cô bay tung trong gió biển, khuôn mặt mạ một lớp nắng vàng kim rực rỡ, đứng kề bên Kuroba...

Thật là một hình ảnh tuyệt mỹ như tranh vẽ!

Khoảnh khắc ấy, tôi đã ngộ ra được một chân lý: nếu không thể có được, chi bằng hãy giữ ở đáy lòng, âm thầm gìn giữ cảm xúc cho riêng mình, tự nếm trải những khổ đau và ngọt ngào trong đó.

Bỗng một âm thanh quen thuộc vang lên, là ca khúc của Đặng Lê Quân, thoát đầu tôi hơi ngỡ ngàng, sau mới nhớ ra Đặng Lê Quân đã từng cực kỳ nổi tiếng ở Nhật Bản. Nghe tiếng hát quen thuộc, lòng tôi cũng thư thái ít nhiều. Tsukino cầm điện thoại di

động lên nghe, sắc mặt mỗi lúc một tối sầm, rồi chợt ngẩng phắt đầu lên:

“Nhận dữ liệu, có thể là Jack.”

Trong khoang tàu, Tsukino lấy từ trong máy fax ra mấy tờ giấy, đưa cho chúng tôi.

Là một xấp ảnh, đều chụp ban đêm. Máy ảnh chắc cực kỳ tân tiến, tới cả đất cát ven đường cũng nét mồn mồn.

Xem xong bức ảnh thứ nhất, tôi hít vào một hơi, hoàn toàn không thể hiểu nổi bức ảnh chụp cái gì.

Xem lướt qua cả xấp ảnh, sự kích thích thị giác dữ dội khiến tôi lạnh người vì sợ hãi.

Bầu trời đêm dày đặc mây mù, đen kịt như chì, bên mép áng mây là ánh trăng mờ tối. Đường phố trống trơn không một bóng người, chỉ có những ngọn đèn đường lạnh lẽo. Ở ngã tư đường, đèn đỏ đang bật sáng, trên đồng hồ đếm ngược chỉ số “7” , dưới chân cột đèn bị một tấm vải trắng quấn chặt.

Thêm một tấm ảnh chụp cận cảnh cột đèn giao thông. Đó không phải là một tấm vải trắng, mà là...

Tôi không nói nổi đó là thứ cảm giác gì.

Nếu muốn miêu tả cụ thể, thì nó giống như một tấm da người đã được rửa sạch máu thịt, phơi nắng đến mỏng tang, quay thành một vòng quanh chân cột.

Nhìn từ góc độ của bức ảnh, trên cùng chính là vị trí của đầu người, bên trên có mái tóc đen ngắn và rậm, mắt mũi miệng là những cái lỗ đen ngòm, tay chân cuốn vòng quanh cột đèn, thắt thành những cái nút rũ rượi.

Tấm ảnh thứ ba chụp đặc tả khuôn mặt người, những lỗ thủng trông lại càng thêm ghê rợn, bị kéo căng lên cột đèn. Từ những vết rạn nứt trên mắt miệng, cả người tôi ghê buốt khi mừng tượng đến nỗi đau đón thống khổ khi bị lột da. Tay tôi bỗng nhiên run rẩy, tấm ảnh rời khỏi tay bay xuống đất.

“Tại sao lại khẳng định là Jack?” Nguyệt Bính lật giở lại tấm ảnh đầu tiên mà tôi đã xem.

Tsukino khẽ đẩy gọng kính lên sống mũi: “Bởi vì trước khi Jack tới Nhật Bản, chỗ chúng tôi chưa bao giờ xảy ra sự việc biến thái đến độ này. Thủ đoạn tàn nhẫn, biến thái lại trên người kiểu này, chẳng lẽ các anh lại không thấy quen? Huống hồ khi xảy ra sự việc, tất cả camera giám sát đều bị vô hiệu hoá, giống như lúc Jack thôi miên nữ tác giả truyện tranh ở Ito-ya vậy.”

Cách giải thích của cô ta tuy rất chủ quan, nhưng trong trường hợp này, có vẻ như vẫn chấp nhận được.

“Tôi lại không nghĩ vậy!” Nguyệt Bính bày tấm ảnh thứ nhất lên bàn. “Xin hỏi tấm ảnh này phải giải thích thế nào?”

Tấm ảnh đầu tiên không rõ ràng như ba tấm phía sau, nhìn từ góc độ, có lẽ là hình ảnh cắt ra từ camera giám sát giao thông.

Bối cảnh giống hết những bức ảnh sau đó, điểm khác biệt duy nhất là trên cột đèn giao thông chưa có tấm da người, còn ở trong góc phố tối tăm đối diện, hình như có một quầng sáng màu trắng hình trụ đang trôi nổi cách mặt đất chừng mét rưỡi. Kỳ lạ hơn nữa là ánh sáng này co cụm lại, hoàn toàn không chiếu ra xung quanh. Đèn đường chiếu vào hắt bóng xuống đất thành một hình người kéo dài, nhìn vào cơ thể và tứ chi, là một đứa bé.

Đầu của nó là một hình bầu dục dài ngoẵng.

Đó tuyệt đối không phải là đầu của con người!

“Bí Ngô!” Nguyệt Bính nói. “Tưởng tượng một chút đi, phục dựng lại kích thước vốn có của cái bóng căn cứ theo tỉ lệ, kết hợp với ánh sáng màu trắng hình trụ tròn ấy, giống cái gì? Một đồ vật truyền thống!”

Tôi nặn óc suy nghĩ, liên tưởng đến đủ thứ vật dụng thường ngày, cuối cùng dừng lại ở một vật mà tôi đã sợ hãi từ thuở nhỏ, khi xem bộ phim truyền hình Liêu trai chí dị.

Mở đầu là núi hoang có đại um tùm, một quầng sáng trắng rờn rợn đột nhiên xuất hiện, trôi nổi giữa đồng hoang, thoát ẩn thoát hiện...

Một chiếc đèn lồng!

Mọc ở trên đầu thẳng bé, là một chiếc đèn lồng!

“Cũng có khả năng là một tấm gương! Phản xạ ánh đèn...”

Nguyệt Bính gãi mũi. “Hay lại là... gương ma?”

“Chắc chắn không phải là gương ma!” Tsukino và Kuroba không hện mà đồng thanh phủ nhận.

Nguyệt Bính cười nhạt: “Sao hai người lại khẳng định chắc chắn thế?”

Trong phòng bỗng yên lặng tới mức chỉ còn sót lại tiếng hít thở khe khẽ, cho tới tận khi Nguyệt Bính hỏi: “Sự việc xảy ra ở nơi nào?”

“Hiroshima!” Kuroba nhạt nhẽo đáp. “Miyajima ở phía tây huyện Hiroshima.”

4.

Miyajima còn gọi là Itsukushima, là một hòn đảo nằm ở phía tây nam Hiroshima, phía tây vịnh Hiroshima, diện tích không lớn,

chỉ hơn ba chục cây số vuông, được coi là một trong ba thắng cảnh nổi tiếng của Nhật Bản. Tsukino và Kuroba là cảnh sát chìm, quyền lực lại không nhỏ, đợi mấy tiếng đồng hồ, đã có tàu tốc hành đến đón chúng tôi rời khỏi tàu khách.

Trước khi lên đảo, tôi cứ ngỡ nơi này chỉ có tiếng chú phong cảnh cũng chẳng đáng gì. Cho tới tận khi từ xa phóng mắt nhìn về Miyajima, tôi mới phải ngỡ ngàng.

Một vạt cây rộng lớn xanh đỏ xen kẽ rực rỡ như tranh Sơn dầu, nước biển xanh lam trong vắt như ngọc thạch, toát lên một vẻ tĩnh mạch thần bí. Trong không khí lan tỏa một mùi hương ngọt ngào thấm vào tận trong gan ruột. Trên ngọn núi phía xa sừng sững toà tháp năm tầng của chùa Honganji, in trên nền mây trắng, trang nghiêm tráng lệ vô cùng.

Phóng mắt nhìn ra xa, một ngôi miếu màu đỏ cao chỉ ít phải đến mười lăm, mười sáu mét vươn lên sừng sững trong sóng biển, rực rỡ bất động. Trên đường tới đây, tôi đã tìm hiểu từ trước, đây là biểu tượng của Hiroshima - cổng Otorii. Cổng này được dựng từ gỗ lim chưa gia công, nhô cao khoảng mười sáu mét, mái dài hai mươi tư mét, nó hoàn toàn dựa vào sức nặng của mình để đứng vững trên sóng nước chứ không hề được chôn sâu xuống đất, nghe nói được xây dựng để đón rước các vị thần trên biển giá lâm.

Sau khi lên đảo, tôi nhận ra phong cách kiến trúc ở đây vô cùng cổ kính. Trên đường phố, ngoài số ít khách du lịch, dân bản xứ khá thưa thớt. Đây quả là một nơi du lãm lý tưởng.

Trong lòng tôi vẫn gờn gợn một mối hoài nghi. Khi Nguyệt Bính đoán ra bóng người trong góc ảnh là một đứa bé có cái đầu đèn lồng hoặc là gương ma, Tsukino và Kuroba lại kiên quyết phủ định, và cứ khẳng khẳng là do Jack gây ra.

Thông qua tiếp xúc mấy ngày nay, tôi cũng đại khái hiểu được tính cách của hai người này. Cách phán đoán sự việc lần này không phù hợp với tính cách điềm tĩnh của họ. Từ trong ngôn từ của họ, tôi lờ mờ nhận ra, hình như họ đang che giấu chúng tôi chuyện gì.

Trước khi đi, Okawa căn dặn chúng tôi hãy hợp tác chân thành, nhưng thái độ của họ khiến tôi rất không hài lòng. Nguyệt Bính lại càng tỏ ra bất mãn, một mình bỏ về phòng, từ đó cho tới tận khi đặt chân lên Miyajima, nó không thềm nói với họ thêm một câu nào nữa.

Tìm hiểu về Miyajima, có một vài phong tục kỳ lạ khiến tôi không thể hiểu nổi:

Một, Miyajima từ xưa đã được coi là nơi linh thiêng, nên nghiêm cấm những vật không sạch sẽ như máu, chết chóc. Trên đảo không hề có nghĩa trang, người chết đều phải mang sang Sekaki chôn cất.

Hai, phụ nữ trên đảo khi sắp sinh nở sẽ phải sang Honshu sinh, một trăm ngày sau khi sinh xong mới được quay về đảo. Phụ nữ trong kỳ kinh nguyệt phải ở cách ly trong một ngôi nhà nhỏ trong ruộng.

Ba, trên đảo nghiêm cấm cày bừa, trồng trọt và dệt vải. Thương gia, cư dân trên đảo có tập tục tới bãi biển ở Otorii lấy nước thanh tẩy cửa nhà.

Bốn, trên đảo nghiêm cấm nuôi chó, chó từ những nơi khác tới đảo sẽ bị đưa tới Honshu phóng sinh.

Ở một nơi nghiêm ngặt thế này, với những phong tục nghiêm cấm thế kia, tại sao lại xảy ra một sự việc như thế? Tôi nằm trên chiếu tatami trong khách sạn, vắt tay suy nghĩ mãi.

“Đừng nằm nữa, tới hiện trường xem thử xem sao”. Nguyệt Bính mở cửa sổ ra, nhăm nhăm nhảy xuống.

Tôi cũng phải thừa nhận, Tsukino và Kuroba đã đánh mất lòng tin của chúng tôi. Nhưng tôi không muốn tin rằng Tsukino đang che giấu chúng tôi điều gì. Hay tại tôi đã si mê cô ấy quá rồi nên không muốn nghĩ xấu về cô ấy?

Dù đang mệt mỏi, nhưng Nguyệt Bính đã quyết định, tôi đành phải đi theo.

Lúc này đã là nửa đêm, hòn đảo nhỏ vốn yên tĩnh bây giờ lại càng lạnh phắc. Tuy rằng chúng tôi ở tầng hai, nhưng không cao mấy, có lẽ là do đặc trưng của kiến trúc nơi đây.

Dựa vào trí nhớ, địa điểm xảy ra sự việc cách chỗ chúng tôi ba con phố. Bởi vì xảy ra vào ban đêm, cảnh sát lập tức phong tỏa, xử lý hiện trường nên cư dân và du khách không hề biết đến sự việc rùng rợn trên cột đèn giao thông.

Khi sắp sửa đến nơi, Nguyệt Bính đột nhiên dừng lại, mắt nhìn chằm chằm về phía trước: “Bí Ngô, nhìn xem trước mặt là cái gì?”

Tôi nhìn theo ánh mắt nó, thấy ngã tư đường vắng teo, phẳng phất mấy vạt sương tựa hồn ma. Bốn cột đèn giao thông lăm lăm đứng ở bốn góc đường. Gió biển thổi ù ù khiến những cây cột đèn cũng như run rẩy. Bảng đồng hồ đếm ngược biến hoá không ngừng, hình người nhỏ xíu lúc dừng lúc chạy.

Nhưng tôi chẳng thấy có gì bất thường cả.

“Bây giờ là mười hai giờ bảy phút đếm, có biết chỗ nào không bình thường không?” Nguyệt Bính cất điện thoại về lại trong túi áo.

Tôi lập tức hiểu ngay ý nó muốn nói.

Thời gian!

Đèn giao thông ở mỗi thành phố đều được cài đặt sẵn thời gian ngừng vận hành, đến khuya, đèn hiệu sẽ nghỉ cho tới tận sáng sớm hôm sau mới hoạt động trở lại. Thời gian ngừng vận hành của đèn giao thông tại đại đa số các thành phố thường là từ mười một giờ đêm cho tới năm giờ sáng. Tuy vậy, cũng có nhiều đô thị lớn để đèn giao thông hoạt động thâu đêm.

Nhưng vào thời điểm này, đèn giao thông của Miyajima vẫn hoạt động, đúng là kỳ quặc thật.

“Bí Ngô, lúc tới đây, mày có nhận ra không, Miyajima chỉ là hòn đảo nhỏ rộng hơn ba chục cây số vuông, gần như không có xe hơi, tại sao ngã tư nào cũng có đèn giao thông? Việc này rất bất thường.” Nguyệt Bính bỗng quay ngoắt đầu lại nhìn. “Vớ lại, tao cứ cảm thấy, sau khi đặt chân lên hòn đảo này, có thứ gì đó cứ bám lảng nhảng theo chúng ta.”

5.

Tôi cũng có cảm giác giống nó. Cảm tưởng như bị một cơn gió thổi xuyên qua cơ thể, sau lưng lúc nào cũng rờn rợn như có người bám đuôi. Tôi đã quay đầu nhìn lại mấy lần, nhưng chẳng phát hiện được gì.

Để đề phòng bất trắc, tôi vẫn len lén lấy lá bánh chung và thành bột vừa đi vừa rắc xuống đất, không hề phát hiện ra dấu chân ma quái. Giờ Nguyệt Bính cũng có cảm giác này, vậy thì chắc chắn là có vấn đề thật.

Nguyệt Bính cài lại nút áo: “Cái phải tới kiểu gì cũng sẽ tới, cứ cẩn thận là được.”

Câu nói của nó khiến tôi yên tâm hơn hẳn. Tôi ngoái nhìn khách sạn, thấy phòng của Tsukino và Kuroba vẫn sáng đèn, lò mờ

thấy hai bóng người phản chiếu lên rèm cửa, trong lòng tôi lại gọi lên nỗi chua chát ghen tuông.

Tôi lắc đầu, cố gắng xua tan cảm giác đó. Lúc này mới phát hiện ra, sương mù trên phố đã dày hơn nhiều.

Ban đầu chỉ lờ mờ như khói mỏng, đột nhiên một cơn gió lạnh thổi tới, sương mù chốc lát đã dày đặc, nặng trĩu như sắp rơi xuống đất, mơ hồ có tiếng rên rỉ bên trong.

Một cơn sợ hãi dâng lên trong tâm khảm, tôi thấy người mình lạnh ngắt...

Sương mù mỗi lúc một dày, tôi chỉ còn nhìn thấy bóng dáng lờ mờ của Nguyệt Bính. Tiếng rên rỉ mỗi lúc một lớn, giống như có rất nhiều người đang khóc lóc, vây bủa xung quanh, không thể xác định được phương vị.

Một lúc sau, âm thanh đã biến thành tiếng gào khóc thảm thiết, từ bốn phương tám hướng xói thẳng vào màng nhĩ tôi.

Đây căn bản không phải sương mù trên biển, mà là âm khí ma quỷ tích tụ thành.

Hiện giờ là hơn mười hai giờ đêm, chính là giờ Tý. Trời đất chuyển từ âm sang dương, là thời khắc hoành hành của âm hồn.

Trong thời điểm này, ở những nơi đã từng xảy ra thảm họa mang tính huỷ diệt, oán khí chất chồng, sẽ xuất hiện hiện tượng hồn ma trỗi dậy, vật và trên nhân gian gào khóc.

Rất nhiều thành phố cổ xưa trên thế giới, sau khi trải qua ngàn năm chiến loạn, vừa hay gặp phải oán khí hoặc động thổ xây dựng phá vỡ cách cục phong thủy vốn có, cũng rất dễ hình thành sương mù ma quỷ, đây cũng chính là nguồn gốc của câu nói “đô thị nổi tiếng đều lắm sương mù”. Và còn một câu nói

khác, “khi bạn đi trong đô thị huy hoàng, đừng quên mỗi tấc đất dưới chân đều vùi chôn chất chống xương trắng!”

Tôi nhớ lại một thảm họa khủng khiếp đã xảy ra với Hiroshima vào rất nhiều năm về trước.

Và tôi lại nghĩ tới địa hình của Miyajima. Một hòn đảo nhỏ, được biển bao quanh, bên cạnh một bán đảo hình bán nguyệt, cực giống cá âm dương trong Bát quái. Vị trí của Miyajima chính là mắt âm trong cá dương.

Đó là vị trí đẹp nhất để dưỡng âm trên dương thế!

“Bí Ngô?” Nguyệt Bính khẽ gọi giật. Trong sương mù trắng xoá, tôi chẳng thấy nó đâu, liền đưa tay mò mẫm về phía phát ra tiếng nói.

Tôi túm được một bàn tay! Bàn tay đó liền nắm chặt lấy tay tôi, lòng bàn tay ẩm ướt nhớp dính, tôi thậm chí còn cảm nhận được những mạch máu phập phồng giống như Con rết trên mu bàn tay, thịt mủn nát như bùn.

Tôi kinh hoàng, quính quáng hất vội đi, nhưng nó cứ như mọc rễ trên tay tôi, không tài nào hất đi được. Tôi cảm thấy dương khí trong người tuôn ra ồ ạt từ lòng bàn tay như đê vỡ.

Toi rồi!

Nếu đã bị ma nhập hồn, có giấy cũng chẳng thoát. Chỉ dăm bảy phút nữa, tôi sẽ dương khí cạn kiệt mà chết. Người tôi cứng ngắc, mí mắt nặng trĩu như chì, mở trơ trơ mà không nhìn thấy gì hết.

“Bí Ngô!” Giọng Nguyệt Bính như vẳng lại từ xa lắc xa lơ. Một cú đánh trời giáng vào cằm, hàm tôi trật khớp, miệng há ngoác ra không thể kiểm soát.

Một dòng chất lỏng nóng bỏng tuôn ra ròn ròn.

6.

Khi tôi mở mắt, thấy Nguyệt Bính đang giơ tay trước mặt tôi, máu tươi đỏ thẫm nhỏ vào miệng tôi từng giọt.

“Cuối cùng thì mày đã tỉnh rồi đấy!” Nguyệt Bính kêu lên, sắc mặt thất vọng vô cùng tận. “Mày theo tao học hành kiểu gì thế hả? Đã bảo trong sương mù có người gọi tên thì đừng có trả lời cơ mà.

Lãng phí bao nhiêu máu của tao.”

Tôi không thều thào nổi tiếng nào, người nhũn ra như con chi chi, vẫn chưa hiểu chuyện gì xảy ra. Nguyệt Bính xé bừa một mảnh vải áo, dùng răng cắn một đầu, quấn bùa mấy cái buộc quanh cổ tay.

Tôi chống tay xuống đất gượng ngồi dậy, đang định hỏi thì Nguyệt Bính chao đảo như muốn ngã ngất. Tôi vội vàng đỡ nó dậy, mới thấy nó mặt trắng bệch, tóc ướt đầm dính bết vào trán, nhìn qua chỗ áo rách, thấy người nó chẳng chịt vô số dấu tay tím bầm.

“Nguyệt Bính! Sao mày phải đỡ tay ma cho cái dạng vô tích sự như tao thế? Mày cần gì phải cứu cái dạng bất tài như tao!” Tôi ghen ngào kêu lên, móc vội hộp kim bạc, đỡ Nguyệt Bính ngồi vững, gắng trấn tĩnh về kim lần lượt châm vào các huyệt Ngũ hội, Đầu chuẩn, Nghênh hương, Địa thương, Tứ bạch trên mặt nó.

Giờ Tý đã qua, dương khí chuyển vượng, sương ma nhanh chóng tan sạch. Bầu trời trắng sáng, thừa thốt ánh sao. Sắc mặt Nguyệt Bính cũng từ từ hồng hào trở lại, trên trán sương trắng phủ ra nghi ngút, cuối cùng đã mở mắt ra: “Mày nhổ kim ra đi! Đau quá!”

Tôi liền vội vàng nhổ mớ kim bạc tua tủa như lông nhím trên mặt nó ra. Nguyệt Bính đứng bật dậy, phải quần: “Đi! Tới hiện trường!”

Trải qua sự việc vừa rồi, tôi thực sự không muốn đi nữa: “Nguyệt công công, hay là quay về chợ mắt một chốc, đợi khi trời sáng, dương khí thịnh hơn rồi tìm Tsukino, Kuroba bàn bạc kỹ lưỡng, lên kế hoạch đàn ông hoàng cũng không muộn. Chứ cứ đường đột thế này khéo chưa nên cơm cháo gì đã toi đấy!”

“Bí Ngô, mày vẫn không hiểu à?” Nguyệt Bính chỉ vào cửa sổ phòng Tsukino ở phía xa. “Miyajima rõ ràng là vùng đất hung sát âm khí cực nặng, thế mà họ chẳng thèm nhắc nhở chúng ta một tiếng.

Với lại tao nghĩ, khéo họ còn lên ra ngoài trước cả chúng ta đấy.”

Đằng sau khung cửa sổ, cái bóng của Tsukino và Kuroba vẫn hắt lên rèm cửa, chẳng khác gì lúc nãy.

Giờ tôi mới bừng hiểu, với trình độ gấp giấy của họ, làm hai con người giả đặt trong phòng để tung hỏa mù cũng dễ như trở bàn tay.

Cũng tức là họ đã âm thầm xuất phát trước cả chúng tôi rồi.

“Cho nên nhất định phải đi!” Nguyệt Bính nhúc nhắc hai vai.

“Chắc chắn là họ có bí mật gì đó giấu giếm chúng ta.”

“Đúng là cái đồ thậm thụt!” Tôi làm bầm chửi, tất nhiên chỉ là chửi tay Kuroba kia thôi.

7.

Ba con phố là một khoảng cách rất gần, dọc đường không còn xảy ra chuyện quái dị gì nữa, hai thằng tôi nhanh chóng tới được

hiện trường. Đèn giao thông vẫn sáng, hoàn toàn không có dấu hiệu ngừng vận hành.

Nhưng không thấy Tsukino và Kuroba đâu, hiện trường cũng không thấy dấu vết gì nổi bật.

Nguyệt Bính bắt đầu mô phỏng hiện trường, cởi áo ra quần quanh chân cột đèn giống như bộ da người hôm trước, rồi đi vòng quanh bóp cầm suy ngẫm.

Đột nhiên, nó lòi dao găm ra, mô phỏng động tác cắt rạch trên tấm áo.

Tôi đứng đực ra như người ngoài cuộc, nhìn Nguyệt Bính hết xoay bên nọ lại xoay bên kia thử đủ trò. Cuối cùng, nó chau mày gõ trán: “Bí Ngô, có vài chỗ kỳ quặc. Nhìn từ góc độ trời buộc, hung thủ không phải là Jack,” Nguyệt Bính nhìn sang góc phố, “cũng không phải là đứa bé đầu gương hay đầu đèn lồng, chiều cao hoàn toàn không phù hợp.”

“Hơn nữa, tao cứ cảm thấy chẳng phải là do hung thủ nào gây ra hết.” Nguyệt Bính bám vào cột đèn, ngẩng đầu nhìn bảng đồng hồ đếm ngược vẫn đang liên tục nhấp nháy. “Không chừng nạn nhân gặp phải sương mù ma quỷ, bị rút cạn tinh huyết mà chết cũng nên.”

“Thế thì làm sao chân tay người ta buộc lại với nhau được? Cho dù bị hút cạn tinh huyết thật, thế thì xương đâu?” Tôi phản bác.

Nguyệt Bính gõ vào cột đèn, áp tai lắng nghe: “Còn có một khả năng nữa, hung thủ chính là cây cột đèn!”

Tôi suýt chút nữa phá lên cười thành tiếng: “Mày xem phim cho lắm vào rồi hoang tưởng.”

“Lúc này thấy hệ thống đèn giao thông ở đây khác lạ, tao đã mơ hồ có một ấn tượng.” Nguyệt Bính ngập ngừng giải thích. Những

thành phố lâu đời trải qua nhiều cuộc chiến loạn, thảm họa, thiên tai, và cả vô số thế hệ người dân chết đi nữa, nên sẽ có rất nhiều vong hồn. Nếu người chết oán khí quá nặng, sau khi chết sẽ biến thành quỷ dữ tác quái. Đặc biệt là ở những thành phố phong thủy hiểm ác, hoặc tại vị trí âm khí cực nặng trong thành phố, ví dụ như góc tây bắc, sẽ càng dễ xuất hiện ma quỷ hơn. Sau đó, người ta nhận ra, sự xuất hiện của đèn giao thông sẽ có nhiều cải thiện được tình hình.

Trong Ngũ hành, Kim và Hoả khắc âm, Thuỷ và Mộc trợ âm, Thổ chôn âm, nguyên lý của đèn giao thông chính là căn cứ vào điểm này. Cột đèn rộng ruột cắm thẳng vào lòng đất, đèn xanh tượng trưng cho Mộc, oan hồn quỷ dữ được Mộc thu hút, bay theo cột đèn lên tới đèn xanh, rồi nhò vào một lời nguyện đã được yểm vào từ trước, đưa hồn ma tới chỗ đèn đỏ để Hoả thiêu đốt tiêu diệt.”

“Loại đèn giao thông đầu tiên cao bảy mét, chỉ treo hai cái đèn màu xanh và màu đỏ, đốt bằng khí gas, cảnh sát cầm cây sào dài kéo dây da để thay đổi màu đèn. Nhưng một thời gian sau, đèn đột nhiên bùng cháy, cảnh sát trực ban cũng tử vong tại chỗ, nguyên nhân là hồn ma dưới lòng đất quá đói hung ác, không thể áp chế nổi, phương pháp trấn áp ma quỷ bằng đèn giao thông này cũng bị xoá bỏ luôn. Thực ra là bởi vì loại đèn giao thông này có một khiếm khuyết, đó là không có đèn vàng.”

“Cho tới tận năm 1918, tại đại lộ số 5 thành phố New York mới xuất hiện đèn tín hiệu ba màu đỏ, vàng, xanh. Khi thêm đèn vàng vào đèn giao thông, ba màu đỏ vàng xanh vừa hay cũng tượng trưng cho Hoả, Thổ và Mộc trong Ngũ hành. Và thế là, đèn xanh tức Mộc dẫn dụ hồn ma, đưa tới đèn vàng tức Thổ để vỗ về hồn ma, sau đó mới đưa tới đèn đỏ tức Hoả để tiêu diệt hồn ma. Thời gian của đèn xanh, đèn đỏ, thoạt nhìn là căn cứ vào lưu lượng xe trên mỗi con phố, nhưng kỳ thực là được thiết lập dựa

vào mức độ hung ác của hồn ma và mức độ hung hiểm của phong thủy tại mỗi con phố.”

“Nhưng cũng có những quý dữ quá ghê gớm, có thể thoát khỏi sự trấn áp của đèn giao thông, nên mới có chuyện nhiều ngã tư trở thành ngã tư thần chết, dù có đèn giao thông cũng thường xảy ra tai nạn chết người.”

Tôi nghe mà mồm miệng há hốc. Tôi chẳng thể nào ngờ đèn giao thông lại còn có một tác dụng ngấm ngầm nữa là tiêu diệt ma quỷ, trấn áp sát khí.

Cuối cùng thì tôi đã hiểu, tại sao hòn đảo bé tí xíu này mà có lắm đèn giao thông đến thế, lại hoạt động liên tục suốt ngày đêm.

“Nhưng... tại sao chúng ta lại không cảm giác thấy âm khí?” Tôi tuy đã tin, nhưng vẫn chưa thể hoàn toàn chấp nhận sự thực rùng rợn này: bên trong những cột đèn giao thông rất dễ quên thuộc lại lúc nhúc những hồn ma.

“Cột đèn bằng kim loại, kim loại ngăn cách âm khí.” Nguyệt Bính lại vỗ lên cột đèn. “Mày nghĩ lại mà xem, quần thể kiến trúc của thành phố này trông có giống mộ táng thời xưa không? Đèn giao thông có giống phước chiêu hồn ba màu đỏ, vàng, xanh dựng bên mộ không?”

Rồi Nguyệt Bính ngồi xuống, chỉ vào cột đèn: “Mày lại đây nhìn thử mà xem.”

Tôi tiến lại nhìn, thấy trên cột đèn dán một hình người bằng giấy trắng dài chừng một tấc, bịt kín một lỗ hồng trên cột đèn, có lẽ là do bị ăn mòn.

“Tsukino đã từng tới đây?” Tôi chìa tay ra định chạm vào người giấy, đây rõ ràng là kiệt tác của cô ấy hoặc Kuroba. Người giấy này là để chặn không cho âm khí lọt ra bên ngoài?

Nguyệt Bính đập thẳng vào tay tôi: “Đừng có sờ mó lung tung!”

Tôi giật nảy mình, ngón tay đã chạm vào người giấy liền kéo nó rách toạc, lộ ra một cái lỗ nhỏ lổm đổm gỉ sét. Nguyệt Bính vội vàng kéo tôi giật lùi lại, cả hai đều loạng choạng ngã ngồi xuống đất.

8.

“Bí Ngô, về sau này có thể động não trước khi động thủ được không?” Nguyệt Bính căng thẳng căn nhắc.

Tôi đang định cãi chày cãi cối, bỗng thấy bên kia đường sáng lên ánh đèn yếu ớt.

Ngẩng đầu nhìn sang, thấy trong một ngách phố tối thui hiện ra một chiếc đèn lồng trắng toát trôi bồng bềnh giữa không trung, bên trong có một đốm lửa nhỏ xíu đang nhảy nhót, yếu ớt như sắp tắt lịm đến nơi.

Chiếc đèn lồng dật dờ bay về phía chúng tôi, trên mặt đất cũng hiện ra cái bóng đồ dài ngoẵng. Đến khi nó chậm chạp ra khỏi bóng tối của ngách phố, ánh đèn từ từ chiếu lên người, tôi mới nhìn rõ bộ dạng của nó.

Gấu quần rách rưới nhem nhuốc ướt rượt, một đôi chân trần bé xíu, móng chân cáu đen bùn đất. Tấm áo màu đỏ rách mướp, trên cánh tay chằng chịt những vết thương do bị bỏng. Trên đôi vai gầy guộc lồi lên hai móm xương đòn gánh giống như hai cây củi cắm thẳng vào trong thịt. Cổ nhỏ xíu, vạm vỡ dị dạng, giống như cọng quấy rán vừa mới vớt khỏi chảo dầu.

Và ngực trên cái cổ đó là một chiếc đèn lồng khổng lồ.

Cảnh tượng rùng rợn này khiến cho răng tôi đánh vào nhau lập cập. Nhưng Nguyệt Bính thì bình tĩnh hơn nhiều, nó móc từ

trong túi áo ra mấy chiếc đinh gỗ đào, cắm vào lá ngải, ung dung kẹp vào trong kẽ ngón tay.

Đứa trẻ đột nhiên bật cười khúc khích, chậm chậm quay cái đầu đèn lồng sang.

Tôi nghe thấy tiếng cọt két giống như cỗ máy thiếu dầu vang lên từ cổ nó. Một cái mặt trẻ con xoay về phía chúng tôi.

Mặt của thằng bé mọc ngay trên chiếc đèn lồng!

Khuôn mặt nó màu đỏ tươi, chẳng chịt những sẹo, mũi chỉ còn hai cái lỗ đen ngòm. Nó nghiêng đầu, mở to đôi mắt ngây thơ tò mò nhìn chúng tôi, cặp môi xanh lét hé mở, nó chỉ vào cột đèn giao thông nói mấy câu nhưng chúng tôi chẳng hiểu gì cả.

Nhưng nhìn vào ánh mắt trẻ thơ trong veo của nó, tôi cảm thấy thằng bé xấu xí này hoàn toàn không có ác ý, nên cũng đỡ sợ chút ít.

Nguyệt Bính do dự cất lại chiếc đinh gỗ đào vào trong túi áo. Hai bên cứ đứng ngay tại chỗ nhìn nhau qua ngã tư đường.

Đứa bé lại toét miệng cười khúc khích, phô ra hàm răng sún cáu đen.

Nguyệt Bính mỉm cười, tiến lại gần đứa bé. Chắc là nó đã hoàn toàn tin rằng đứa bé không có ác ý. Thằng bé thấy Nguyệt Bính tiến lại, sắc mặt bỗng trở nên kinh hãi, nó hoảng hốt lắc đầu, lùi vào trong bóng tối.

Nguyệt Bính khựng lại, chìa tay ra: “Đừng sợ, chúng ta là bạn bè, chú sẽ giúp cháu.”

Đứa bé trông lại càng hoảng hốt hơn, chiếc đèn lồng sau đầu phát ra ánh sáng xanh lam ma quái, âm u như sắp sửa tắt phụt.

Nguyệt Bính bước dần thêm một bước, đưa bé hét lên chói tai, quay người bỏ chạy. Chiếc đèn lồng sau gáy đã chuyển sang màu đỏ loá mắt.

Nguyệt Bính tiếp tục đuổi theo, rẽ vào một khúc ngoặt rồi biến mất. Giữa ngã tư chỉ trơ lại một mình tôi.

“Khương Nam...”

Một tiếng gọi cất lên từ sau lưng, là giọng con gái! Tim tôi thót lại, nhưng ngay sau đó thì thở phào. Giọng của Tsukino.

Sau đủ thứ chuyện căng thẳng và kinh dị, nghe thấy giọng Tsukino ở đây, tôi cảm thấy thân thương và vui mừng khó tả, lập tức đáp một tiếng rồi quay người lại.

9.

Tsukino đứng ở chính giữa ngã tư, mặc bộ quần áo gió màu đen, tóc mái dài tận lông mi, làn tóc buông xõa che gần kín mặt. Gió biển thổi tung, trên mặt cô lộ ra một vết lạ lùng.

Một chiếc khẩu trang màu đỏ.

Tôi thắc mắc, đây là cách ăn vận của thầy âm dương hay là của ninja? Đi làm nhiệm vụ còn phải đeo cái khẩu trang bắt mắt thế này?

Vừa nhớ đến chuyện cô ta âm thầm bỏ chúng tôi ra đây một mình, tôi lại thấy bức bối.

“Khương Nam...” Tsukino đi về phía tôi. “Có chuyện gì?” Tôi khó chịu trả lời.

Dưới ánh trăng mờ nhạt, tôi không nhìn rõ hình dáng của cô, cho đến tận khi cô tới sát gần, chỉ còn cách tôi một mét, tôi mới phát hiện ra mình đã nhận nhầm người.

Tuy nét mặt cô ta giống Tsukino như lột, nhưng vóc dáng thấp hơn Tsukino chút ít.

Tôi lập tức trở nên cảnh giác, lùi lại mấy bước. Tại sao cô gái xa lạ này lại biết tên tôi? Trong lòng sợ hãi, tôi chỉ biết cầu trời khẩn Phật cho Nguyệt Bính mau mau quay lại.

“Tôi có đẹp không?” Cô gái ngẩng đầu lên, trong mắt toát ra vẻ hoang mang đơn độc.

Đầu óc tôi tê dại. Trong tình cảnh quái dị này, cô ta nói gì làm gì khác có lẽ đều không khiến tôi bất ngờ, nhưng cô ta lại hỏi: “Tôi có đẹp không”.

Tôi nhìn khuôn mặt đeo khẩu trang ấy, không biết bên dưới khẩu trang sẽ là cái gì? Lẽ nào cô ta đã bị huỷ hoại nhan sắc, bị sốc quá hoá điên rồi?

Không đúng! Người điên làm sao biết được tên tôi? Tôi giật lùi thêm mấy bước, chuẩn bị “ba mươi sáu kế chuồn là thượng sách” !

“Tôi có đẹp không?” Giọng cô ta trở nên gấp gáp, còn có ít nhiều giận dữ.

Tôi toan chạy, bỗng thấy đôi mắt cô ta biến đổi, con ngươi rút ra từ chính giữa, biến thành hai hình bán nguyệt, rồi giống như hai cục sáp từ từ tan chảy, tròn dần, cuối cùng biến thành hai con người xếp hàng trong mắt...

Tôi lúc này mới phát hiện ra cơ thể của tôi không thể điều khiển được nữa, như thể bị trói chặt cứng bởi một sợi dây vô hình.

“Tôi có đẹp không?” Hai con người trong mắt cô ta lặn qua lặn lại từ khoé mắt tới đuôi mắt, giọng nói biến thành tiếng gào thảm thiết.

Tôi gắng sức giãy giụa nhưng vẫn không thể nhúc nhích, đành nghiêng răng bật ra một chữ: “Đẹp!” Giọng nói sượng ngắt tới mức bản thân tôi cũng không nhận ra.

“Ha ha!” Cô ta phá lên cười sảng sặc. “Tôi đẹp lắm đấy!” “Nguyệt Bính!” Tôi gào lên lạc giọng.

“Thế này có đẹp không?” Cô gái thôi cười, lạnh lùng tháo khẩu trang, trong tay không biết khi nào đã có thêm một cây kéo.

Khẩu trang bị gỡ xuống, lộ ra cái miệng với hai bên khoé rách toạc tới tận mang tai, vết rách nham nhở, gân cơ đỏ lôm, nhều nước nhoe nhoét không biết là nước bọt hay dịch thể, hai hàng răng xanh lét hiện rõ mồn một.

Nếu không phải cơ thể đã hoá đá, chắc tôi đã lẫn ra chết ngất tại trận. Đây là một con ma khủng khiếp nhất mà tôi từng gặp. Miệng tôi há hốc, muốn gào lên mà không tài nào thốt nổi thành tiếng.

Cô ta nâng cây kéo lên, ánh mắt sắc lạnh, lưỡi kéo tách ra ken két, mũi kéo chĩa về phía khoé miệng tôi: “Hôm qua một tên, hôm nay lại một tên.”

Cảm giác lạnh buốt chạy trên khoé miệng khiến tim tôi gần như ngừng đập, đôi mắt trợn trừng như muốn trôn trối nhìn bàn tay cô ta từ từ khép lưỡi kéo lại, chuẩn bị bập cái lưỡi kim loại lạnh lẽo ấy vào miệng tôi, hẳn là để phẫu thuật cho tôi hai khoé miệng nham nhở như cô ta. rách toạc, “Anh ấy là bạn của Tanaka đấy!” Từ chỗ rẽ phía xa xa bỗng có hai người chạy lại, một trong hai người hét lên. Cô ta khựng lại, nghi hoặc nhìn tôi: “Tanaka? Anh ấy vẫn khoẻ chứ?”

Tôi nhận ra mình đã có thể cử động, lập tức nhún đầu gối, tung hai chân đập vào bụng cô ta, bật ngửa ra sau, nhưng lưỡi kéo sắc bén vẫn cứ rạch vào khoé miệng tôi đau rát. Tôi ngã phịch xuống đất.

Tôi đã dồn hết sức bình sinh vào một cước này, nhưng cô ta không những không bị đập ngã mà còn đánh giọng quát: “Mày không phải là bạn của Tanaka!” Cô ta nháy phốc lên người tôi, vung kéo đâm xuống tôi.

Tôi vội chụp lấy cổ tay cô ta ghì lại, nào ngờ cô ta khỏe kinh người, mũi kéo cứ từ từ nhích vào mặt tôi, đã sắp chạm vào lông mi, nhãn cầu tôi thậm chí còn cảm nhận được làn hơi lạnh toát toả ra từ mũi kéo.

Cô ta ngoác cái miệng rách toạc, liên tục gào lên: “Mày không phải là bạn của Tanaka!” Máu me, nước dãi nhỏ xuống tong tống trên mặt tôi, tanh hôi dính nhớp. Tôi nghiêng răng nghiêng lợi giữ chặt lấy cổ tay cô ta, giờ đầu gối thúc mạnh vào bụng cô ta.

“Gắng lên!” Hai người kia đang chạy hết tốc lực lại gần, nhưng nghe giọng nói ít nhất còn phải cách vài chục mét nữa.

Gắng cái con khỉ, đợi các người tới nơi thì ông đã thành thịt xiên que rồi! Tôi sốt ruột nghiêng răng treo treo dồn hết sức mạnh toàn thân vào hai tay đẩy mạnh, đẩy bật bàn tay cô ta lên được mười mấy centimet, rồi gồng tay phải đỡ lấy tay cô ta, tay trái thọc vội vào túi áo móc ra hộp kim bạc vừa châm cho Nguyệt Bính.

Tôi cuống quýt bấm nút bật mở hộp, vớ đại hai cây kim, đâm thẳng vào hai mắt cô ta. Bụp một tiếng, mắt cô ta nổ tung như bong bóng xà phòng, dịch lỏng pha lẫn máu tươi phụt thẳng xuống mặt tôi, bắn cả vào miệng, tanh lòm, thối hoắc.

Cô ta ngửa đầu rú lên thảm thiết, tôi thừa cơ co chân đá bật cô ta ra, lăn người sang bên cạnh, nhổ phì phì kinh tởm. Cô ta khua tít hai tay, cây kéo không biết đã văng đi đâu mất, loạng choạng lúi lúi, đâm sầm vào cột đèn.

Đèn xanh thành linh vụt sáng, cột đèn bùng lên ánh sáng màu vàng kim rực rỡ, nhấp nháy theo nhịp điệu. Bên trong cái lỗ nhỏ

phía sau thẳng người giầy vừa bị tôi xé rách cứ như lấp một cây quạt hút gió khổng lồ, dội ra tiếng gió ù ù. Cô gái vùng vẫy dữ dội, khoé miệng càng toạc ra tới cực hạn: “Thả tôi ra!”

Nhưng cơ thể cô ta đã bị cột đèn hút chặt, không thể nhúc nhích được nữa.

“Phụt” một tiếng, bụng cô ta thành lình lôm xuống như bị đục thủng từ sau lưng, tiếng hút gió càng rít lên khủng khiếp, muốn chọc thủng màng nhĩ tôi, nghe chẳng khác nào tiếng máy xay thịt. Cô ta gào rú đau đớn, chỉ vài giây sau, cơ thể đã xẹp lép như một quả bóng bị chọc thủng, chỉ còn lại lớp da khô quắt.

Đèn xanh mỗi lúc một sáng, rực rỡ như ánh mặt trời, tất cả mọi vật xung quanh như được mạ lên một lớp màu xanh lục bích, thậm chí tới bầu trời cũng trở nên xanh biếc.

Bên trong cột đèn vang ra tiếng lạo xạo như xương vỡ. Hình người nhỏ xíu bên trong đèn xanh không bước chậm rãi giống như bình thường mà chạy nhanh vèo vèo, cuối cùng biến thành một đám bóng loá nhoà sáng trắng. Số đếm ngược cũng chạy nhanh như bay, từ 77 giây cho tới tận 0 giây, rồi lại tiếp tục nhảy lại 77 giây. Đèn vàng bật sáng, vẫn chói lòa như thế, tiếp đó là đèn đỏ, rừng rực tựa lửa thiêu. Tôi loáng thoáng nghe thấy những tiếng gào rú thảm thiết vọng ra từ bên trong, xen lẫn với một câu nói méo mó lặp đi lặp lại:

“Mày không phải là bạn của Tanaka!”

Từ trên cột đèn tuột xuống một tấm da người trắng bệch, nhũn nhẽo chất đông trên mặt đất.

Hai người ở đằng kia cuối cùng đã chạy tới nơi, là Tsukino và Kuroba.

Tôi toàn thân mềm nhũn, nằm ngửa trên mặt đường, hoàn toàn kiệt sức...

“Bí Ngô!” Nguyệt Bính cũng đã chạy về, gào lên thảm thiết. “Mày vẫn còn sống phải không?”

“Tao mà đợi mày thì ngóm từ tám hoành rồi.” Tôi thều thào.

10.

“Tôi biết, chúng tôi làm vậy sẽ đánh mất lòng tin của các anh.”

Tsukino hối lỗi châm trà cho chúng tôi.

Quay về khách sạn, việc đầu tiên là tôi tắm gội như điên, súc miệng đánh răng không ngừng nghỉ. Cứ nghĩ tới cái chất dịch thối um vừa bắn vào trong miệng, bụng dạ tôi lại lên cơn nhộn nhạo.

Cho tới khi bàn chải đánh răng đã mòn vẹt te tua, chân răng sắp toét ra đến nơi tôi mới tạm nghỉ tay.

Nguyệt Bính đợi tôi tắm xong, cả hai thẳng liền hằm hằm ra quân hỏi tội.

Kuroba khoanh tay đứng tựa tường, thái độ bất cần.

Tsukino chuẩn bị trà nước chu đáo, còn khom lưng xin lỗi, khiến hai thằng tôi cũng ít nhiều nguôi giận.

Tôi len lén đưa mắt nhìn, thấy căn phòng của họ theo kiểu hộ gia đình, có vẻ như hai người này không ngủ chung một giường, tôi không biết là ghen tuông hay nhẹ lòng nữa, tóm lại là đủ thứ cảm xúc đan xen hỗn độn.

“Nếu các anh muốn nghe, tôi sẽ giải thích đầu đuôi sự việc.”

Tsukino đẩy tách trà tới trước mặt chúng tôi. “Từ xưa, Miyajima đã là nơi an táng những võ sĩ bỏ mạng trong chiến tranh. Trên hòn đảo nhỏ này, ngoài những người mai táng, không còn ai lai vãng, nên hòn đảo đã bị thống trị bởi hồn ma của các võ sĩ. Cho

tới thời Meiji, ma quý trên đảo quá thịnh, ảnh hưởng tới cả cá ở vùng biển xung quanh. Ngư dân ở vùng biển lân cận ăn nhằm phải cá bị ma ám đều chết bất đắc kỳ tử.”

“Triều đình liền tập hợp các thầy âm dương, lợi dụng địa hình để xây dựng các công trình kiến trúc trên đảo, kỳ thực là kết giới phong ấn hồn ma, rồi lại dụng công Otorii để trấn quỷ, mới miễn cưỡng áp chế được ác ma. Để bồi đắp dương khí cho nơi này, triều đình đã cưỡng chế dân chúng di cư tới đảo. Nhưng vẫn có số ít ác ma đủ sức đột phá kết giới, làm hại cư dân. Cho tới tận khi tìm ra loại đèn giao thông chuyên dụng để diệt ma, mới có thể giải quyết tận gốc những vấn đề này, đèn này hoạt động theo nguyên lý Ngũ hành tương khắc.”

“Những điều cấm kỵ của Miyajima đã quy định rõ ràng, những chuyện chôn cất, sinh nở không được phép xuất hiện trên đảo, phụ nữ hành kinh phải cách ly, cư dân phải tới bãi biển nơi dụng cống Otorii để lấy nước thanh tẩy nhà cửa, không nuôi chó. Không chôn cất là sợ phá huỷ cân bằng âm dương. Phụ nữ buộc phải ra ngoài đảo sinh con bởi sợ trẻ sơ sinh nhiễm phải âm hồn. Phụ nữ trong kỳ kinh nguyệt, âm khí trong cơ thể nặng nhất, dễ nhiễm phải âm tà.

Lấy nước trấn ma của Otorii thanh tẩy nhà cửa để đảm bảo không bị ác quỷ quấy nhiễu ban đêm. Còn chó, đặc biệt là chó mực, có thể nhìn thấy ma quỷ, nên không được nuôi trên đảo.”

“Người đàn bà bị rách miệng tồn tại dựa vào khí của ác ma, cái miệng rách toạc chuyên dùng để nuốt âm khí. Ở đâu khí ma quỷ nặng, bà ta sẽ xuất hiện ở nơi đó. Khi tôi và Kuroba nhìn thấy những bức ảnh, đã biết ngay vấn đề nằm ở đâu. Đây chính là phương pháp giết người mà người đàn bà bị rách miệng quen dùng.”

“Sở dĩ chúng tôi khẳng định việc này do Jack làm và giấu giếm các anh, là do một nguyên nhân hơi khó nói. Chính là sự xuất

hiện của tiểu tăng xách đèn ở góc phố. Nếu trên thế giới này có một loại ma lương thiện, thì đó chắc chắn phải là tiểu tăng xách đèn.”

“Tiểu tăng xách đèn đã xuất hiện từ thời viễn cổ ở Nhật Bản, ngoại hình tương tự đứa bé trai mười hai, mười ba tuổi, sắc mặt đỏ tươi, đầu dính vào chiếc đèn lồng. Thứ cháy sáng bên trong không phải là ngọn lửa, mà là linh hồn thuần khiết của nó. Nhưng diện mạo của nó quả thực rất đáng sợ. Nó thường đột nhiên xuất hiện vào ban đêm, chạy đi chạy lại trước mặt người đi đường vài vòng rồi biến mất. Nó xuất hiện là để mách nước cho người đi đường biết sắp xảy ra chuyện nguy hiểm tới tính mạng. Cũng có nghĩa là tiểu tăng xách đèn xuất hiện ở đâu, ở đó chắc chắn sẽ xảy ra tai nạn chết người.”

“Cho nên một đồn mười, mười đồn trăm, tiểu tăng xách đèn ngược lại đã trở thành hóa thân của lời nguyện chết chóc. Thế là thấy nó xuất hiện ở đâu, người ta lại xua đuổi dữ dội đến đấy. Bất kể thầy âm dương giải thích thế nào, quan điểm của mọi người vẫn không hề thay đổi. Thậm chí một vài người biết dân pháp thuật bắt ma còn lòng bắt nó, dùng dao chém, té dầu nóng, đốt lửa thiêu... Tôi không muốn nói nhiều về những cực hình này, chắc các anh tưởng tượng ra được. Con người vốn dĩ rất giàu hứng thú trong việc hành hạ những chủng tộc khác mình, thậm chí đến mức tàn nhẫn và biến thái khó tưởng tượng.”

Tôi nhớ tới cơ thể chẳng chịt vết thương của tiểu tăng xách đèn mà thấy thương xót cho cậu bé.

“Những tiểu tăng xách đèn mang linh hồn thuần khiết, nên dù chịu cực hình cũng nhanh chóng quên đi những tổn thương mà con người gây cho nó, vẫn tiếp tục xuất hiện ở những nơi sắp xảy ra nguy hiểm để nhắc nhở người ta... Nhưng cho dù nó đã quên đi sự hung tàn của con người, trong tiềm thức vẫn cứ từ chối tiếp xúc với con người, hễ nhìn thấy có người tới gần là

bỏ chạy. Tuy nó diện mạo xấu xí, nhưng nội tâm lại thuần khiết hơn bất cứ ai.”

“Sở dĩ chúng tôi không nói với các anh, là bởi vì chưa hiểu rõ các anh. Chỉ sợ các anh giống như gia tộc Van Helsing ở châu Âu, cứ là ma quỷ, yêu quái liền sẵn giết toàn bộ. Chúng tôi muốn bảo vệ tiểu tăng xách đèn.”

“Còn về nạn nhân bị người đàn bà bị rạch miệng sát hại hôm qua, vừa nãy tôi và Kuroba đã đi điều tra nơi của anh ta, phát hiện vườn sau nhà anh ta chôn một cái xác phụ nữ, nhìn vào mức độ thối rữa, ít nhất cũng đã chết hơn tháng rồi. Chôn xác người ở đó đã phá hoại cân bằng âm dương, dù người đàn bà bị rạch miệng tới. Hung thủ là người tàn ác, mang âm khí nặng nề, vừa hay trở thành mục tiêu cho người đàn bà bị rạch miệng hút lấy âm khí. Cũng vì hắn đã phá hoại cân bằng âm dương nên ban đêm đi đường sẽ bị ác ma nhập hồn, cây đèn giao thông nhận ra hắn là ác ma, nên mới bị hút kiệt dương khí thành bộ da người.”

“Nếu như hai người tin tưởng chúng tôi và đừng hành xử lỗ mãng như vậy, chúng tôi hoàn toàn có thể giải quyết êm xuôi sự việc. Nhưng vẫn may, sự việc đã giải quyết ổn thoả, mọi người đều bình an vô sự, cũng coi như may mắn.”

11.

Nghe xong lời kể của Tsukino, tất cả nghi vấn đều đã được giải đáp.

Kuroba lạnh lùng nói: “Nếu sau này còn tự tung tự tác, có chết tôi cũng không nhúng tay.”

“Đừng quên người đàn bà bị rạch miệng là do người anh em của tôi xử lý đấy.” Nguyệt Bích tung tưng vặc lại. “Hên xui thôi.” Kuroba nói vỗ mặt, mắt nhìn ra ngoài cửa sổ.

“Trên đời không có hên xui, chỉ có thông minh và ngu dốt thôi.”

Nguyệt Bính không chịu kém miếng.

Tôi chẳng buồn tranh cãi với Kuroba, kiểu người như hắn có gặp Thiên hoàng cũng thế thôi. Nhấp một ngụm trà, lại tưởng tượng tới chất dịch nhầy nhựa từ người đàn bà bị rách miệng, tôi lại thấy buồn nôn khủng khiếp.

“Tôi hy vọng chúng ta có thể chân thành hợp tác, cùng nhau truy bắt Jack.” Tsukino chìa tay ra với chúng tôi, nói rất thành khẩn.

Nguyệt Bính mỉm cười nhưng không chìa tay ra, mà lén xô tôi một cái.

Tôi vội vàng lau bàn tay lên áo những mấy lần rồi mới lúng túng nắm chặt lấy bàn tay mềm mại trắng mịn, thơm phức của cô, miệng lưỡi không còn điều khiển nổi, nói phứa đi: “Nhất định cung kính tận lực, tới chết không từ.”

“Đây là những câu trong Xuất xứ biểu đúng không?” Tsukino nghiêng đầu ngẫm nghĩ, nhưng không rút tay về. “Nói như thế lúc này hình như không được may mắn cho lắm.”

“Tanaka là ai?” Nguyệt Bính đột ngột cắt ngang.

“Nghe nói Tanaka là chồng của người đàn bà bị rách miệng.”

Tsukino rút tay về, đưa tay vén tóc buộc lại qua loa. “Cho nên nếu như gặp phải người đàn bà bị rách miệng, cứ nói tôi là bạn của Tanaka, cô ta sẽ ngần ngại, và chúng ta có thể thừa cơ chạy thoát.”

Tôi nhìn Tsukino đăm đũa, đột nhiên sực nhớ ra một điều, trong lòng bỗng lạnh toát.

Tôi đã quên bằng mất điều này, tại sao ánh mắt đầu mày của người đàn bà bị rách miệng lại giống Tsukino Kiyoe tới vậy.

Đương nhiên, là người duy nhất từng tận mắt nhìn thấy người đàn bà bị rách miệng, tôi sẽ vĩnh viễn giữ kín bí mật này trong lòng, không nói cho ai biết.

Không bao giờ. Giống như tiểu tăng xách đèn, dù chịu đủ mùi lăng nhục, nhưng linh hồn nó vẫn thuần khiết trong trẻo...

CHƯƠNG 5:

1.

Phim hoạt hình của Miyazaki Hayao nổi tiếng khắp thế giới, hình thành một phong cách riêng biệt nhờ vào kỹ xảo điêu luyện và nội dung cảm động, thu hút vô số người hâm mộ. Tác phẩm hoạt hình của ông thường đề cập tới quan hệ giữa con người và thiên nhiên, hoà bình và nữ quyền. Disney gọi ông là "Kurosawa1" của giới hoạt hình Nhật Bản."

Có lần trong khi chuyện phiếm với một người bạn, tôi nói mình đặc biệt say mê những tác phẩm của Miyazaki Hayao, đặc biệt là Cuộc phiêu lưu của Chihiro đến vùng đất linh hồn và Hàng xóm của tôi là Totoro. Cô bạn dừng dừng quăng ra một câu: "Cứ làm như mình cậu thích Miyazaki Hayao không bằng, cả thế giới đều thích cơ mà!"

Tôi im lặng... Vì tôi không thể nói cho cô ấy, tôi thích phim hoạt hình của ông bởi một nguyên do đặc biệt. Nguyên do đó, liên quan tới loài mèo!

Con mèo được loài người thuần hóa từ xưa, sống trong nhà chúng ta như những quý tộc lười biếng, tạo nhã, thần bí và cao ngạo.

Ở Ai Cập cổ, mèo được coi là hoá thân của thần mặt trăng Bastet, trên bia mộ và tư liệu hiện tồn về Ai Cập cổ đại có rất nhiều hình vẽ và nội dung ghi chép về mèo.

Thời xưa, con mèo lúc thì được yêu, lúc thì bị ghét. Hồi châu Âu Trung Cổ điên cuồng tiêu diệt ma thuật, loài mèo do là vật nuôi được các phù thủy yêu thích cũng bị vạ lây, bị tàn sát hàng loạt. Cho tới tận khi loài chuột gieo rắc dịch tả và dịch hạch giết chết không biết bao nhiêu người châu Âu, loài mèo mới được phép sinh tồn.

Ở Nhật Bản có rất nhiều truyền thuyết liên quan tới loài mèo. Ví dụ như Name-onna, người đàn bà mèo với cái lưới ram ráp gai thích liếm láp đàn ông, linh miêu Akiko biến thành ma mèo báo thù người chồng đã hãm hại cô chủ; con mèo ân nghĩa Shimakawa đánh đổi linh hồn cho ma quỷ để giúp chủ nhân sống phú quý cả đời...

Nếu như hôm nào đó đến trường lớp, công ty, đột nhiên phát hiện ra bạn bè, đồng nghiệp biến thành con mèo nhảy ra chào hỏi, bạn có hãi hùng không?

1.

7giờ 40 phút sáng.

Kobe, quảng trường nghỉ dưỡng Mosaic, khách sạn Linh Hồn Chiba.

Sakurai Yukina bước ra khỏi bồn tắm, vừa ngắm nghía thân hình mỹ miều của mình trong gương, vừa bật máy sấy sấy mái tóc ướt.

Từng giọt nước lấp lánh ánh đèn động trên làn da trắng ngần như tuyết, tràn trề vẻ đẹp thanh xuân. Yukina chau mày, bôi sáp tẩy lông lên trên đùi, khẽ khàng lột đi những sợi lông mới mọc.

Thật đáng ghét! Sao lông lại mọc nhanh thế nhỉ! Ngày nào cũng phải wax!

Giải quyết xong xuôi, trang điểm đẹp đẽ rồi, Yukina cong đôi môi đỏ chót, hài lòng hôn lên mặt gương, tiện tay đưa điện thoại di động che của bộ ngực chụp một kiểu ảnh tự sướng, post lên Twitter.

Chẳng bao lâu sau, comment và yêu cầu kết bạn đã vượt quá một trăm.

Yukina nhìn lướt qua, không có tin nhắn riêng, hơi thất vọng, nhưng lại nhanh chóng mỉm cười, bắt đầu mặc quần áo.

Váy Loewe, áo ren Diesel, túi xách LV, giày Christian Loubotin, mặc từng chiếc lên người, cơ thể quyến rũ bị che khuất, nhưng lại hiện lên vẻ xa hoa kiêu kỳ.

Cô bực bội liếc nhìn người đàn ông to béo vẫn ngủ tít trên giường, đưa tay vợ đại xấp tiền lộn xộn trên bàn, nhét vào túi xách rồi đi thẳng ra khỏi phòng.

Một nhân viên công sở quèn, nếu muốn sở hữu những món hàng hiệu đắt đỏ, kiểu gì cũng phải đánh đổi bằng thân xác.

Ra khỏi khách sạn, nheo mắt nhìn ánh nắng, cô lười nhác vươn vai, lại thấy vui tươi trở lại.

“Meo...” Một con mèo đen già khom, xấu xí nhảy từ trên cây xuống, chạy tới bên cô, cọ mình vào cẳng chân thon thả của cô.

Yukina nhăn mày, đá phắt một cú, con mèo bay vèo đi. Gót giày nhọn hoắt đâm vào cái bụng trụi lông của con mèo chảy cả máu. Con mèo “ngoạ” lên thảm thiết, đôi mắt xanh lét trợn trừng, nhưng đã không chạy trốn thì chớ, lại còn nem nép lết tới bên cạnh Yukina.

“Khốn kiếp!” Yukina không nhin nổi nữa, vừa đạp vừa đá con mèo điên cuồng, cho tới khi nó nằm vật dưới đất, máu me bê bết, tiếng kêu khản đặc.

“Sao chị lại hành hạ con mèo thế?” Mấy học sinh tiểu học lưng đeo cặp sách đi ngang qua, thấy vậy thì chạy tới vây quanh con mèo, một cô bé còn lấy khăn tay áp lên các vết thương trên người nó, bế nó vào lòng, xót xa như muốn oà khóc.

Yukina nổi khùng, quát ầm lên: “Chúng mày có biết không? Con mèo này đã bám theo tao suốt mười chín năm rồi! Mười chín

năm!

Từ khi tạo còn bé xíu, lúc nào nó cũng bám lẳng nhặng theo tao!

Chúng mày nghĩ xem nếu buổi tối đang ngủ, tự dưng có một thứ lông lá bồm xùm liếm vào mặt mày, mày mở mắt ra thấy hai con mắt mèo sáng quắc, thì mày có chết khiếp không? Chúng mày đang gội đầu, vừa mở mắt ra đã thấy nó ngồi thù lù bên ngoài cửa sổ nhìn vào, thì mày có ghê sợ không? Chúng mày đang ăn cơm với bạn trai, tự dưng nó nhảy phắt lên bàn, giẫm đạp đồ ăn be bét, thì mày có kinh tởm không? Nó không phải mèo, nó là ác quỷ thì có!”

“Lỡ đầu nó muốn bảo vệ chị thì sao.” Cô bé mắt ngấn lệ. “Kiểu gì thì chị đánh mèo cũng là không đúng!”

Yukina giận dữ giơ tay vẫy một chiếc taxi, leo lên xe, hậm hực rút giấy lau vệt máu mèo bám trên gót giày.

“Cố làm gái bao thêm một năm nữa, gom đủ tiền rồi, mình sẽ mở một tiệm hoa!” Đi vào cổng công ty, Yukina thầm nghĩ.

“Yukina hôm nay đẹp quá!” Một đồng nghiệp nam mắt hau háu nhìn vào khe ngực nửa kín nửa hở trong chiếc áo cổ chữ V khoét sâu của cô.

“Ôi chao, Yukina! Chị đã thay chiếc túi LV mẫu mới nhất rồi đấy à? Chắc đắt lắm nhỉ? Chúng tôi chỉ có nước nhìn mà thèm thôi.” Một đồng nghiệp nữ cạnh khoé.

Yukina mím một nụ cười chuyên nghiệp, hơi khom lưng cất giọng khiêm tốn: “Vâng! Cảm ơn chị quan tâm! Chúc một ngày làm việc tốt lành.”

Nhưng trong lòng cô tràn đầy khinh bỉ: “Một gã nhân viên quèn mà cũng dám tán tỉnh? Còn cô, sáng ra không thử soi gương

xem mình thế nào à? Người thế mà cũng dám mơ đến đồ hiệu đắt tiền!”

Có lẽ tại con mèo nên cô vẫn chưa hết bức, cũng có lẽ là do tối qua giao chiến dữ dội quá, khi thang máy lên tới tầng công ty, Yukina bỗng cảm thấy mệt mỏi rã rời, khắp người ngứa ran.

Chắc chắn là bộ chết từ con mèo nhảy lên người cô rồi. Không thể chịu được nữa! Lần này mà nó không chết, lần sau cô phải cho nó ăn đồ hộp có thuốc độc.

Công ty mới lèo tèo mấy người, Yukina nhìn sang một bàn khác theo thói quen.

“Chào anh Seiwa!” Seiwa đang đọc tài liệu. Anh ta là mẫu người mà cô thích, tuy đã kết hôn nhưng cô rất sẵn lòng có tình một đêm với anh ta.

Người cô càng lúc càng ngứa ngáy, giống như có rất nhiều sợi lông nhỏ đâm vào da. Yukina bắt đầu lo sợ, hay lão già tối qua có bệnh truyền nhiễm?

Seiwa ngẩng đầu lên đáp lời cô, nhưng anh ta bỗng giật thót như nhìn thấy ma, chỉ vào Yukina, miệng lắp bắp không thành tiếng, chỉ ú a ú ớ.

“Anh Seiwa, anh làm sao thế?” Yukina ngơ ngác, đang nghĩ hay vừa nãy bị máu mèo bắn lên người, vừa định cúi xuống nhìn thì một đám đồng nghiệp kéo nhau đi vào, đang nói cười rộn ràng, bỗng nhiên hét lên cả lượt.

“Đuôi... cái đuôi...”

Đuôi? Yukina giật mình, và cũng nhận ra hình như có vật gì đó đang ngoe nguẩy trên mông. Cô vội ngoái đầu nhìn lại, thấy từ trong váy thò ra ba cái đuôi dài ngoẵng đang ve vẩy, giống hệt đuôi mèo.

Yukina giật nảy mình, cũng rú lên thất thanh, vô thức đưa tay ra muốn giật cái đuôi xuống, nào ngờ lại thấy tay mình đã biến thành một cái cẳng chân mèo to tướng lông lá, mang theo móng vuốt sắc nhọn.

Hai chân cô cũng bắt đầu biến đổi...

Cảm giác ngứa ngáy trên da lại càng thêm khủng khiếp. Và cô đã nhìn thấy những sợi lông tơ đâm xuyên qua da mọc lên vùn vụt, nhanh chóng phủ kín đôi chân từng thẳng tắp mỹ miều. Bàn chân nhanh chóng thu nhỏ lại, xương cốt co quắp, teo tóp như nhựa cháy, có thành một đám tròn xoe, những móng chân uốn cong chồi ra khỏi đầu ngón chân.

Yukina kinh hoàng hét lên thật lớn, nhưng nghe thấy trong tai cô chỉ là những tiếng “ngoao.... ngoào”.

Thảm thiết, kinh hoàng, tuyệt vọng!

Giống như con mèo đen bị cô ngược đãi hồi sáng.

Seiwa lăn ra chết ngất. Trong tiếng gào thét định tại của các đồng nghiệp, Yukina hoảng loạn chạy nháo nhào khắp văn phòng.

Cơ thể cô chưa bao giờ nhẹ nhàng linh hoạt đến thế, sắp sửa đâm sầm vào tường đến nơi, vịn mình một cái đã tránh ngay được.

Giống hết một con mèo!

Cho tới tận khi lao đến trước vách kính, cô mới nhìn rõ bộ dạng của mình.

Một con mèo trắng muốt như tuyết, mặc quần áo của con người, đang ngoác miệng đến tận mang tai gào lên “ngoao... ngoào...” , để lộ cái lưỡi đỏ hồng gai tua tủa.

“Choang!” Vách tường kính bị đâm vỡ toang, một cái bóng màu trắng từ tầng bảy rơi xuống, thân mình vụn vụn giữa không trung rơi thẳng xuống đất.

Một tiếng va đập dữ dội.

Trong vũng máu, thi thể hoàn toàn biến dạng, xương vỡ vụn, những đầu xương nhọn sắc đâm toạc da thịt lòi ra như chông...

“Meo!” Con mèo đen trong lòng bé gái quẩy đạp cật lực, nhảy xuống đất, tập tễnh chạy đi, để lại những vệt máu nhem nhuốc trên đường.

“Lạ thật đấy!” Cô bé nghiêng đầu hỏi bạn. “Cậu có nghe thấy không? Tiếng con mèo kêu cứ như đang gọi Yukina ấy.”

Đám bạn cười rộ lên: “Wakako, cậu giàu trí tưởng tượng thật đấy! Mèo thì làm sao biết nói tiếng người? Tại cậu yêu mèo quá đấy mà. Ôm về nhà bao nhiêu là mèo hoang, trên người lúc nào cũng đầy lông mèo.”

“Có phải lông mèo đâu! Lông tơ của tóc đấy chứ!”

2.

“Nguyệt công công, Nhật Bản chỗ nào cũng đông nghịt những người, biết đi đâu tìm Jack bây giờ?” Tôi hóp một ngụm rượu sake, nhăn nhó hỏi. “Tay nghề thôi miên của hắc bá đạo như thế, lỡ bị đánh lén thì chẳng biết đâu mà lần.”

“Mày bớt lời đi một tí được không?” Nguyệt Bính bực bội gập sách lại. “Không nói có ai bảo mày cầm đầu? Thích nói đi tìm Tsukino mà nói!”

Tôi mở cửa sổ, ngắm nhìn phong cảnh của Miyajima. Đúng là non xanh nước biếc, gió biển thổi lồng lộng sáng khoái vô cùng.

Phía xa, cổng Otorii đỏ thẫm nổi bật trên nền xanh nước biển.

“Mày đọc sách gì thế?” Ngắm cảnh một lúc thấy nhàm, tôi quay sang nhìn Nguyệt Bính, thấy nó vẫn cầm cuốn sách nát ấy giờ qua giờ lại cả nửa buổi chiều chẳng nói năng gì, tôi bực bội quăng ra một câu. “Không tỉnh dưỡng tinh thần cho tử tế để chuẩn bị đối phó với Jack, cứ cầm đầu vào quyển sách làm gì thế?”

Nguyệt Bính bị tôi quấy nhiễu, bực bội quăng toẹt cuốn sách tới trước mặt tôi. Tôi đón lấy xem - Nhật Bản yêu quái đại toàn.

“Chuyện viết trong đây mà mày cũng tin được?” Tôi dở khóc dở cười. “Đem kinh nghiệm của tao với mày viết thành truyện còn hấp dẫn hơn nhiều.”

Nguyệt Bính nằm dài trên giường, nói: “Cũng nên chuẩn bị cho chu đáo. Một vài nội dung trong sách có lẽ không phải là giả đâu.

Tao đang đọc về yêu quái mèo Bakeneko, kể về một gia thần của gia tộc Nabeshima nổi tiếng tại phiên quốc Saga, tên là Komori Hantayu. Ông ta thường xuyên đánh đập dã man một con mèo, khiến con mèo này oán hận, ăn thịt người thiếp yêu của ông ta rồi biến thành hình dạng ái thiếp để báo thù. Quá trình biến hình của Bakeneko được miêu tả vô cùng sinh động. Mày đã nghe thấy chuyện bà lão mặt mèo bao giờ chưa?”

Vừa nghe bốn chữ “bà lão mặt mèo” tôi đã lạnh người. Đó là câu chuyện quái dị xảy ra khi tôi còn chưa chào đời. Tại một thành phố lạnh giá, vừa sáng sớm, người đi làm phát hiện ra một người chết còng trên đường, nằm úp mặt xuống đất, nhìn vào mái tóc dài trắng xoá và thân hình già nua, biết là một bà lão.

Lúc bác sĩ pháp y tới hiện trường, định lật bà lão lên mới nhận ra mặt bà ta đã đông cứng dính chặt xuống mặt đường, nên phải dùng cưa làm tan băng từng chút một. Lật được thi thể lên, có lẽ do da, cơ bị đông cứng nên có rúm, biến dạng, tụ máu trông như một bộ mặt mèo.

Sau đó một thời gian, rộ lên tin đồn rằng có mấy học sinh đi học về muộn nhìn thấy một bà lão mang bộ mặt mèo lang thang trên phố, luôn miệng lảm nhảm: “Quay về đi... quay về đi...” Nhưng sau đó không lâu, tin đồn dần dần lắng xuống, cũng không nghe nói có ai nhìn thấy bà ta nữa.

“Là tin đồn nhảm phải không?” Tôi lau mồ hôi lạnh.

Nguyệt Bính nhướn mày: “Tin đồn chưa hẳn đã là giả đâu. Tao nghe Duang kể, bà lão mặt mèo đã bị bắt.”

Tôi chau mày. Chẳng lẽ Duang bắt bà ta về để luyện cổ? Thói tò mò của tôi lại trỗi dậy: “Thế mày có hỏi thêm gì nữa không?”

“Mày tưởng tao không muốn hả? Nhưng tao hỏi thế nào Duang cũng không chịu nói! Hẳn bảo việc đó vượt quá sức chịu đựng của tao.”

Tôi nghe mà nhức đầu.

Người Nhật Bản thích ăn hải sản sống. Thi thoảng Kuroba lại tự tay bắt về ít cá, tôm, sò để Tsukino chế biến. Hải sản sống cứ thế chấm với mù tạt ăn, mù tạt cay xộc lên tận óc khiến tôi nước mắt nước mũi đầm đìa. Tôi còn hơi dị ứng hải sản, ăn vào nổi mề đay khắp người.

Nhưng Nguyệt Bính đe tôi: “Bí Ngô, vì tình yêu, đừng nói là bị dị ứng, dù mất mạng mày cũng phải ăn.” Thế là tôi đành bấm bụng ăn hết suất sushi hải sản, rồi cười tí mắt cảm ơn Tsukino rồi rút.

Đến tận nửa đêm, đoán rằng Tsukino đã ngủ, tôi mới len lén nấu mì ăn liền. Vừa lùa được một nửa, cánh cửa đã bị đẩy sang một bên, Tsukino xông vào. Thật khác xa với phong cách lịch sự gõ cửa ba lần mới vào thường ngày, chắc chắn đã xảy ra chuyện bất thường.

“Kobe có chuyện rồi, xin hãy hỗ trợ tôi.” Tsukino nói vắn tắt. “Hai anh hãy thu dọn đồ đạc, lập tức xuất phát, trên đường tôi sẽ trao đổi với các anh.”

Tôi cứ như có thần giao cách cảm: “Có liên quan tới mèo phải không?”

Tsukino trợn mắt kinh ngạc hỏi: “Sao anh biết?”

Tôi cũng không giải thích được tại sao, hình như vừa nhìn thấy Tsukino, tôi đã biết cô ấy đang nghĩ gì. Qua mấy ngày tiếp xúc, tôi phát hiện giữa hai chúng tôi cứ như cảm ứng được lòng nhau vậy.

Liệu đó có phải là duyên phận?

“Kuroba đâu?” Nguyệt Bính vừa sắp xếp đồ đạc vừa hỏi. “Sao cô chỉ nói là hỗ trợ cô?”

Tsukino có phần ngại ngùng, mặt hồng lên: “Kuroba không nghe tôi khuyên, đã xuất phát trước rồi.”

Nguyệt Bính chỉ cười khẩy rồi nói: “Anh ta đi một mình liệu có gặp nguy hiểm gì không?”

“Cho nên tôi hy vọng chúng ta có thể xuất phát sớm một chút.”

Sắc mặt Tsukino tràn đầy lo lắng. “Tôi về thu dọn đồ đạc, chuẩn bị tài liệu, hẹn gặp ở dưới tầng!”

Trong lòng tôi lại chua chát vô hạn. Tôi cố tình dềnh dàng hồi lâu mới miễn cưỡng đi ra khỏi phòng.

3.

Kobe là một thành phố cảng sầm uất, thủ phủ của huyện Hyogo, nằm ở phía tây nam của đảo Honshu - đảo lớn nhất trong bốn hòn đảo chính của Nhật Bản, phía tây gối đầu lên núi Rokko,

mặt hướng về vịnh Osaka, đã có ngàn năm lịch sử, được mệnh danh là thành phố cảng đẹp nhất, hiện đại nhất Nhật Bản.

Xét về mặt phong thủy, Kobe nằm giữa công viên quốc gia núi Rokko xanh mướt và biển nội địa Seto cuộn cuộn sóng biển, tựa núi nhìn biển, là mảnh đất “đăng long tiềm thủy” tốt đẹp bậc nhất.

Kobe và Miyajima đều nằm trong biển nội địa Seto, khoảng cách không xa, phương tiện giao thông vẫn là tàu cao tốc hiện đại, tốc độ đương nhiên miễn bàn. Chẳng mấy chốc, chúng tôi đã xuyên qua công trình kiến trúc tiêu biểu của Kobe - cây cầu lớn ở eo biển Akashi.

“Thành phố và bến cảng của Kobe đã bị phá hủy nghiêm trọng trong chiến tranh thế giới thứ hai. Cảnh tượng phồn vinh các anh nhìn thấy ngày nay đều là nhờ công cuộc tái thiết. Đảo Rokko là đảo nhân tạo, xây dựng từ năm 1966 cho tới tận năm 1981 mới hoàn thiện.” Tsukino đứng trước mũi tàu, gió biển phàn phật thổi quần áo dính chặt vào cơ thể, nổi bật những đường cong hoàn mỹ.

“Đảo Rokko là đảo nhân tạo?” Nguyệt Bính lại chú ý đến điểm khác. “Kiến trúc sư là ai?”

“Ogawa Ichiro.” Tsukino trả lời ngay. “Một thầy âm dương, đã qua đời. Sau chiến tranh, Kobe có quá nhiều người chết, để ngăn chặn ác ma quấy nhiễu người dân, ông đã kiến nghị cho xây dựng hòn đảo nhân tạo này làm vật trấn. Nghe nói đảo Rokko còn chôn giấu một khúc xương cánh tay của thầy âm dương Abe Seimei để áp chế ác ma.”

“Bí Ngô, mày xem nếu không có đảo Rokko, phong thủy nơi này sẽ thế nào?” Nguyệt Bính đứng dậy, quay trở vào khoang thuyền.

“Gió lớn quá, tao đi chỗ khác hút điếu thuốc.”

Tôi rất cảm kích vì biết Nguyệt Bính muốn cho tôi một cơ hội thể hiện sở trường trước mặt Tsukino.

“Phong thủy?” Tsukino tò mò hỏi.

Tôi cố ra bộ thản nhiên như muốn nói “chỉ là chuyện vặt” , rồi cất giọng đĩnh đạc: “Kiến thức phong thủy có cội nguồn hết sức sâu xa.

Phong thủy bắt nguồn từ Đạo giáo, và thủy tổ của Đạo giáo là Lão Tử...”

“Xin hãy đi thẳng vào trọng tâm.” Tsukino sốt ruột cắt ngang.

“Thời gian của chúng ta không nhiều.”

Tôi hắng một cái không phải nhẹ, rồi nuốt cục nghẹn trong cổ, nói tiếp: “Nếu không có đảo Rokko, Kobe trước và sau đều là Thủy, về mặt phong thủy là thế “nước yếu mờ cô” , là thế đất hung chỉ đứng sau thứ đất huyết sát. Còn giờ thì đã thành cách cục đăng long tiềm thủy, xem ra Ogawa Ichiro rất am hiểu về phong thủy.”

Tsukino nghe rất chăm chú: “Theo như anh nói, thế nước yếu mờ cô sẽ mang tới hậu quả gì?”

“Mờ cô thì âm khí không tan, nước yếu thì dương khí không vào được, ở trong kiểu cách cục phong thủy này, nếu có người chết dễ thành các biến, yêu biến.”

“Xác biến? Giống như cương thi phải không, tôi hiểu. Thế còn yêu biến là cái gì?” Tsukino thắc mắc.

Tôi đột nhiên nghĩ ra một việc, toàn thân lạnh toát: “Tsukino!

Thầy âm dương các cô dựa vào cái gì để thi triển pháp thuật?”

“Có vấn đề gì sao?” Tsukino có vẻ ngần ngại không muốn trả lời.

“Anh hỏi như vậy hơi bất lịch sự đấy.”

Nguyệt Bính từng kể với tôi về thầy âm dương. Thầy âm dương của Nhật Bản lợi dụng khí tự nhiên, tức khí của môi trường xung quanh như động vật, thực vật để nâng cao năng lực tự thân, tức là một dạng vay mượn, khiến pháp thuật lớn mạnh nhanh chóng, rất hiệu quả và thực dụng.

“Cô có liên lạc với Kuroba được không?” Tôi lo lắng hỏi. Tsukino ngạc nhiên lắc đầu: “Không liên lạc được, anh ấy độc lại độc vắng quen rồi.”

Đoạn băng ghi hình Yukina hoá mèo, chúng tôi đã xem ở trên tàu, bàn bạc rất lâu mà vẫn không hiểu nổi.

Nếu giống như bà lão mặt mèo, thành mà vẫn giữ nguyên bộ mặt mèo lúc chết thì còn có thể chấp nhận được. Đằng này một người sống sờ sờ biến thành con mèo, đúng là chưa từng thấy bao giờ.

Yukina là một cô nhi, là nhân viên công sở bình thường nhưng lại ngấm ngầm đi khách kiếm tiền. Cảnh sát đã hỏi cung khách mua dâm cuối cùng là Ishii. Lý lịch và quan hệ xã hội của Ishii không có bất cứ vấn đề gì, ông ta khai nhìn thấy ảnh selfie của Yukina trên Twitter, sau đó giao dịch qua tin nhắn. Theo trí nhớ của Ishii, lưỡi của Yukina rất ráp, tiếng la hét nghe rất giống tiếng mèo kêu.

Nguyệt Bính thậm chí còn suy đoán Yukina đã trúng cổ, giống như Prasong trúng phải cổ sói nên biến thành người sói theo lời kể của lão sư phụ chùa Wat Chiang Man, Thái Lan. Rồi từ đó liên hệ với Jack, cho rằng là do Jack ra tay thao túng.

Nhưng qua mấy câu nói ngẫu nhiên vừa rồi, tôi đã là mờ đoán được nguyên nhân.

Vùng đất nước yếu mồ côi, cho dù đã được cải tạo phong thủy biến thành các địa, nhưng nếu như phong thủy đó bị phá hoại, khí hung sát bị trấn áp sẽ lọt ra, ảnh hưởng tới người dương thế, gây ra yêu biến.

Cây cầu treo Akashi Kaikyo nối liền hai bờ biển - cây cầu treo có nhịp dài nhất thế giới - vừa hay ứng với thế cục xà nhà vắt ngang, cắt đứt bố cục đẳng long tiềm thủy, khiến cát địa biến thành hung địa.

Kobe còn có một tên gọi khác - thành phố mèo. Mèo xuất hiện khắp mọi nơi trong thành phố này. Tương truyền mèo là loài vật dễ nhiễm phải âm khí nhất, có thuyết còn nói rằng mèo có chín cái mạng.

Loài mèo thích hoạt động về đêm. Trong bóng tối, mắt chúng tròn xoe, lóe lên ánh sáng màu xanh lét. Ban ngày, con người chúng thu hẹp lại như một đường kẻ chỉ, chúng lười nhác phơi nắng nằm ngủ say sưa.

Đây là cách mèo hấp thu âm khí giúp con người. Ánh sáng của mắt mèo thu hút hồn ma lang thang trong dương gian, mỗi một con mèo buổi tối chỉ có thể nạp được chín vong hồn. Ban ngày, đồng tử -

cánh cửa tương thông với ma quỷ đóng lại, lợi dụng dương khí của mặt trời để tiêu hoá hồn ma trong cơ thể.

Nếu đi đường ban đêm, thỉnh linh gặp một con mèo mở to đôi mắt sáng rực nhìn bạn, hoặc tiến lại gần bạn, bạn tuyệt đối không nên sợ hãi, cũng đừng xua đuổi nó. Con mèo đang thanh tẩy cơ thể cho bạn đấy.

Nhưng nếu ai đó mang âm khí quá nặng, cộng thêm tâm tư tà ác, lại tiếp xúc với con mèo vẫn chưa tiêu hoá sạch hồn ma, sẽ bị ảnh hưởng bởi âm khí trong cơ thể con mèo mà trúng tà, phát cuồng, bị ma nhập, thậm chí biến thành người mèo.

Đây là một kiếp nạn khủng khiếp không thể cứu vãn. Và thầy âm dương Kuroba hoàn toàn dựa vào khí của tự nhiên, càng dễ hấp thụ âm khí trên người con mèo và biến thành người mèo nhanh chóng nhất.

4.

Khi tới Kobe, đã hơn tám giờ tối.

Tsukino nghe tôi nói vậy, tuy vẫn bán tín bán nghi, nhưng tổ chức nghề nghiệp không cho phép cô ấy coi nhẹ, liền lập tức gọi điện thoại, yêu cầu giám sát bằng camera toàn diện đối với tất cả các đường phố, nếu phát hiện ra Bakeneko, lập tức khống chế. Qua sự việc này, tôi đã nhận ra quyền uy của Okawa, Tsukino, Kuroba, bắt đầu thấy hơi ngưỡng mộ.

Bầu không khí bắt đầu trở nên cấp bách.

Nguyệt Bính vỗ vai tôi: “Tao đi tìm Kuroba, hai người tới nhà Yukina điều tra.”

Lần này thì tuyệt đối chẳng phải tạo cơ hội cho tôi và Tsukino.

Nếu Kuroba đã biến thành mèo thật, chỉ có Nguyệt Bính có thể khống chế được. Yukina là người đầu tiên hoá mèo, cần phải điều tra nhà cô ta. Tôi tuy là kẻ bất tài, nhưng về trận pháp phong thuỷ cũng tạm coi là tinh thông, hẳn là có thể phát hiện được một vài manh mối.

Nhưng Nguyệt Bính đã nhận phần việc nguy hiểm nhất về mình.

“Mày cẩn thận đấy nhé.” Tôi căn dặn.

“Tao không chết nổi đâu.” Nguyệt Bính bật cười, rồi căn cứ vào thông tin do phòng dữ liệu CCTV cung cấp, chạy về con phố trung tâm Sannomiya ni Kuroba xuất hiện lần cuối cùng.

Đó là một trong những con phố cực kỳ sầm uất của Kobe, nếu Kuroba hóa thành mèo ở đó, hậu quả không thể tưởng tượng.

“Anh có một người bạn rất tốt.” Tsukino nhận xét. “Chắc hẳn anh ấy là người tình trong mộng của vô số thiếu nữ.”

Tôi lấy làm lạ, giờ là lúc nào rồi mà Tsukino còn tâm trạng để tán gẫu chuyện này, lẽ nào cô ấy có ý tứ gì với Nguyệt Bính? Nhìn lại hai người họ, đúng là trời sinh một cặp, đâu có giống như tôi. Nhưng thấy thằng bạn thân được người ta khen ngợi, tôi cũng tự hào.

“Nhưng hoàn hảo quá thì lại không thật.” Tsukino cười nói.

“Chẳng cô gái nào hy vọng bạn trai mình giống như thần thánh cả.

Bí Ngô, lát nữa chúng ta phải toàn lực hợp tác đấy.”

“Tất nhiên rồi!” Tôi nghiêm túc gật đầu.

“Nếu trong lúc lợi dụng khí tự nhiên, chẳng may tôi biến thành người mèo giống như anh nói, anh cứ giết tôi đi.” Tsukino vén tóc lên, lộ ra cần cổ trắng ngần. “Mỗi một thầy âm dương đều có một gót chân Asin, điểm yếu của tôi nằm ngay trên cổ, phía dưới dải tai trái hai phân, tôi sẽ cố gắng giữ lại chút lý trí cuối cùng, cho anh có đủ thời gian. Xin đừng nương tay. Tôi không muốn biến thành yêu quái, làm hại người vô tội. Anh có thể hứa với tôi không?”

Tôi do dự...

“Thôi bỏ đi! Anh đàn ông đàn ang, sao lại yếu đuối như đàn bà thế?” Tsukino chui vào trong xe. “Lên xe đi!”

Tsukino phóng nhanh như gió, tôi bám chặt lấy tay nắm cửa, không nói năng gì.

Tôi lên nhìn Tsukino đang chăm chú lái xe. Chóp mũi xinh xắn hơi hơi hếch lên, khiến khuôn mặt nhìn nghiêng trông càng thêm kiều diễm. Tôi thầm nhủ: “Tsukino, dù anh có chết cũng không để em gặp nguy hiểm.”

Mây mù dày đặc theo gió cuốn tới, che phủ bầu trời Kobe, nặng nề như tâm trạng của tôi lúc này.

Điện thoại đổ chuông, Tsukino vừa nghe được mấy câu, sắc mặt sa sầm: “Anh nói cái gì? Thi thể người mèo của Yukina đã biến mất?”

5.

Còn cách nhà Yukina mấy chục mét, Tsukino đã dừng xe, tỏ ý sẽ đi bộ tới đó. Lúc này chính là thời gian ăn cơm tối, những ô cửa sổ của các hộ gia đình đều hắt ra ánh sáng ấm cúng bình yên, duy chỉ có ngôi nhà nhỏ của Yukina là không một tia sáng.

Chúng tôi trèo tường vào trong, rón rén chân tay đẩy cửa bước vào. Đây là một căn nhà bình thường, bố cục phong thuỷ không hề có vấn đề gì, cũng không nhận ra dấu hiệu của trận pháp phong ấn.

Nhưng bàn tay cầm đèn pin của tôi cứ rịn mồ hôi, tim đập thành thịch, cảm giác hết sức bất an.

Phòng khách có ghế sofa, ti vi và một bàn trà nhỏ xíu.

Tsukino quan sát tỉ mỉ từng đồ vật suốt hơn chục phút đồng hồ.

Hoàn toàn không có dấu hiệu gì bất thường, tôi khẽ thở phào, lại bắt đầu lo lắng cho Nguyệt Bính.

Tsukino đẩy cánh cửa khung gỗ dán giấy sang một bên, đi sang phòng khác. Hai ánh đèn thẳng tắp lia qua lia lại trong hành lang chật hẹp.

Tới phòng ngủ, tôi tranh lên trước, đẩy cửa ra. Đèn pin vừa chiếu vào, thấy lúc nhúc một đống mèo nằm ngay ngắn trên giường, tay tôi run lên, đèn pin rơi thẳng xuống đất lăn long lóc, ánh đèn hỗn loạn quét khắp phòng. Chỗ nào cũng thấy toàn mèo là mèo, lớn bé đủ kiểu.

Mắt mèo phản chiếu ánh đèn, long lên xanh lét, dày đặc trong bóng tối.

Tôi vội vàng giật lùi lại, gót chân và phải bấu cửa, hai tay vội dang ra tì vào hai bên tường, vô tình ấn trúng công tắc, “tách” một cái, đèn phòng ngủ bật sáng.

Lúc này, tôi mới nhìn rõ tình hình trong phòng.

Trong phòng ngủ của Yukina phải bày ít nhất hơn năm chục con mèo bông.

“Đổi lại là tôi cũng phải sợ thôi.” Tsukino an ủi.

Tôi gượng gạo mím một nụ cười tự giễu, bắn khoản tự hỏi tại sao Yukina lại có nhiều mèo bông thế này. Những con mèo giống y như thật, tuy trong phòng lạnh phắc như tờ, nhưng tôi cảm tưởng như đang nghe thấy tiếng “meo meo” đâu đây.

Lẽ nào Yukina hoá mèo không phải là do bị âm khí tấn công, mà là hoá hình?

Hoá hình là một thứ hiện tượng đặc biệt, chúng ta thường nhận thấy nhiều cặp vợ chồng sống cùng nhau lâu ngày, khuôn mặt dần hao hao như nhau, phong cách cũng tương tự nhau. Hoặc nếu quá yêu thích một thứ gì đó, ví dụ như mèo, chó, sống chung lâu ngày, phong thái, cũng sẽ hao hao như chó, mèo. Người nuôi mèo lâu năm buổi tối không quen ngủ sớm, ban ngày thích ngủ nướng, tính tình biếng nhác, thông thả. Người thích nuôi chó thường có tính cảnh giác cao, trung thành với bạn bè, mũi cực thính, cũng là những minh chứng dễ nhận.

Còn có một loại người cố chấp cực độ, đến nỗi trong tiềm thức tự coi mình là chó mèo, kiểu ý thức này tương tự như thôi miên bản thân, gần với nhân cách phân liệt, ngoại hình sẽ biến đổi nhanh chóng đến đáng sợ. Trường hợp này cũng tương tự như những trẻ nhỏ được thú hoang nuôi dưỡng, không những mất đi tính người, mà ngoại hình cũng biến đổi theo hướng giống thú.

Kết luận của Nguyệt Bính là: “Bởi vì chịu ảnh hưởng của khí”.

Những kiểu biến dạng đột ngột và thần tốc như Yukina là không có khả năng.

“Anh Bí Ngô.” Tsukino lấy ra chiếc máy ảnh Leica. “Hồi chiều cảnh sát đã tới đây, tôi nhớ rằng trong ảnh tư liệu chụp phòng ngủ của Yukina hình như không có lũ mèo đồ chơi này.

Nghe cô nói vậy, tôi mới sực nhớ ra. Vừa nãy bị một cú kinh tâm táng đởm, tôi quên biến đi mất. Đúng là trong bức ảnh ấy không hề có mèo.

Vậy thì lũ mèo đồ chơi này ở đâu ra? Có liên quan gì tới việc Yukina biến thành mèo không?

Tôi tiện tay cầm một con mèo lên quan sát. Bộ lông trơn mượt, mềm mại, bóng loáng, hình dáng sống động, cái mũi nhỏ màu hồng mềm mại, đôi mắt bị ánh đèn chiếu vào, đồng tử đang tròn xoe từ từ thu hẹp lại thành một đường thẳng.

“Meo!” Con mèo chột há miệng, kêu lên một tiếng. “Meo!” “Meo!”

“Meo!” Đây một nhà mèo đồng thanh kêu lên.

“Á!” Tsukino kinh hãi kêu rú lên, túm chặt lấy tôi.

Vô số mắt mèo rọi ra những tia sáng xanh lét, tập trung trên bức tường trống bên phải phòng ngủ, hợp thành một bức màn xanh.

Hai chúng tôi trợn trừng mắt nhìn...

6.

Nó như một màn hình đèn chiếu với vô số hình ảnh lướt qua, dài đến năm, sáu phút. Trong quãng thời gian đó, chúng tôi gần như ngừng thở, hai mắt trợn trừng, người run lẩy bẩy không tài nào kiểm soát.

Tới khi hình ảnh cuối cùng kết thúc, ánh sáng mắt mèo mờ dần rồi tắt hẳn, lũ mèo lại biến thành hàng loạt những con mèo đồ chơi vô hồn như cũ.

Tsukino bịt miệng chạy ra ngoài, từ trong nhà vệ sinh vọng ra tiếng nôn oẹ ầm ĩ. Nếu không phải đã được tôi luyện qua vô số sự việc rùng rợn ở Thái Lan, chắc tôi cũng không khá hơn cô ấy.

Đó là hàng loạt những hình ảnh ngược đãi mèo tàn tệ. Đánh đập, băm vằm, mổ xẻ, té nước sôi, đóng đinh vào đầu... Tôi không muốn mô tả thêm gì về những hình ảnh tàn bạo đó.

Con mèo, loài động vật đáng yêu, đêm đêm canh gác thu hút âm khí giúp con người, lại bị giày vò ngược đãi bằng đủ kiểu cách biến thái nhất.

Và kẻ ngược đãi mèo lại là một người mèo màu trắng!

Yukina!

Thứ tâm lý biến thái gì khiến cho cô ta căm hận mèo tới vậy? Tại sao đã biến thành người mèo mà cô ta lại đối xử tàn nhẫn đến thế với đồng loại của mình? Và nhìn vào hình ảnh, có vẻ như cô ta hoàn toàn không biết mình đã biến thành một con mèo, trên mặt cô ta còn thường trực một nụ cười tàn nhẫn.

Một luồng ánh sáng lóe qua, tất cả những con mèo đồ chơi đều bốc lên ngọn lửa màu trắng, nhảy nhót vui vẻ, tụ thành một

luồng sáng khổng lồ, bốc lên từ chính giữa căn phòng, dần dần hoà tan vào trong trần nhà.

Chính giữa quang sáng, tôi lơ mờ trông thấy một con mèo mọc cánh.

Phải chăng đó chính là hình dạng của thiên thần.

“Tư liệu điều tra cho thấy, khi Yukina đi ra khỏi khách sạn, đã đánh đập một con mèo.” Tsukino quay lại, mắt ngấn lệ. “Rốt cuộc thì Yukina là mèo hay là người?”

“Con người còn dùng đủ mọi kiểu cách biến thái để tàn sát lẫn nhau, có khác gì Yukina biến thành mèo ngược đãi đồng loại đâu?”

Tôi khịt khịt mũi, ngực buốt nhói.

Chúng tôi im lặng.

Khi con người kéo con chó run cầm cập trong lồng ra, treo lên móc, chọc tiết mổ bụng để làm một bữa đại bổ. Khi con người đánh đập tàn nhẫn mèo hoang chỉ vì nghịch mắt. Hoặc chẳng vì lý do nào cả, chỉ hành hạ cho vui. Con người có bao giờ nghĩ tới, chó mèo chính là người bạn chân thành nhất của con người. Và dù bị ngược đãi ra sao, chúng vẫn luôn trung thành tuyệt đối với người nuôi chúng.

Con người rốt cuộc đang làm gì vậy? Bất kể một sinh vật nào cũng không có quyền tùy tiện cướp đoạt tính mạng của những sinh vật khác.

Trong tôi trỗi dậy một nỗi thất vọng sâu sắc đối với con người.

“Bịch... bịch...” Sân sau vọng lại những tiếng đào đất nặng nề, đưa tôi và Tsukino trở về với hiện thực.

Nhìn qua cửa sổ phía sau, trong màn đêm âm u lạnh lẽo, một ông lão lưng gù đang vung xẻng đào đất. Bên cạnh ông ta là một khối gì trắng xóa, to gần bằng một con người.

Đó là thi thể hoá mèo của Yukina.

Tôi và Tsukino lom khom đi tới trước cửa sổ, hé mắt nhìn ra bên ngoài.

Lưng ông lão cong gập như cánh cung, động tác vung xẻng rất khó nhọc. Cuối cùng, ông ta quăng xẻng đi, hai tay điên cuồng bới đất, gào khóc thật lớn: “Yukina, quay về đi.”

Vụn đất bắn lên rào rào. Tiếng gào của ông lão mỗi lúc càng thêm thể thiết, càng giống tiếng mèo kêu đêm. Thê lương, bất lực, sợ hãi, tràn đầy cảnh giác và ngờ vực với thế giới.

Mây đen đã tan hết, dưới ánh trăng, tôi nhìn thấy cái bóng ông lão hắt xuống mặt đất...

Trên bả vai là mấy sợi râu mọc ngang, cái tai nhọn hoắt, khuôn mặt lông lá tròn xoe, mũi miệng nổi liền, nhô ra phía trước.

“Nhìn bóng ông ta kìa...” Tôi thì thầm với Tsukino. Sau cơn kinh hãi, Tsukino đã đánh mất vẻ điềm tĩnh thường ngày, vừa nhìn rõ cái bóng của ông lão, cô buột miệng “á” lên một tiếng.

“Ai?” Ông lão quay vụt lại. Một con mèo đen khổng lồ. Trên bụng chẳng chịt những vết thương vết máu, chân sau bên trái gập về phía trước như bị gãy xương.

“Cuối cùng đã bắt được người rồi!” Bỗng một người đàn ông tóc đen nhảy vọt lên đầu tường, lạnh lùng quát lên. “Yêu quái chết đi!”

Kuroba!

Người mèo “ngao” lên một tiếng, uốn cong lưng, bộ lông đen dựng đứng, chui ra từ trong bộ quần áo, giận dữ quắc mắt nhìn Kuroba.

Kuroba rút ra một tờ giấy, vừa huýt sáo vừa gấp, tôi nhìn thấy dòng khí quanh người anh ta tuôn trào cuồn cuộn chảy vào cơ thể.

Tôi giật thót, chưa kịp phản ứng thì, Tsukino đã xông lên:

“Kuroba, không được dùng thuật âm dương!”

Người mèo giật lùi về bên cạnh thi thể Yukina: “Các người có thể giết ta, nhưng xin hãy tha cho thi thể của Yukina.”

“Meo...” Kuroba bỗng kêu lên một tiếng.

Sự việc xảy ra quá chóng vánh, tôi chỉ chú ý tới người mèo mà quên bẵng mất Kuroba đã sử dụng thuật âm dương, hấp thu oan khí của những linh hồn mèo gần đó, nháy mắt đã biến thành mèo.

7.

Một con mèo khổng lồ ngồi chồm hồm trên tường, cất tiếng kêu lạnh lẽo, rồi nhảy nhót xuống đánh nhau với người mèo. Cả hai đều mang bộ lông đen tuyền, không thể phân biệt ai là Kuroba, ai là người mèo.

Cảnh tượng hai con mèo to lớn đánh nhau kịch liệt bên một cái xác mèo dưới ánh trăng quả thực rùng rợn không thể tả. Tôi nhìn thấy mà toàn thân toát mồ hôi lạnh, cảm giác này không còn có thể dùng từ “sợ hãi” để hình dung được nữa.

“Ông ấy không phải là người xấu.” Tsukino hít sâu một hơi. “Bí Ngô, đừng quên lời tôi nói!”

Rõ ràng cô muốn nói đến ông lão kia, còn gọi ông là “người” , hẳn là tận đáy lòng cô không coi ông là yêu quái. Những câu nói thứ hai của cô lại khiến tôi khó hiểu:

“Câu nói nào?”

Tsukino cười cười, nhảy vọt ra khỏi cửa sổ: “Tai trái của tôi!”

Tôi hiểu cô định làm gì, cô muốn bắt chấp nguy cơ biến thành người mèo, quyết sử dụng thuật âm dương để ngăn hai người kia lại.

Cô tiết lộ nhược điểm trí mạng với tôi, chứng tỏ cô hoàn toàn tin tưởng tôi.

Tôi máu nóng sôi sục, lập tức nhảy theo cô ra ngoài cửa sổ:

“Tsukino, tránh ra! Chỗ này không cần cô, để tôi xử lý!”

“Cả tôi nữa!” Nguyệt Bính nhô lên trên đầu tường.

“Mỗi người một tên.” Chẳng biết dừng khí ở đâu ra, tôi xông ngay về phía một con mèo. Còn phải làm thế nào để giải quyết nó, tôi vẫn chưa nghĩ ra.

Thầy kệ! Một đời có mấy cơ hội anh hùng cứu mỹ nhân?

Nguyệt Bính khom lưng nhảy vọt vào giữa chiến trường, hai tay giơ lên đỡ lấy hai bộ vuốt bổ xuống, quật ngã người mèo rồi đè xuống đất.

Người mèo trước mặt tôi gầm lên “grừ grừ” , bộ vuốt khổng lồ tát về phía tôi. Tôi bắt chước Nguyệt Bính, chộp lấy chi trước, cũng định quật ngã hẳn rồi đè xuống sân, kết quả...

Không lật nổi...

Con mèo này lông dài rũ rượi, lông đầu rủ xuống che kín mắt trái.

Xui xẻo cho tôi, vừa nãy tôi đã cố xông về phía ông lão, kết quả sao lại là Kuroba?

Tôi gắng hết sức xô đẩy, nhưng Kuroba đúng là khỏe kinh người, ngoác miệng cắn xuống yết hầu tôi. Tôi vội nghiêng đầu tránh được, khiến hắn cạp một miếng bụn.

Trong cơn hoảng loạn, tôi chẳng đếm xỉa đến thể diện nữa, gào lên cầu cứu: “Nguyệt Bính, khó nhằn quá!”

“Tao không rảnh!” Phía Nguyệt Bính cũng vọng lại tiếng vật lộn huỳnh huych.

“Mắt trái, nhược điểm của Kuroba là mắt trái.” Tsukino hét lên.

Tôi thầm nhủ dù nhược điểm của hắn là mắt trái cũng phải cho tôi cơ hội để thò tay ra chứ! Kuroba lại ngóc cái đầu mèo lên, ngoác miệng cắn tôi, tôi liều mình húc đầu vào miệng hắn.

“Rắc” một tiếng, khéo rằng hắn bị tôi húc gãy rồi cũng nên, đầu tôi nóng giãy, không biết là máu của hắn hay là máu của tôi. Nghe thấy hắn “ngoạ” lên một tiếng thảm thiết, tôi chớp thời cơ, mắt môi mắt lợi húc thẳng vào mắt trái hắn.

Cú húc cực mạnh. Nghe đánh “bộp” một tiếng, không biết hắn đã lòi mắt hay chưa, nhưng tôi cảm thấy cái vuốt mèo đang giằng co kịch liệt trong tay tôi đã nhũn xuống. Tôi thừa thế đè cùng hắn xuống đất, lại nhắm vào mắt trái Kuroba đánh thêm cái nữa.

Tsukino hét toáng lên: “Đừng đánh nữa!”

Tôi thở hồng hộc lẫn người sang một bên.

Nhìn sang Nguyệt Bính, tôi lại trông thấy một cảnh tượng không thể hiểu nổi.

Con mèo đen đang nằm im trong lòng Nguyệt Bính. Nguyệt Bính hai mắt nhắm lẹ, vuốt ve bộ lông xơ xác.

“Ông ấy chết rồi!” Giọng Nguyệt Bính ghen lại.

“Vừa nãy tao bỗng loáng thoáng nghe hiểu tiếng kêu của ông ấy, ông ấy nói mình tên là Nitta Naruchi.

8.

Dưới đây là lời kể của Nguyệt Bính về những thông tin mà ông lão vừa truyền lại cho nó. Để tiện theo dõi, tôi sẽ lùi lại về ngôi nhân xưng thứ ba.

“Nitta, bao giờ thì chúng ta mới biến thành người đây?” Yukina ngẩng lên khỏi đồng rác, bộ lông trắng bẩn thỉu nhem nhuốc. “Tối nào cũng phải đi hút hồn ma, ban ngày lại phải bận rộn tiêu hoá, làm mèo vất vả quá đi.”

Nitta vẫn cắm đầu cào bới trong đồng rác, cuối cùng cũng lôi ra được một con cá thiu đặt dưới chân Yukina: “Cá thu đao đấy, Yukina, ăn đi, ngon lắm!”

Yukina tức giận nhẩy sang một bên: “Anh thì ngày nào cũng chỉ biết ăn ăn ăn! Lẽ nào anh chưa bao giờ nghĩ tới việc biến thành người?”

“Bảo vệ con người là sứ mệnh của loài mèo chúng ta.” Nitta ngoạm con cá mang lại gần Yukina. “Tại sao cứ nhất định phải biến thành người mới được?”

Yukina nhìn Nitta với ánh mắt chán ghét: “Nếu biến thành người, ngày ngày sẽ được ăn cá tươi và nhiều thứ ngon lành hơn nữa, mặc quần áo đẹp, xúc nước hoa thơm phức, mọi người ai cũng phải khen tôi đẹp.”

Nitta nhẩy lên đầu tường: “Yukina, anh thấy em làm mèo vẫn cứ đẹp hơn. Em xem, loài người yếu đuối quá, đến hồn ma cũng không chống lại nổi, ngày nào cũng phải làm việc quần quật nếu

không sẽ chết đói. Đâu có được nhàn nhã phơi nắng như chúng ta.”

“Tôi muốn làm con người, tôi căm ghét cái bộ dạng mèo!” Yukina “ngoan” lên một tiếng rồi lao vụt đi.

Nitta lắc đầu, ngọam con cá thu lên đuổi theo.

9.

“Nitta, em đã quyết định rồi. Đời này dù chỉ được làm người một ngày, em cũng không hối tiếc.” Yukina ngồi trên cây, liếm vuốt rửa mặt, chiếc đuôi dài quất qua quất lại giữa không trung.

Nitta chui ra từ trong tán lá, đưa một con ve sầu cho Yukina:

“Nhưng chúng ta buộc phải sống đủ mười chín năm mới hóa thành người được.

“Nhưng nếu anh giúp em thì sao?” Yukina dụi đầu vào cổ Nitta.

Nitta nhắm mắt lại: “Đương nhiên là anh sẵn lòng giúp em.

Nhưng em thực sự khát khao làm người đến thế sao?”

“Em không cần biết, em chỉ muốn làm người thôi. Nếu anh đồng ý chia mấy năm tuổi thọ của anh cho em, em sẽ biến thành người ngay được.” Yukina thủ thỉ.

“Thế thì anh sẽ lập tức biến thành lão mèo già.” Nitta giật nảy mình. “Và không còn sống thêm được bao lâu nữa. Còn em, sau khi biến thành người sẽ quên đi ký ức của mèo, em cũng sẽ quên mất anh.”

“Nitta, em căm ghét cái thân xác mèo này. Em mà biến thành người, em sẽ chăm sóc cho anh tử tế, đợi đến ngày anh cũng biến thành người, thật đấy!” Giọng nói của Yukina tràn đầy mê hoặc.

“Chúng ta sẽ kết hôn, sẽ mua nhà, sẽ mở một tiệm hoa, sinh con đẻ cái. Ngày ngày em sẽ làm món sushi cá thu đao cho anh.”

Dưới ánh sao rục rĩ, khi loài người vẫn phải buồn phiền lao碌 vì cuộc sống ngày mai, lại có một con mèo vô ưu vô lo muốn vứt bỏ mọi thứ để được làm người.

“Anh có yêu em không? Yêu em thì giúp em được không?”

Trước vẻ do dự của Nitta, Yukina dịu dàng hỏi.

“Em vẫn sẽ nhớ anh thật chứ?” Nitta bắt đầu dao động.

“Em có thể quên đi tất cả, nhưng làm sao em quên được anh, Nitta! Anh đã bảo vệ em, bầu bạn với em từ bé đến lớn.” Yukina dựa vào trong lòng Nitta. “Em cũng yêu anh.”

“Yukina, san sẻ tuổi thọ cho em rồi, anh sẽ vừa già vừa xấu.”

“Em vẫn sẽ yêu anh, em sẽ đợi anh tới tận ngày anh biến thành người.”

“Thế thì anh hứa với em, nhưng em hãy nhớ, sau khi em biến thành người, nhất thiết không được làm hại mèo, nếu không sẽ xảy ra tai họa đấy.”

10.

Nguyệt Bính kể xong, Tsukino bật khóc thút thít.

Tôi cũng thấy sống mũi cay cay, hổ thẹn nâng Kuroba vẫn đang hôn mê lên. Kuroba đã biến trở lại hình người.

“Thế tại sao Yukina lại phản bội Nitta?” Tsukino ngược đôi mắt đỏ hoe lên hỏi. Đẳng đông đã lò mò một vệt trắng bạc, một ngày mới lại bắt đầu.

“Bởi vì từ tận trong tâm thức, cô ta đã khinh bỉ thân xác của một con mèo.” Tôi biết sự thực này rất ư tàn nhẫn. “Cô ta đã quên đi

tình yêu của Nitta đối với cô ta kiếp trước, nhưng lại giữ nguyên ký ức căm hận loài mèo, nên hành hạ, giết hại mèo không ghê tay. Cô ta đã quên đi mọi lời hứa, trong khi Nitta vẫn luôn bảo vệ cô ta, vẫn yêu cô ta. Khốn khổ chịu đựng được mười chín năm đằng đẳng, cuối cùng đã biến thành một ông lão già nua xấu xí, nhưng vẫn giữ nguyên ký ức về tình yêu kiếp trước, lấy trộm thi thể của Yukina, tìm cách giúp cô ta sống lại.”

Chúng tôi đều im lặng.

Nếu hận, có thể hận từ kiếp này sang kiếp khác ư? Nếu yêu, có thể yêu đến bất chấp tất cả ư?

Mặt trời đã ló rạng, ánh màu kim dát vàng lên khuôn mặt xinh đẹp của Tsukino, giống hệt như một chú mèo con xinh đẹp thánh thiện.

Nếu tôi là Nitta, Tsukino là Yukina, tôi có làm được như ông ấy không? Tôi thầm tự hỏi.

Nguyệt Bính kiểm tra vết thương của Kuroba: “Kuroba không có gì đáng ngại, chúng ta chôn cất hai người họ trước đã.”

11.

Chôn cất Nitta và Yukina xong xuôi, Nguyệt Bính cố tình công Kuroba đi ra trước, tôi và Tsukino sóng vai nhau theo sau.

Ra khỏi nhà, trước mặt tôi là dòng người trên phố, tràn đầy phấn chấn của một ngày mới, đôi mắt bừng lên ánh sáng hy vọng và ước mơ. Vài chú mèo con lững thững tìm chỗ nằm kêngh phơi nắng.

Mấy học sinh tiểu học đeo cặp sách đang tung tăng bước đi, trò chuyện vui vẻ...

“Wakako, con mèo đen cậu cứu hôm qua thế nào rồi?” “Không biết nữa, sau đó nó nhảy khỏi tay tớ chạy mất tiêu, tớ lo cho nó

quá!” Cô bé buồn bã nói.

“Thế con mèo hoang cậu mang về nuôi mấy hôm trước thì sao?”

“Ồ, đáng yêu lắm cơ, tớ vừa nhìn thấy nó đã thích mê, cứ như đã quen nhau từ kiếp trước ấy.”

“Thế thì kiếp trước chắc hẳn cậu là mèo rồi!”

“Được vậy thì tốt quá. Làm mèo thì không phải đi học, không phải làm bài tập, quá vui.”

“Anh Bí Ngô!” Tsukino mỉm cười nhìn theo đám học sinh đang đi xa dần. “Tôi rất muốn nói với anh rằng, cảm ơn anh!”

“Cảm ơn gì cơ?” Tôi ngượng ngịu. “Cô lại khách sáo gì thế?”

Thực ra trong lòng tôi muốn nói: Anh chỉ mong làm một con mèo bên cạnh em.

Hơn nữa, tôi đã nghĩ thông một việc: phong thủy của Kobe không hề bị phá hoại. Khúc xương cánh thầy âm dương Abe Seimei trong truyền thuyết vẫn luôn bảo vệ thành phố xinh đẹp này.

Nhìn xa xa, cây cầu treo Akashi Kaikyo chẳng phải giống như một khúc xương cánh tay hay sao?

Vạn vật đều có tính linh!

CHƯƠNG 6:

1.

Tôi vươn dài cổ, để miếng thịt bò trôi vào thực quản, hào hứng gọi: “Ông chủ, cho thêm nửa cân nữa!”

Tsukino khẽ đằng hắng: “Thịt bò Kobe tính bằng gram đấy.”

“Thế thì cho thêm năm trăm gram nữa!” Tôi hiếm khi có thể chuyển đổi đơn vị thần tốc thế này.

Tôi sảng khoái xoa bụng, uống một hơi cạn sạch ly rượu vang, quay sang Nguyệt Bính: “Thêm một ly nữa nhé!” Rồi tôi thuận tay rót đầy ly.

“Bí Ngô, biết đây là rượu gì không?” Nguyệt Bính lắc chiếc ly chân cao, động tác tao nhã hết như một quý ông châu Âu. “Đây là Romanée Conti giá ít nhất cũng phải nghìn đô, thuộc dòng vang đỏ Burgundy. Mà người thử xem, có mùi thơm của bơ, hương hoa và vị cam thảo không? Nhìn màu của nó có giống như hồng ngọc không?”

Cậu uống như voi uống nước thế, đúng là phí của giờì.”

“Không ngờ anh lại am hiểu rượu vang đến vậy.”

Tsukino tỏ ra hào hứng.

Tôi chửi thầm cái thằng kia thường ngày chỉ biết nốc rượu trắng, từ khi nào lại biến thành “đẳng cấp” thế? Nếu không phải là ăn nhiều thịt bò Kobe khát nước thì tôi chẳng thèm uống cái thứ rượu vang chua chắt ra chua ngọt chắt ra ngọt này. Chẳng biết là ai quy định ăn bò bít tết nhất định phải uống rượu vang đỏ kia chứ?

Cánh cửa kéo khẽ đẩy ra, cô phục vụ mặc kimono hai tay nâng cao khay gỗ đựng thịt bò bước vào, quỳ xuống trước bàn, thận trọng khom lưng đặt khay gỗ xuống, hai tay chắp lại đặt trên đầu gối, lại khom người thật thấp cái nữa: “Làm phiền quý khách phải đợi lâu, xin mời thưởng thức.” Rồi bước lui ra ngoài, cúi rạp người khép cửa.

Đợi toàn bộ nghi lễ rườm rà này hoàn chỉnh, bụng tôi từ đã réo ầm lên như trống, dải dót chảy đầy miệng tới mức đủ để đánh được răng.

Nghe nói những con bò dùng để chế biến món bít tết bò Kobe từ nhỏ đã được uống bia để thúc đẩy tuần hoàn máu, ngủ đệm massage, khiến cho thớ thịt nạc mỡ đan xen đẹp như đá hoa cương, ăn vào không xác không ngấy, cứ như tan ra trong miệng, hương vị tuyệt hảo khiến người ta không thể nào quên.

Tôi càng kinh ngạc hơn nữa khi nghe Tsukino nói rằng những con bò này hàng ngày đều được nghe nhạc cổ điển. Xem ra câu thành ngữ “đàn gảy tai trâu” đã sai toét Nhật Bản.

Nháy mắt, khay thịt bò trên bàn đã vơi quá nửa. Lúc này, Nguyệt Bính cũng không giả bộ quý tộc nữa, ăn uống nhồm nhoàm, khoe miệng bóng nhẫy.

Có lẽ là bộ dạng ăn uống chết đói của chúng tôi trông khó coi quá nên Tsukino cầm khăn chấm lên khoe miệng, nói khéo: “Trong hai anh ăn ngon lành quá.”

“Ăn tự nhiên thì mới ngon chứ! Cô có thử không?”

Tsukino vội xua tay: “Không, tôi ra ngoài một lát.” Thấy cô đi khuất, tôi bèn thì thầm hỏi Nguyệt Bính: “Này, mày học đầu được kiến thức về rượu vang thế?”

Nguyệt Bính gắp một miếng tương nhét vào miệng: “Tao có rồi hơi đâu mà tìm hiểu về cái này. Vừa rồi thấy Tsukino bảo uống

rượu vang, sợ chúng ta chẳng biết mô tê gì thì mất mặt nên tao mới âm thầm google tên rượu một cái để bổ sung kiến thức đấy.”

Tôi nghe mà méo mặt: “Nguyệt Bính, mày cũng thâm hiểm thật đấy!” Rồi tôi thở hắt ra. “Chúng ta ở đây ăn thịt uống rượu, còn Kuroba ở trong bệnh viện truyền nước. Chậc, đúng là thiên đường địa ngục cách nhau một ý niệm.”

Sau khi giải quyết xong sự kiện người mèo, chúng tôi đưa thẳng Kuroba vào bệnh viện. Bác sĩ vô cùng kinh ngạc, truy hỏi rất cục bị bao nhiêu người đánh mới thành ra bộ dạng này. Cho tới khi Tsukino trưng thẻ sĩ quan cảnh sát ra, bác sĩ lập tức im lặng một cách chuyên nghiệp.

Kuroba thương tích không nhẹ, Tsukino bèn liên hệ với mấy cảnh sát tới chăm sóc, rồi đặt phòng ở khách sạn New Oriental ở gần Shin-Kobe cho chúng tôi nghỉ ngơi, còn mời chúng tôi đi ăn thịt bò Kobe để cảm ơn.

Xong bữa ăn sang chảnh, ba người chúng tôi đi dạo phố đêm Kobe. Có người đẹp làm hướng dẫn viên, đúng là thú vị không gì bằng. Kobe là một thành phố hiện đại nhưng cũng rất đẹp, phong cách Đông Tây kết hợp hài hoà, nhà cửa xen kẽ với núi non. Khác với những thành thị của nước tôi, nhà cửa ở thành phố này tuy dày đặc nhưng ít nhà cao tầng, trông rất hài hoà đẹp mắt.

Khác với cảnh tượng dòng người đông đúc hối hả trong những thước phim về cảnh đô thị Nhật Bản, đường phố ở đây trông khá yên tĩnh, người đi lại trên đường trông vẫn giữ được vài phần nhàn tản. Hầu như các hộ gia đình đều trồng hoa tươi ở góc nhà, đường phố cũng sống động màu hoa cỏ. Cho nên, cuộc sống lý tưởng theo quan niệm của người Nhật Bản là: khởi nghiệp ở Tokyo, kiếm tiền ở Osaka, cư trú ở Kobe.

Vừa đi vừa nghe Tsukino giới thiệu đủ điều thú vị về thành phố này, tôi chỉ bức một nổi sao thằng Nguyệt Bính kia lại cứ ở đây làm kỳ đà cản mũi.

“Ngày mai, mời các anh tới núi Rokko tắm suối nước nóng nhé.”

Khi đưa chúng tôi về phòng, Tsukino đề nghị. Suối nước nóng?

Tôi đóng cửa lại, ba con chữ kia vẫn không ngừng văng vẳng trong đầu.

“Nguyệt... Nguyệt Bính! Cô... cô ấy nói suối nước nóng... phải không?” Tôi lắp ba lắp bắp hỏi.

Nguyệt Bính đổ người xuống giường: “Tao nghe thấy rồi, có tới mức phấn khích đến vậy không?”

Tôi toát cả mồ hôi, không biết là căng thẳng hay là phấn khích:

“Nghe nói suối nước nóng ở Nhật Bản đều là nam nữ tắm chung đấy!”

“Ờ!” Nguyệt Bính thờ ơ tìm điện thoại di động sạc pin. “Nam nữ tắm chung đấy!” Tôi nhấn mạnh.

“Thì tao đang sạc pin điện thoại đây!” Nguyệt Bính nhìn tôi bó tay. “Chứ lỡ mai điện thoại hết pin, muốn chụp trộm Tsukino cũng khó!”

Lúc này tôi mới bừng tỉnh. Vừa nãy hưng phấn quá độ không nghĩ tới chuyện này, té ra không phải hai chúng tôi tắm riêng, mà còn có cả con kỳ đà Nguyệt Bính nữa. Và tôi lại nhớ ra một vấn đề hết sức nghiêm túc: còn có rất nhiều người lạ cũng tắm chung với chúng tôi! Ôi trời ơi, thế thì nữ thần của tôi sẽ tha hồ bị nhìn miễn phí!

Mang theo tâm trạng mâu thuẫn này, tôi thấp thỏm cả đêm không ngon giấc. Nên tới hôm sau ngồi trên chiếc Toyota của

Tsukino, tôi lại ngủ gà ngủ gật suốt.

“Ngủ không ngon à?” Tsukino hỏi. Hôm nay, cô ấy mặc kimono (người Nhật Bản coi tắm suối nước nóng là một nghi thức rất linh thiêng, nên đều mặc kimono để tỏ ý long trọng) , mái tóc dài kết thành búi sau đầu, toát lên một phong cách khác hẳn.

“Chắc tại hôm qua ăn no quá đấy mà.” Nguyệt Bính nửa đùa nửa thật nhìn tôi.

2.

Núi Rokko nằm ở phía bắc Kobe, từ đông sang tây kéo dài hơn ba chục cây số. Từ xa nhìn lại, thế núi không cao, thảm thực vật xanh xanh đỏ đỏ như tấm thảm gấm rực rỡ sắc màu phủ trên triền núi. Lưng núi vài đám mây trắng lững lờ, khiến phong cảnh càng thêm tuyệt mỹ.

Xe xin người đẹp, phong cảnh thần tiên, đương nhiên là tôi rất hào hứng, cơn buồn ngủ đã biến mất tăm mất tích. Nhưng thật đáng ghét, Tsukino và Nguyệt Bính suốt dọc đường cứ luôn miệng bàn bạc về Jack. Nguyệt Bính kể lại tường tận mọi việc xảy ra ở Thái Lan cho cô ấy nghe, đến cả việc theo Duang học cổ thuật từ nhỏ, làm vệ sĩ âm thầm bảo vệ tên giá mắt đỏ bất tài là tôi, và hình xăm phượng hoàng trên người nó, nói chung là dốc sạch sành sanh, không coi Tsukino là người ngoài nữa.

Tsukino chăm chú lắng nghe. Đến đoạn tôi bị gieo cổ biến thành người mất đỏ, cô nghiêng đầu nhìn tôi cười: “Không ngờ thân thể của anh lại phức tạp như vậy đấy.”

Tôi nghe mà ỉu xiu, không nói năng gì, quay sang ngắm cảnh ngoài cửa sổ.

Tsukino có lẽ cảm thấy mình lỡ lời, bèn đổi đề tài: “Thế theo các anh, tại sao Jack lại làm như vậy?”

Vấn đề này tôi đã suy nghĩ rất nhiều lần, chỉ có thể kết luận đây là một tên biến thái. Những câu trả lời chắc chắn sẽ không đơn giản như tôi tưởng tượng. Nguyệt Bính gõ khế vào cửa kính, nói: “Hắn đang thu thập dương khí.”

Tsukino gật gù: “Ở Thái Lan, hắn lợi dụng cửa hàng nail thu thập móng tay dương bạch. Sang Nhật Bản, hắn mở trung tâm thẩm mỹ thu thập dương dịch, anh Nguyệt phân tích như vậy cũng có lý.”

Tôi thầm tự hỏi, Jack thu thập bao nhiêu dương khí như thế để làm gì? Để hồi sinh một cánh quân cường thi đang chôn giấu ở một nơi nào đó để thống trị địa cầu? Nhưng cái tình tiết kiểu phim Mỹ này chỉ có thể là tưởng tượng của các nhà biên kịch, không thể tin được.

Đột nhiên, trong đầu tôi nảy ra một ý nghĩ. Khi xảy ra sự kiện bộ da người trên cột điện ở Miyajima, Tsukino khẳng định chắc nịch là do Jack làm. Thế nhưng những cột đèn ở đó dùng để hút âm khí, khi âm khí bị hút hết thì Miyajima sẽ chỉ còn lại khí dương. Đó chẳng phải là điều Jack cần sao? Hơn nữa, tại sao Tsukino và người đàn bà bị rách miệng trông lại giống nhau đến vậy?

Tôi lén đưa mắt nhìn Tsukino, càng nghĩ càng cảm thấy sự xuất hiện của người đàn bà bị rách miệng không ngẫu nhiên như thế.

Nhưng bảo tôi dựa vào những manh mối này để suy luận thì rất xin lỗi, tôi không phải Conan.

Chân tướng của chuyện này, chắc phải đợi đến khi tìm được Jack mới biết được. Nhưng cổ thuật của Jack đã mất hết, chỉ còn sót lại khả năng thôi miên, cho dù tài thôi miên của hắn có ghê gớm đến đâu chăng nữa, tôi không tin hắn có thể điều khiển được tinh thần của tôi.

“Núi này tên là núi Rokko.” Tsukino chột lên tiếng. “Các anh có biết truyền thuyết về ngọn núi này không?”

Tôi nhìn sang Nguyệt Bính, mấp máy: “Mau google!” Nguyệt Bính lắc đầu, mấp máy môi đáp lại: “Không có sóng.”

“Các anh không biết cũng là dễ hiểu, dù sao thì các anh cũng không phải người Nhật Bản.” Tsukino xoay vô lăng tránh một hòn đá núi to bằng nắm tay. “Rokko chữ Hán là Lục Giáp. Lục Giáp tượng trưng cho cái gì?”

Cái này thì tôi biết, nên cướp quyền trả lời: “Là sáu cặp can chi bắt đầu bằng thiên can Giáp, tức Giáp Tý, Giáp Dần, Giáp Thìn, Giáp Ngọ, Giáp Thân, Giáp Tuất. Tương truyền đó là những ngày phụ nữ dễ thụ thai nhất, nên phụ nữ có thai được gọi là thân mang lục giáp.”

Tsukino gật đầu nói: “Đây cũng là nguồn gốc của núi Rokko.

Truyền thuyết kể rằng xưa kia, nơi đây là biển khơi bất tận, chỉ có một đỉnh núi cô độc lẻ loi, hàng ngày được mặt trời hun đúc mà có được sinh mệnh. Cuối cùng đến một ngày, nó phun ra ngọn lửa rừng rực, tung những sinh mệnh đã hoài thai trong cơ thể ra biển lớn, hình thành bốn hòn đảo lớn kích thước khác nhau, được gọi là bốn vị thần. Bốn vị thần kế thừa chí nguyện của người mẹ, lại sinh ra rất nhiều rất nhiều những hòn đảo lớn nhỏ khác nhau, và người Nhật Bản chúng tôi sinh ra trên những hòn đảo này. Dân tộc Đại Hoà là con của thần mặt trời, núi Rokko là núi mẹ của toàn Nhật Bản.”

Hai chúng tôi đều gật gù lắng nghe lời kể của người đẹp.

Tsukino lại chỉ vào đỉnh núi đằng xa, nói: “Các anh có nhìn thấy những đám khói kia không? Truyền thuyết nói rằng, tất cả sinh linh của Nhật Bản chúng tôi, bao gồm đảo Nhật Bản, đều là do khói trên núi Rokko sinh ra. Cho nên ở đây tuyệt đối không được hút thuốc. Vì khói mù ở đây là khói linh thiêng, nếu nơi

này xuất hiện khói của trần gian, sẽ khơi dậy sự căm ghét của người canh giữ khói là Ma Khói, và kẻ đốt khói sẽ bị huỷ diệt.

Tôi chẳng tin vào mấy loại thần thoại nhất ma kiểu này, đang cố nặn óc định bóp ra một câu trả lời ba phải, bỗng “bùm” một tiếng vang động, nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy có người đang đốt pháo hoa.

3.

Một chiếc xe AE86 đã được độ lại, màu sắc loè loẹt lao vút qua bên cạnh chúng tôi, từ cửa sổ xe chốc chốc lại thò ra mấy ống pháo hoa, phun “bùm bùm” lên trời. Mấy cô cậu choai choai ăn vận hoa hòe hoa sói, tóc nhuộm cầu vồng đang điên cuồng hò hét, nhảy nhót trong xe, còn thò nửa người ra ngoài cửa sổ huýt sáo với chúng tôi.

Nguyệt Bính chau mày: “Đúng là một lũ dị hợm.”

Tsukino kêu khẽ: “Gay rồi! Họ đang hút thuốc.”

Khói thuốc bay ra phì phèo qua khe cửa sổ, lập tức bị gió thổi tan. Trong xe lại có ai ném một tờ giấy ăn ra ngoài rồi đóng cửa lại, tờ giấy vẫn dính vào mép cửa, gió thổi bay phần phật giống như là đang đập cửa đòi vào.

Hiện tượng này có thể giải thích từ góc độ khoa học, do trong và ngoài xe có luồng không khí đối lưu do tốc độ gây nên, tạo nên sức ép lên toàn bộ thân xe. Giữa không khí và thân xe luôn có một khe hở hình thành do sự ma sát giữa trạng thái tĩnh và trạng thái động, độ dày của tờ giấy vừa hay vừa khít với độ rộng của khe khí, mép giấy không bị gió của tầng đối lưu thốc lên, nên bị kẹp giữa không khí và thân xe, dính chặt lên trên xe.

“Có nhìn thấy tờ giấy kia không?” Tsukino đập mạnh đuổi theo chiếc AE86. “Giấy ném từ trong xe ra đã dính phải khói ở trong xe, nó cảm nhận được sự căm ghét của Ma Khói nên tìm cách

trốn vào trong xe đẩy.” chân ga, “Tsukino, tôi rất tôn trọng tín ngưỡng dân tộc của các cô, thế nhưng...” Nguyệt Bính tỏ ra không thể tin nổi.

“Các anh không thể hiểu nổi sự tôn trọng của thầy âm dương đối với giấy, cũng không thể hiểu nổi Ma Khói đáng sợ như thế nào đâu!” Tsukino hiếm khi tỏ ra giận dữ như vậy, lại đập mạnh chân ga.

Xe tăng tốc thình lình khiến tôi bật ngửa, cổ đập vào thành ghế, còn chưa hết choáng váng, trước mặt tôi đã xuất hiện một cảnh tượng dị thường.

Từ trong núi tuôn ra một đụn khói trắng toát, chớp mắt đã phủ kín chiếc AE86 đang lao vùn vụt. Vài tảng đá lớn lăn lông lốc xuống trước mũi xe tầm ba, bốn mét. Tiếng phanh xe cháy đường. Tôi và Nguyệt Bính vận mặt vào ghế trước tối tăm mặt mũi, lúc ngẩng đầu lên đã thấy chiếc AE86 đâm sầm vào tảng đá.

“Rầm” một tiếng chát chúa, đuôi xe chống ngược, đầu xe cắm vào tảng đá, lõm sâu vào trong. Đá vụn, kính vỡ, mảnh vụn kim loại bay toí bời. Cả chiếc xe hơi dựng lên thẳng đứng, khựng lại chốc lát, lắc lư vài cái rồi lật nhào qua tảng đá lớn, nóc xe đập mạnh xuống dưới.

Tất cả chỉ diễn ra trong khoảnh khắc Tsukino đạp phanh. Cũng có nghĩa là xe của chúng tôi vẫn đang lao theo họ, nếu không phanh kịp, kết cục cũng sẽ tương tự. Nhìn thấy tảng đá khổng lồ như đang lao nhanh vào trước mũi, tôi kinh hãi túm chặt tay nắm cửa, ra sức ngửa người về phía sau, màng nhĩ đau buốt vì tiếng ma sát của lốp xe xuống mặt đường chói gắt. Tsukino xoay mạnh vô lăng, chân phanh chân ga liên tục thay đổi, vụt cái, đầu xe xoay đi chín mươi độ, thân xe quay ngang ra chính giữa đường, nhưng vẫn văng về phía tảng đá.

Điểm va vừa hay đúng vào vị trí tôi ngồi. Tôi lúc này đầu óc trống rỗng, chẳng còn lý trí đầu để sợ nữa. Tiếng ma sát của lốp xe càng thêm rùng rợn, trong xe sặc sụa mùi cao su cháy khét lẹt, tốc độ xe giảm dần, ớn trời cuối cùng đã dừng lại khi chỉ còn cách tảng đá tầm một mét.

Tôi như nghe thấy tiếng đứt lựt phạt của các sợi thần kinh, toàn thân mồ hôi ướt sũng. Lúc này tôi mới nhận ra Nguyệt Bính không biết từ lúc nào đã vươn cửa người sang chặn bên cạnh tôi, mặt mũi trắng bệch. Rõ ràng là nó định dùng chính cơ thể mình để đỡ đòn giúp tôi.

“Xin lỗi, các anh ổn chứ.” Tsukino vội vàng xin lỗi rồi bước xuống xe. Vì đi guốc mộc, mặc kimono nên đi lại không được thuận tiện, cô bèn đá văng đôi guốc mộc, xốc cao kimono để lộ cặp đùi tròn lẳn, trèo qua tảng đá lớn.

“Mày không sao chứ?” Nguyệt Bính quăng lại một câu rồi cũng xuống xe trèo qua tảng đá. Tôi gắng trấn tĩnh, vội vã bám theo.

Vừa nãy ở trong xe, bị tảng đá lớn cản mất tầm nhìn, không thấy tình hình của chiếc xe kia. Sau khi trèo qua tảng đá to kèn, tôi mới hít ngược một hơi.

Trong phạm vi mười mét xung quanh chiếc xe, máu me bắn tung toé cứ như có một trận mưa máu vừa đổ xuống con đường màu xanh đen. Chiếc AE86 đã tan tành như một đồng gạch vụn, nhìn qua những mảng vỡ, có thể trông thấy những thi thể bị chèn ép nát bét, tứ chi đứt lìa, không còn phân biệt được ai với ai. Gió thổi mạnh, cuốn mùi máu tanh bay lên sặc sụa.

Tsukino chấp tay, lăm rằm một hồi như niệm thần chú, hồi lâu mới mở mắt ra, cúi rạp người trước dãy núi. “Phải cẩn thận, chúng ta đã bị nguyên rủa!” Tsukino khẽ cắn môi. “Khói của còi phàm đã chọc giận Ma Khói, Ma Khói đã bắt đầu hành động rồi.”

Giờ thì tôi không thể không tin nữa. Ngẩng đầu nhìn lên đỉnh núi ở đằng xa, từng đám hơi nước nghi ngút bốc lên từ suối nước nóng, tụ trong không trung, trông giống như cái miệng khổng lồ há ngoác lởm chởm răng nanh, hốc mắt trống rỗng âm hiểm nhìn về phía chúng tôi...

Tôi dụi mắt. Đun khói lại bị gió cuốn tản mát, biến mất không còn tăm tích.

“Chúng ta có tạo ra khói đâu, tại sao phải cẩn thận?” Tôi quay đi, không muốn nhìn thăm cảnh trong xe.

Nguyệt Bính chỉ vào chiếc xe của chúng tôi, trên đường núi còn in hằn một vết phanh xe cháy đen dài ít nhất hơn ba chục mét, lớp xe vẫn đang bốc khói vì ma sát: “Cái này là do chúng ta tạo ra.”

Lẽ nào truyền thuyết về Ma Khói là có thật?

Đúng lúc đó, tôi cảm thấy cổ chân bị nắm chặt. Vội cái nhìn xuống, thấy từ trong bụi cỏ rậm rạp thò ra một bàn tay da thịt nát tươm túm chặt cứng lấy chân tôi. Rồi sau đó lại thò ra một khuôn mặt ám khói xăng đen sì, môi rách tét lộ ra hàm răng đầm máu chỉ còn sót lại vài chiếc.

4.

Bệnh viện Kobe, của phòng cấp cứu, Tsukino, tôi.

Lúc xảy ra tai nạn, có một thanh niên may mắn bị hất văng ra ngoài xe, đâm sầm vào vách đá, rơi vào trong cỏ rậm. Lúc bị anh ta chộp lấy cổ chân, tôi đã nhảy dựng lên vì kinh hãi. Đến khi hoàn hồn, nhận ra đây là người may mắn sống sót trong vụ tai nạn, chúng tôi chẳng còn hồn vía đâu mà tắm suối nước nóng nữa, tay nắm tay mười khiêng anh ta lên xe, phóng thẳng tới bệnh viện Kobe.

Trên xe, tôi và Nguyệt Bính không rảnh tay chốc nào, có bao nhiêu cách cấp cứu dốc ra bằng hết, cầm máu, băng bó, cố định xương gãy, hồi sức cấp cứu đủ kiểu, cho tới khi nạn nhân thành linh bật ho sặc sụa, thổ ra một cục máu đen sì, chúng tôi mới yên tâm là anh ta còn sống.

Tôi thở phào, Nguyệt Bính chùi hai tay đầy máu vào quần, móc thuốc lá ra theo thói quen nhưng lại lập tức nhét vào trong túi.

Tsukino mặt mũi căng thẳng, chốc chốc lại ngoái đầu nhìn tôi, rồi lại nhìn làn khói mù mịt trên ngọn núi đằng xa, sắc mặt vô cùng quái lạ.

Nguyệt Bính hỏi mấy câu, cô cũng chỉ ậm ừ, không biết đang nghĩ gì. Có mấy lần còn như mất hồn suýt tông xe vào vách núi, may mà Tsukino phản ứng nhanh, tay lái điêu luyện. Nhưng dù sao cũng khiến chúng tôi trải nghiệm được thể nào là “Fast and Furious”.

Trên đường quay về, làn khói phàn trần do bánh xe gây ra không khiến chúng tôi gặp nguy hiểm gì, nên tôi bán tín bán nghi, khéo vụ tai nạn kinh hoàng kia chỉ là ngẫu nhiên cũng nên. Núi có suối nước nóng, mạch núi bị đứt gãy gây lở đá cũng không phải chuyện hiếm gặp. Huống hồ tôi nghĩ, nếu đúng như lời Tsukino nói, thế thì khí thải của xe hơi cũng được tính là khói, vậy thì đáng lẽ ai lái xe lên núi cũng sẽ bị Ma Khói giết sạch mới đúng.

Vừa đến bệnh viện, chẳng đợi chúng tôi phải làm thủ tục, nhân viên trực ban lập tức đẩy giường cứu thương lại, bác sĩ, y tá, nhân viên cứu hộ nhanh chóng tập hợp, cấp tốc truyền dịch, tiêm thuốc chống sốc, chụp mặt nạ dưỡng khí rồi đẩy ngay nạn nhân vào phòng cấp cứu đã được chuẩn bị sẵn sàng.

“Chuyên nghiệp thật đấy!” Nguyệt Bính tấm tắc rồi chạy đi rửa tay, còn nháy mắt ra hiệu với tôi. Tôi hiểu nó muốn tạo cơ hội

cho tôi tiếp cận với Tsukino.

Tôi ngồi xuống bên cô, nhưng nghĩ mãi không ra lời nào để nói.

Tsukino chau mày, mấy lần ngập ngừng như muốn nói gì, nhưng rồi lại thôi. Cứ thế ngồi sượng bên nhau hồi lâu, cô mới bật ra một câu:

“Anh Bí, anh có thấy khó chịu chỗ nào không?”

Tôi không hiểu cô muốn hỏi gì, nhưng vẫn tỏ ra cảm kích trả lời:

“Cảm ơn cô quan tâm, tôi rất ổn”.

Tsukino có vẻ như không tin lắm, đưa mắt quét khắp người tôi giống như chổi quét nhà, cho tới tận khi nhìn thấy dấu tay máu trên cổ chân tôi, cô mới khẽ kêu lên một tiếng kinh ngạc rồi đứng bật dậy, vội vàng bỏ đi.

Tôi ngỡ ngàng, chẳng lẽ nhìn thấy người tôi lem nhem máu me nên cô ấy thấy khó chịu? Tôi cúi xuống, thấy dấu tay ấy rõ nét lạ lùng, tới cả vân tay và chỉ tay đều rõ mồn một, phủ kín quanh cổ chân tôi. Trông nó giống như một loại huyết chú hay bàn tay quý.

Tôi đang loay hoay tìm cách lau nó đi thì Tsukino xăm xăm chạy về, ngồi xuống trước mặt tôi, đặt xuống đất một lọ cồn và một nắm bông y tế.

Tsukino dùng bông chấm cồn, ấn vào chân tôi: “Anh Bí, ngồi yên.” Sau đó lau gột thật tỉ mỉ.

Sự quan tâm bất ngờ này khiến tôi hạnh phúc ngất ngây, nhưng lại nghĩ sao nữ lòng nào để một cô gái như thế phải lau chân giúp tôi, liền luôn miệng từ chối. Nhưng Tsukino nhất quyết đòi lau cho tôi bằng được. Tôi đành ngồi đờ như phỗng, hết sức áy náy và bối rối, đành ngước mắt nhìn lên trần nhà. Tsukino lau rất kỹ lưỡng, cảm giác da tôi đã ngứa rát vì cồn. Nhưng Tsukino

vẫn tiếp tục lau, càng lau càng nhanh càng mạnh, khiến da tôi bóng rât như sắp tuột ra đến nơi.

Lúc này tôi mới cảm thấy hơi bất thường, vội vàng nhúc nhắc cái chân ý bảo cô dừng lại. Nhưng Tsukino giữ chặt lấy chân tôi, ngẩng đầu nhìn tôi cất giọng gấp gáp: “Anh Bí, bây giờ không có thời gian giải thích, vừa nãy tôi sơ suất quá, nhưng có lẽ vẫn kịp cứu vãn.”

Câu nói này khiến đầu tôi ù đặc. Chẳng lẽ tôi đã trúng phải huyết chú thật? Vậy thì người bị thương kia là ai? Sao lại yểm chú tôi?

Tsukino cứ như làm ảo thuật, trên tay vụt cái hiện ra một con búp bê giấy. “Phụt” một tiếng, ngọn lửa xanh lét bùng lên đốt con búp bê ra tro, mấy mảnh xám xám mỏng tang bay lên phơ phất.

Kỳ lạ là tôi không hề cảm thấy cái rát bỏng của lửa đốt, mà ngược lại, hình như có một luồng khí mát lạnh từ trong cơ thể tuôn ra. Tôi trấn tĩnh lại, hỏi: “Có chuyện gì xảy ra với tôi vậy?”

Tsukino nghiêm túc đáp: “Hy vọng con búp bê giấy có thể trực xuất được lời nguyên ra khỏi cơ thể anh.”

Lời nguyên? Tôi đang định hỏi tiếp, bỗng thấy cổ chân đau rát đến tận xương, kèm theo tiếng xèo xèo như nướng thịt, dấu tay giống như mỏ hàn, bốc khói xám mờ mịt, hằn sâu vào trong thịt, thất ngẩn lấy cổ chân như muốn siết gãy xương tôi. Bàn chân tôi tím bầm vì thiếu máu.

Tội nguyền rằng chống chọi với cơn đau đốn, đầu đau như búa bổ khiến tôi thở không ra hơi, mồ hôi lạnh tủa ra ướt sũng mình mẩy.

Máu huyết trong người như chạy dồn xuống cổ chân, dấu tay từ màu đỏ chuyển sang đen, nhanh chóng căng phồng lên nhưng

vẫn thít chặt, cảm tưởng đã chạm tới tận xương, ngả màu tím bầm ma quái.

Tôi đau tới mức mặt mũi tái dại. Tsukino ấn mạnh xuống vai tôi:

“Anh Bí, bình tĩnh! Không được để lời nguyên của Ma Khói xâm nhập vào trong phổi! Hít sâu vào rồi nôn ra ngay!”

Nỗi đau đớn kịch liệt khiến tôi gần như mất hết lý trí, không tài nào bình tĩnh được, chỉ còn có thể gồng cứng hai tay vật lộn với cơn đau.

Nguyệt Bính tóc tai ướt sũng quay trở lại, thấy vậy thì chết sững:

“Bí Ngô, mày sao thế?”

Tôi không nói được lời nào. Nguyệt Bính xông đến bên cạnh Tsukino, quát lên: “Cô làm gì bạn tôi thế?”

Tsukino quay sang, và phải lọ cồn dưới đất khiến nó đổ lênh láng: “Không phải tôi, mà là Ma Khói!” Tsukino nhìn về phía phòng cấp cứu. “Kết quả sẽ có ngay thôi.”

Nguyệt Bính giờ mới nhận ra sự dị thường ở cổ chân tôi, vội vàng móc ra con dao găm Thụy Sĩ, rạch thẳng vào dấu tay. Một dòng máu đen kịt phun ra tung toé, bắn cả lên mặt nó. Nhưng thật kỳ lạ, tuy da thịt bị rạch đứt, những dấu tay vẫn nằm nguyên trên cổ chân tôi. Có lẽ nó rất trù tượng, nhưng đích xác là vậy: nhìn vào trong vết rạch toang hoác, tôi vẫn thấy dấu tay in hằn trong đó, cứ như nó mọc ra từ trong cơ thể tôi.

“Huyết chú?” Nguyệt Bính thọc mũi dao vào trong vết rạch, khều vào dấu tay. Tôi toàn thân run rẩy, 0ẹ một cái nôn ra một bong khí ô trọc ứ đọng trong lồng ngực.

Nguyệt Bính cứ như đã nhìn thấy thứ gì, ngoáy mũi dao vào trong vết thương của tôi, đùn ra một đồng gì trắng xóa. Tôi nhìn mà ghê rợn, chỉ muốn chết ngắt, vô thức giật cái chân lại. Tôi

bỗng phát hiện ra, cái chân vừa nẩy không thể cử động được giờ đã cử động bình thường, cảm giác siết chặt quanh cổ chân cũng đã biến mất.

“Không!” Tsukino rú lên ngăn Nguyệt Bính lại, nhưng đã muộn rồi.

Tôi chưa kịp nhìn rõ cái đồng trắng lấp kia là gì, đã nghe thấy nó phát ra tiếng xì xì, biến thành một đụn khói xám xịt, lò mờ như bộ mặt người, chui tọt vào lỗ mũi tôi.

Cảm giác buốt nhói, tanh tưởi luôn theo khoang mũi chui thẳng vào phế quản, ngay lập tức, phổi tôi bỏng rát. Như thể có một bàn tay đang nắn bóp lá phổi tôi, nhưng không hề đau đớn, mà ngược lại còn rất dễ chịu.

“Muộn rồi...” Tsukino giậm chân hét lên. “Lời nguyện của Ma Khói đã bắt đầu rồi.”

Cửa phòng cấp cứu bỗng mở ra, bác sĩ tháo khẩu trang xuống, sắc mặt tràn đầy kinh ngạc: “Mời mọi người vào đây xem.” Nói xong quay người đi vào luôn.

Tsukino lại ngồi xuống ghế, bộ kimono đã bị xé rách không đủ che kín thân hình gợi cảm của cô, thu hút ánh mắt của không ít người. Tsukino cắn môi: “Tôi biết đó là cái gì rồi, tôi không xem đâu.

Hai anh cứ vào đi, tôi muốn yên tĩnh một chút, thời gian không còn nhiều nữa.”

Tôi vượt ngực, ngoài cảm giác lá phổi bị nắn bóp ra, không có gì khác thường. Nguyệt Bính đã đoán ra hành động lỗ mãng của mình đã gây họa cho tôi: “Tsukino, chúng tôi cần lời giải thích của cô.”

Tsukino lắc đầu, mái tóc dài rũ xuống che kín nửa bên mặt: “Các anh cứ vào xem trước đi đã.”

Kể từ khi quen biết Tsukino, tôi chưa bao giờ thấy cô ấy ủ rũ tuyệt vọng đến vậy. Trong lòng tôi dấy lên một nỗi bất an, nhưng rõ ràng tôi thấy rất dễ chịu kia mà.

Bước vào phòng cấp cứu, cảm tưởng như các bác sĩ và y tá đều đã hoá đá, đang nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính. Đó là hình ảnh siêu âm phổi của nạn nhân. Trên lá phổi đen kịt khói thuốc hiện lên một khuôn mặt người trắng nhợt nhạt.

Tôi cứ ngỡ mình loá mắt, dụi vài cái nhìn lại, bộ mặt người vẫn ở đấy, in trên nền lá phổi lỗ chỗ, trông như bộ mặt bà lão nhăn nhoe với đôi mắt nhắm hờ. Cứ như nhận ra tôi, hai con mắt bỗng mở choàng, con ngươi trắng đục trống rỗng, cái miệng toét ra một nụ cười. Nạn nhân bỗng bật ho dữ dội, phổi co rúm lại rồi lập tức trường phòng lên, từ trong miệng sùi ra từng đám bọt máu.

Dường như tôi đã nghe thấy tiếng bà lão cười khè khè, trong ngực tôi cũng vang lên tiếng rột rột kỳ quái. “Ma Khói!” Không biết ai hét lên đầu tiên, tất cả mọi người trong phòng cấp cứu giống như bị trúng tà, đồng loạt bịt mũi lại, cầm đầu cầm cổ chạy ra ngoài, chỉ còn trơ lại tôi và Nguyệt Bích trợn mắt đứng nhìn nạn nhân chẳng chịt đủ loại dây nhợ đang nằm trên giường.

“Đi thôi, trên đường giải thích sau.” Tsukino đã đứng trước cửa.

“Anh Nguyệt, vì anh mà anh Bí đã bị trúng lời nguyền của Ma Khói rồi đấy. Trong vòng mười hai tiếng phải tới được suối nước nóng Xương Trắng ở núi Rokko, có lẽ còn cứu được.”

5.

“Nguyệt Bính, tao không chết nhanh thế đâu mà lo!” Trên xe, tôi vỗ vai Nguyệt Bính an ủi, nhưng lại ho một trận dữ dội. Hé bàn tay ra, thấy một vết máu đen, không muốn để Nguyệt Bính nhìn thấy, tôi vội vàng lau đi.

“Tao thấy cổ chân mày có một làn khí màu xám cuốn quanh, tạo lại cứ tưởng mày bị âm khí nhập vào người...” Nguyệt Bính vò đầu bứt tóc.

Tôi đã cảm thấy trong phổi bắt đầu mọc ra thứ gì cũng ngứa, bóp chặt lấy phổi tôi, khiến động tác hít thở trở nên đau đớn, nhưng tôi cố nhịn vì không muốn Nguyệt Bính phải ăn năn thêm nữa. Cảm giác buốt xé mỗi lúc một dữ dội, trên trán tôi đã rịn đầy mồ hôi.

Tsukino nhìn trong gương chiếu hậu thấy vậy thì thở dài: “Anh Nguyệt, cũng không trách anh được. Anh Bí trúng phải lời nguyên của Ma Khói là sơ suất của tôi. Trong truyền thuyết, khói sinh mệnh trên núi Rokko chia thành hai loại là khói xám và khói đen, lần lượt đại diện cho Ma Khói và Bà Khói. Chính họ đã sinh thành ra các đảo của Nhật Bản và sinh linh trên đảo. Truyền thuyết nói rằng, trong lúc Bà Khói bận rộn sinh nở, Ma Khói không chịu nổi cô đơn nên đã đi du ngoạn, đến vùng quê Izumo thì gặp nàng Kushi-inada-hime. Say đắm trước sắc đẹp của nàng, Ma Khói liền hoá thành một võ sĩ anh tuấn theo đuổi nàng. Nhưng Kushi-inada-hime đã có ý trung nhân, lúc đó đang vẫn du luyện phép, nên nàng không hề động lòng trước Ma Khói.

Nào ngờ Ma Khói lại quá si tình, dựng lều sống ngay bên cạnh nhà Kushi-inadahime. Mỗi sáng sớm, vòi nước nhà Kushi-inadahime đều ăm ắp nước suối trong lành, đồng ruộng được cày bừa tinh tươm. Cứ như vậy nửa năm, ý trung nhân của Kushiinadahime vẫn chưa trở về. Tất cả mọi người trong làng, gồm cả cha mẹ của Kushi-

inada-hime, đều khuyên nàng lấy võ sĩ si tình. Nhưng Kushi-inadahime chỉ cười lắc đầu, nói rằng nếu ý trung nhân không trở về, nàng sẽ ở vậy cả đời không lấy chồng.”

“Có lẽ thời gian chờ đợi đã mài mòn nhiệt huyết của Ma Khói, có lẽ sự lạnh lùng của Kushi-inada-hime đã dập tắt ngọn lửa tình yêu, vào một đêm mưa gió, ông ta đã âm thầm bỏ đi.”

“Nhưng sau khi ông ta bỏ đi, Izumo mưa lớn liên miên nhiều tháng, nhà cửa bị phá hủy, dân làng phải chạy lên núi, săn bắn hái lượm sống qua ngày. Có người nói rằng sự cố chấp của Kushiinada-hime đã làm tổn thương trái tim võ sĩ, nên ông trời mới giáng mưa lớn để trừng phạt.”

“Một sớm, khi dân làng đang đội mưa hái quả dại trên núi, chợt nhìn thấy dòng lũ dưới khe có chuyện lạ thường. Một con mãng xà thoát ẩn thoát hiện trong dòng nước, chốc chốc ngoi lên rồi lại rơi tồm xuống, dậy sóng tận trời. Dân làng đang cho là Long Vương hiển linh, bỗng thấy mãng xà há miệng, hút hết toàn bộ nước lũ vào trong bụng, và hình hài của mãng xà cũng được phô ra.

“Mắt nó đỏ rực, to như đèn lồng, có tám cái đầu, tám cái đuôi, mình mọc đầy râu xanh, cây bách và cây tuyết tùng, cơ thể khổng lồ có thể lấp đầy tám thung lũng và tám quả núi. Nhưng cái bụng nó đầm đìa những máu, giống như đã bị thối rửa, khi nó bò đi, máu thịt dầy khắp thung lũng. Cho tới hiện nay, nước suối trên núi ở vùng Izumo vẫn mang màu đỏ, ở đây cũng có nhiều đá đỏ, mọi người nói rằng đó là máu thịt của mãng xà khi xưa.”

“Yamata no Orochi?” Tôi và Nguyệt Bính đồng thanh kêu lên.

Tsukino lấy làm lạ: “Sao các anh lại biết thế?”

Nguyệt Bính ậm ừ không nói năng gì, tôi thầm nghĩ hồi xưa ở ký túc xá ngày nào chúng tôi chẳng cày game The King of Fighters,

đương nhiên là quá rành con rắn tám đầu Orochi rồi.

“Khi dân làng đang xì xụp vái lạy, Yamata no Orochi liền mở miệng nói tiếng người, nếu muốn trừ họa lũ lụt, mỗi năm phải hiến tế một cô gái. Dân làng hoảng sợ, đương nhiên răm rắp nghe theo.

Vốn dĩ đã bất mãn với Kushi-inada-hime, họ liền đưa cô ra làm vật hiến tế.”

“Vào ngày hiến tế, Kushi-inada-hime cất tiếng hát bị thương, hát khúc Hoa anh đào, dõi mắt về nơi xa mong mỗi ý trung nhân kịp về cứu mình. Cứ hát mãi cho tới khi nước mắt nàng đỏ như máu, rơi lên hoa anh đào. Từ đó về sau, hoa anh đào của Izumo đều mang màu đỏ.”

“Cho tới khi Orochi hiện ra, chuẩn bị ăn thịt cô gái thì Ma Khói hoá thân thành võ sĩ xuất hiện, giao đấu ba ngày ba đêm với Orochi, cuối cùng chém chết mãng xà, tìm ra thanh kiếm Amano-Murakumo-no-Tsurugi. Ma Khói cũng bị trọng thương. Nàng Kushi-inada-hime cuối cùng đã rung động, chăm sóc cho võ sĩ hơn nửa năm cho tới khi hồi phục, rồi nhận lời cầu hôn của võ sĩ.”

“Tiệc cưới rất thịnh soạn. Võ sĩ uống tới say mềm, được dân làng dìu vào động phòng. Có đám trẻ con nghịch ngợm trốn dưới cửa sổ nghe lén, thấy trong phòng vọng ra tiếng kêu la thảm thiết.

Khi dân làng chạy tới, đập cửa xông vào, đều sửng sò trước cảnh tượng kinh hoàng.”

“Trong phòng loang lổ máu. Trên giường là một cái xác đàn ông không đầu, một cái đầu quý hai sừng bất động trong vũng máu.

Kushi-inada-hime treo cổ trên xà nhà. Thanh kiếm [Kusanagi2](#) đâm máu rơi ở góc giường.”

“Dân làng chôn cất Kushi-inada-hime rồi mời nhà sư tới tụng kinh, hoá táng ác quỷ, rắc tro cốt vào thung lũng để vĩnh viễn không được siêu sinh.”

Tsukino ngừng lại một chốc, đánh tay lái vòng qua một khúc cua:

“Các anh có biết tại sao lại như thế không?”

Tôi nghe mê mải đến quên cả đau, đáp: “Orochi biến thành ác quỷ tới báo thù?”

Tsukino không nói gì, lại nhìn sang Nguyệt Bính.

“Đây chính là nguồn gốc của lời nguyền Ma Khói?” Nguyệt Bính nhướn mày. “Chân thân của Orochi chính là ý trung nhân của Kushi-inada-hime, đã bị Ma Khói tìm ra, yểm bùa biến thành con quái vật hung tàn chuyên ăn thịt thiếu nữ. Một chút tình quyến luyến đối với quê cũ và Kushi-inada-hime còn sót lại trong tim đã khiến anh quay trở về Izumo, nhưng lại đã quên đi mọi chuyện trước đây.

Ma khói thừa cơ biến thành võ sĩ, giở chiêu anh hùng cứu mỹ nhân, vừa giết chết được tình địch, vừa chiếm được tình yêu của Kushiinada-hime?”

Tôi tròn tròn mắt, thầm nghĩ cái thằng Nguyệt Bính này không đi viết tiểu thuyết thì đúng là lãng phí trí tưởng tượng biến thái. Nhưng Tsukino lại hào hứng giục: “Anh nói tiếp đi.”

“Nhưng Ma Khói không ngờ oán niệm cuối cùng của mãng xà Orichi đã hoá thành thanh kiếm Kusanagi, giết chết Ma Khói trong đêm tân hôn, khiến Ma Khói phải hiện nguyên hình. Kushi-inadahime nhận ra chồng mình là quỷ, không biết có phải đã nhận ra được nguyên nhân hay không, nên đã tự sát vì xấu hổ và tức giận.”

“Thế còn lời nguyên Ma Khói ở đâu?” Tôi vắn vẹo.

“Rất đơn giản, tro cốt của Ma Khói ở trong thung lũng, phân tán khắp nơi, dân làng hít phải liền sinh ra oán niệm. Tôi đoán thế thôi chứ không biết có đúng không.” Nguyệt Bính bỗng vỗ đùi kêu lên.

“Tôi nghĩ ra rồi!”

“Nghĩ ra gì cơ?” Tsukino mím một nụ cười hiểm hoi. Nguyệt Bính nhìn về phía ngọn núi Rokko khói tỏa nghi ngút: “Tôi đã quên mất một người phải không?”

“Anh thật thông minh.” Tsukino tán thưởng.

Tôi nghe mà đầu óc rối mù, chẳng hiểu gì cả...

6.

“Bà Khói phát hiện ra Ma Khói mất tích, lại biết được chồng mình bỏ mạng vì một cô gái phạm trần, vừa ghen tuông vừa oán hận, đi khắp nơi tìm Ma Khói báo thù. Tro cốt của Ma Khói bị hít vào trong cơ thể dân làng, mang theo oán niệm trước khi chết nên vẫn thấy hồ thẹn với Bà Khói. Nên con cháu của người dân trong làng đời đời kiếp kiếp cản dạn nhau không được phép bén mảng đến núi Rokko, càng không được đốt khói trong núi. Vì làm như vậy, oán niệm của Ma Khói trong phổi sẽ theo khói bay vào trong núi, đánh thức Bà Khói, gây nguy hiểm tới tính mạng.”

Tsukino kể xong, tôi mới nhận ra sắc trời đã ngả tối. Chiếc xe đã chạy vào trong rừng, xóc nảy trên mặt đường mấp mô. Phổi tôi lại đau đớn dữ dội, tôi đành phải dựa vào thành ghế, há miệng thở dốc.

“Tôi vẫn còn vài vấn đề chưa hiểu.” Nguyệt Bính chau mày. “Thứ nhất, nếu nạn nhân vừa nãy là hậu duệ của dân làng, tại sao còn dám lên núi Rokko? Thứ hai, tại sao lúc sắp chết, anh ta lại chụp

lấy Bí Ngô? Thứ ba, lời nguyện đó là gì? Thứ tư, suối nước nóng Xương Trắng là gì? Thứ năm, tại sao trong phổi của nạn nhân lại xuất hiện bộ mặt bà lão?”

Tsukino thành linh đạp phanh xe, đầu tôi vấp thẳng vào lưng ghế trước, may sao ghế bọc da nên không đau lắm. Những câu hỏi của Nguyệt Bính cũng là điều tôi thắc mắc.

“Đi về phía trước khoảng chừng trăm mét, rẽ trái đi hơn ba trăm mét, sẽ nhìn thấy suối nước nóng Xương Trắng.” Tsukino tắt máy xuống xe, giúp tôi mở cửa xe. “Tôi sẽ cố gắng kể thật ngắn gọn.

Nhiều đời qua đi, dân làng không còn tin vào điều kiêng kỵ nữa, nhiều người muốn tới núi Rokko để chứng minh đây chỉ là lời đồn nhảm. Thế nhưng, oán niệm của Ma Khói không bao giờ chết. Khi một người mang lời nguyện của Ma Khói sắp sửa chết đi, sẽ chụp lấy cổ chân của một người bất kỳ bên cạnh, dùng máu của mình truyền lại lời nguyện oán hận cho người tiếp theo. Ở trong bệnh viện, tôi đã dùng búp bê giấy hút lấy lời nguyện oán hận của Ma Khói, nhưng tự dưng anh lại xông vào, lừa nó ra khỏi cơ thể anh Bí, biến thành khói đi vào trong phổi, thế là anh Bí biến thành người bị nguyện rửa tiếp theo. Suối nước nóng Xương Trắng hình thành từ nước mắt thất vọng của Bà Khói, quanh năm sương mù bao phủ, nghe nói sương mù đó cũng là nỗi oán hận của Bà Khói. Những người bị yểm lời nguyện của Ma Khói đều phải tìm tới suối nước nóng Xương Trắng. Nghe nói chỉ cần được Bà Khói tha thứ, sẽ giải trừ được lời nguyện, không thì chỉ có nước chết. Nạn nhân kia đã truyền lại lời nguyện sang người anh Bí, bây giờ sống chết cùng một thể với anh Bí. Nếu anh Bí không tự giải trừ được lời nguyện, thế thì khi nạn nhân chết, anh Bí cũng phải chết theo. Còn tại sao trên phổi lại xuất hiện bộ mặt bà già, tương truyền bởi vì đến khi Ma Khói chết đi mới nhận ra người mình yêu sâu sắc

vẫn là Bà Khói, lại cộng thêm lòng hối lỗi ăn năn, nên oán niệm tích tụ trong phổi tự nhiên cũng hoá thành khuôn mặt Bà Khói.

Tôi thầm nghĩ, khi tôi hút khói thuốc vào trong phổi, tình yêu của tôi đã đủ để biến làn khói thuốc thành khuôn mặt cô trong lá phổi tôi chưa?

“Giờ chúng ta phải làm gì đây?” Nguyệt Bính xắn quần. “Sai lầm là do tôi gây ra, tôi nhất định sẽ bù đắp.”

“Chúng ta?” Tsukino lắc đầu. “Chỉ có người mang oán niệm của Ma Khói mới vào suối nước nóng Xương Trắng được. Anh Nguyệt và tôi sẽ phải ngồi ngoài đợi.”

Cứ ngỡ có hai người này hộ giá nên tôi tạm yên tâm, giờ nghe Tsukino nói vậy, tôi thấy người mình lạnh ngắt.

“Nhưng tôi không thể để bạn tôi một mình đi vào suối Xương Trắng được.” Nguyệt Bính vẫn ngoan cố. .

Tsukino chỉ vào rừng cây phía trước: “Vô ích, chỉ có anh Bí mới nghe thấy tiếng gọi trong đó, phải không?”

Tôi nghiêng tai lắng nghe, từ trong rừng cây vang ra tiếng gọi cực kỳ mê hoặc: “Khương Nam... Khương Nam... Mau tới đây, ta đợi ngươi lâu lắm rồi.”

Tôi nhận ra hai người kia không có phản ứng gì, chẳng lẽ đây chính là tiếng gọi là Tsukino nhắc tới?

Trước mặt tôi cỏ dại um tùm, sương mù bảng lảng, bị tán cây ngọn cỏ cắt thành vô số sợi mảnh, lúc tan lúc tụ, lơ mờ kết thành hình một người đàn bà, vẫy tay với tôi, sau đó lại tan vào trong rừng.

“Nguyệt Bính, mày có nhìn thấy gì không?” Tôi không biết thứ tôi nhìn thấy liệu có phải là ảo giác.”

“Nhìn thấy gì cơ?” Nguyệt Bính cảnh giác nhìn vào trong rừng.

Tsukino tiến lại trước mặt tôi, nhìn tôi một chốc, rồi bỗng vòng tay ôm lấy tôi: “Anh Bí, xin lỗi, là sơ suất của tôi. Giờ báo hại anh phải chịu trận một mình. Thế nhưng, để sống sót, chỉ còn cách này thôi!”

Cái ôm đột ngột khiến tôi bay bổng trong hạnh phúc tràn trề, toàn thân bằng bồng như phát sốt, hào khí hùng hực, thầm nghĩ: “Ít nhất cũng phải 36C!” Vì cái ôm này, có chết tôi cũng chẳng sợ.

“Nguyệt Bính!” Tôi đứng thẳng dậy, khẽ đẩy Tsukino ra. “Yên tâm, kiểu gì tao cũng phải quay lại tìm mày!”

Nguyệt Bính cố nặn ra một nụ cười, vỗ vai tôi nói: “Cẩn thận. Lỡ gặp chuyện gì nguy hiểm, cứ chạy cho nhanh nhé.”

Tôi nghe mà dở khóc dở cười.

Bên tai tôi lại nghe thấy tiếng gọi vắng vắng. Những giọt sương mù li ti trắng xoá bám trên lá cỏ, ngưng đọng thành những giọt nước trong suốt tựa pha lê. Tôi hít sâu làn hương thơm thanh khiết của cỏ dại, trịnh trọng cất bước tiến vào lãnh địa của suối nước nóng Xương Trắng. Quay đầu nhìn lại lần nữa, sương mù giăng kín, không còn nhìn thấy hai người kia đâu, đành phải tiếp tục tiến vào rừng theo như lời mô tả của Tsukino.

Tuy không nhìn thấy, nhưng vì khoảng cách gần nên tôi vẫn nghe loáng thoáng có tiếng thì thào: “Tsukino, suối nước nóng Xương Trắng trông như thế nào?”

“Tôi không biết. Bởi vì tôi chưa gặp ai trở ra cả.” Suýt chút nữa thì tôi ngã lộn cổ vào bụi cỏ.

7.

Chân tôi khựng lại, thầm nghĩ sao tôi phải mạo hiểm thế này.

Nếu cái gã bị thương kia được cứu sống thì tự nhiên tôi cũng sống ngon lành thôi. Nhưng nghĩ lại, về sau ngộ nhỡ hắn bị chết đuối, hoả hoạn, xe tông, chẳng phải tôi cũng ngóm củ tỏi theo? Tính mạng phụ thuộc vào kẻ khác, cảm giác ấy thực không dễ chịu chút nào. Thôi kệ, cứ liều một phen.

Lúc này, tôi nhận ra màn sương đã dày đặc hơn nhiều, gần như lạng phắc, đi trong sương, cảm tưởng như bơi trong biển sữa.

Ngoài sương mù ra, tôi chẳng nhìn thấy gì hết. Bàn chân giẫm vào trong bụi cỏ, nghe có tiếng vụn vỡ vang lên, cảm giác như ngói mục, nhưng tôi lại mừng tượng mình đang bước đi trên một vật xương người.

Tôi ngồi xuống, đưa tay sờ lần, nhặt lên một mảnh tròn tròn dài dài, vừa bóp khẽ đã vỡ vụn, mùi hôi bốc lên khiến tôi hắt hơi ầm ỉ.

Chắc chắn là một khúc xương. Nghĩ tới dưới chân là một thảm xương người, tôi rợn cả tóc gáy, không dám bước tiếp nữa.

Đúng lúc ấy, tôi bỗng nghe thấy tiếng bước chân gấp gáp. “Anh Bí.” Sâu trong sương mù hiện lên một cái bóng lơ mơ, Tsukino chạy tới. Tôi thở phào, nhìn về phía sau cô ấy, không thấy Nguyệt Bính đâu.

“Người nào tới đây, lỗa thể xuống suối, tâm ác thì chết, tâm thiện thì sống.”

8.

Tôi ngẩn người. Câu nói này tôi hiểu, nhưng thế nào là tâm ác, thế nào là tâm thiện?

Đúng lúc đó, tôi nghe thấy tiếng quần áo sột soạt, tôi nhìn sang thì thấy Tsukino đã trút bỏ bộ kimono, để lộ trọn vẹn thân hình

thanh xuân quyền rũ không bút nào tả xiết, rồi bước từng bước xuống suối nước nóng.

“Tới đây ai cũng phải tắm, tôi cũng vậy.” Tsukino khẽ chạm bàn chân xuống nước, rồi bước hẳn xuống suối. “Nước hơi nóng một chút.”

Bắp chân thon thả, cặp đùi tròn trịa, cặp mông căng mẩy, vòng eo lượn cong hoàn mỹ, mái tóc dài nổi bật trên mặt nước. Cô nằm dưới suối, giơ tay vẫy tôi, bộ ngực căng tròn trắng mịn thoát ẩn thoát hiện dưới làn nước mờ mịt khói.

“Anh Bí, xuống đây đi!”

Hình ảnh quá ư nóng bỏng khiến tôi như phát sốt, nhưng tôi vẫn đứng đực ra tại chỗ không nhúc nhích.

“Anh ngại cởi quần áo trước mặt người khác phải không? Thế thì tôi quay lưng lại nhé.” Tsukino để người về phía trước, bơi đi như một nàng tiên cá sang bờ đối diện, quay lưng lại phía tôi.

Tôi đang tần ngần thì lồng ngực bỗng đau buốt như bị bóp nghẹt, dường như có thứ gì đó bứt ra khỏi phổi, lao về phía dòng nước suối. Tôi ôm ngực vì đau, nhưng lại sờ thấy lông lên một cục.

Vội vàng phanh áo ra nhìn, thấy trên lồng ngực tôi nhô lên một khối trông như bộ mặt người, đang há miệng cười toét, rồi lại lặn vào trong.

Nỗi sợ hãi vì cơ thể biến dị khiến tôi quên cả xấu hổ, luống cuống cởi quần áo, dù Tsukino không nhìn thấy tôi nhưng tôi vẫn lúng túng che chỗ cần che, rồi ngồi xuống dòng suối cách cô ấy thật xa. Tsukino khẽ khẽ khoả nước. Dòng nước bắn tung, men theo cần cổ mảnh dẻ chảy vào trong suối, làn da trắng ngần mờ khói, ửng lên sắc hồng nhàn nhạt.

Rồi cô bỗng đứng bật dậy, để lộ nửa thân mình, rung rinh một sự quyến rũ chết người. Tôi thực sự không dám nhìn tiếp, ngồi im thin thít, đôi mắt không biết để vào đâu, chỉ biết cầm đầu nhìn xuống suối. Dòng nước màu đen không thể cản trở ánh nhìn của tôi, và tôi đã nhìn thấy cảnh tượng dưới đáy suối.

Giờ thì tôi đã hiểu tại sao lại gọi là suối Xương Trắng. Dưới lòng suối dạt đầy những cái đầu lâu trắng hết vẫn còn nguyên vẹn, miệng há ngoác trong một góc độ gần như phá vỡ cực hạn của khớp hàm, chứng tỏ trước khi chết phải chịu đựng nỗi đau đớn vô cùng khủng khiếp.

Tôi lại nghĩ ra một chuyện, máu thịt bám trên những cái sọ người kia hẳn đã tan vào trong dòng suối nóng ngùn ngụt này. Tức là tôi lúc này khác gì đang ngâm mình trong một nồi canh... thịt người.

Cảm giác ghê tởm khiến tôi khiếp đảm, tôi cuống cuống bò vội lên bờ. Dòng suối cũng đã bắt đầu biến đổi. Từ kẻ hở giữa những sọ người, bọt nước sủi lên ào ào, vỡ bồm bộp trên mặt suối, nước nhanh chóng nóng lên, bỏng rát không thể chịu đựng nổi. Tôi bám vào hòn đá ven bờ, đang định nhảy lên, mới sức nhớ ra Tsukino vẫn đang ở dưới suối.

Dòng suối bốc khói ngùn ngụt, réo lên thể thiết như thể những cái đầu lâu đang đồng thanh rên rỉ, tôi không nhìn thấy Tsukino đâu nữa.

“Tsukino!” Tôi lo lắng gọi to. Dòng nước nóng bỏng khiến người tôi đau rát, tưởng sắp tuột da đến nơi. Đang lúc luống cuống, cổ chân tôi bỗng bị chộp lấy rồi lôi thẳng xuống nước.

Sức kéo rất mạnh, tôi suýt chìm ngấm, sặc liền mấy ngụm nước. Nước đã nóng đến không chịu nổi, tôi chỉ còn biết liều mạng giãy giụa để toài người lên trên.

Lúc này, tôi đã nhìn thấy, kẻ đang kéo chân tôi là một người toàn thân nát bấy, da trầy trọt từng mảng như bong nước sôi, không nhìn rõ hình thù, nhưng mái tóc dài kia, và cái nốt ruồi nhỏ xíu trên mảng da lành lặn còn sót lại dưới cổ khiến tôi lập tức nhận ra đây là ai.

Tôi đập mạnh xuống đáy suối, giẫm nát mấy cái sọ người, bàn chân đau rát vì bị mảnh xương cứa phải, nhưng nhờ đà của cú đập, tôi ngoi mình lên được mặt nước, há miệng thở dốc, bám lấy tảng đá ven bờ cố gắng trèo lên, toàn thân đỏ lừ, rất bỏng. Còn thân hình nát bấy kia đã nằm lại dưới đáy suối.

“Tsukino!” Tôi gào lên như điên dại, chạy qua chạy lại không biết phải làm thế nào.

“Ừm!” Nước bắn tung toé, Tsukino đứng bật dậy, bộ da đã tuột sạch khỏi cơ thể, lộ ra lớp cơ thịt đầm máu và những bó gân chằng chịt như giun, khuôn mặt gần như chỉ còn là một cái đầu lâu bám vài mảng thịt đỏ lôm.

“Anh có yêu em không?” Cô chậm chạp bước lại gần tôi, nước lẫn máu nhều rùng rùng trên cơ thể, hốc mắt cũng ứa ra hai dòng nước máu. “Nếu yêu em, hãy cùng em ở lại nơi đây, được chứ?” Cô tiến lại trước mặt tôi. “Chúng ta sẽ giống như họ, thoát khỏi giới hạn sinh mệnh, vĩnh viễn bên nhau, anh có muốn vậy không?”

Tuy cảnh tượng vô cùng rùng rợn, nhưng giọng nói của Tsukino vẫn dịu dàng mê hoặc đến khó cưỡng. Có lẽ, chỉ có cái chết mới là vĩnh hằng. Tôi khẽ gật đầu, giọng khàn đặc: “Anh sẵn lòng!”

“Vậy thì xuống đây với em, mau lên!” Con người đầm máu vẫy tay với tôi, bàn tay vẫn lên từng bó dây chằng trắng hếu.

Tôi như bị thôi miên, bước từng bước lại gần, nhảy ùm xuống suối nước nóng sùng sục.

Nhưng thật kỳ lạ, lần này tôi chẳng hề thấy nóng, mà trái lại, dòng nước lạnh ngắt khiến tôi sớn da gà.

Con người máu kia có vẻ kinh ngạc trước hành động của tôi, đứng đờ ra giữa suối lẩm bẩm: “Trên đời này quả thực có người sẵn lòng cùng chết với người mình yêu sao? Thế thì tại sao chàng lại ruồng bỏ ta, thà lẩn trốn sâu trong lá phổi của con người, nhất quyết không muốn nhìn mặt ta?”

Tôi rùng mình choàng tỉnh, cảnh tượng trước mắt bỗng hiện rõ mồn một. Đứng trước mặt tôi nào phải là Tsukino, cũng chẳng phải con người máu rùng rợn, mà là một bà lão già khom, tóc đã rụng trụi, khuôn mặt chẳng chít nếp nhăn.

Lưng bà ta còng gập, mặt gần như chạm vào dòng suối, miệng ho sù sụ phun ra từng luồng khói trắng, nhưng rồi lại bị bà ta hút vào.

“Ta đã tìm chàng bao nhiêu năm nay, cuối cùng đã sắp tìm đủ rồi. Chàng đừng hòng chạy trốn!” Bà lão bật cười, bộ y phục bằng vải thô trắng quăn chặt vào cơ thể, lồi lõm nổi lên vô số những mặt người.

Mỗi khuôn mặt một biểu cảm, có đau khổ cùng cực, có đau đớn kêu gào, có giãy giụa biến dạng, nhưng tôi đã nhận ra, đều là khuôn mặt của cùng một người.

Khuôn mặt của một bà lão.

Lòng ngực tôi lại đau dữ dội, lồng ngực căng cứng như có thứ gì lồng lộn muốn chui ra. Cúi đầu nhìn xuống, là một khuôn mặt giống y hệt với những khuôn mặt in trên người bà lão!

“Đây là cái cuối cùng.” Bà lão bật khóc: “Susa-no-O, cuối cùng chàng vẫn nhớ đến ta, cuối cùng chàng đã quay trở về! Ta sẽ giúp chàng hồi sinh, chúng ta đã hứa sẽ ở bên nhau vĩnh viễn.”

“Ta không muốn!” Bộ mặt người in trước ngực tôi đột ngột lên tiếng, giọng nói tràn đầy phẫn nộ.

Bà lão giận dữ trừng mắt nhìn tôi: “Chàng không thoát được đâu!

Chàng phải ở bên cạnh ta! Giống như chàng đã hứa trước đây, ở bên ta vĩnh viễn.” Dứt lời, bà lão há ngoác miệng, ra sức hút vào.

Không khí xung quanh giống như bị hút cả vào trong bụng bà lão.

Bụng bà lão nhanh chóng phình to như cái trống. Bộ mặt người trước ngực chợt thì thào với tôi: “Mau mang ta rời khỏi nơi này! Cứu ta với, ta có thể cho người tất cả những gì người muốn, gồm cả cô gái ấy. Hãy để ta an toàn ẩn trong ngực người cả đời. Bà ta già cả xấu xí thế này, không còn là người ta yêu năm xưa nữa. Người cũng đã thấy rồi đấy, người cũng không chịu nổi nếu phải sống bên một người già khom và xấu xí phát ghê phải không?”

Tôi nghe mà căm ghét không để đầu cho hết: “Ông đã hứa với bà ấy, ông phải giữ lời, bất chấp sự tàn phá của thời gian.”

Cái mặt người thôi giãy giụa, nhô hẳn ra khỏi lồng ngực, nghiêm túc nhìn tôi: “Trái tim người rất sạch sẽ.”

“Phụt!” Vô số tia khói mảnh như tơ tằm phụt ra từ các lỗ chân lông trước ngực tôi, bay vào miệng bà lão.

“Chàng đã trở về toàn bộ!” Bà lão reo lên, giọng cũng dịu lại.

“Chúng ta sẽ không bao giờ chia lìa nữa.”

Rồi vừa lập đi lập lại câu nói ấy, bà ta vừa bước lên khỏi dòng suối, sang bờ đối diện, dần dần biến mất trong rừng cây rậm rạp.

Gió lạnh từng cơn thổi tới khiến tôi toàn thân lạnh cứng, run cầm cập. Lúc này, khói mù đều đã tan hết. Bầu trời trong vắt lấp lánh ánh sao khiến cho màn đêm vô biên trở nên sinh động.

Nghe nói sau khi người ta chết đi, ký ức của kiếp trước sẽ biến thành một ngôi sao trên bầu trời, lặng lẽ dõi theo người mình yêu nhất. Không biết đâu là ngôi sao thuộc về tôi?

“Bí Ngô!” Tiếng Nguyệt Bính từ xa vọng lại.

“Anh Bí...” Giọng Tsukino nôn nóng.

Màn sương trắng xóa ngăn cách suối nước nóng Xương Trắng với nhân gian đã tiêu tan. Tôi đã vượt qua thử thách, và chưa chết.

Trong lòng lâng lâng tự hào, tôi quay về phía rừng cây, thấy Nguyệt Bính và Tsukino đang rẽ cây chạy tới.

“Nguyệt Bính, tao vẫn sống nhăn răng ra đây này!” Tôi hô ầm lên.

Nguyệt Bính thình lình khựng lại, kinh ngạc nhìn tôi: “Quần áo mày đâu, sao tòng ngồng thế?”

“Á!” Tsukino mặt đỏ rần, vội quay người đi.

Tôi hí hửng quá đổi nên quên biến mất mình vẫn nude toàn tập, xấu hổ không để đâu cho hết. “Ừm” một tiếng, tôi nháy đại xuống suối: “Nguyệt Bính, lấy giúp tạo quần áo, ở đằng kia.”

9.

Trên đường quay về bệnh viện, Nguyệt Bính cười cười bắt tôi kể lại sự việc, Tsukino chăm chú lái xe.

Tôi xấu hổ tới mặt mũi đỏ rần, ấp a ấp úng kể lại đầu đuôi mọi chuyện. Cả ba chúng tôi đều thấy quái lạ nhưng không thể hiểu

được nguyên nhân.

Tsukino xuất hiện bên cạnh tôi là ai? Là do bà lão biến thành ư?

Vậy bà lão lại là ai? Lẽ nào đúng là Bà Khói trong truyền thuyết? Vì muốn trốn tránh sự tìm kiếm của Bà Khói nên Ma Khói đã trốn vào trong phổi của rất nhiều người? Những cái sọ người ở trong suối nước nóng từ đâu mà ra? Có phải là những kẻ đã bị mê hoặc bởi lời hứa của Ma Khói, muốn mang Ma Khói chạy trốn?

Thực ra trong lòng tôi đã có câu trả lời, câu trả lời về tình yêu và lời hứa, nhưng tôi không muốn nói ra.

“Mỗi người có cách nhìn nhận và quan điểm khác nhau.” Nguyệt Bính vươn vai. “Chúng ta còn sống cả, đây chính là kết quả tốt nhất.”

Một tia nắng mai rọi ra từ sau dãy núi xa, dát lên mặt đất những tia vàng rực rỡ. Vạn vật thức tỉnh, chim chóc líu lo trong rừng cây, một ngày mới đã bắt đầu!

“Có biết võ sĩ chém chết con mãng xà tám đầu tên là gì không?”

Tsukino mỉm cười hỏi.

"Susa-no-O!"

Với tôi, việc này không còn quan trọng nữa.

Giá trị của sinh mệnh chính là sự tồn tại của sinh mệnh. Người bạn tôi tin tưởng nhất ở bên cạnh, người tôi yêu thầm ở bên cạnh, còn gì vui sướng hơn thế nữa?

“Bí Ngô” Nguyệt Bính gãi mũi. “Mày nên giảm béo đi. Cơ bụng tám múi giờ bày nhầy như đồng mỡ ấy.”

“Thằng khốn!” Tôi quát âm lên.

10.

Về đến bệnh viện, nạn nhân đã qua cơn nguy kịch, bộ mặt quái dị trên phổi cũng đã biến mất. Tsukino và cảnh sát lấy khẩu cung về vụ tai nạn. Để đề phòng sơ sẩy, Nguyệt Bính bắt tôi khám sức khỏe toàn thân, ngoài vài vết đen lốm đốm trên phổi ra, tất cả đều bình thường.

“Khéo hai thằng mình phải cai thuốc thôi!” Nguyệt Bính cầm tấm phim chụp X quang, nói. “Nếu những lốm đốm này mà xếp thành hình Tsukino, mang cho nàng xem thì thể nào nàng cũng đổ.”

Tôi bỗng nhớ tới thân hình mỹ miều của Tsukino trong suốt nước nóng Xương Trắng (đương nhiên là khi kể chuyện, tôi đã cố tình lờ tịt chi tiết này đi) , hai tai chợt nóng ran: “Cai hay không thì có nghĩa lý gì đâu. Đau lòng tâm còn chẳng biết làm sao, nữa là đau phổi.”

“Ghe cả người!” Nguyệt Bính ra bộ nôn ọe.

Mấy ngày nữa trôi qua, cái tay Kuroba kia đúng là hồi phục nhanh đến kinh người, vào cái đã xuất viện. Jack vẫn bật vô âm tín, và tâm trạng vui vẻ của tôi bắt đầu bị xáo trộn bởi ghen tuông.

Một hôm, tôi và Nguyệt Bính đang vô công rồi nghề ngồi trên ban công khách sạn chuyện phiếm, cửa phòng đột nhiên bị đẩy mở.

Tsukino bước vào, tay cầm một xấp ảnh, Kuroba đi sát theo sau.

“Đã có manh mối của Jack!” Tsukino đưa xấp ảnh cho chúng tôi.

Núi Phú Sĩ. Hoa anh đào nở rộ, trắng xoá như tuyết. Dưới gốc anh đào có một gã đàn ông tóc vàng, đang ngẩng đầu ngắm hoa.

“Cuối cùng cũng có cơ hội gặp mặt!” Tsukino trông rất phấn chấn, sắc mặt ửng hồng.

Phản ứng lạ lùng của Tsukino khiến tôi ngỡ ngàng. Nguyệt Bính nhanh miệng hỏi: “Tsukino, cô muốn gặp ai thế?”

“Người chụp những bức ảnh này.” Kuroba tung tung đáp. “Nhiếp ảnh gia nổi tiếng nhất Nhật Bản, được mệnh danh là Bóng của quỷ súc, Sajima Kazushi!”

Tsukino búi mái tóc dài lên, để lộ ra cần cổ xinh đẹp, và tôi nhìn thấy một nốt ruồi nhỏ xíu màu son...

CHƯƠNG 7:

Từ Kichiku (quỷ súc) trong tiếng Nhật hiện nay thường dùng để chỉ những kẻ biến thái, tàn bạo, có xu hướng khổ dâm nghiêm trọng.

Nhưng ý nghĩa sâu xa hơn của từ này là chỉ ma quỷ và súc vật, tức tất cả những thứ ma quái tà ác trên đời. Nên những nhiếp ảnh gia có hứng thú đặc biệt với chuyện ma quái, chuyên săn ảnh linh dị thường được gọi là Bóng của quỷ súc.

Sang thế kỷ 21, trên thế giới chỉ còn một người được mệnh danh là Bóng của quỷ súc. Trong mười bức ảnh bí ẩn nhất thế giới trong vòng một thập kỷ lại đây, có đến bảy bức do người này chụp.

Có người nói, bản thân ông ta chính là quỷ súc; cũng có người nói, mắt ông ta có thể nhìn thấy quỷ súc; ý kiến ly kỳ hơn nữa cho rằng, ông ta sở hữu một chiếc máy ảnh độc nhất vô nhị có thể bắt được hình bóng của quỷ súc, bản thân ông ta là thầy âm dương.

Đó chính là nhiếp ảnh gia gây nhiều tranh cãi nhất Nhật Bản, Sajima Kazushi.

1.

Trước khi lên đường, chúng tôi quay về khách sạn thu dọn đồ đạc. Tôi tò mò gõ từ khóa “Sajima Kazushi” vào ô tìm kiếm, thật không ngờ có đến mấy triệu kết quả. Nhiếp ảnh gia này có rất đông người hâm mộ, được vô số chuyên gia nhiếp ảnh khen ngợi hết lời.

Sajima Kazushi si mê cơ thể phụ nữ tới mức biến thái, đây là chủ đề chính trong hầu hết các bức ảnh của ông ta.

“Sao Tsukino lại thần tượng loại người này cơ chứ?” Tồi giờ điện thoại lên nhìn tấm ảnh của Sajima Kazushi, cảm giác như đất trời đổ sập. “Một lão già chụp ảnh khiêu dâm mà lại nổi tiếng thế này, đúng là không hiểu nổi.”

Nguyệt Bính thò đầu sang nhìn rồi cười toáng lên: “Bí Ngô, mày đến Nhật Bản rồi yêu thầm con gái Nhật Bản cũng là bình thường, nhưng sao tình địch của mày cũng quái đản đến vậy? Lễ nào mệnh của mày phạm phải Thiên Sát Cô Tinh?”

Tôi dở khóc dở cười. Trông ông ta cũng phải trên dưới năm mươi, bộ dạng hết sức dị hợm, mặc áo may ô không tay hoa hoè hoa sói, lấp la lấp lánh, cổ khoét chữ V sâu hoắm, đeo cặp kính kỳ khôi, trán rất cao, tóc chải hai nhúm hai bên như hai cái tai mèo. Sao Tsukino lại ngưỡng mộ cái bộ dạng này được nhỉ. Nghe nói có rất nhiều phụ nữ ngưỡng mộ cái lão già mất nết này.

Tuy tôi không được đẹp trai lỏng lẻo như Nguyệt Bính, nhưng ít ra cũng còn giống con người, chứ cái lão Sajima Kazushi kia đúng là nửa người của ngợm. Chẳng lẽ những tấm ảnh sắc dục của lão lại giá trị hơn tất cả? Ôi trời, cái thế giới gì thế này?

“Các anh đã xong chưa thế?” Tsukino đứng ngoài cửa thúc giục.

“Chúng ta phải xuất phát thật nhanh mới được. Muốn gặp Sajima Kazushi không dễ đâu! Kuroba, nhanh lên!”

Tôi miễn cưỡng thu dọn quần áo, tiện tay nhét một gói bột khổ sâm ăn vào là Tào Tháo đuổi trong ngăn ngoài cùng của ba lô, thầm nghĩ nếu lão già này dám gạ gẫm Tsukino, tôi sẽ thuốc cho lão cả ngày đi nhanh về chậm.

“Này!” Nguyệt Bính vẫn đang quẹt điện thoại. “Lão Sajima kia vẫn có vài tấm ảnh đáng giá đấy. Chỉ riêng bức ảnh ma quái này, không những phải kiên nhẫn chờ đợi rất lâu, mà còn phải rất to gan nữa. Người này không đơn giản đâu.”

Tôi cầm lấy điện thoại xem ảnh: một bầu trời dày đặc mây đen, một vầng trăng khuyết le lói vài tia ánh sáng, trông hết sức thê lương lạnh lẽo. Một ngôi nhà cổ cũ nát cửa mở tung, một bên cánh cửa tuột bản lề để nghiêng. Trước nhà là một cái cây trụi lá, trên thân cây lơ lơ một khuôn mặt người, bên cạnh là chiếc ô rách nát trơ khung nằm lăn lóc bên cạnh giếng cổ. Trong ô cửa sổ tróc lỗ, một bé gái áo đỏ đứng đơn độc, mái tóc dài xõa rối trước ngực, khuôn mặt trắng bệch, đôi mắt sâu hoắm như đêm đen nặng nề tử khí, ôm trong tay một con búp bê cũ rách.

“Chắc chắn là Photoshop!” Tôi khinh khỉnh kết luận. “Đám hot girl thích tự sướng còn sửa ảnh điêu luyện hơn thế nhiều.”

Nguyệt Bính đẩy cửa bước ra ngoài: “Mày quên mất mấy năm trước người ta sốt xình xịch với một bộ phim kinh dị Nhật Bản đấy à? Hình ảnh này trông có quen không? Mày nhìn lại ngày tháng chụp đi.”

Nhà cổ, cây khô, giếng nước, cô bé, búp bê...

2.

Trên đường đi, Nguyệt Bính và Tsukino liên tục bàn luận về Sajima Kazushi. Tsukino rất hào hứng, nói mãi không hết chuyện.

Tôi và Kuroba chống cằm ngắm cảnh, không ai chen vào một lời.

Khi Tsukino nói tới câu “chỉ có người trắng kiện như ông Sajima mặc áo cổ chữ V mới chuẩn được đến thế, tôi và Kuroba đều lộ vẻ khinh miệt. Tôi chửi thầm, trắng kiện cái con khỉ, rõ cái đồ bụng ông dít beo!

Từ Kobe tới huyện Shizuoka phải băng qua bốn thành phố Osaka, Nara, Tsu, Nagoya, nghe thì có vẻ xa xôi, kỳ thực chưa đầy ba trăm cây số.

Nhưng cứ nghe người mình yêu hết lời ca ngợi một gã đàn ông khác đương nhiên chẳng vui vẻ gì, nên đường đi cứ như dài dằng dặc. Dọc đường phong cảnh tuy đẹp, tôi vẫn thấy chán, nhìn chốc lát liền gục đầu ngủ.

Không biết xe đã dừng lại lúc nào. Tôi mở mắt ra, thấy chẳng còn ai bên cạnh...

Tôi tỉnh ngủ hần, nhìn qua cửa sổ ra ngoài, thấy xe đang dừng bên một bụi cỏ dại cao đến nửa thân người, có bị rẽ nháo nhào sang hai bên, cành lá vẫn hơi rung rinh, cho thấy vừa mới có người đi qua. Sau bụi cỏ là một thân cây khô quắt khô queo, cành cây giống như nanh vuốt chọc lên bầu trời u tối. Gió lạnh hoàng hôn thổi lại, cành cây rung lên cọt kẹt. Một vệt nứt cháy xém do bị sét đánh chạy dọc từ ngọn cây xuống gốc. Một cái giếng cổ rêu xanh phủ kín bị cỏ dại che lấp một nửa, nằm cô độc bên cạnh ngôi nhà cổ.

Ngôi nhà không có sân vườn, cửa chính khép hờ, cửa sổ khuất trong bóng đổ của mái hiên, hun hút giống như đôi mắt quái thú, sâu hoắm và trống rỗng.

Cảnh tượng này trông rất quen, hình như tôi đã từng nhìn thấy ở đâu đó. Đột nhiên, tôi chợt nhớ tới bức ảnh của Sajima Kazushi mà Nguyệt Bính đã cho tôi xem, chính là nơi này. Khi ấy xem ảnh chỉ thấy rừng rợn, nhưng giờ trông thấy cảnh thực, tôi mới nhận ra bố cục phong thủy ngũ hành của ngôi nhà này rất có vấn đề.

Phía đông có cây khô là Mộc, phía tây có giếng cổ là Thủy, chính giữa có ngôi nhà là Thổ, nếu là như vậy, thế thì chiếc ô trong bức ảnh nằm ở phía nam là Kim, và đứa bé gái mặc áo đỏ đứng ở phía bắc là Hoả. Đây là bố cục tụ âm, ngũ hành tương khắc, có tử mà không có sinh.

Đất tụ âm không những thu hút âm hồn, mà nếu ai sống ở đất này nhiều năm cũng rất dễ bị ma nhập hồn.

Dựa theo ấn tượng về bức ảnh, tôi đi tới vị trí của chiếc ô trống, trống trơn. Có lẽ đã bị chôn dưới đất rồi. Sao Tsukino lại đưa tôi tới nơi này? Tại sao lại bỏ tôi một mình trên xe? Chẳng lẽ họ đã xảy ra chuyện gì bất trắc?

Đang nghĩ ngợi, bỗng thấy đèn trong nhà thành linh bật sáng.

Ánh đèn vàng vọt hắt lên hai khung cửa sổ, đổ bóng dài ngoẵng trên mặt đất. Có bóng người in lên cửa sổ, “kẹt” một tiếng, cánh cửa sổ mở ra...

3.

“Mày ngủ dậy rồi đấy hả?” Nguyệt Bính bám lấy khung cửa sổ nhìn ngó khắp xung quanh. “Mày ngủ như lợn ấy, lại còn nói mớ nữa. Đừng có đứng đực ra đấy ngó nghiêng nữa, chắc mày cũng chẳng tìm ra cái khỉ gì đâu, mau vào thôi, còn đợi gì nữa?”

Tôi thấy Nguyệt Bính vẫn thản nhiên như không thì cũng vững tâm, liền bước vào trong nhà.

Khi sắp sửa đẩy cửa, tôi bỗng nhận ra, chỗ ánh đèn chiếu ra ngoài cửa sổ chính là vị trí của cái ô và bé gái trong bức ảnh. Liệu có quá trùng hợp hay không? Dương khí (ánh sáng) xuất hiện ở nơi nam Kim bắc Hoả, chỉ có một khả năng, đó chính là dưới đất còn có thứ gì nữa, hơn nữa không được để cho ai nhìn thấy, mà cần phải được nuôi dưỡng bằng dương khí.

Có lẽ Nguyệt Bính cũng đã nhận ra đây là cách cục tụ âm, nó mở cửa sổ không chỉ là để gọi tôi vào nhà, mà cũng là để quan sát phong thuỷ bên ngoài sau khi bật đèn. Tôi lơ mờ nhớ rằng cách cục tụ âm hình như có một điểm đặc biệt nào đó, nhưng nhất thời chưa nghĩ ra được. “Mời vào!” Tôi đang thần người trước cửa suy nghĩ, cánh cửa bỗng được đẩy sang một bên.

Người mở cửa là một gã đàn ông trung niên, tóc ngắn, da nâu sạm, mặt vuông, cằm rộng, mũi ngắn và thẳng, khóe mắt hơi trễ,

có quầng đỏ nhàn nhạt bao quanh, khiến bộ mặt trông không có tinh thần, nhưng đôi mắt đào hoa hiếm có đã đem lại cho ông ta một vẻ quyến rũ khó tả.

“Sajima Kazushi.” Gã trung niên lịch sự chìa tay ra. “Ngủ say dưới chân núi Phú Sĩ thần thánh, hẳn phải là người rất giàu linh tính, nên chúng tôi không dám quấy nhiễu giấc mộng đẹp của anh. Ba người bạn của anh đang trong nhà thưởng trà, hẳn hạnh được đón tiếp tới tậ xá.”

Tôi nghe mà kinh ngạc. Nhìn trong ảnh rõ ràng là một lão già nửa người nửa ngợm, sao đột nhiên lại hoá thành một ông chủ điềm tĩnh chín chắn thế này?

Sajima Kazushi khẽ mỉm cười: “Tôi là nhiếp ảnh gia, cần phải che giấu diện mạo thực sự, nếu không đi đến đâu cũng để người ta nhận ra thì không thể làm việc bình thường được. Cây lớn thì đón gió mà.”

Câu này thoát nghe thì có vẻ khiêm nhường, nhưng thực chất thì hợm hĩnh không thể tả, khiến tôi nghe mà phản cảm, nhưng vẫn phải cố mà tươi cười, bắt tay qua loa: “Tôi đã được xem tác phẩm của ông, rất tuyệt vời! Nghe nói ông rất thân với cô Aoi Sora³?”

“Anh Bí, đây là ông Sajima Kazushi, Bóng của quý súc, xin anh nói năng lịch sự cho.” Tsukino từ trong nhà bọc bội nói vọng ra.

“Ha ha!” Sajima Kazushi lại tỏ ra rất thân mật, siết chặt tay tôi.

“Tôi rất thích tính cách hài hước của anh Bí. Nói thật với anh, không những tôi rất thân với Aoi Sora, mà những cô nàng xinh đẹp như Yui Hatano, Hosho Garasu cũng đều là khách hàng lâu năm của tôi cả đấy.”

Tôi đành phải cười theo: “Ông Sajima Kazushi đúng là một người thành thực.” Nhưng lại chửi thầm trong bụng: “Liệu Taka

Kato⁴ có phải do cái lão già cột nhả này đóng giả không thế?”

Nghĩ tới đóng giả, tôi sực nhớ tới một người: Jack. Đóng giả chẳng phải cũng chính là sở trường của Jack sao?

Tôi lén quan sát Sajima, thấy các nếp nhăn trên mặt, cổ, tai, trán đều rất tự nhiên, không giống như đang đeo mặt nạ.

Sajima đi sang mé trái ngôi nhà: “Nước đun từ tuyết đọng trên núi Phú Sĩ, phải hết sức chú ý đến thời gian đun. Đun nóng năm phần thì thêm tuyết, đun nóng tới tám phần, lại thêm tuyết đun sôi hoàn toàn, rồi dùng nước đó pha trà xanh Shizuoka nổi tiếng nhất Nhật Bản.”

Tôi bực bội rửa thầm: “Đồ rởm đời!”

Tôi đi vào phòng bên phải, thấy Nguyệt Bính đang ngắm nghía mấy món đồ trên giá trưng bày, Kuroba chăm chú nhìn lên trần nhà, như lo sợ cái trần sắp sập xuống đầu, chỉ có Tsukino quỳ ngay ngắn giữa nhà, nghiêm túc lật giở cuốn sách ảnh, sắc mặt đầy vẻ sùng bái.

Điện thoại di động rung lên, tôi mở ra xem, một tin nhắn: “Có nhận ra không? Đất tụ âm!”

Là tin của Nguyệt Bính. Vẫn chưa đợi tôi nhắn trả lời, lại một tin nhắn nữa được gửi tới: “Chỉ có hai loại người có thể ở đất tụ âm, là người chết và người âm, hơn nữa nguồn âm khí còn đến từ việc nuôi dưỡng thi thể. Tao phải điều tra cho rõ ràng mới được.”

Tôi lúc này mới sực nhớ ra, đây chính là đặc trưng của đất tụ âm mà lúc này tôi không nhớ ra nổi.

Hiển nhiên là Sajima Kazushi không phải người chết, nhưng đúng là ông ta đã sống lâu dài tại đây. Thế thì ông ta chỉ có thể là người âm.

Người âm, chính là người sống lâu ở nơi có nhiều người chết, như nghĩa địa, lò hỏa táng, nhà xác, cơ thể nhiễm phải tử khí, thời gian lâu dần, dương khí trong cơ thể sẽ bị âm khí thay thế, thành ra sợ ánh sáng, đem đến hay giết mình, thường nhìn thấy ma quỷ.

Người bình thường tiếp xúc với họ sẽ cảm thấy toàn thân buốt lạnh, sợ hãi một cách khó hiểu.

Nếu đúng là như vậy, Sajima Kazushi có thể chụp được những bức ảnh ma quỷ cũng không có gì đáng ngạc nhiên, bởi vì ông ta có thể nhìn thấy họ.

Nhưng tại sao ông ta lại muốn biến mình thành người âm? Ông ta có biết đến điều này không?

“Nước xong rồi đấy.” Sajima Kazushi chọt hộ lên sau lưng tôi.

Tôi giật nảy mình ngoảnh đầu nhìn lại, thấy dưới ánh đèn vàng vọt, quá nửa khuôn mặt ông ta chìm trong bóng tối, khiến cho đôi mắt trông càng thêm ma mị...

Cửa gian phòng bên trái vẫn chưa khép, tôi lơ mơ nhìn thấy có một bóng hình nhỏ bé đang rạp người dưới đất, đưa tay với lấy cửa, một nửa khuôn mặt trái lộ ra trước mắt tôi, da mặt trắng bệch, hốc mắt tối đen.

“Cạch!” Cánh cửa tự động khép lại, tôi hãi hùng không biết đó là ảo giác hay là hiện thực, Sajima Kazushi vẫn mỉm cười: “Anh Bí, mời vào phòng dùng trà.”

Tôi vừa trả lời vừa đi vào trong nhà, quay đầu nhìn lại một lần nữa, cánh cửa phòng bên trái vẫn im lìm không có động tĩnh gì. Tôi đang định thở phào, bỗng thấy sau khe cửa có thứ gì đó đang động đậy.

Là một vạt tóc đang từ từ rút qua khe cửa vào trong, để lại những vệt ướt li ti như tơ nhện trên mặt đất.

“Nguyệt Bính!” Tôi gào lên lạc giọng, chụp lấy cổ Sajima Kazushi, ấn chặt ông ta vào tường.

“Choang!” Ấm trà trong tay Sajima Kazushi rơi xuống đất vỡ tan, nước nóng réo xèo xèo trên nền nhà lạnh giá.

Nguyệt Bính xông lại, thấy vậy thì hơi sững sờ, tôi không kịp giải thích: “Con bé áo đỏ ở trong kia!”

“Anh nhìn thấy được?” Sajima Kazushi không chống cự, sắc mặt vô cùng kinh ngạc. Thấy Nguyệt Bính vốc ra một nắm gạo nếp rắc lên cửa, ông ta mới ra sức giãy giụa, gào lên: “Xin hãy dừng tay!”

Tôi ấn mạnh tay, kẹp chặt lấy yết hầu ông ta. Ông ta không kêu được nữa, chỉ đưa ánh mắt khẩn cầu nhìn tôi.

Tsukino hoảng hốt chạy lại, giữ lấy tay Nguyệt Bính: “Anh Nguyệt, dừng tay!”

Nhưng mớ gạo nếp đã bay ra khỏi tay Nguyệt Bính. Cánh cửa gỗ mục nát cứ như một miếng nam châm, gạo nếp bị hút rào rào về phía đó. Nguyệt Bính lạnh lùng liếc nhìn Sajima Kazushi: “Đây là đất tụ âm, tôi nghĩ ông không thể không biết.”

Sajima Kazushi giật bắn mình như thể bị sét đánh trúng, tôi nói lỏng tay, ông ta mềm nhũn ngồi phịch xuống đất, đưa hai tay ôm lấy mặt: “Đây là nhà của tôi, làm sao tôi lại không biết kia chứ.”

Kuroba vẫn đứng im trong gian phòng bên phải, không bước ra, lạnh lùng nói: “Ông ta là Kichiku, đương nhiên là ông ta phải biết chứ.”

“Các người đều đã biết cả, tại sao lại không nói với chúng tôi?”

Nguyệt Bính trừng mắt nhìn Kuroba. Lúc này, gạo nếp trên cánh cửa bắt đầu tan chảy thành chất lỏng sền sệt, thấm vào trong cánh cửa.

Một lần nữa tôi lại có cảm giác bị lừa gạt, Tsukino và Kuroba luôn giấu giếm chúng tôi. Họ dẫn chúng tôi tới nhà của Sajima Kazushi, chỉ đơn giản là tìm hiểu hành tung của Jack?

Tsukino đang định lên tiếng, trong nhà bỗng vọng ra tiếng kêu rú thảm thiết. Không từ ngữ nào có thể hình dung được thứ âm thanh đau đớn ấy, giống như của một người đang phải chịu cực hình thảm khốc.

Đây chính là tà ma bị gạo nếp khắc chế. Tôi khẳng định bé gái trong nhà hoặc là bị ma ám, hoặc bản thân nó chính là tà ma, nhưng tiếng kêu thảm thiết vẫn cứ khiến tôi không tài nào chịu nổi.

Nguyệt Bính khẽ chau mày, trông nó có vẻ hối hận. Không ngờ gạo nếp lại có hiệu quả khủng khiếp đến vậy. “Yukiko!” Sajima Kazushi chật vật đứng lên, đẩy bật cửa ra.

“Các anh đã phạm phải sai lầm lớn rồi đấy!” Tsukino mắt đỏ hoe, sụt sịt nói. “Có lẽ tại tôi đã quá lo xa nên không thẳng thắn nói trước với các anh về chân tướng của Bóng của quỷ súc.”

Tôi đang định xem thử trong nhà có gì, Sajima Kazushi đã giật dũ sập cửa lại, nhưng qua khe cửa sắp sửa đóng kín, vẫn thấp thoáng thấy một vạt váy màu đỏ.

Nguyệt Bính cúi đầu nói: “Trong tình huống này, tôi rất khó phán đoán chính xác. Nếu là lỗi của tôi, tôi xin chịu trách nhiệm.”

“Anh không chịu trách nhiệm nổi đâu.” Kuroba lạnh lùng nói.

“Vào phòng trước đã?” Tsukino lần tay lên cửa phòng khép chặt, buồn bã nói. “Để ông ấy yên tĩnh một lát. Tôi sẽ kể cho các anh nghe, đây là một câu chuyện rất dài.”

4.

Tôi và Nguyệt Bính ngồi xuống bên nhau, giống như hai đứa trẻ mắc lỗi. Tuy chúng tôi không biết sai ở đâu, nhưng từ thái độ của Tsukino, chúng tôi đã biết mình phạm phải sai lầm rất lớn.

“Nhật Bản có một truyền thuyết cực kỳ đáng sợ về ma nữ Yuki Musume.”

Phòng bên cạnh vọng ra tiếng khóc của Sajima Kazushi. Tsukino im lặng chốc lát, bắt đầu kể chuyện cho chúng tôi nghe...

Vào thời Mạc Phủ Tokugawa, thuộc hạ của Tokugawa Ieyasu, đại tướng Araki Kawaryo có một cô con gái đáng yêu tên là Yukiko.

Araki Kawaryo không có con trai nên coi Yukiko như báu vật, yêu chiều hết mực. Mẹ của Yukiko là Yuki Musume, tuy không sinh được con trai nhưng cũng không bị chồng hắt hủi, nên càng cảm kích sự độ lượng của Araki, dốc lòng dạy dỗ Yukiko nên người.

Vào năm mười tuổi, Yukiko mắc phải căn bệnh quái lạ, đã mời khắp lượt danh y mà không chữa được, tính mạng ngày càng nguy kịch.

Nhìn Yukiko ngày càng tiều tụy và Araki Kawaryo đau buồn đến bạc trắng mái đầu, Yuki Musume ngày nào cũng nước mắt giàn giụa, sai người đi dò hỏi khắp nơi xem có phương thuốc dân gian nào có thể chữa bệnh cho con gái hay không. Nửa tháng sau, người nô bộc Hasegawa mang về một hoàn thuốc, kín đáo nói với Yuki Musume rằng anh ta xin được trong chùa, nhưng chỉ có thể giúp Yukiko sống thêm mười năm nữa. Nếu muốn

chữa dứt bệnh, trong mười năm đó phải dùng gan tươi của thai phụ làm thuốc dẫn.

Thế nhưng trong thời chiến loạn khi ấy, các lãnh chúa Daimyo rất coi trọng nhân khẩu nên thai phụ luôn được chăm sóc chu đáo. Nếu ai sát hại thai phụ sẽ bị xử trảm cả nhà, muốn lấy được lá gan của thai phụ đâu có dễ dàng?

Yuki Musume hiểu rõ điều này, nhưng vì quá yêu con, bà vẫn mạo hiểm ra ngoài tìm gan của thai phụ. Bà đã đi khắp vùng đất phong của Araki, nhưng không tìm được Cơ hội nào để ra tay với thai phụ. Cuối cùng, bà dừng lại dưới chân núi Phú Sĩ, dựng một ngôi nhà gỗ nương thân. Vì sợ bị người khác nhận ra, bà tự rạch nát khuôn mặt xinh đẹp của mình, từ đó kiếm sống bằng nghề đan dép có. Bà bắc nồi cháo ở bên ngoài ngôi nhà gỗ, ngày ngày bố thí cháo người qua kẻ lại.

Cứ thế suốt bảy năm ròng, danh tiếng của Bồ tát xấu xí một đồn mười, mười đồn trăm, người qua đường thường xuyên ghé lại, ăn một bát cháo, để lại chút tiền rồi tiếp tục lên đường. Cho đến một đêm khuya, Yuki Musume đang nấu cháo, bỗng nghe thấy có người gõ cửa. Mở cửa ra nhìn, là một cặp vợ chồng trẻ, người vợ vừa hay đang mang thai.

Biết được hai người ra ngoài tìm người thân thất lạc, lỡ độ đường không tìm được chỗ trọ, Yuki Musume liền mời họ vào phòng khách, mang cho hai bát cháo.

Hai vợ chồng vô cùng cảm kích. Nhưng ăn cháo xong, cả hai đều ngã gục. Yuki Musume bước vào phòng, tay cầm kéo sắc, nghiêng chặt hàm răng, rạch bụng thai phụ ra. Thai phụ đang hôn mê cũng phải choàng tỉnh trong cơn đau đớn khủng khiếp, nhìn thấy Yuki Musume đang cầm lá gan nóng hổi của mình, khuôn mặt chẳng chịt sẹo trông như ác quỷ.

Thai phụ gượng chút hơi tàn nói với Yuki Musume, mình tên là Yukiko, con gái của Araki Kawaryo, đang cùng chồng đi tìm mẹ ruột.

Trên cổ cô đeo tín vật của mẹ...

Yuki Musume giống như sét đánh ngang tai, lặn xuống cổ áo cô gái, nhìn thấy một con chim én kết bằng dây đỏ, chính là bùa hộ thân bà tự tay bện cho con gái trước lúc ra đi.

Yuki Musume phát điên vì đau đớn. Trong cơn cuồng dại, bà thét lên một tiếng rùng rợn, đầm mũi kéo vào ngực con rể...

Đau đớn và hoảng loạn đã khiến bà biến thành ma nữ. Từ hôm đó, bồ tát xấu xí biến mất, ngôi nhà gỗ dần trở nên hoang tàn.

Nhưng có người kể rằng, đôi khi lúc nửa đêm vẫn thấy ngôi nhà sáng đèn, trên cửa sổ hiện ra một bóng đen tóc tai rũ rượi, tay cầm cây kéo chậm chậm cắt tóc.

5.

Hơn một năm sau, có một chàng trai tên gọi Abe Seimei đi ngang qua đây, sắc trời đã muộn, thấy dưới chân núi hoang có một ngôi nhà gỗ nhỏ còn sáng đèn.

Abe Seimei bèn gõ cửa xin tá túc. Cửa vừa mở, chàng giật thót mình khi thấy một bà lão đôi mắt xám xịt, tóc như cỏ khô, trong tay cầm một cây kéo gi set loang lổ.

Bà lão nhìn Abe Seimei từ đầu tới chân, Abe Seimei tuy sợ hãi, nhưng vẫn đánh bạo xin ở nhờ. Bà lão do dự một lát rồi đồng ý, chỉ yêu cầu Abe Seimei không được tới gian phòng bên trái.

Lúc này đang là giữa mùa hè, bên ngoài nóng nực khó chịu, nhưng vừa bước chân vào nhà, Abe Seimei đã thấy mát mẻ khác thường. Cửa sổ rõ ràng đóng kín, nhưng lại thấy gió lạnh từng

cơn phả ra từ trong khe cửa gian phòng bên trái, khiến đèn dầu trên bàn lập loè muốn tắt.

Bà lão lặng lẽ bước ra khỏi gian phòng bên trái, bưng vào một bát canh thịt, đặt xuống bàn rồi cầm kéo đi ra khỏi nhà, mài xoèn xoẹt vào tảng đá.

Hành động kỳ quặc của bà lão khiến Abe Seimei sinh nghi. Một ngôi nhà cũ nát tốt trong núi hoang, bà già lợm khộm gần kề miệng lỗ, sao trong nhà lại có canh thịt được? Abe Seimei len lén nhìn qua song cửa, thấy bà lão đang hì hục mài kéo, vừa mài vừa lẩm bẩm:

“Chín mươi chín rồi, đến trăm, Yukiko sẽ được hồi sinh”.

Abe Seimei len sang đẩy mở cửa gian phòng bên trái, mùi hôi tanh nồng nặc xộc ra khiến chàng suýt chết ngất. Đến khi nhìn rõ, chàng run lên cầm cập.

Gian phòng chõng chất những bộ xương xám trắng và những thi thể thối rữa, dòi bọ nhung nhúc, ruồi nhặng vo ve. Góc phòng đặt chiếc nồi lớn đang sôi sùng sục.

Abe Seimei hồn vía rụng rời. Lùi ra tới cửa phòng, chàng mới phát hiện ra bà lão đã đứng đó tự bao giờ, trong tay lăm lăm cây kéo đã mài sắc.

“Đã đến rồi, dừng hòng đi!” Bà lão hung hãn rít lên, giơ kéo đâm về phía Abe Seimei.

Abe Seimei sực nghĩ ra một điều, tiện tay rút lấy tờ giấy ghi chép trên đường du ngoạn mang theo bên người, dán vào mặt bà lão, lập tức thịt da cháy khét, khói bốc đen đặc. Bà lão rú lên thảm thiết, ngã lăn ra đất, giã giụa kịch liệt, cuối cùng biến thành một bộ xương trắng.

Abe Seimei vô cùng kinh hãi, còn đang thở dốc, chưa kịp định thần, từ gian phòng bên trái bỗng vang ra tiếng khóc oe oe. Chàng bước vào xem, thấy góc tường có một bé gái sơ sinh nhưng đã chết rất lâu rồi. Lạ lùng là thi thể của đứa bé vẫn còn nguyên vẹn, mềm mại hồng hào.

Abe Seimei vốn thông hiểu thuật âm dương nên đã dùng giấy gấp một người giấy kích cỡ tương đương, ấn lên người bé gái sơ sinh, khiến nó sống lại.

Đứa bé gái bò tới bên cạnh một bộ xương, khóc nức nở. Abe Seimei lại gấp một người giấy làm bộ xương sống lại, là một người đàn ông.

Người đàn ông tự xưng là cha của bé gái sơ sinh, kể lại câu chuyện về ma nữ Yuki Musume cho Abe Seimei nghe. Truyền thuyết này sau từ đó được Abe Seimei ghi chép vào trong tập Đại Hoà yêu quái lục.

Để giúp cho hai cha con giữ được tính mạng, Abe Seimei đã bố trí trận pháp ngũ hành xung quanh ngôi nhà. Để đền ơn Abe Seimei đã cứu sống con gái mình, người cha đã trở thành Kichiku đầu tiên của Nhật Bản, lòng tìm tà ma quỷ quái giúp Abe Seimei. Đầu tiên, ông dùng giấy bút vẽ lại, rồi nhờ bồ câu đưa thư gửi tới để Abe Seimei tiêu diệt. Cho đến ngày nay, đã chuyển sang dùng máy ảnh chụp lại tung lên mạng để các thầy âm dương ẩn mình biết được...

6.

Theo như giao kèo giữa ông và Abe Seimei, mỗi lần tìm được một yêu quái, con gái ông sẽ sống thêm được mười năm, và cơ thể sẽ lớn được một tháng. Tới khi cơ thể cô con gái trưởng thành đến mười tám tuổi, giao kèo này lập tức được xoá bỏ, người cha và cô con gái sẽ biến thành người bình thường.

Kể xong, Tsukino khẽ nhắm mắt lại: “Nghe xong rồi, các anh có nhận ra được gì không?”

Tôi và Nguyệt Bính đưa mắt nhìn nhau.

Sajima Kazushi rốt cuộc là ai? Một lão yêu quái người giấy đã sống cả ngàn năm? Đây là chân tướng Bóng của quỷ súc.

Kuroba cất giọng ngán ngẩm: “Tsukino, tôi đã nói lâu rồi, quỷ súc không nên giữ lại trên đời. Thầy âm dương phải dựa vào năng lực của chính mình, chứ không phải dựa vào thông tin mà quỷ súc cung cấp.”

“Anh Kuroba!” Tsukino khẽ đập xuống bàn thể hiện sự bất mãn.

“Anh không thấy rằng đây là tình yêu vô cùng vĩ đại của người cha sao? Huống hồ... huống hồ tôi rất hâm mộ môn nhiếp ảnh!”

“Tsukino, tôi vẫn thấy băn khoăn.” Nguyệt Bính ngập ngừng.

“Thế ông Sajima có quan hệ thế nào với cha của đứa bé gái?”

“Đương nhiên là...” Kuroba vừa định trả lời, lại bị Tsukino cắt ngang:

“Anh Nguyệt, anh Bí, không phải chúng tôi muốn giấu giếm các anh, nhưng do liên quan tới bí mật của thầy âm dương Nhật Bản nên có một số chuyện, chúng tôi không thể nói ra. Xin hãy tôn trọng nguyên tắc của chúng tôi.”

Nguyệt Bính không gặng hỏi, đưa tay lên gãi mũi: “Cũng tại chúng tôi không biết rõ đầu đuôi nên hiểu lầm, nếu có gì sai sót, mong hai người lượng thứ cho.”

“Không sao cả.” Cửa gian phòng bên trái bị đẩy mở, Sajima Kazushi bước ra. “Việc này không thể trách các anh được. May mà hậu quả cũng không quá nghiêm trọng.”

“Ông Sajima Kazushi.” Tsukino hết sức quan tâm. “Ông...”

Sajima Kazushi xua tay tỏ ý không muốn nói tiếp: “Tôi phát hiện ra Jack ở dưới chân núi Phú Sĩ. Sau đó, hắn đã một mình lên núi, và tôi lập tức gửi ảnh cho cô.”

Kuroba nhảy dựng dậy: “Ông nói hắn đã lên núi?”

“Phải!” Sajima Kazushi gật đầu.

“A!” Tsukino bùm miệng kêu lên khe khẽ. Ba người họ nhìn nhau, rồi lại nhìn lướt qua chúng tôi, không nói gì nữa.

Không khí vô cùng khó hiểu, có vẻ như họ không muốn nói với chúng tôi điều gì đó.

Nguyệt Bính bất mãn đứng bật dậy: “Bí Ngô, chúng ta đi thôi. Có vẻ nơi này không chào đón chúng ta.”

Tuy tôi cũng rất bức mình, nhưng lại không nỡ bỏ Tsukino mà đi nên vẫn ngần ngừ ngồi đó. Nguyệt Bính hùm một tiếng, đeo ba lô lên định đi luôn.

“Anh Nguyệt, xin chờ một chút.” Tsukino khẽ căn môi gọi. “Mong các anh hãy giữ kín bí mật này cho.” Rồi cô đọc chậm rãi. “Anh đào nở rộ, cánh hoa tung bay vờn vũ. Trong núi Phú Sĩ tươi đẹp, lửa ác quỷ lại cháy bùng. Futsu-no-mitama sẽ giáng trần, ma quỷ đều bừng tỉnh.”

Mấy câu nghe như thơ haiku Nhật Bản này khiến tôi nghe mà mù tịt. Nguyệt Bính thoáng sửng sốt: “Ý cô muốn nói, thanh thần kiếm Futsu-no-mitama ở trong núi Phú Sĩ? Jack đang tìm nó?”

“Chúng ta phải tới trước Jack một bước, không được để hắn chiếm được thanh kiếm.” Tsukino vén mái tóc lên, buộc túm lại sau đầu.

Sajima Kazushi cúi rạp người: “Nhờ vào các vị cả! Xin đừng để sự việc đáng sợ này xảy ra. Đợi tôi pha ấm trà xanh Shizuoka tiễn các vị. Jack là yêu quái cuối cùng tôi tìm kiếm với tư cách là Bóng của quỷ súc, giao kèo đã được xóa bỏ, đã đến lúc tôi phải làm việc cần làm.”

CHƯƠNG 8:

1.

Từ biệt Sajima Kazushi, bốn người chúng tôi lên xe. Không biết có phải do tự kỷ ám thị hay không mà tôi cứ cảm thấy cốc trà xanh Shizuoka có cái vị quái quái. Nhưng thấy đám Nguyệt Bính vẫn uống rất nhiệt tình, tôi đành dốc sạch cả cốc cho xong chuyện.

Còn về cô bé áo đỏ trong nhà của Sajima Kazushi, Tsukino và Kuroba có vẻ không muốn nói, tôi cũng không tiện hỏi nhiều.

Vẫn cứ là Nguyệt Bính thông minh: “Bí Ngô, con gà có trước hay là quả trứng có trước?”

Tôi: “Không biết.”

Nguyệt Bính: “Cho nên rất nhiều sự việc không cần phải truy hỏi tận gốc rễ. Nếu họ đã nói hành động của chúng ta chưa gây ra hậu quả không thể挽 hồi, thế thì thôi đừng có nghĩ nữa.”

Tôi thừa nhận lời Nguyệt Bính nói có lý, nhưng con người ta thường chết vì tò mò, càng không muốn nghĩ lại càng nghĩ nhiều.

Vì tôi ngủ gật suốt dọc đường nên không biết mình đang ở chỗ nào, cho tới khi Tsukino lái xe ra khỏi rừng cây, quay trở lại đường quốc lộ, tôi mới kinh ngạc nhận ra chúng tôi đã ở ngay dưới chân núi Phú Sĩ.

Phóng mắt nhìn ra xa, núi Phú Sĩ giống như một chiếc quạt xoè treo ngược giữa chừng không, nhô cao đến tận tầng mây, sườn núi một màu xanh ngắt, đỉnh núi tuyết phủ trắng xóa. Dưới chân núi, cây xanh biếc rợp như dải khăn quàng quấn quanh, nước hồ màu hổ phách phản chiếu hình bóng đảo ngược của toàn bộ trái núi, thật là một vẻ đẹp hoàn mỹ khiến người ta không khỏi thán

phục bàn tay tài khéo của tạo hoá thiên nhiên. Thảo nào thi nhân Nhật Bản lại say mê ngọn núi này đến thế.

Nhưng nghĩ tới Jack tóc vàng đang ở trên ngọn núi Phú Sĩ xinh đẹp này, tôi bỗng thấy khắp người ớn lạnh. Tại sao hẳn lại muốn tìm thần kiếm Futsu-no-mitama? Những lời giống như câu đố của Takeshi Miyamoto trước khi lâm chung có ý nghĩa gì?

Trước câu hỏi này, cả Tsukino và Kuroba đều thành thật trả lời rằng:

“Tôi không biết.”

Các thầy âm dương nói rằng, không một ai có thể lấy được Futsu-no-mitama ra khỏi núi Phú Sĩ. Và một khi Futsu-no-mitama trở lại nhân gian, sẽ xảy ra tai hoạ khủng khiếp.

Khi tôi hỏi Futsu-no-mitama ở đâu, Kuroba mim một nụ cười hiểm hoi, chỉ về một đỉnh núi cao nhất của Phú Sĩ ở đằng xa: “Thanh kiếm thần thánh nổi tiếng đương nhiên phải ở trên đỉnh núi cao nhất, đỉnh Tsurugi!”

Vì nguyên nhân thời tiết, trong một năm chỉ được phép leo núi Phú Sĩ vào một khoảng thời gian duy nhất vào mùa hè, thường thì “mở cửa núi”

vào ngày 1 tháng bảy và “đóng cửa núi” vào ngày 26 tháng tám hàng năm.

Lúc này đã qua thời gian “đóng cửa núi”, vì sự tôn trọng đối với núi Phú Sĩ, nên dù là những người đặc biệt như Tsukino cũng không được phép “xé rào”.

Tsukino buồn bực cúp điện thoại, đỗ xe trước cửa lên Fujinomiya, chỉ nói gọn lỏn: “Xuống xe, leo núi!”

Tôi và Nguyệt Bính nào có ngờ lại còn có chương trình leo núi nữa, đương nhiên chẳng chuẩn bị gì cả. Nhưng Tsukino cứ như

đã tính toán sẵn sàng từ trước, mở cốp sau xe, trang bị không thiếu thứ gì, trang phục leo núi, lều dã ngoại hai tầng, đệm chống ẩm, túi ngủ, giày leo núi có gai bám băng, thùng bảo hiểm, thiết bị nâng hạ, mũ giữ ấm, găng tay giữ ấm, bình nước giữ nhiệt, kính râm leo núi chống lóa tuyết, móc leo núi, gậy chống, hơn nữa, trông có vẻ không chỉ có bốn bộ.

Chia trang bị cho từng người xong, Tsukino mới giải thích: “Là thầy âm dương, lúc nào cũng phải sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống, nên đồ nghề trang bị luôn phải sẵn sàng.”

Tôi nhìn cả đồng túi lớn túi bé dưới đất, thắc mắc: “Cô Tsukino, chúng ta lên đỉnh Tsurugi là để tìm Jack chứ có phải chơi trò leo núi đâu, mang theo những thứ này làm gì?”

Tsukino khẽ lắc đầu: “Anh có biết đỉnh Tsurugi cao bao nhiêu so với mực nước biển không? 3.776 mét! Và hoàn toàn không có một con đường nào dẫn lên đỉnh núi, chỉ có thể dựa vào những thiết bị này để trèo lên thôi.”

Tim tôi âm thầm thót lại, hoá ra tìm cái tên Jack chết tiệt này còn phải chơi thể thao mạo hiểm nữa! Leo núi thông dong theo đường mòn vừa đi vừa ngắm cảnh còn được, chứ nếu leo trèo theo vách núi dựng đứng như vận động viên chuyên nghiệp, sến chân sến tay một tí là đi gặp sơn thần.

Trong lòng bồn loạn, tôi nhón nhác nhìn về núi Phú Sĩ, rồi lại quay sang nhìn Nguyệt Bính. Nguyệt Bính cũng mặt nhăn như bị: “Bí Ngô, tao mắc chứng sợ độ cao. Tsukino dẫn đo: “Kuroba, có cần liên hệ với anh ta không?”

“Quý Núi?” Kuroba cứ như nghe thấy chuyện gì nực cười lắm, bật cười. “Chẳng phải anh ta mới cưới vợ sao?”

2.

Tôi ngồi chồm hổm trong bụi bứt cỏ dại: “Người Nhật lạ thật đấy nhỉ, anh ta là kiện tướng leo núi Nhật Bản, sao lại lấy biệt hiệu là Quỷ Núi thế? Nghe ghê quá.”

Nguyệt Bính cẩn thận thả thông lọng xuống: “Thì người Nhật Bản thích kiểu phát ngôn ẩn tượng mà.”

Tôi quay sang nó cẩn thận: “Này, mày có biết bắt thỏ hay không thế? Thả hơn chục cái thông lọng rồi, chờ cả nửa ngày mà có thấy con thỏ nào đâu? Chả khác nào ôm cây đợi thỏ.”

Nguyệt Bính phủi đất trên tay, hài lòng nhìn cái thông lọng vừa thả xuống: “Bí Ngô, mày đừng có trút giận lên đầu tao. Tao lại chẳng đi guốc trong bụng mày?”

Tại Tsukino dựng lều với Kuroba, tao kéo mày đi săn thú nên mày mới hậm hực chứ gì?”

“Thế à?” Tôi nói cứng.

“Thế Bí Ngô, mày có biết dựng lều không?” Nguyệt Bính hỏi.

“Tao học y, có học dựng lều đâu mà biết!” Tôi cấm khẩu.

Nguyệt Bính gãi mũi: “Nên nếu mày ở đây lóng ngóng vướng chân vướng tay làm mất mặt tao là chuyện nhỏ, để Tsukino coi thường mày mới là lớn chuyện. Tao làm thế là cứu mày một bàn thua trông thấy đấy.

Tôi nghe nó nói thế cũng có lý. Bảo vệ hình tượng trước mặt cô gái mình yêu là cực kỳ quan trọng.

Đúng lúc ấy, nghe “phóc” một tiếng, bụi cây bụi rung lắc dữ dội.

“Bắt được rồi!” Nguyệt Bính hớn hở reo lên. “Tao đang lo là trên mạng dạy vớ dạy vẩn.”

Chúng tôi chạy lại xem, thấy trên sợi thòng lọng đang treo lơ lửng có một đám gì đỏ rực đang giãy túi bụi, kêu lên “chát chát”. Giãy một hồi, thòng lọng càng thít chặt, nó kiệt sức thông người treo lủng lẳng tại đó.

Một con cáo màu đỏ.

Tôi chưa từng nhìn thấy một con cáo nào xinh đẹp đến vậy. Bộ lông đỏ rực rỡ như lửa cháy, bóng loáng mỡ màng. Từ ức đến bụng là một mảng lông hình thoi trắng muốt như tuyết trên đỉnh núi Phú Sĩ, đôi tai nhọn cụp xuống mềm mại, túm lông nhung mượt mà run rẩy, một cặp mắt tròn xoe sáng lấp lánh nhìn chúng tôi trông rất tội nghiệp. Chân phải của nó bị thòng lọng thít quá chặt đã trượt mất chút da và lông, máu ứa ra lấm tấm.

“Ơ, té ra là cáo à?” Nguyệt Bích ngẩn người. “Bí Ngô, hay là lột da làm khăn choàng cổ tặng cho Tsukino, cô ấy sẽ thích đấy!”

Tôi gật gù: “Ừm. Quấn một tấm da tươi nguyên trên cổ, cũng quyến rũ thật.”

Nguyệt Bích móc ra con dao găm Thuy Sĩ sắc lẹm. Tôi hết sức cẩn thận giữ lấy con cáo nâng lên, sợ Nguyệt Bích cắt đứt dây thừng làm nó rơi xuống trầy trụa mất bộ da đẹp: “Mày cẩn thận kéo cửa phải người nó đấy.”

Nguyệt Bích nín thở, đưa dao còn thận trọng hơn cả cầm kim khâu hoa: “Im nào! Dây thừng chắc quá!”

Con cáo nhỏ đưa ánh mắt sợ sệt như trẻ thơ nhìn tôi, lòng bàn tay tôi cảm nhận được nhịp tim bắn loạn của nó.

Sợi dây đã bị cửa đứt, tôi khẽ khàng đặt con cáo xuống đất. Con cáo mở tròn mắt nhìn chúng tôi rồi lấy bầy đúng dậy, rụt rè bước đi hai bước, chân hơi tập tễnh nhưng có vẻ không đáng

ngại. Nó kêu chít chít mấy tiếng, rồi vọt một cái phóng tuốt vào bụi cỏ.

“Chuyển đi sẵn thất bại!” Nguyệt Bính kết luận rồi đứng dậy bước đi.

“Mày đi đâu thế?” Tôi lấy làm lạ.

“Tao đi thu thông lọng.” Nguyệt Bính ngoái lại nói. “Từ giờ tao chỉ ăn cỏ thôi. Mày có ăn cùng tao không?”

“Bố mày khó khăn lắm mới tiến hoá được thành người, không phải để lại quay về làm bò đâu nhé.” Tôi phản đối, nhưng vẫn đi thu thông lọng cùng với nó.

3.

Thu xong toàn bộ thông lọng, chúng tôi tiện thể đi đào ít khoai dại, cũng coi như là có cái để ăn nói với Tsukino.

Nhìn điện thoại di động đã là 21 giờ 20 phút. Tsukino liên hệ với cái gã Quỷ Núi Minamino Hiroshi kia đã hơn hai tiếng đồng hồ, chắc cũng sắp tới rồi.

Hai chúng tôi vừa đi vừa tán chuyện phiếm. Nguyệt Bính kể cho tôi nghe mấy câu chuyện rừng rợn nghe được từ chỗ Duang, giữa cảnh núi rừng hoang vu tĩnh mịch, tôi nghe mà ớn lạnh từng cơn. Đúng lúc đó, Nguyệt Bính bỗng khựng lại. Tôi ngạc nhiên quay sang nhìn, thấy nó đang đứng thẳng đơ, mắt nhìn trùng trùng vào vạt rừng bên phải, tay thọc vào trong túi áo.

Tôi nhìn về phía ấy, chẳng thấy gì cả, bèn đập nó một cái: “Mày sao thế?”

Nguyệt Bính mặt đầy nghi hoặc: “Mày có nghe thấy gì không?”

Tôi dòng tai nghe, ngoài tiếng gió núi lay động có cây, chỉ thấy lác đác tiếng cú mèo kêu thảm thiết.

“Chẳng lẽ tao nghe nhầm?” Nguyệt Bính lắc đầu. “Tao cứ nghe thấy có tiếng con gái đang gọi tên tao.”

Dưới ánh trăng trắng bệch, gió núi thổi dữ dội khiến cỏ cây ngã nghiêng xao xác, cứ như có thứ gì đang rẽ cỏ chui ra.

“Nguyệt... Nguyệt Bính...” Tôi cảm giác lưỡi mình cứng đờ. “Ma dọa người không chết, người dọa người mới chết. Mà làm ơn tha cho tao đi.”

“Không!” Nguyệt Bính mặt biến sắc, nghiêng đầu lắng nghe. “Đúng là có người gọi tao thật đấy!”

Tôi nghe mà nổi gai ốc. Đúng lúc ấy, Nguyệt Bính trợn trừng mắt chỉ thẳng vào tôi. Còn chưa hiểu mô tê gì, tôi bỗng thấy bên cạnh cái bóng đổ của tôi hiện ra một cái bóng khác, hoà vào cái bóng của tôi, rồi từ trên vai thò ra một mớ gì rối tung như có tạp.

Tôi quay vụt lại, nhìn thấy một khuôn mặt kề sát ngay trước mặt tôi đến mức mũi chạm mũi, mắt đối mắt.

4.

“Sợ rồi à?” Khuôn mặt đó ngoác miệng cười, lộ ra hàm răng trắng ớn. “Có biết ta là ai không?”

Mùi hôi tanh phả vào mũi tôi lộn mửa, tôi giật lùi lại, vấp chân ngã nhào. Nguyệt Bính nhảy nhót tới chặn trước mặt tôi: “Bí Ngô, chạy mau!”

Vẫn đứng nguyên trước mặt tôi là một bộ mặt già nua xấu xí đến ghê rợn. Đầy mặt nếp nhăn giống như quả táo thối rúm ró, mớ tóc trắng xin dài thướt dính đầy lá cây xoã tới thắt lưng, cứng đờ như thép, mặc cho gió núi thổi ào ào cũng không hề lay động. Cái miệng nhọn hoắt tựa mỏ chim, khi há miệng nói để lộ hàm răng bé xíu dày sin sít. Càng quái dị hơn nữa là trên người bà ta mặc một bộ váy đỏ rực rỡ như áo cưới.

“Không cần chạy, ta không làm hại các người đâu.” Mụ ta cười, cái miệng nhọn ngoác ra như một vết thương há miệng trên bộ mặt nhàu nhĩ. “Ta không tìm các người, mà là...”

Mụ khựng lại nửa chừng, gập lưng lại rúc vào bụi cỏ, vút lại một câu:

“Nếu có nguy hiểm, nhớ trèo lên cây.”

Lại một cơn gió núi thổi tới, bụi cỏ rung lên ào ào, không thấy mụ già đâu nữa.

Mụ đã biến mất.

Hai thằng tôi chết lặng mất một chốc, rồi Nguyệt Bính ngẩng đầu nhìn trời, nói: “Bí Ngô, hôm nay là Trung thu đấy.”

Bốn mùa xuân hạ thu đông, từ xuân tới hạ là thời điểm dương khí trong trời đất sinh trưởng, âm khí thoái lui, vạn vật sinh sôi. Qua tháng sáu âm lịch, từ hè sang thu vào đông, dương khí trên thế gian lại suy dần, âm khí thịnh dần, vạn vật khô héo. Mùa xuân là dương khí mới sinh, vạn vật hồi sinh, nhưng vì âm khí của mùa đông nên còn yếu ớt. Mùa hè dương khí thịnh vượng nhất, nên cũng nóng bức nhất. Mùa thu, âm khí thịnh dần, bắt đầu tiêu điều. Còn mùa đông âm khí thịnh nhất, dương khí suy yếu nhất, vạn vật thu tàng.

Trăng mọc về đêm lặn về sáng, âm khí đương nhiên thịnh nhất. Khi thời tiết chuyển từ hạ sang thu, hai khí âm dương của trời đất giao hoán, khí âm của mặt trăng thịnh dần, vào độ trăng tròn của tháng mùa thu đầu tiên, chính là thời điểm âm khí mạnh nhất. Vào tối hôm ấy, các vật mang âm khí hồi sinh, tràn ngập đất trời. Và đó chính là lễ Vu Lan rằm tháng bảy âm lịch, tục gọi là tiết Cô hồn! Bà lão chúng tôi vừa gặp, chắc hẳn là yêu quái quỷ mị lang thang trong núi hoang.

“Mày có thấy bà ta trông rất giống cáo không?”

Nguyệt Bính thít chặt ba lô. “Về lều thôi, tối nay sẽ bắt thường đấy.”

Chỗ gặp bà lão khá gần nơi hạ trại, còn cách mấy bụi cây, đã thấy lửa trại cháy bùng. Trong ánh lửa thấy hai người đang đi đi lại lại, hoa chân múa tay như đang tranh luận. Một người khác đang xoay một cây gỗ bắc ngang đồng lửa, hình như đang nướng thứ gì đó.

Trên một giá chống của trại treo một tấm da khế phất phơ theo gió, trông cứ như tấm phướn chiêu hồn.

Tôi đã ngửi thấy mùi thơm của thịt nướng, xen lẫn mùi máu tanh tanh.

5.

Mới chỉ đôi, ba tiếng đồng hồ, Tsukino và Kuroba đã dựng xong một khu lều khá ra dáng. Trong vòng mười mét vuông quanh lều rải một vòng lưu huỳnh ngay ngắn, trong lều sáng trưng ánh đèn. Bên cạnh đồng lửa, một người đàn ông mặc áo gió đang xoay que xiên nướng thịt, chốc chốc lại cầm bàn chải quét mỡ. Ấm nước đã ngoại treo trên giá đã sôi ùng ục, chính giữa khu lều là một ngọn đèn chống gió treo trên giá ba chân.

Người đang nướng thịt có lẽ chính là Quỷ Núi Minamino Hiroshi, còn Kuroba và Tsukino vẫn đang tranh cãi kịch liệt.

“Cho dù anh không chấp nhận, cũng phải tuân theo mệnh lệnh của tôi!” Tsukino giận dữ nói.

“Thầy âm dương chúng ta dựa vào khí của tự nhiên, cái kiểu tổn hại tới tự nhiên thế kia, tôi không thể chấp nhận được!” Kuroba lạnh lùng trả lời, thu dọn đồ dùng leo núi. “Tôi không thể chấp nhận một kẻ tàn nhẫn lọt vào đội ngũ của chúng ta, dù có là kiện tướng leo núi Nhật Bản đi nữa. Không có hấn, tự tôi vẫn leo được lên đỉnh Tsurugi!”

“Kuroba!” Tsukino giậm chân, lại nhìn sang Minamino Hiroshi như mong hân giáng hoà.

“Thịt cáo tuy ít người ta vì nó hôi, nhưng nếu quết thêm mù tạt, nêm thêm ít tương cá mực nữa thì vẫn ngon bá cháy.” Giọng Minamino Hiroshi khàn đặc. “Con cáo này cắn đứt được cả thông lọng thợ săn cơ đấy, vừa hay tôi chụp được, đúng là của trời cho. Bộ da nó đẹp tuyệt vời, chắc vợ tôi thích lắm đây.”

Tim tôi bỗng như bị ai bóp nghẹt. Chẳng lẽ đó chính là con cáo nhỏ đã được chúng tôi phóng sinh? Và thứ đang nướng trên lửa kia chính là thi thể của nó?

Nguyệt Bính sầm mặt lại, nháy nhóc đến trước lều, tôi chạy theo bèn gót. Tsukino nhìn thấy chúng tôi, vội nói: “Anh Nguyệt, anh Bí, các anh hãy khuyên Kuroba giúp tôi đi!”

Tôi đã nhìn thấy, trên giá gỗ chống lều, một chiếc đinh thép đóng chặt vào chót đuôi đỏ rực, treo ngược tấm da còn ứa máu. Đó là một bộ da các nguyên vẹn với một đường rạch thẳng từ chót mũi tới tận đuôi, mặt trong vẫn còn rịn máu, chảy tụ về cái mõm cáo nhọn hoắt, nhỏ giọt thành vũng trên mặt đất. Cẳng chân phải nhỏ bé có một vết trầy xước do bị dây thừng thít, đôi tai mềm mượt rũ xuống không còn sự sống.

“Rầm!” Nguyệt Bính đâm thẳng vào cây cột gỗ khiến nó gãy gập.

“Mẹ... mà... chết... đi!” Nguyệt Bính gầm lên, nháy nhóc tới bên đồng lửa, tung chân đá bay ấm nước.

Nước nóng bắn ra khỏi ấm, văng tung toé lên mặt Minamino Hiroshi, hân ôm mặt rú lên thảm thiết. Nguyệt Bính lại bồi thêm một cú lên gối vào bụng, hân lại rú thêm tiếng nữa, người gập đôi, co rút, đầu ti xuống đất, ngã lăn ra rên rỉ.

“Anh Nguyệt, anh làm cái gì thế?” Tsukino ngỡ ngàng kinh ngạc, hết nhìn Kuroba lại nhìn Nguyệt Bính, cuối cùng dừng lại ở tôi

cầu cứu.

Tấm da cáo đã rơi xuống, bộ lông tuyệt đẹp nhem nhuốc bụi đất xám xịt, trong hốc mắt trống rỗng lộ ra nỗi đau đớn tột cùng.

Kuroba đã thu dọn xong dụng cụ leo núi, lẳng lặng bỏ đi. Tsukino hét lên lạc giọng: “Kuroba!” Nhưng không ai đáp lại.

“Tsukino!” Chưa bao giờ tôi nghĩ rằng giọng nói của mình lại lạnh lùng đến vậy. “Lẽ nào cô chỉ biết có nhiệm vụ mà không hề xót thương sinh mệnh?”

“Chúng ta cũng đi thôi!” Nguyệt Bính khẽ khàng nhắc thi thể cháy xém của con cáo nhỏ ra khỏi đồng lửa. Tôi khẽ gật đầu, cũng cầm cúi thu dọn.

Kiện tướng cái con khỉ, đúng chung hàng ngũ với cái thể loại tàn sát thủ hoang này, tôi cũng bị bắn lây. Tôi thà tự mình leo lên đỉnh Tsurugi.

Minamino Hiroshi chợt phá lên cười, giọng nói càng thêm khàn đặc:

“Xót thương ấy à? Thường ngày anh không ăn thịt chắc? Giờ thì anh thương xót con cáo này, nhưng thịt lợn, thịt bò, thịt cừu vẫn chén tì tì, và cả các thứ rau củ nữa, có cái nào không phải là sinh mạng? Khi ăn uống ngon lành, anh có nghĩ rằng những món ăn đựng đầy trong đĩa đều là thi thể của các sinh linh đã bị mổ xẻ, băm, chặt, chiên, xào, hấp, rán? Con người sống được chính là nhờ ăn xác của các loài sinh vật khác!”

Nguyệt Bính có vẻ muốn phản bác, nhưng lại cứng họng không nói được gì. Những lời của Minamino Hiroshi, đích xác là không thể phủ nhận.

“Con người vì sinh tồn mà buộc phải tìm kiếm thức ăn từ các loài sinh vật khác, đây là điều tất yếu không thể tránh khỏi.”

Nguyệt Bính lạnh lùng nói. “Thế nhưng không thể vì dục vọng của cái miệng hoặc vì khoái cảm biến thái mà hành hạ giết chóc sinh linh!”

“Hành hạ giết chóc?” Minamino Hiroshi lại bật cười. “Nếu như bắt buộc phải hành hạ giết chóc mới mong được sinh tồn thì sao?”

Tôi không hiểu hẳn định nói gì, nhưng đã lờ mờ cảm giác được nỗi oán hận ẩn chứa trong đó.

“Anh Bí, anh Nguyệt.” Tsukino cắn môi. “Thầy âm dương không bao giờ cho phép hành hạ giết chóc sinh vật hoang dã, nhưng cách làm của anh Minamino đã được ngài Okawa Yuji cho phép. Tuy tôi không biết nguyên nhân, nhưng đúng là đã được ngài Okawa Yuji cho phép.”

“Ngoào...” Đúng lúc chúng tôi đang căng thẳng, từ trong rừng núi bỗng vọng lại một tiếng kêu thê thiết.

Trong gió núi loáng thoáng có mùi hôi kỳ lạ.

“Ngoao...”

“Ngoao...”

Tiếng kêu dội lên liên tiếp, dồn dập khắp bốn phương tám hướng, giống như có một đàn động vật đông đúc đang đổ dồn tới khu lều. Các lùm cây rung lên xào xạc, chim chóc kinh hãi bay lên tán loạn, lên đến lưng chừng trời thì tự dừng khựng lại, rơi thẳng xuống giống như con diều đứt dây.

Một cái bóng lao vọt ra khỏi lùm cây, bước chân loạng choạng, hét lớn: “Lửa! Mau đốt lửa lớn lên!”

Là Kuroba.

6.

Kuroba lao vút tới trước lều, mặt và cánh tay chẳng chịt vết cành cây cào xước, giận dữ trừng mắt nhìn Minamino Hiroshi rồi xông vào trong lều, gõ ngọn đèn cồng treo bên trong xuống.

Lúc quay trở ra, anh ta một tay xách đèn cồng, một tay cầm một khúc gỗ dài hơn một mét, chạy ù tới bên đồng lửa, đập thẳng ngọn đèn cồng vào trong đó.

“Phụt” , đồng lửa bùng lên cao hơn ba mét, ngọn lửa xanh lét hắt lên khuôn mặt đầy kinh hãi của Kuroba.

“Ngoáo... Ngoáo...” Âm thanh mỗi lúc một gần, Kuroba hai tay nắm khúc gỗ kia, quật mạnh một cái, văng ra một đoạn.

Lúc này tôi mới nhìn rõ, đó là một thanh kiếm katana sáng loáng, thứ vừa bị hất đi là bao kiếm.

“Tất cả tới gần đồng lửa, tập trung lại!” Kuroba căng thẳng nhìn chăm chăm vào rừng.

“Đàn sói?” Nguyệt Bính cũng tái mặt.

Tuy tôi chưa trông thấy sói bao giờ, nhưng qua phim ảnh, tiểu thuyết, tôi đã biết chúng hung dữ và khát máu ra sao. Nếu bị đàn sói bao vây, chỉ còn biết hy vọng đồng lửa này không bao giờ tắt, và trông chờ vào sức lực của hai thầy âm dương cộng thêm Nguyệt Bính.

Nhưng nhìn vào thần thái của Kuroba, có vẻ tình hình rất không lạc quan.

“Không phải sói.” Bàn tay nắm đốc kiếm của Kuroba hơi run lên, lưỡi kiếm lắc khê hắt ra một chớp sáng chói mắt. “Là cáo! Yêu cáo trong núi tới báo thù.”

Mùi hôi tanh trong gió càng thêm nồng nặc. Dưới ánh trăng nhợt nhạt, tôi đã nhìn thấy, từ bìa rừng tràn ra một đàn cáo đông nghịt tựa thủy triều, nhanh chóng bao vây chúng tôi từng

tầng lớp lớp. Vô số những cặp mắt xanh len lét sáng quắc lên như đèn lồng, trông vô cùng rùng rợn.

“Quay lưng vào đồng lửa, mỗi người một góc!” Tôi hoang mang làm theo lời Nguyệt Bính.

Đồng lửa cháy ngàn ngút, nóng tới mức sau lưng tôi bỏng rát, nhưng cảnh tượng trước mắt lại khiến toàn thân tôi ớn lạnh.

Hàng trăm con cáo lớn nhỏ khác nhau nhảy thoăn thoắt lại gần, đến khi cách chúng tôi hơn ba chục mét thì dừng lại, bất động nhìn chúng tôi.

Cáo đỏ, cáo xám, cáo trắng... cùng ngồi chồm hổm dưới đất như chó. Có vài con cáo đỏ to cỡ con chó Husky, vươn cổ nhe nhanh, kêu lên chín chít, lông cổ dựng ngược lên tua tủa.

“Ngoao...” Phía sau đàn cáo vang lên một tiếng kêu thảm thiết. Lũ các dòng tai, nghech mũi hít hít, nhích lên ba, bốn mét, rồi dừng lại.

Chân tôi đã mềm nhũn. Chỉ quen với hình ảnh con cáo nhỏ bé, thập thò, giảo hoạt trong phim ảnh, nhưng khi số lượng đông tới một mức độ nhất định, lại hình thành nên một khí thế khủng khiếp. Mùi hôi rình đặc trưng của loài cáo phả tới nồng nặc khiến tôi xây xẩm cả mặt mày.

“Bí Ngô, bình tĩnh, có tao đây.” Nguyệt Bính trấn an tôi.

Tôi dịch lại gần nó, gật đầu.

Một tiếng kêu nữa vang lên. Đàn cáo lại đồng loạt nhích về phía trước. Từ trong ánh mắt của chúng, tôi nhận ra chúng tôi lúc này không còn là đối thủ của chúng, mà chỉ là mấy món đồ chơi vô dụng.

Căng thẳng, khiếp sợ, hãi hùng, tôi thà chúng cứ xông vào lên hỗn chiến còn hơn. Bọn này đang dùng tâm lý chiến với chúng

tôi ư? Vô số cặp mắt xanh lét nhấp nháy, mùi hôi tanh muốn lộn mua và những tiếng kêu ma quái khiến tôi toàn thân lạnh toát, run rẩy đến nghẹt thở, chẳng biết làm sao phải hét lên một tiếng thật lớn để giảm bớt cảm giác tức nghẹn trong lồng ngực.”

“Ồ? Không ngờ ý chí của anh cũng mạnh thật đấy.” Kuroba lăm lăm thanh kiếm katana chỉ về phía trước. “Lần này mà không chết, tôi sẽ mời anh uống rượu.”

Nguyệt Bính rút thắt lưng da, nhét xuôi con dao dọc theo khe hở, kẹp chặt lưỡi dao vào rồi thắt thêm một nút thắt, chế ra một con dao quăng đơn giản: “Cứ sống được đã rồi tính.”

Tsukino rút ra hai tờ giấy dài hẹp, gấp vài cái đã biến thành hai thanh kiếm giấy: “Trước khi chưa tìm được Jack, không một ai được phép chết!

Không chừng hắn đã tìm được Futsu-no-mitama rồi dùng để sai khiến yêu quái trong núi ngăn cản chúng ta cũng nên.”

Tôi thấy ba người họ đã vũ khí sẵn sàng, bèn nhặt đại một khúc củi bằng cổ tay từ đồng lửa lên dùng tạm.

“Thế gã kia thì sao?” Kuroba chỉ mũi kiếm vào Minamino Hiroshi đang ngồi co ro dưới đất.

“Không thể để anh ta chết được.” Tsukino khẽ nói, “phải không?”

“Ừm. Tuy hắn tàn sát sinh linh, nhưng bản thân hắn cũng là sinh linh.”

Nguyệt Bính thở hắt ra. “Lời hắn ứng nghiệm rồi đấy. Giờ thì buộc phải tàn sát để sinh tồn.”

Tôi thấy tay rát rát, nhìn xuống mới biết khúc củi đã cháy mất nửa đoạn, chỉ sót lại một mẩu chừng một thước. Đàn cáo lại tiếp tục dịch chuyển, nhưng lần này không phải là di chuyển về phía

trước, mà rẽ sang hai bên. Từ phía cuối đàn cáo, có một con cáo khổng lồ đi ra.

Nó đứng lại cách chúng tôi hai, ba mét, nhìn tôi chăm chăm.

Nếu không phải nhờ bộ lông đỏ rực như lửa, cặp mắt xanh lét riêng có của loài cáo, và cả cái đuôi bông xù sau lưng, tôi còn ngỡ nó là con ngựa.

Ba người còn lại liền dịch chuyển, xếp thành một hàng ngang với tôi, đối diện với con cáo.

Con cáo khổng lồ bồng ngửa đầu, giơ chân trước lên, chỉ vào Minamino Hiroshi. Tôi nhìn thấy sau cổ nó có túm lông dài trắng muốt, mặt nó nhăn nheo già nua, cái mõm nhọn hoắt, bộ lông đỏ rực, càng nhìn càng thấy quen. Phải rồi, trông rất giống bà lão tôi gặp vừa nãy.

“Muốn tìm anh ta?” Tsukino khẽ hỏi.

Con cáo khổng lồ gật gật đầu, lại chỉ vào Minamino Hiroshi, rồi chỉ sang chúng tôi, hếch mõm về phía núi Phú Sĩ.

“Có được anh ta thì sẽ thả cho chúng tôi lên núi?” Tsukino phỏng đoán.

Con cáo khổng lồ lại gật đầu, hai mép nó nhếch lên như thể mỉm cười hài lòng với sự thông minh của Tsukino.

Tsukino quay sang hỏi chúng tôi: “Làm sao bây giờ?” Nguyệt Bính:

“Tôi không có ý kiến.”

Kuroba: “Tôi cũng không có ý kiến.”

Ba người nhìn sang tôi, từ trong ánh mắt của họ, tôi hiểu được ẩn ý trong đó.

“Tôi càng không có ý kiến.”

Tsukino: “Có đáng không?”

Nguyệt Bính: “Chẳng có gì đáng với không đáng! Chỉ có điều...”

Kuroba: “Anh ta là một con người đấy!”

“Thế thì đánh thôi!” Nguyệt Bính hươ con dao quăng. “Bí Ngô, đứng ra đằng sau tao, bảo vệ sau lưng cho tao.

Tôi chửi: “Tao là cái đuôi của mày bao giờ thế?”

“Chiến đi!” Nguyệt Bính nhảy tới trước mặt Minamino Hiroshi.

“Chiến!” Ba chúng tôi đồng thanh hét.

“Còn nữa!” Nguyệt Bính chỉ vào con cáo khổng lồ. “Ý tốt của bà tôi xin nhận, nhưng chúng tôi không thể bỏ đồng loại trốn lên cây được!”

Nguyệt Bính cũng đã biết con cáo khổng lồ là ai.

7.

Bộ lông của con cáo khổng lồ dựng lên tua tủa, mắt lóe hung quang, nó ngửa mặt lên trời rít lên một tiếng dài, rồi từ từ lùi về phía sau đàn cáo.

Đàn cáo đã chuyển động.

Tất cả chúng đều nhe răng, gầm ghè một chốc rồi thành linh lao vọt về phía chúng tôi như tên bắn.

Tôi nhìn thấy rõ ràng một con cáo trắng há ngoác mõm lao thẳng về phía tôi. Trống ngực tôi đánh thăm thùm như trống. Tôi quật thẳng cây củi ra, gãy đôi, con cáo bị đánh trúng đầu, rơi phịch xuống, miệng phụt máu, giãy giụa. Con thứ hai lao tới, tôi

chộp được cổ nó, hai tay bẻ mạnh, tiếng xương vỡ khùng khục, nó rũ xuống.

Con thứ ba nhảy nhóc lên vai tôi, vuốt sắc cắm sâu vào thịt, tôi nghiêng đầu tránh được cú táp từ hàm răng sắc nhọn, chụp lấy hai chân sau của nó giằng mạnh. Vuốt nó cào trên vai tôi rách toạc, tôi ném phăng nó đi.

Con thứ tư hình thù trông như yêu quái, nhảy vọt lên cao rồi hạ cánh xuống định đầu tôi. Tôi vừa giơ tay lên tóm thì hai bên trái phải lại có hai con nhảy tới, cắn phập vào ống tay áo tôi giằng xé.

“Tôi rồi!” Tôi vừa nghĩ thì một con dao quăng bay đánh vào tới đỉnh đầu tôi, bập trúng đầu con cáo.

Nguyệt Bính giật dao về, lại giúp tôi hạ một con cáo khác vừa lao đến bên sườn.

Tôi đón đỡ tránh né túi bụi, chẳng còn tâm trí đầu mà nhìn sang người khác nữa. Máu cáo bắn tung toé khắp người tôi. Những vết cắn, cào mỗi lúc một dày đặc, tôi thở hồng hộc, đã sắp kiệt sức đến nơi. Bên tai tôi là tiếng vù vù, vun vút của dao kiếm, ba người kia có vẻ rất ổn.

Một luồng hào quang bỗng lao vọt tới trước mặt tôi. Kuroba một tay múa tít thanh kiếm, tay còn lại rũ rượi buông lỏng, chắc đã bị thương không nhẹ. Xác cáo bắn tung toé theo những đường kiếm dày đặc, vòng hào quang lao vọt ra xa, biến mất trong rừng núi.

Kuroba đã bỏ trốn!

Tôi vô cùng phần nộ. Hiển nhiên, hai người kia cũng vậy. Chúng tôi tụ lại với nhau, kẻ đâm người chém trong tuyệt vọng. Minamino Hiroshi ngồi co ro giữa ba người chúng tôi, bình an vô sự. Tôi thấy chúng tôi thật ngu xuẩn, tự dưng phải liều mạng bảo vệ cho một kẻ mình căm ghét.

Từ trong rừng bỗng vọng lại một tiếng rú khủng khiếp, chúng tôi nhận ra là tiếng kêu của con cáo khổng lồ, chỉ có điều tiếng rú nghe vô cùng đau đớn, mỗi lúc một xa.

Đàn cáo bỗng khựng lại, ngừng tấn công, dòng tai lên nghe ngóng, rồi vùn vụt rút lui như thủy triều xuống.

Chớp mắt, bãi đất ngoài bìa rừng đã trống trơn, chỉ còn lại những xác cáo máu me và bốn người chúng tôi cũng máu me, kiệt sức.

Từ bìa rừng, có một bóng người chậm chạp bước ra. Mái tóc dài rối bù che rợp mắt trái, trong tay xách nửa khúc chân cáo, giơ lên trước mặt chúng tôi. Kuroba!

“Đánh rần phải đánh giập đầu!” Nguyệt Bính ho sặc sụa, phun ra cả máu.

“Kuroba!” Thanh kiếm giấy trong tay Tsukino dính đầy máu mềm oặt, rơi xuống khỏi tay.

Kuroba dừng lại ở tít tận đằng xa, không tiến thêm nữa, cơ thể loạng choạng mấy cái rồi ngã ngửa xuống đất.

“Kuroba!” Cả ba chúng tôi đều hét lên, ráng hết sức tàn chạy tới!

8.

“Anh ấy có sao không?” Tsukino ngồi trên có thắc thỏm hỏi.

Tôi bắt mạch cho Kuroba, đưa tay dò thử động mạch cổ, lật mở mí mắt lên nhìn rồi lắc đầu.

“Ôi!” Tsukino bùm miệng, nước mắt ứa ra lã chã.

Tôi vội vàng giải thích: “Ý tôi muốn nói là anh ấy không sao cả, chỉ là vết thương ngoài da thôi.”

“À...” Tsukino thở phào, rồi chợt ôm ngực nhăn nhó, quay sang phun ra một ngụm máu tươi, hiển nhiên cô ấy cũng đã bị nội thương không nhẹ.

Tôi thót tim: “Tsukino, cô làm sao thế?”

Tsukino mặt trắng bệch, xua tay: “Chắc tiêu hao tinh lực quá nhiều, không sao đâu.”

Tôi đưa mắt nhìn sang, thấy Minamino Hiroshi vẫn đang ngồi ủ rũ trong đồng xác cáo. Tôi bỗng nổi giận đùng đùng, nhảy nhót tới trước mặt hắn, cho hắn một đấm vào giữa mặt.

“Mẹ kiếp!” Tôi quát lên. “Nếu không phải tại mày, mọi chuyện đã không đến nỗi phải thế này. Sao bà già kia lại tìm đích danh mày? Lúc mày giết chết con cáo con, mày sung sướng lắm phải không? Mày có bao giờ nghĩ đến quả báo không? Mày nhìn xem, tất cả chúng tao thương tích đầy mình, bao nhiêu là cáo đã phải chết, chỉ riêng mày vẫn bình yên vô sự! Tao thật không muốn để cho mày sống!”

“Tôi đã mang con gái của bà ta đi.” Minamino Hiroshi dờ dẩn nhìn xung quanh, rồi bàng hoàng như vừa tỉnh mộng. “Sao mọi người lại bị thương đến nông nỗi này?” Tôi nghe mà tức nghẹn tới suýt tắc thở, lại định táng cho hắn một đấm nữa.

“Anh vừa nói gì?” Nguyệt Bính xông lại hỏi.

Kuroba không biết đã tỉnh lại lúc nào, vừa ôm ngực ho sù sụ vừa cùng Tsukino đi tới.

Minamino Hiroshi lại cúi gục đầu: “Nếu tin tôi, hãy đi theo tôi. Ở nhà tôi nghỉ ngơi mấy ngày, rồi tôi sẽ dẫn mọi người leo lên đỉnh Tsurugi sau.”

“Cho chúng tôi một lý do để tin tưởng anh.” Nguyệt Bính vờn nghịch con dao găm Thụy Sĩ trên tay. “Anh vừa nói đã cướp đi

con gái của ai?”

“Mọi người đã cứu tôi và Laura, tôi sẽ không làm hại mọi người đầu.

Hơn nữa, sự tin cậy của ngài Okawa Yuji vẫn không đủ để chứng minh sao?” Minamino Hiroshi bỗng quỳ nhúm dậy, dập đầu phủ phục xuống đất. “Cảm ơn mọi người! Cảm ơn mọi người!”

Nguyệt Bính đưa ánh mắt ngò vức sang Tsukino và Kuroba, hai người khẽ gật đầu. Tôi nhận ra qua cuộc chiến sinh tử này, khoảng cách giữa chúng tôi đã thu hẹp lại không ít.

9.

“Nhà tôi ở ngay đỉnh núi bên kia.” Minamino Hiroshi ngồi thẳng dậy, chỉ vào ngọn núi cách đó không xa. “Laura đang ở đó đợi tôi.”

Trong tình trạng của hấn lúc này, tôi lo rằng hấn sắp lên cơn điên đến nơi.

Ngoài Minamino Hiroshi, bốn người chúng tôi ít nhiều đều đã bị thương, may mà đường núi vẫn tạm coi là bằng phẳng, đi cũng không tốn sức lắm. Vòng qua đỉnh núi, đã nhìn thấy một ngôi nhà gỗ hai tầng phía xa xa, tầng hai còn sáng đèn, lờ mờ nhìn thấy một bóng người hất lên khung cửa sổ.

Minamino Hiroshi mắt sáng rõ: “Laura chưa ngủ. Tôi biết ngay mà, tôi chưa về thì cô ấy sẽ không ngủ được.”

“Anh Minamino Hiroshi.” Suốt dọc đường, Tsukino không nói một câu, sắc mặt trắng bệch như sáp, lúc này, cô đột nhiên hỏi. “Anh kết hôn được ba tháng rồi phải không? Nghe nói cô ấy là một người leo núi được anh cứu trong khi trèo lên đỉnh Tsurugi?”

Minamino Hiroshi cứ như bị điện giật, nhảy dựng lên, chỉ vào Tsukino, con người gần như rớt ra khỏi trọng: “Sao cô biết? Cô còn biết được gì nữa?”

Dọc đường, tôi đã bình tĩnh lại để suy nghĩ về câu nói của Minamino Hiroshi. Hắn nói: “Tôi đã mang con gái của bà ta đi.” “Bà ta” là ai? “Con gái” là ai? Lẽ nào trong những con cáo mà hắn đã tàn sát, có cả con gái của các khổng lồ? Sở dĩ cáo khổng lồ biến hình thành bà lão để nhắc nhở tôi và Nguyệt Bính, phải chăng bởi nó đã quyết định tìm Minamino Hiroshi báo thù? Thế thì con gái của nó chính là con cáo nhỏ đã bị Minamino Hiroshi lột da?

Vậy thì tại sao Minamino Hiroshi lại biết đó là con gái của cáo khổng lồ? Tôi băn khoăn mãi mà không thể hiểu nổi.

Nhưng lúc này, nhìn thấy phản ứng của hắn, tôi bỗng nhận ra: vấn đề có lẽ không phải là ở con cáo con, mà là ở Laura, cô vợ của Minamino Hiroshi.

“Có một truyền thuyết, nói rằng vào thời Edo, có con cáo đỏ hóa thành cô gái xinh đẹp.” Tsukino nói. “Một lần, cô gái được một người thợ săn cứu khỏi miệng gấu, nên đã lấy anh ta, sau đó sinh được một đứa con trai. Cậu bé về sau trở thành thầy âm dương nổi tiếng nhất Nhật Bản, được mệnh danh là “yêu hồ Kurama”. Đến thập niên 90 thế kỷ 20, một tác giả truyện tranh nổi tiếng Nhật Bản còn mượn ông làm nguyên mẫu cho một trong những nhân vật của mình, tôi nhớ tên là Minamino Shuichi?”

Khoé miệng Minamino Hiroshi giật giật: “Cô biết nhiều chuyện quá.

Tôi luôn tự hào vì gia tộc vinh quang của mình. Vào nhà đi, tôi sẽ kể hết đầu đuôi mọi chuyện cho mọi người nghe, giống như đã

kể cho ngài Okiwa Yuji, coi như cảm ơn mọi người đã cứu tôi và Laura.”

10.

“Laura, anh về rồi đây!” Minamino Hiroshi đẩy mở cửa, vượt mạnh lên mặt, miễn cưỡng nặn ra một nụ cười. “Hôm nay nhà chúng ta có khách nhé, họ đã bị thương trong khi leo núi, muốn nghỉ lại vài ngày. Xin lỗi, không báo trước cho em, mong em thứ lỗi!”

Người Nhật là vậy đấy, rất lịch sự với cả người nhà. Tôi đưa mắt nhìn quanh, trong khi Kuroba dìu Tsukino ngồi xuống đệm cũi, Nguyệt Bính ôm cánh tay bị thương, chun mũi ngửi: “Sao trong nhà lại có mùi cáo thối?”

Minamino khom lưng chào chúng tôi rồi đi vào nhà trong. Tôi chỉ vào những tấm da cáo lớn nhỏ treo trên tường: “Có vẻ như hẳn là một thợ săn xuất sắc đấy. Bao nhiêu da cáo thối này, có mùi là phải thối.”

Nguyệt Bính nghi hoặc hết nhìn tường rồi lại nhìn tôi. Tôi lại nhìn sang Tsukino và Kuroba, sắc mặt họ rất bất thường. Ánh mắt họ nhìn tôi đầy ngỡ ngàng, ý như muốn nói: “Anh đang mê sảng à?” Tôi chợt dạ, quay đầu lại nhìn, rõ ràng là trên tường vẫn treo đầy da cáo.

“Rõ ràng là do cáo mà!” Tôi kêu lên.

Nguyệt Bính bước lại gần bức tường, đưa tay sờ, tôi thấy rõ ràng nó đã sờ tay vào một tấm da cáo trắng muốt bông xù, nhưng nó lại nói: “Da cáo? Trên bức tường này à? Tsukino, Kuroba, hai người có nhìn thấy không?”

Hai người họ đồng loạt lắc đầu.

Tôi dụi mắt, bước lại gần, nhấc một tấm da cáo ra khỏi tường: “Thế cái gì đây? Treo la liệt trên tường thế này mà mọi người không nhìn thấy à?”

Nguyệt Bính giờ tay ra, và tôi kinh ngạc khi bàn tay nó xuyên qua tấm da cáo cứ như xuyên qua không khí: “Tao không đùa với mày đâu nhé Bí Ngô.”

Tôi nghe mà khắp người lạnh toát, chẳng lẽ trải qua trận đại chiến người - cáo vừa nãy, tôi khủng hoảng quá độ nên bị hoang tưởng rồi?

Nhưng rõ ràng bàn tay tôi có cảm giác rất thực khi sờ vào tấm da, mùi hôi tanh còn bốc lên nhức mũi, sao ảo giác lại có thể chân thực đến vậy?”

“Nguyệt Bính, mày không tin tao à?” Tôi ném tấm da vào mặt nó. Tôi thấy rõ tấm da đã đập lên mặt nó, nhưng Nguyệt Bính vẫn tỉnh bơ như không.

Tấm da mắc lủng lẳng trên đầu nó. Trong mắt tôi, trông nó giống hệt như một con cáo khổng lồ. Nhưng trong mắt của Tsukino và Kuroba, tôi là một thằng điên.

Tôi hoang mang không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

“Laura!” Tiếng Minamino Hiroshi rú lên thảm thiết ở nhà trong.

“Không... không... tại sao lại thế này!”

11.

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau rồi người trước kẻ sau chạy vào nhà trong. Minamino Hiroshi co quắp ở góc tường, con người giãn rộng, mặt méo xệch, vẫn đang kêu la thảm thiết. Chiếc giường sát cửa sổ buông kín màn, bên trong là một người đang ngồi xếp bằng ngay ngắn!

Cảnh tượng thật quá đáng sợ. Nguyệt Bính to gan hơn cả, xông lại vén màn ra. Người kia ngồi xây lưng lại với ánh trăng, không nhìn rõ mặt mũi, nhưng đã đủ khiến tôi suýt vỡ mật vì khiếp đảm.

Dưới ánh trăng mờ mờ, tôi nhìn thấy trên mặt cô ta lông lá xồm xoàm, dựng đứng, đâm ra tua tủa, giống như một bộ mặt người cầm đầy kim châm cứu.

Lạ lùng là người này ngồi im lìm như tượng, hình như đã chết...

“Tách” , Kuroba bật đèn lên, trong phòng lập tức sáng trưng. Hình ảnh người kia đập vào mắt tôi, tôi bất giác rú lên một tiếng.

Một con cáo khổng lồ đang ngồi ngay ngắn trên giường, đôi tai nhọn hoắt nhô lên khỏi mái tóc đỏ dài thướt, mặt đầy lông lá, mũi nhô ra nhọn hoắt, miệng lộ răng nanh trắng vn, dưới chiếc cằm nhọn nhọn lơ thơ mấy cọng râu. Những phần cơ thể lộ ra bên ngoài quần áo phủ kín lớp lông đỏ rực, bàn tay đặt trên đầu gối rành rành là vuốt cáo. Một cái đuôi bông xù khổng lồ thò ra từ sau lưng, cuốn quanh eo, buông xuống đùi.

“Á!” Tsukino cũng rú lên kinh hãi, giật lùi trở lại, đâm sầm vào tủ quần áo. Cánh cửa bật ra, vài cọng xương chim rơi xuống lách cách.

“Sao người này lại biến thành... thành cáo thế?” Tôi lập cập hỏi, chợt nhớ tới chuyện người hoá mèo ở Kobe.

“Đây là cáo biến thành người,” Nguyệt Bính đưa tay ra sờ vào cổ con cáo, “đã chết rồi.”

“Chết rồi?” Minamino Hiroshi lăm lăm mấy lần, rồi bỗng gào lên xé họng. “Không! Không thể như thế được? Sao Laura có thể chết được?”

“Anh là người, hay là cáo?” Nguyệt Bính gần giọng hỏi. “Tôi?”

Minamino Hiroshi giơ hai tay ra trước mắt nhìn chăm chăm.
“Tôi là người! Sao tôi có thể là cáo được?”

Nhưng dưới ánh đèn, tôi đã nhìn thấy cơ thể anh ta đang biến đổi.

Lông tơ mọc ra tua tủa trên mặt, dài ra nhanh chóng, mũi từ từ đó lên, hai mắt dịch lại sát bên sống mũi, mũi dài ra, khé miệng mở rộng sang hai bên. Tôi đang kinh sợ đến mất mật, thì chớp mắt một cái, anh ta lại khôi phục hình dạng của Minamino Hiroshi.

“Tôi? Tôi là Minamino Hiroshi.” Anh ta hoang mang nhìn xung quanh.

“Tôi là dòng dõi vinh quang của yêu hồ Kurama, tôi là con người.”

Nhưng mặt của anh ta vẫn tiếp tục biến đổi, chốc thì biến thành cáo, chốc lại biến thành người. Giọng nói cũng lúc thì khàn đặc, lúc thì the thé.

Điều đó khiến tôi lớn lạnh.

“Tôi biết rồi!” Tsukino bùm miệng kêu lên. “Họ là yêu hồ và Yama-uba!”

“Không được nói ra!” Kuroba vội vàng ngăn cô lại, nhưng đã muộn!

Minamino Hiroshi bỗng im bật, quay người lại từ đầu vào tường: “Yêu hồ, Yama-uba? Yêu hồ, Yama-uba? Nghe quen quá! Chít chít... chít chít...”

Một cái đuôi đỏ bông xù từ từ thò ra khỏi thắt lưng anh ta. Hai chân uốn cong, móng vuốt cáo chọc thủng tất chui ra. Trên cổ,

lông mọc ra vùn vụt như măng mọc sau mưa, tai nhô lên trên đỉnh đầu, mỗi lúc một nhọn...

Khi quay người lại, đứng trước mặt chúng tôi đã là một con người cáo.

“Cẩn thận!” Nguyệt Bích lách người đứng chắn trước mặt tôi.

“Không cần đâu, anh ấy sẽ không làm hại chúng ta.” Tsukino nói.

“Hoá ra, yêu hồ và Yama-uba là có thực.”

Nhưng cơ thể tôi đã không còn điều khiển được nữa, hai đầu gối va vào nhau lập cập, gai ốc sơn lên tua tủa.

Người cáo hoang mang nhìn chúng tôi, ánh mắt dừng lại ở chỗ Laura.

Anh ta nhắc chân muốn đi tới, nhưng lại loạng choạng ngã nhào xuống đất. Tiếp đó, anh ta dùng tứ chi đã biến thành chân cáo khó nhọc bò lại gần, khụt khịt mũi hít ngửi hồi lâu, chốc chốc lại dụi đầu vào xác Laura, từ trong họng phát ra những tiếng kêu thảm thiết.

Cuối cùng, có lẽ chắc chắn là Laura đã chết, người cáo hú lên thảm thiết, rồi cắn lấy sau gáy cái xác cáo, tứ chi cùng bật lên, lao vọt qua cửa sổ.

Chúng tôi chạy vội ra cửa nhìn, chỉ còn thấy một con cáo mặc quần áo tha theo xác của một con cáo khác, thất thểu lách rừng mà đi, từ từ biến mất sau những tán cây.

“Yêu hồ và Yama-uba.” Tsukino sụt sịt khóc. “Tình yêu ngàn năm, lời nguyện luân hồi mấy kiếp, đến kiếp này mới được giải thoát.”

“Đáng lẽ họ không nên yêu nhau.” Kuroba than thở. “Không có gì là nên với không nên. Chỉ có muốn và không muốn mà thôi. Cho dù là cái chết cũng không thể ngăn cản được sự gặp gỡ tại kiếp

sau.” Tsukino lau nước mắt. “Anh Bí, anh Nguyệt, chắc các anh chưa biết câu chuyện này, các anh có muốn nghe không?”

12.

Là con trai của yêu hồ và thợ săn, nhưng Minamino Shuichi không hề biết đến thân thế của mình. Ngoài người cha kiêu lòi, bầu bạn với anh chỉ còn người mẹ xinh đẹp. Vì bẩm sinh đã mang mái tóc đỏ rực nên trẻ con trong làng đều xa lánh anh, coi anh là yêu quái.

Gió núi thổi tới, mái tóc đỏ rực rỡ bay tung, che rợp mắt anh, dãy núi xanh biếc cũng vì vậy mà nhuộm lên một tầng cô tịch tựa ánh chiều tà.

Người nông dân cày bừa dưới ruộng, quất roi đen đét, con trâu cặm cúi kéo cày, rẽ từng luống đất phì nhiêu đen nhức.

“Mẹ, sao họ phải vất vả thế?” Minamino Shuichi ngược lên hỏi, đôi mắt to nheo lại dưới ánh nắng chói chang.

“Shuichi, thần mặt trời Amaterasu ban tặng cho mỗi vật trên thế gian một tài năng khác nhau. Người bình thường chỉ có sức khoẻ yếu ớt, nên phải cày ruộng vất vả.

Đàn bà có được đôi tay khéo léo nên làm công việc đan lát, nấu nướng. Người giỏi bơi lội trở thành ngư dân, còn người dũng cảm và thông minh trở thành...” khuôn mặt xinh đẹp của người mẹ ửng hồng, bà đưa tay vuốt mái tóc dài đỏ rực, “trở thành thợ săn xuất sắc như cha con.”

“Ồ!” Shuichi nép vào lòng mẹ. “Thế con sẽ trở thành người như thế nào?”

Người mẹ xoa đầu Shuichi: “Con là đứa con đáng yêu của cha mẹ, như vậy đã đủ rồi.”

Shuichi bỗng bám vào thân cây lớn bên cạnh, thoăn thoắt trèo lên.

Người mẹ lo lắng: “Shuichi, cẩn thận đấy!”

“Mẹ ơi, tối hôm nay chúng ta ăn trứng chim nhé!” Shuichi đứng thẳng người trên ngọn cây, trong tay cầm mấy quả trứng chim.

“Shuichi! Chúng ta không được làm hại sinh linh! Mau đặt trứng chim trở lại chỗ cũ.” Người mẹ nổi giận. Shuichi ngơ ngác: “Nhưng cha ngày nào cũng đi bắt sinh linh đấy thôi?”

“Shuichi ngoan, xuống đây nào.” Người mẹ giang rộng cánh tay. “Vì sinh tồn, chúng ta bắt buộc phải ăn các sinh linh khác. Nhưng chúng ta không được làm hại chúng để tiêu khiển hoặc mua vui.”

Shuichi cẩn thận đặt những quả trứng chim lại trong tổ, rồi nhảy từ trên cây xuống: “Mẹ ơi, con biết con sẽ trở thành một người thế nào. Con muốn trở thành người bảo vệ sinh linh.”

“Shuichi giỏi quá!” Người mẹ ôm cậu bé vào lòng khen ngợi.

13.

“Shuichi, Shuichi...” Một chiếc bánh nếp đập lên mặt Shuichi.

Shuichi biếng nhác gối đầu lên cánh tay: “Akiko, để anh ngủ thêm lát nữa.”

Akiko thò đầu vào cửa sổ, mắt long lanh, hai lúm đồng tiền xinh xắn xoáy sâu trên đôi má ngây thơ: “Đừng ngủ nữa. Hôm nay tế thần núi đấy, đi xem với em đi.”

“Anh không đi, anh trai em toàn chửi anh là yêu quái thôi, còn ném đá vào anh nữa.” Shuichi uể oải ngồi dậy, cầm cái bánh nếp lên ăn. “Bánh nếp của Akiko làm anh muốn khóc vì cảm động đấy.”

“Anh cứ ăn đi, em đợi anh.” Akiko chạy ra ngồi trên đồng củi hát líu lo.

Shuichi buồn buồn nói: “Akiko, đúng là anh không muốn đi xem tế thần núi đầu. Ngoài em ra, ai cũng coi anh là yêu quái cả, còn mắng chửi mẹ anh nữa.”

“Anh có thể đánh họ mà.” Akiko ôm gối lắc lư. “Lần trước anh dẫn em vào trong núi gặp chó sói, anh còn đánh cho nó sợ bỏ chạy còn gì.”

Shuichi liền ưỡn ngực: “Anh muốn làm người bảo vệ sinh linh, làm sao có thể vì vài câu chửi rửa mà làm hại người khác được? Thôi đừng đi xem tế thần núi nữa, anh dẫn em lên đỉnh Tsurugi xem núi lửa phun nhé!”

“Hay quá!”

Hai người đứng từ xa, nhìn dòng nham thạch sôi sục trong miệng núi lửa, phả hơi nóng nghi ngút.

“Ôi! Đẹp quá. Shuichi, nếu không có anh, cả đời em cũng không thể nhìn thấy cảnh đẹp thế này.” Akiko cười rạng rỡ nắm tay Shuichi. Chẳng may hòn đá dưới chân cặp kên Akiko loạng choạng chục ngã.

Shuichi nắm tay Akiko kéo cô lại, ôm chặt vào lòng. “Shuichi, anh sẽ bảo vệ em cả đời phải không?” “Chắc chắn rồi! Anh sẽ dẫn em đi xem tất cả những phong cảnh đẹp nhất Nhật Bản.”

“Hay quá, em sẽ đợi đến ngày ấy!”

14.

Trên đỉnh núi, hai con người trẻ trung ôm chặt lấy nhau, hai trái tim chân thành hoà cùng một nhịp.

“Thằng Minamino Ichiro chết tiệt lại lấy được cô vợ xinh đẹp thế kia!”

Ánh mắt hiểm độc loé lên bên vết sẹo chạy dài từ lông mày trái tới tận sống mũi. “Mái tóc nàng mới rực rỡ làm sao, thật khiến người ta mê đắm.”

“Này, nghe nói cô ta là hồ ly tinh. Ai có ý đồ xằng bậy đối với hồ tinh sẽ bị sơn thần giáng tội đấy.”

“Đương nhiên ta đã có cách.” Gã mặt sẹo cười nham hiểm. “Cho dù là hồ tinh thật thì cũng có nhược điểm. Sau khi chơi chán, ta sẽ bán cô ta tới Edo, kiểu gì cũng kiếm bộn.”

Đêm ấy, ánh sao lạnh lẽo. Dưới cội anh đào đã cùng trưởng thành với Shuichi, một thiếu niên anh tuấn và một thiếu nữ xinh đẹp ôm nhau đứng dưới gốc cây.

“Shuichi, cha em đã đồng ý với hôn sự của chúng ta rồi.” Khuôn mặt xinh đẹp của Akiko ửng lên hồng rực.

Shuichi chau mày: “Nhưng anh không muốn vào sống trong làng. Họ đều coi anh là quái vật, anh không muốn em cũng bị ức hiếp và chế giễu theo anh.”

“Nếu không chịu đựng được những điều này thì em đã không yêu anh.” Akiko cắn môi nói. “Cha em đã đồng ý cho em sống cùng anh trên núi, vợ theo chồng là hợp lý mà.”

“Ở trên núi khổ lắm. Không có gạo ngon, không có cá tươi, không có vải đẹp, chỉ có thịt thú rừng, rau dại và quần áo vải thô thôi.” Shuichi chỉ vào ngôi nhà gỗ nhỏ cách đó không xa. “Mẹ anh chỉ mong được ở bên cha anh cả đời, giờ tuy cha anh đã mất, mẹ vẫn lưu luyến không muốn chuyển đi...”

“Shuichi, bắt đầu từ hôm nay, em sẽ là vợ của anh.

Em sẽ yêu anh cả đời giống như mẹ anh yêu cha anh vậy.”

“Minamino Shuichi tôi xin thề với gốc cây này sẽ trọn đời yêu thương Akiko. Tôi sẽ dẫn nàng đi xem những phong cảnh tươi đẹp nhất, nấu cho nàng những món ăn ngon nhất, vĩnh viễn không bao giờ khiến nàng phải đau buồn. Nếu tôi không làm được, tôi sẽ phải chịu lời nguyền rủa, vĩnh viễn không có được tình yêu thực sự.

15.

“Mẹ, con hồi hộp quá.” Shuichi xoa hai tay vào nhau, hồi hộp nhìn về phía bên kia núi. Đoàn rước dâu vẫn chưa thấy tới.

“Con đừng nôn nóng, trông chẳng giống chú rể gì cả.” Người mẹ mỉm cười. Thời gian không để lại chút xíu dấu ấn nào trên dung nhan, bà vẫn xinh đẹp như hồi hai mươi mấy tuổi. Đây có lẽ chính là điểm chung của hồ ly tinh.

“Nếu cha con nhìn thấy được ngày hôm nay thì hay biết mấy.” Người mẹ dõi mắt về phía rừng xa, nhớ lại những ngày tháng xưa cũ.

Tiếng nhạc hỷ đã réo rắt trên đường núi, đưa hai mẹ con quay trở về với hiện thực. Ông thông gia dẫn đầu đoàn người đông đảo, phục sức trang trọng, sắc mặt hồ hởi, phía sau là mấy người khiêng theo một vò rượu lớn.

“Akiko đâu?” Thấy trong đoàn rước dâu không có kiệu hoa, Shuichi ngạc nhiên hỏi mẹ.

Người mẹ cốc vào đầu anh: “Đồ ngốc, nhà thông gia mang rượu tới chúc mừng trước, cô dâu phải đến trưa mới được tới!”

Shuichi ngượng ngịu gãi đầu, mái tóc dài đỏ rực sáng lên lấp lánh.

Ngày vui đương nhiên không thể thiếu mỹ tửu. Người mẹ đã chuẩn bị sẵn mấy bàn tiệc ngon lành, mọi người ăn uống linh

đình, chén nọ tiếp chén kia. Người mẹ chưa bao giờ uống rượu, trong ngày trọng đại này, cũng không nỡ từ chối thịnh tình của thông gia.

Shuichi thấy mắt mình cứ mờ dần, mờ dần, lưới cứng lại không thể nói năng, người lao đảo, đầu óc ù đặc, bỗng bênh như trong mộng.

Đột nhiên, anh nhìn thấy hai người anh trai của Akiko tung thông lọng, trông vào cổ anh, siết chặt anh vào ghế. Anh cứ ngỡ mình say quá sinh ảo giác, nhưng khi nhìn thấy cha và chú của Akiko tung lưới úp chụp lấy mẹ mình, kéo tới bên gốc cây, anh mới choàng tỉnh.

“Ha ha! Cho dù là hồ ly tinh cũng phải chịu phép trước rượu hùng hoàng đã được nhà sư yểm bùa!” Vết sẹo đỏ lừ trên mặt cha Akiko, khiến khuôn mặt vừa nãy còn hoan hỷ giờ đã trở nên hung hãn.

Minamino Shuichi giận dữ quát lên: “Các người làm gì vậy?”

Một cú đấm giáng thẳng vào mặt anh khiến anh choáng váng.

Anh trai Akiko xoa xoa mu bàn tay: “Hùm! Con trai của yêu quái mà cũng dám đòi lấy em gái tao!”

Shuichi ra sức giãy giụa, nhưng thông lọng của thợ săn càng giãy lại càng thít chặt.

“Tôi không phải con trai của yêu quái! Akiko đâu?” Shuichi hét lên.

“Mày không phải?” Cha Akiko gằn giọng. “Vậy thì tao sẽ cho mày xem!”

Người mẹ lúc này đã bị quấn chặt trong lưới, treo lên cây, bà đã hoàn toàn bất tỉnh. Cha Akiko lấy ra một quả chuông gỗ, đeo vào cổ tay người mẹ.

Ánh sáng đỏ bùng hắt lên chói mắt. Cơ thể người mẹ bùng mọc ra lớp lông dày màu đỏ, biến thành người cáo.

“Sư thầy nói chỉ cần buộc chuông gỗ đào vào tứ chi, bà ta sẽ bị ta khống chế.” Cha Akiko phá lên cười khả ố. “Đúng là một con cáo! Chứ đàn bà trên thế gian đâu có thể trẻ mãi không già.”

Khi quả chuông gỗ thứ hai buộc xong, người mẹ choàng tỉnh. Nhận ra mình đã trở lại nguyên hình, bà kinh hãi kêu lên, muốn giãy thoát khỏi tấm lưới, nhưng bị cha Akiko đánh một gậy trúng đầu ngất lịm...

Shuichi giận dữ quát lên: “Ta sẽ giết các người!” Tất cả mọi người đều phá lên cười khoái trá.

“Giết chúng ta? Đồ yêu quái, ngươi có bản lĩnh đó sao?” “Mẹ mày là yêu quái còn chẳng ăn thua nữa là mày!” “Cứ chọc mù mắt nó, cho nó làm con cáo mù đi!” “May quá nhờ có Akiko, không thì mọi chuyện đâu có dễ dàng thế?”

Cái gì? Akiko? Akiko đã biết trước việc này? Nàng lừa mình kết hôn để cha nàng thực thi gian kế: Mắt Shuichi đỏ bầm, thế giới trước mắt cũng biến thành màu đỏ máu.

“Phụt!” Một đám lửa lớn bốc cháy trên người Shuichi, đốt đứt dây thừng, đốt đứt quần áo của nhân gian. Từ trong ngọn lửa hiện ra một con cáo đỏ rực rỡ tuyệt đẹp.

“Ta sẽ...” con cáo lửa ngửa mặt rít lên, móng vuốt bắn toé hoa lửa chói chang, “giết các người!”

“Shuichi, không được làm hại sinh linh!” Người mẹ cũng vừa tỉnh lại, kêu lên đến đứt hơi. “Nếu không con sẽ phải chịu lời nguyền của thần Amaterasu!”

Shuichi vừa bước được nửa bước đã khựng lại: “Thế nhưng, mẹ, bọn họ...”

“Phập!” Một lưỡi dao sắc đâm thẳng vào bụng người mẹ. Cha Akiko trong cơn hoảng loạn đã nổi cơn hung tàn mất trí, vung dao đâm chết bà.

Shuichi gầm lên một tiếng, bất chấp tất cả, lao vào đám đông điên cuồng cắn xé.

Và Minamino Shuichi đã trở thành ma.

Và yêu hồ Kurama đã ra đời.

16.

Hai năm sau...

Núi Phú Sĩ xinh đẹp có thêm một yêu quái, lúc thì biến thành thiếu niên thanh tú, lúc thì biến thành cáo lửa bốc cháy. Người lên núi gặp phải nó, sẽ bị giết chết ăn thịt, rồi tha xương đến đặt trước cửa nhà người bị hại.

Núi Phú Sĩ thần thánh chỉ trong hai năm đã biến thành địa ngục trần gian, ai nghe cũng phải tái mặt.

Các thầy âm dương, tăng lữ, võ sĩ, ninja giỏi nhất Nhật Bản lên núi trừ yêu đều phơi sương trắng trong núi, không chữa một ai.

Nhưng kỳ lạ là con cáo lửa chẳng bao giờ động đến bất kỳ sinh vật nào khác trên núi. Dường như nó chỉ thù hận con người.

Có người nhìn thấy, cứ vào đêm trăng lưỡi liềm, con cáo lửa lại đứng trên đỉnh núi hú lên từng hồi bị thiết.

Kurama đang đói bụng, nhưng anh tuyệt đối không làm hại những sinh linh khác. Đây là chấp niệm mà người mẹ đã để lại cho anh khi anh còn làm người. Vậy mà thật nực cười, họ lại đồn đại anh ăn thịt người.

Đột nhiên, anh ngửi thấy mùi của người già. Lăn theo mùi đó, anh tìm thấy một bà lão tóc bạc phơ đang khóc nức nở bên gốc cây.

Gốc cây ấy trông rất quen thuộc, dường như đã mơ hồ gợi lại một điều gì đó trong ký ức của Kurama.

“Shuichi, anh ở đâu?” Bà lão đưa những móng tay dài ngoẵng, cẩu đen bám vào gốc cây. “Em đã tìm anh hai năm, anh tại sao cứ mãi trốn tránh em? Hay tại anh chế em giờ đã già nua xấu xí? Em buộc phải biến thành như vậy, để giết chết tất cả những kẻ lên núi săn đuổi anh!”

Shuichi? Cái tên này thật quen, hình như đã nghe thấy ở đâu rồi thì phải. Kurama đang ngẫm nghĩ thì bà lão bỗng quay phắt người lại.

Đó là một bà lão với khuôn mặt chẳng chít nếp nhăn, khoé mắt xếch ngược, miệng rộng ngoác, mái tóc dài thướt cứng đờ như thép, hoàn toàn bất động trong gió.

“Người là ai?” Bà lão quát lên.

Kurama ngẩn ngơ, không ngừng tự hỏi: “Tôi là ai?” “Ta không đọc được nội tâm của người.” Bà lão giờ hai bàn tay ra. “Nhưng hẳn người cũng đến đây để làm hại Shuichi!”

Bà ta giương bộ móng tay cùng sắc như thép nhảy xổ vào Kurama, nhưng móng tay vừa chọc vào lồng ngực yêu hồ, bộ vuốt sắc lẹm của Kurama đã cửa đứt yết hầu bà lão.

Hai bên trần trối nhìn nhau, rồi Kurama biến thành Shuichi, bà lão biến thành Akiko.

“Shuichi!” Akiko mềm nhũn ngã gục xuống đất. “Em biết rằng anh sẽ tới. Anh có tha thứ cho em không?”

Shuichi bàng hoàng ôm ghì lấy cơ thể giá lạnh của Akiko, nghẹn ngào: “Akiko, anh chưa bao giờ trách cứ em cả, chưa bao giờ!”

Akiko mỉm cười, từ từ khép mắt lại.

Từ đó, Nhật Bản có thêm một thầy âm dương diện mạo thanh tú, lang bạt trong núi, cứu giúp sinh linh gặp nạn. Mỗi khi tới một nơi phong cảnh tươi đẹp, anh sẽ lấy từ trong người ra một ống trúc, đổ ra chút xíu tàn tro xám trắng, cho bay tung theo gió: “Akiko, phong cảnh nơi đây có đẹp không em?”

17.

Tsukino kể xong, trong phòng lặng phắc như tờ. “Để tôi bổ sung nốt đoạn còn thiếu.” Kuroba phá vỡ bầu không khí nặng nề. “Trước khi thành hôn, Akiko đã mang thai đứa con của Shuichi. Sau khi biết được sự thực, cô đã gửi con cho người khác nuôi, bỏ lên núi tìm Shuichi. Nỗi đau khổ, dằn vặt, tương tự, thù hận đã khiến cô biến thành Yama-uba, nghe nói loài yêu tinh này có thể đọc được tâm tư của con người, chuyên ăn thịt người. Còn Minamino Shuichi do đã phản lại lời thề độc vĩnh viễn bảo vệ Akiko, nên cũng không bao giờ có được tình yêu thực sự. Giống hết như chuyện vừa mới xảy ra, trong cơn đau đớn cùng cực, dòng máu yêu hồ bùng cháy, Minamino Hiroshi đã biến thành hình dạng vốn có.”

“Thế tại sao anh ta lại đi giết cáo?” Câu hỏi của Nguyệt Bính cũng là thắc mắc của tôi. “Anh ta còn nói, Laura vợ mình rất thích da cáo. Nói vậy chẳng phải rất mâu thuẫn sao?”

“Mẹ của Minamino Shuichi là hồ ly tinh, nhưng đã hoá thành người để lấy thợ săn nhằm báo đáp ân tình, thì Laura cũng có thể lắm chứ.”

Kuroba nói. “Nhưng sau khi cáo biến thành người, cần một lượng lớn da cáo để duy trì hình người, điều đó cũng có nghĩa là

phản bội giống loài vì tình yêu. Nếu không thay da đúng thời hạn, sẽ hiện nguyên hình mà chết.

Cho nên con cáo khổng lồ ấy muốn tìm Minamino Hiroshi là để đòi lại con gái của bà ta.

Nhưng tại sao chỉ có tôi nhìn thấy những tấm da cáo? Ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, đằng xa đỉnh núi xanh đen, trông như một con cáo khổng lồ đang ngửa đầu kêu khóc.

Câu hỏi này, có thể có đáp án, có thể không, giống như lời nguyện của gia tộc Minamino, luôn âm thầm hiện diện và thao túng tất cả.

CHƯƠNG 9:

1.

Bệnh viện Shizuoka.

Mất đi Minamino Hiroshi, không còn ai dẫn đường, cứ liều mạng leo bừa lên đỉnh Tsurugi hiển nhiên là không sáng suốt. Huống hồ trong cuộc chiến người - cáo, Kuroba tuy chưa bị thương đến xương cốt nhưng cũng đầy mình thương tích, da thịt bị cào rạch chẳng chịt như mạng nhện, vô cùng thảm hại.

Tsukino và Nguyệt Bính cũng bị thương ở các mức độ khác nhau, đi lại bất tiện. Chúng tôi quyết định vào viện nghỉ ngơi dưỡng sức mấy hôm, tiếp tục bàn bạc về việc leo lên đỉnh Tsurugi. Thời gian có lẽ sẽ chậm trễ chút ít, nhưng hiện giờ đã tổn thương nguyên khí trầm trọng, làm liều thì cầm chắc thất bại.

Kết quả, tôi là người duy nhất trong bốn người không bị thương.

Thế là, tôi đương nhiên trở thành tay sai kiêm chân chạy, hàng ngày lượn như con thoi giữa bệnh viện, siêu thị, quán ăn, lo cơm nước, mua sắm vật dụng sinh hoạt cho họ.

Người Nhật Bản rất thích ăn mì, nên hôm nay tôi đi mua mì udon và mì kiều mạch cho họ. Ngồi bên cạnh chiếc bàn dài trước quầy, nhìn ông chủ quán lom khom trước nồi nước lèo nghi ngút khói với nguyên liệu đủ màu đang vui vẻ lộn nhào, tôi cũng phải ứa nước miếng.

“Tao bảo ăn nhanh lên cơ mà! Ăn xong còn về làng!”

Tiếng quát giận dữ của một người đàn ông trung niên bên cạnh đã thu hút sự chú ý của tôi.

2.

Lúc vừa mới vào quán, mấy người ăn vận kiểu công sở đã ăn xong ra về, chỉ còn lại hai cha con đang ăn mì.

Người đàn ông trung niên trên mặt nổi đầy vảy nến đỏ, đây là đặc trưng thường gặp của những người hứng gió biển quanh năm, bát mì trước mặt vẫn còn thừa già nữa, trông chẳng hề có vẻ muốn ăn.

Đứa bé ngồi đối diện chừng mười hai, mười ba tuổi, mặc bộ đồng phục học sinh lấm lem rách rưới, mái tóc rối bù dính bết, cặp mắt to tròn u ám, người gầy nhom, trông đúng là da bọc xương.

Thằng bé bụng bát mì còn to hơn cả mặt nó, uống sạch trơn không chừa một giọt rồi chép miệng đầy thoả mãn: “Bố ơi, con muốn ăn bánh nướng Takoyaki [5 nữa.](#)”

Ông bố bực bội xô bát mì còn già nua tới trước mặt thằng bé, khiến nước mì bắn tung toé khắp bàn, dúi đầu thằng bé xuống chửi:

“Ngày nào cũng chỉ biết ăn ăn ăn mà không biết làm gì ra tiền! Nuôi mày thật vô tích sự!”

Thằng bé bị bất ngờ, ụp mặt vào trong bát mì đầy canh nóng, tôi nhìn mà cũng phải nhăn mặt.

Thằng bé ngẩng đầu lên, trên mặt nhễ nhại nước mỡ, ngược đôi mắt tội nghiệp nhìn ông bố: “Từ sau khi mẹ chết, lâu lắm rồi con chưa được ăn ngon thế này. Bố ơi, cho con ăn bánh Takoyaki đi bố.”

Ông bố nổi giận: “Đừng có mơ! Húp hết nửa bát mì này đi rồi về nhà! Mày mà không đi mò tôm dưới cống ăn để hàng xóm nhìn thấy làm tao mất mặt thì tao cũng chẳng thèm dẫn mày tới đây ăn đâu!”

Thằng bé trề môi, trông như muốn khóc, mắt nhìn nửa bát mì chòng chөн một chốс rồi lại xì xụp ăп.

Tôi nhìn mà nóng mắt, nhưng lại không biết nên làm gì. Đánh thằng cha kia một trận? Chỉ có thể giúp tôi hả giận, chứ chẳng giúp được gì thằng bé, về tới nhà, hắn sẽ càng đánh đập hành hạ con mình dã man hơn.

Tôi móc tiền ra: “Cho thêm một suất bánh Takoyaki cho cậu bé kia.”

Ông lão đẩy tiền trở lại: “Không. Đây anh Toriyama, đĩa bánh này coi như tôi tặng cho Ichiro.”

Gã Toriyama kia có như bị lắп nhọc ghê gớm lắm, xách cổ cậu con trai Ichiro lên, đập vào sau gáy thằng bé: “Tốt nhất là quy đĩa bánh ra tiền rồi đưa cho tôi.”

Ichiro đang ăп ngẫu nhiên, bị bố đập vào gáy phun cả mì vào trong bát, ho sặc sụa.

“Bố ời, bát mì thế này không ăп được nữa rồi!” Ichiro ngẩng đầu lên, đôi mắt đờ đẫn đầy tử khí.

“Thế thì về!” Toriyama lại dúi đầu Ichiro một cái nữa, móc trong túi áo ra một nắm tiền lẻ sặc mùi cá tanh, chấm nước bọt đếm mấy tờ rồi ném lên mặt bàn.

Tôi nhìn theo hai bố con vén tấm rèm vải đi ra ngoài, trong lòng tràn đầy chua xót.

“Chao ôi! Bữa ăп cuối cùng mà cũng không được ăп no, chết đi rồi thành ma đói mất thôi.” Ông chủ than thở, đổ mì vào trong hộp giấy.

“Của anh xong rồi đây.”

Tôi nhớ tới làn tử khí u ám trong mắt Ichiro, gặng hỏi: “Vừa rồi bác nói gì thế?”

“Ồ!” Ông lão như bừng tỉnh, vội vàng xua tay. “Không có gì, không có gì.”

Câu nói kỳ quặc của ông khiến tôi vô cùng nghi hoặc. Tôi xách túi thức ăn lên xe, vừa hay nhìn thấy hai cha con lên một chiếc xe chở cá nhỏ, chậm chạp lái đi.

Điện thoại di động tôi để quên ở phòng bệnh của Tsukino, tôi ước chừng thời gian rồi quyết định nhấn ga, bám theo chiếc xe chở hàng ra khỏi thành phố.

3.

Huyện Shizuoka phía đông giáp Thái Bình Dương, nguồn tài nguyên ngư nghiệp phong phú, không những chủng loại cá biển phong phú, mà còn là vùng sản xuất cá nước ngọt lớn nhất Nhật Bản.

Trong huyện Shizuoka có rất nhiều ngôi làng chuyên nghề đánh cá.

Bám theo chiếc xe chở hàng nhỏ không bao lâu thì tới một hồ nước ngọt. Tôi đỗ xe ở tận trong vạt cây rậm rạp, núp sau bụi cỏ nhìn vào.

Tôi thấy Toriyama kéo từ trong xe ra một tấm lưới lớn, mắng Ichiro mấy câu, cho thằng bé mấy cái bạt tai nữa rồi ra bờ sông, kéo con thuyền nhỏ cách bờ ba, bốn mét vào sát bờ rồi nhảy lên thuyền. Ichiro cũng theo Toriyama lên thuyền, lóng ngóng tháo lưới ra.

Tôi càng nhìn càng thấy bất thường. Từ xa nhìn lại, trông Ichiro rất đờ đẫn, động tác cứng nhắc, đầu cứ cúi thấp mãi xuống, trông như sắp ngã chúi vào trong lưới.

Có lẽ thấy Ichiro chậm chạp quá nên Toriyama nổi nóng chửi bới, còn đập mạnh lên đầu nó.

“Huych” , Ichiro ngã sụp xuống thuyền không đứng lên được nữa.

Không biết có phải hoa mắt không, nhưng hình như tôi nhìn thấy đầu của Ichiro tách rời khỏi cơ thể.

Toriyama thét lên kinh hãi, hai tay múa may loạn xạ, lùi lại phía sau, vấp chân ngã ngửa xuống khoang thuyền. Một đám gì đó đen sì vọt lên khỏi khoang thuyền, tràn về phía Toriyama vừa ngã. Tôi thấy Toriyama nháy dựng dậy, ra sức giằng xé quần áo, lò mò nhìn thấy có thứ gì đang bò trườn trên da hắn. Trong lúc giãy giụa, tấm lưới tung ra, quẩn lộn xộn quanh người hắn. Bỗng nhiên, hắn đòi ra như khúc gỗ, ngã thẳng đứng xuống khoang thuyền.

Tôi chết sững mất một chốc mới bừng tỉnh lại, vội vàng băng qua bụi cỏ chạy về phía con thuyền. Khi đến gần, tôi lò mò nhìn thấy trong khoang có thứ gì đó đang nháy nhót. Khi chạy đến bên bờ, nhìn rõ cảnh tượng trong thuyền, tôi lập tức ngã khuỵu xuống nôn thốc nôn tháo.

4.

Dạ dày co thắt dữ dội, tôi nên đến mặt xanh mặt vàng, thở hồng hộc một hồi, cố gắng trấn tĩnh lại rồi mới sợ hãi ngoảnh đầu nhìn vào khoang thuyền.

Cơ thể Ichiro nằm thẳng đơ dưới đáy thuyền, cái đầu lẩn lóc trong tấm lưới, đã bị tấm lưới quẩn chồng chéo sau cơn giãy giụa của Toriyama vừa rồi. Xuyên qua mắt lưới, cặp mắt xám xịt tử khí vẫn mở to, đờ đẫn nhìn lên bầu trời. Từ cái cổ đứt rời của cậu bé, địa và những loài ký sinh trùng không biết tên vẫn tuôn ra thành dòng nhóp nhúa, bò về phía xác Toriyama.

Sắc mặt Toriyama giữ nguyên vẻ kinh hoàng trước khi chết, tại mắt miệng tai mũi, lũ ký sinh trùng đang chen chúc nhau chui vào.

Một số khác đục khoét trên da, cắn thành vô số vết thương nham nhở, nhiều con đã chui vào được một nửa, cái đuôi nắn nắn còn quất đành đạch bên ngoài, sủi lên từng chùm bong bóng khí.

Tôi chống tay giật lùi lại, không dám nhìn tiếp cảnh tượng ghê rợn.

Đầu tôi ong ong như búa bổ. Sao Toriyama mới đập một cái mà đầu Ichiro lại rụng xuống được? Có phải là quả sung đâu? Tại sao trong cơ thể nó lại nhiều ký sinh trùng đến thế? Tùng ấy đĩa, bọ, đáng lẽ nó phải chết lâu rồi mới phải, sao vẫn còn sống mà ăn mì, kéo lưới?

Tôi chợt liên tưởng đến một chuyện - âm trùng mượn xác.

Những loài sinh vật ăn thịt thối, xác chết nhiều năm, trong cơ thể sẽ tích tụ nhiều âm khí. Bị khí này gặm nhấm, ký sinh trùng sống trong cơ thể sinh vật sẽ vì nhiễm quá nhiều âm khí mà biến thành âm trùng. Con người ăn những loại sinh vật đó lâu ngày, dương khí trong cơ thể sẽ bị âm trùng ăn mòn, đến khi âm khí nhiều hơn dương khí, tuy rằng vẫn còn sống đấy, nhưng da trắng bệch, mắt vô hồn, chân tay lạnh ngắt, ra ít mồ hôi, một năm bốn mùa chỉ uống nước lạnh, kỳ thực từ lâu đã biến thành xác sống.

Dù rằng phần lớn mọi người không biết điều này, nhưng những giống sinh vật đó thường toát ra tử khí, khiến con người nhìn vào sẽ cảm thấy sợ hãi mơ hồ, không dám bắt ăn. Ví dụ những loài quạ, diều, kền kền, dù người ta có đói xiu cũng chẳng bao giờ dám ăn thịt.

Nhưng một thằng bé như Ichiro không thể nào bắt được những giống chim dữ đó, vậy thì nó đã ăn thứ gì để khiến mình thành ra như vậy?

Tôi bỗng sực nhớ tới câu nói của Toriyama, “mày mà không đi mò tôm dưới cống ăn để hàng xóm nhìn thấy” , thì đã lẽ mò đoán ra.

Ichiro không bao giờ được ăn no nên xuống cống mò tôm ăn đỡ đói, chắc đã ăn nhầm giống tôm chuyên ăn xác.

Vừa nghĩ tới đây, tôi đã run rẩy.

Ở dưới cống thì lấy đâu ra xác thối?

Một cơn gió từ hồ nước thổi lại, quần áo ướt sũng mồ hôi dính chặt lên người, dưới ánh nắng giữa trưa, tôi vẫn thấy toàn thân lạnh ngắt.

Đột nhiên, tôi cảm thấy gấu quần bị giật mạnh một cái, đằng sau vang lên tiếng tí tách.

5.

Nếu đổi lại là tôi của một năm trước, có lẽ tôi đã nhảy dựng lên vì khiếp hãi. Nhưng trải qua bao nhiêu chuyện hãi hùng, lá gan tôi hẳn đã phình lên vài lạng. Tôi đoán, hẳn là tôi bị ma chết oan túm chân rồi. Tôi đã học được bản lĩnh để đối phó với tình huống này, mắt nhìn về phía trước, cắn mạnh đầu lưỡi, nuốt nước bọt ba lần, nhấc chân trái lên trước rồi nhấc chân phải sau, sẽ dễ dàng thoát ra được. Tôi làm đúng theo vậy, nhưng khi nhấc chân lên, vẫn thấy ống quần bị giữ chặt. Tiếng “lách tách” mỗi lúc một vang lớn, hình như có thêm một bàn tay khác bám lấy giày tôi.

Tôi hoảng hồn, cúi đầu nhìn xuống, và đã thấy “bàn tay” đang túm lấy quần tôi là cái càng to tướng của một con tôm hùm đỏ

dài phải đến hai chục phân.

Cách tôi ba, bốn mét, cỏ dại mọc um tùm. Một bầy tôm hùm đỏ đang diễu binh từ trong đó ra, cặp râu ngo ngoe, tiến về phía con thuyền. Giống tôm này thì tôi chẳng lạ gì, sông quê tôi đầy. Vào mùa, quán ăn vỉa hè bán la liệt. Những con tôm lớn chiên qua dầu, rắc hạt tiêu, chế thêm nước tương, hành, gừng, tỏi, bóng nhẫy cực kỳ hấp dẫn. Thế nhưng nhìn thấy chúng sống nhả nhỏ nghênh ngang tiến về phía hai xác chết, thật khiến người ta ghê rợn.

Tôi nhấc chân lên, giận dữ đạp thẳng xuống con tôm. Lép bép mấy tiếng, nó đã biến thành một đồng thịt nát như lẩn vỏ. Tôi lại điên cuồng đạp vào lũ tôm, nhưng vẫn không thể ngăn nổi bầy tôm đông nghịt đang hăm hở trèo lên thuyền, tràn lên hai thi thể. Tôi không thể chịu đựng nổi cảnh tượng tôm ăn thịt người sờ sờ trước mặt, không kịp nghĩ nhiều, quay người chạy trở lại rặng cây, mở cốp sau xe xách ra can xăng dự phòng chạy lại, hắt lên con thuyền rồi châm lửa đốt.

Ngọn lửa bùng lên hùng hục, nuốt trọn cả hai bố con, cả con thuyền và cả bầy tôm.

Nghĩ tới từ lúc gặp hai bố con ở quán mì, đến giờ mới có hơn tiếng đồng hồ mà cả hai đã hoá thành tro bụi, chỉ mình tôi là người chứng kiến duy nhất, tôi vô cùng đau xót.

Tôi hắt nốt chút xăng còn lại vào bụi cỏ mà lũ tôm hùm đỏ đáng ghét vừa chui ra, định đốt cháy luôn hang ổ của chúng. Nhưng vừa định châm lửa, tôi lại phát hiện ra một sự việc không thể tưởng tượng nổi.

Trên những lá cỏ có tóc mọc ra.

6.

Đây là một vạt lau sậy rộng chừng hai mét vuông, rậm rạp khác thường, cành lá xanh um bóng mượt, nhưng từ những chót lá non, lại thấy mọc ra mấy sợi tóc. Tôi bẻ gãy một cây lau, nhìn thấy tóc mọc lẫn với các sợi xơ trong thân, vươn ra tận ngọn.

Hai khúc lau gãy rời vẫn dính lủng lẳng với nhau bởi Sợi tóc, trông thật ghê rợn. Tôi giật hẳn chúng ra, bật lửa đốt, thấy nổ lép bép, bốc mùi khét lẹt, sợi tóc xoắn tít lại.

Tôi nhìn nửa khúc thân lau, chợt phát hiện ra một điểm quái lạ, vôi vàng chạy tới bụi lau ở bên cạnh so sánh.

Hai bụi lau rậm rạp như nhau, nhưng lại có một điểm khác hẳn nhau.

Tay tôi khẽ run lên, vì vừa nhớ tới một truyền thuyết đáng sợ mà Tsukino từng vui miệng kể cho tôi nghe:

Vào thời Edo, có một cô gái xinh đẹp tên là Shokoma.

Gần nhà cô có một chàng trai tên gọi Musashi rất ái mộ nhan sắc của cô, yêu cô nồng nhiệt, nhưng lại luôn bị Shokoma lạnh lùng cự tuyệt. Musashi ôm hận trong lòng, rình lúc Shokoma ra ngoài, anh ta đã giết chết Shokoma, ném xác xuống sông Shumida.

Từ đó về sau, bên bờ sông Shumida mọc lên những cây lau kỳ quái, lá của chúng chỉ mọc ở đúng một phía... Đây là truyền thuyết “Cây lau lá một bên” trong Bảy câu chuyện kỳ quái ở Honjo nổi tiếng.

Và bụi lau mọc tóc này chỉ mọc lá ở một bên...

Dưới bụi lau này rất có thể chôn một cái xác.

Vì có thi thể phân huỷ, bụi lau mới tươi tốt lạ lùng. Tóc không bị phân huỷ theo thi thể, có lẽ đã bị thân lau hút vào, chạy suốt trong thân lên đến tận ngọn. Xác thối cũng thu hút đông đảo

tôm hùm đỏ kéo đến. Ichiro thấy chỗ này tụ tập nhiều tôm hùm đỏ nên đến bắt ăn, lâu dần tạo thành tấn thảm kịch vừa này.

Trong đầu tôi ong ong một câu hỏi: Đây là xác của ai? Tôi hoàn toàn có thể một mồi lửa thiêu cháy khóm lau. Thế nhưng mồi lửa sẽ không thiêu rụi được cái xác chôn dưới đất. Nó sẽ tiếp tục thu hút tôm hùm đỏ kéo đến, và rồi lại có thêm những đứa trẻ đáng thương như Ichiro, ăn nhầm phải tôm hùm đỏ mà biến thành xác sống.

7.

Bùn đất ven hồ ẩm ướt, dính bết, còn có thân lau đan cuốn, rất khó đào. Tôi cứ như bị ma nhập, ra sức vùng cái móc leo núi để nhổ, cắt lau sậy.

Một hồi lâu sau, cả bụi lau đã bị tôi nhổ sạch, bùn đất văng lên tung toé, hết lớp màu đen liền đến lớp màu đỏ. Tôi bập cái móc xuống đất bùn, bùn nước bắn lên cũng đỏ quánh như máu. Tôi kinh hãi bật lùi lại thở dốc, cố gắng trấn tĩnh quan sát một chốc.

Lấy hố đất làm trung tâm, phía đông là hồ nước (Thủy) , phía nam là bụi lau (Mộc) , phía bắc là con đường đất quanh co (Thổ) , phía tây là mặt trời (Hoả) treo giữa chừng không, trong phong thủy, đây là cách cục huyết sát cực kỳ hung hiểm có thể dẫn tới hiện tượng các biến.

Tôi cố gắng nén nỗi sợ hãi trong lòng, băn khoăn không biết có nên đào tiếp hay không. Đất huyết sát phải phối hợp với ngũ hành mới có thể kích thích xác biến, vừa hay cái móc sắt của tôi đã bổ sung phần Kim còn thiếu hụt, vậy thì nếu dưới đất có xác chết thật, nó sẽ biến thành cương thi rất nhanh. Tôi nắm chặt cái móc trong tay.

Nhưng nếu tôi không xử lý nó, thì chắc chỉ một canh giờ nữa, kiểu gì cũng xảy ra các biến.

Tôi nghiêng rặng, nắm chặt cái móc, dồn hết sức bình sinh lôi lên.

Giày tôi thật sâu xuống bùn, nước bùn tràn lên lênh láng. “Phụt, cái móc bị giật lên, kéo theo thứ gì đó bê bết bùn đất. Tôi mất thăng bằng ngã ngửa.

Đến khi nhìn rõ thứ vừa được lôi lên, tôi vô cùng kinh ngạc.

8.

Tôi cứ nghĩ tôi đã lôi lên một khúc xương mủn nát hay một bộ phận cơ thể phân huỷ, nhưng cái thứ nằm chình ình trước mắt đã hoàn toàn vượt ra khỏi phạm vi lý giải của tôi.

Thoạt trông nó giống như một khúc cánh tay của người trưởng thành, nhưng lớp da cứng rắn và đỏ au, gập thành ba khúc dài ngắn khác nhau, cái móc leo núi vừa hay cắm chắc vào khúc giữa, từ lỗ thủng ứa ra nước mỡ vàng khè nhầy nhụa. Khúc trên cùng cực ngắn, chia thành hai chạc có răng cưa, những chỗ khớp nối giữa các khúc mọc đầy lông cứng đỏ đen xen kẽ.

Đây không thể là xương của bất cứ bộ phận nào trên Cơ thể con người, mà tôi càng nhìn càng thấy nó giống như cái chân tôm hùm đỏ.

Lẽ nào, ở dưới đất là một con tôm hùm cỡ bự?

Tôi đang bàng hoàng kinh hãi, mặt đất bỗng dập dềnh như gợn sóng. Từ đầu bên kia của cái hố, bùn đất trào lên cuộn cuộn như nước suối. Bùn đen, nước đỏ, bong bóng trắng pha trộn vào nhau trông hết sức ghê rợn, và cuối cùng, hai sợi râu nhỏ xíu dài ngoẵng từ từ thò lên...

Lúc này tôi đã lăn lê bò toài chạy đi thật xa, rồi trợn mắt há miệnng ngoảnh nhìn cảnh tượng kinh hoàng.

Dưới đất vang lên những tiếng leng keng như kim loại va đập, bùn đất cuộn trào càng khủng khiếp, mặt đất sùng sục như nổi

nước đun sôi. Chính giữa hố đất, một cột bàn phun lên như suối tuôn, mỗi lúc một cao...

Cuối cùng, một con tôm hùm rẽ đất chui ra!

Từng có người dùng kỹ xảo đồ hoạ phóng to những loài động vật nhỏ lên gấp nhiều lần, hiệu ứng thị giác vô cùng ghê rợn. Giờ thì chẳng cần đến kỹ xảo, một con tôm hùm khổng lồ đang hiện hữu ngay trước mặt tôi, to bằng cả một thân người.

Bên sườn phải của con tôm hùm có một cẳng chân đã bị giật đất, vết thương đang ứa máu vàng khè, hẳn là cái cẳng chân đã bị móc leo núi của tôi giật đứt. Hai cái cẳng răng cưa của nó to đến khiếp người, chỉ cần bập một nhát là chân tay tôi đứt tiện.

Tôi răng vấp vào môi, gối trái đập vào gối phải, muốn chạy mà hai chân mềm nhũn chỉ chực khuỵu xuống, khiến tôi lẩy bẩy đứng đó không bước nổi một bước.

Con tôm đã bỏ hẳn lên khỏi miệng hố, hai sợi râu dài ngoẵng quét qua quét lại trên mặt tôi, phả ra mùi tanh nồng nặc. Hai con mắt giống như hai que diêm phóng đại gấp mấy chục lần xoay qua xoay lại nhìn tôi chằm chằm. Tôi nghĩ thôi mình đi đứt từ đây, trước kia cày lớn ăn thịt không biết bao nhiêu tôm hùm, giờ thì quả báo nhãn tiền, sắp sửa bị tôm hùm khổng lồ ăn thịt.

“Cảm ơn chú!” Một giọng nói trẻ con trong trẻo vang lên khiến tôi ngớ ngàng cứ nghĩ mình hoang tưởng.

“Cảm ơn anh!” Một giọng nói khác vang lên, nhưng phía sau một chút.

Tôi hoang mang mở tròn mắt, thấy con tôm hùm khổng lồ đang chằm chằm quay người đi. Và tôi nhìn thấy trên lưng nó cũng theo một bộ xương khô.

Con tôm hùm hơi vặn đầu lại nhìn tôi, và tôi lại nghe thấy rành rành một giọng nói: “Cảm ơn chú, cháu và mẹ cháu cuối cùng đã được tự do!”

Nói xong, nó tiến xuống bờ hồ, từ từ lặn vào trong nước. Mặt nước gợn lên những vẩn sóng dài rộng, dềnh khắp mặt hồ như một mạng nhện khổng lồ.

Cuối cùng, mặt hồ đã yên tĩnh trở lại, phản chiếu ánh nắng vàng kim, chim hót, co thơm, côn trùng rả rích, giống như chưa hề xảy ra chuyện gì.

Đầu óc tôi bùng bùng. Tôi đã không thể nào phán đoán cảnh tượng vừa rồi rốt cuộc là gì. Là sự thực, hay là sự việc kinh dị vừa nãy đã khiến tôi bị khủng mất rồi?

Nhưng cái chân tôm ngoại cỡ vẫn còn kia. Tôi bước lại gần, chạm cái móc vào. Là thật, không phải ảo giác. Và tôi nhìn thấy, trong bùn đất tung toé xung quanh, có một tấm ảnh nhô ra một nửa.

Tôi cầm tấm ảnh cũ kỹ, loang lổ, nhem nhuốc đất bùn lên, lơ mơ nhận ra đó là ảnh chụp một gia đình nhỏ, đã không còn nhận rõ mặt mũi, nhưng phía sau vẫn còn nguyên dòng chữ: “Toriyama Mura, Toriyama Anzu, Toriyama Ichiro - gia đình hạnh phúc”.

9.

Thay quần áo xong, trên đường lái xe về huyện Shizuoka, tôi cứ vắt óc suy nghĩ mãi về sự việc khủng khiếp vừa rồi.

Con tôm hùm khổng lồ kia sao lại biết nói tiếng người. Chẳng lẽ nó chính là cậu bé Toriyama Ichiro?

Vậy còn cậu bé Ichiro xác sống mà tôi đã nhìn thấy là ai?

Tôi sực nhớ tới một người, lập tức nhấn mạnh chân ga quay về.

Ông chủ quán mì!

Rõ ràng là ông ta biết được điều gì đó, nếu tìm được ông ta, có lẽ tôi sẽ hỏi ra được chân tướng.

Tôi quay lại quán mì bên cạnh siêu thị, theo trí nhớ nhưng những gì trông thấy lại một lần nữa khiến tôi sửng sò.

Nào thấy có quán mì, chỉ có một ngôi miếu nhỏ cũ kỹ.

Tôi xuống xe nhìn quanh, siêu thị thì đúng rồi, nhưng xung quanh hoàn toàn không có quán xá gì, và tôi khẳng định ngôi miếu nhỏ chính là vị trí của quán mì hồi sáng.

Đầu óc tôi tê dại. Chẳng lẽ tôi lại gặp phải ma?

Đánh bạo đi vào trong miếu, thấy có ban thờ nhỏ, bày dĩa chuối và hương nến, trên nĩa là một bức tranh kỳ dị.

Bên bờ hồ nước, có một con quái vật to cỡ đứa trẻ, mình mây xanh xanh đỏ đỏ, trên đầu đội một cái đĩa đựng đầy nước sông, miệng nhô ra nhòn nhọn như mỏ vịt, trên lưng là cái mai cứng, hai tay không có năm ngón mà toẽ làm đôi giống như càng cua.

Bên phải bức tranh viết hai chữ: kappa.

Tôi phát hiện ra con kappa này trông rất giống con tôm hùm khổng lồ tôi nhìn thấy vừa nãy.

Ngẩn ngơ một lúc, tôi quay trở vào trong xe, bỗng nghe thấy tiếng sột soạt ở hàng ghế sau.

Ngoảnh đầu lại nhìn, thấy túi thức ăn mua từ quán mì đang nhúc nhích. Mở hộp ra, nào phải là mì udon với mì kiều mạch gì, mà chỉ toàn bún nhão, rong rêu, giun dế và vài con tôm hùm đỏ...

CHƯƠNG 10:

1.

Khi tôi xách túi KFC về bệnh viện, đã hơn năm giờ chiều. Đi vào phòng bệnh, thấy Nguyệt Bính đang gối đầu lên cánh tay nằm trên giường nhìn chăm chăm lên trần nhà, Kuroba băng bó khắp người nằm im lìm như xác ướp. Vừa thấy tôi, Nguyệt Bính nhăn nhó gào lên: “Mày đi khách sạn với gái đấy à? Đi mua cơm trưa mà tới tối mới mò về, lại thay quần áo tinh tươm thế kia. Thằng chó, mày vừa đến đất nước tư bản đã học theo cái lối chơi bời của chủ nghĩa tư bản rồi đấy hả?”

Tôi ném cái túi vào người Nguyệt Bính: “Sao mày biết? Ba vòng cực chuẩn mà có ba ngàn yên, tội gì?”

“Mức giá rẻ nhất Nhật Bản cũng phải năm nghìn yên một tiếng, anh Bí vui vẻ cả buổi chiều mà tốn có ba nghìn yên, không biết là hàng ở đâu mà rẻ thế.” Kuroba tung từng buông ra một câu. Mấy hôm nay Kuroba có vẻ đã nhiều lời hơn, không còn lạnh như tiền nữa, thi thoảng còn ném ra mấy câu đùa nhạt nhẽo không thể tả, nhưng cũng khiến bầu không khí thân mật hơn nhiều.

Nếu không phải vẫn nơm nớp với Jack, thì đây chính là khoảng thời gian vui vẻ nhất của chúng tôi sau khi tới Nhật Bản.

“Thế mày đi đâu suốt cả chiều thế?” Nguyệt Bính nhìn tôi ngờ vực.

Tôi không biết nói sao, tìm đại một cái cớ lấp liếm cho qua rồi chuồn.

Nguyệt Bính gọi toáng lên: “Bí Ngô, quay lại đây tao bảo!” Nhưng tôi không nghe, cứ chạy thẳng sang phòng Tsukino.

Tsukino bị thương nhẹ hơn cả, chỉ mấy vết thương ngoài da không đáng là bao, nhưng nguyên khí tổn hao trầm trọng, cần tĩnh dưỡng một thời gian.

Đẩy cửa phòng bệnh, thấy trên kệ đầu giường cắm bó hoa hồng đỏ, tăng thêm không ít sinh khí cho phòng bệnh trắng toát. Tsukino nằm nghiêng trên giường, quay ra cửa sổ, chắc là đang ngủ. Tôi đang định khép cửa lại, bỗng nghe thấy cô lên tiếng: “Anh về rồi đấy à?”

Tôi chưa bao giờ nghe thấy Tsukino nói năng dịu dàng đến vậy. Tim tôi đập lên thành thịch, cả người lâng lâng vì hạnh phúc ghen ngào, mặt đỏ lên đến tận tai.

Nhưng ngay sau cơn choáng váng, khi ánh mắt một lần nữa dừng trên bó hoa hồng, tôi đột nhiên phát giác ra, câu nói của Tsukino và sự dịu dàng của nàng không phải là dành cho tôi.

Trên kệ đầu giường, còn có một hộp thức ăn đã hết.

Tsukino chống tay xoay nghiêng người lại, mái tóc dài đổ xuống như thác, bóng lên nhấp nháy, cả mái tóc và tư thế đều tuyệt mỹ biết bao nhiêu.

Tôi chưa xót đúng ngày ở cửa, nhưng ánh mắt vẫn không thể rời khỏi cô.

Cô quay mặt lại. Và một nhát búa tạ giáng xuống lồng ngực tôi.

Khuôn mặt ấy, không phải là Tsukino Kiyoe!

2.

“Anh Bí, sao lại là anh?” Rõ ràng là giọng nói của Tsukino, nhưng khuôn mặt cô ấy sao ghê sợ quá. Ngoài đôi môi hồng tươi, toàn bộ khuôn mặt trắng bệch như tờ giấy, cặp chân mày nhợt nhạt như không phải mọc ra từ da người, đường nét mắt mũi phẳng lì mờ nhạt.

Thấy bộ dạng kinh hãi của tôi, Tsukino bật cười, đưa tay lên bóc xuống một lớp “da” mỏng dính: “Tôi đang đắp mặt nạ mà quên đi mất.

Xin lỗi đã làm anh sợ.”

Tôi cũng phải phá lên cười. Gần đây thần kinh căng thẳng quá, cứ thần hồn nát thần tính như vậy đấy.

“Anh Bí, anh có mua giúp tôi không? Sao muộn thế này anh mới về?

Có chuyện gì không?” Tsukino rút khăn ướt lau mặt, hỏi liên mấy câu.

Tôi ngây ra một chốc mới sực nhớ ra cô ấy nhờ tôi mua băng vệ sinh, tôi để quên ở trong xe, thì vội vàng chạy đi lấy, vừa chạy vừa rửa mình vô dụng.

Xách cả túi tương băng vệ sinh chạy trở lại bệnh viện, tôi leo thang một mạch đến trước cửa phòng bệnh của Tsukino. Đúng lúc đang định đẩy cửa, cách qua khung kính, tôi chợt nhìn thấy một người đàn ông đang đứng trước giường bệnh. Tsukino mỉm cười dịu dàng, tay cầm chiếc máy ảnh kỹ thuật số đang chăm chú bấm xem.

Người đàn ông khe khẽ nắm lấy bàn tay Tsukino, ghé sát tại cô thì thầm gì đó. Hai má Tsukino bỗng đỏ ửng, cô buông máy ảnh xuống, che miệng cười. Gã kia lại thì thầm thêm vài câu, Tsukino đôi mắt long lanh, người khuôn mặt xinh đẹp lên, đôi môi hé mở. Gã đàn ông đưa tay nâng cằm Tsukino lên, cúi xuống hôn lên môi cô. Thấy cảnh đó, tôi tưởng mình chết vì uất nghẹn đến nơi. Nhưng đâu chỉ có thế, gã còn đưa tay vuốt ve khuôn mặt cô, lùa tay vào mái tóc dài đen mượt, nhích về phía bộ ngực căng đầy.

Hắn nửa như cố ý nửa như vô tình quay mặt liếc sang phía tôi. Tay tôi buông thông, băng vệ sinh, KFC rơi văng vãi đầy đất. Trong tim tôi, hình như có một thứ gì rạn vỡ...

Bóng của quỷ súc, Sajima Kazushi!

Tsukino nép mình vào lòng hắn, hai mắt khép hờ, khoé môi thấp thoáng một nụ cười hạnh phúc. Sajima Kazushi nháy mắt với tôi, dựng ngón tay trở lên trước miệng.

Trên kệ đầu giường là một bó hoa hồng xanh Magic lộng lẫy, và một hộp sushi cầu kỳ.

Không biết tôi đã quay trở về phòng bệnh của Nguyệt Bính và Kuroba bằng cách nào, trái tim trống rỗng, ý thức đã hoàn toàn ngừng vận động, mắt rõ ràng vẫn nhìn, nhưng lại như chẳng thấy bất cứ thứ gì.

Hoa hồng và băng vệ sinh. Sushi và KFC. Hy vinh và thực chất. Tôi đã thua rồi sao?

Tôi giống như một người đang chết, cảm nhận nỗi tuyệt vọng khi linh hồn từ từ rời khỏi thân thể.

“Bảo mày đừng có sang đó mà mày không nghe!”

Nguyệt Bính tập tễnh bước xuống giường bệnh, ngồi xuống cạnh tôi, vỗ vai an ủi.

“Anh Bí, thực tế một tí đi. Dù không có ông Sajima Kazushi thì Tsukino cũng không để mắt tới anh đâu.” Kuroba khó nhọc chống tay ngồi dậy. “Tsukino Kiyoe là cô nhi, có lẽ vì thiếu sự quan tâm yêu thương của cha mẹ nên cô ấy chỉ thích đàn ông trung niên chín chắn từng trải, mang lại cho cô ấy cảm giác an toàn. Hơn nữa, cô ấy ngưỡng mộ ông Sajima Kazushi đã lâu rồi. Anh thậm chí không lọt được vào vòng đề cử đâu.”

“Hai người biết khi nào vậy?” Giọng tôi gần như khản đặc vì chua xót.

“Trưa nay Sajima Kazushi tới thăm Tsukino.” Nguyệt Bính gãi mũi.

“Hơn một tiếng đồng hồ sau, Tsukino đã vịn tay ông ta sang đây thăm bọn tao, gọi điện cho mày mới phát hiện ra mày quên điện thoại trong phòng.”

Cổ họng tôi khô khốc, trái tim đau buốt.

“Thôi, tao thấy mày không có duyên với con gái Nhật Bản đâu, bỏ đi!”

“Mày biến đi!” Tôi đứng bật dậy, hăm hăm đi thẳng ra ngoài.

“Mày đi đâu đấy?” Nguyệt Bính định kéo tôi lại mà không kịp.

“Đi làm việc cần làm!” Tôi vuốt mặt cố nặn ra vẻ tươi tỉnh. Tôi đã nghĩ ra, Tsukino nhờ tôi mua băng vệ sinh, tức là cô ấy đang trong kỳ đèn đỏ. Nhân lúc gạo vẫn chưa nấu thành cơm, tôi quyết không bỏ qua cơ hội.

Vừa kéo mở cửa, Sajima Kazushi và Tsukino đã tay trong tay đi tới.

“Ông Sajima mời tôi đi xem kịch Kabuki.” Tsukino mỉm cười nói.
“Các anh tự chăm sóc cho mình nhé!”

Tai tôi lùng bùng như sắp nổ bên tai. Đi xem kịch? Xong rồi còn làm gì nữa?

“Tsukino, tôi không đồng ý! Lỡ gặp chuyện gì nguy hiểm thì sao?

Nên nhớ Jack vẫn đang ẩn trong bóng tối đấy.” Không biết là Kuroba muốn giúp tôi hay là nghĩ như vậy thật, lập tức kiên quyết phản đối.

“Nhưng...” Tsukino do dự.

“Tiết mục biểu diễn tối nay là điệu múa niệm Phật do Izumo no Okuni thời Edo sáng tác đấy, là vở kịch Kabuki hàng đầu Nhật Bản, không dễ xem được đâu. Hơn nữa để mời được cô Kiyoe, tôi đã bao phòng riêng rồi, không đi thì hơi đáng tiếc.” Sajima Kazushi mỉm cười điềm tĩnh.

“Phải không, cô Kiyoe?”

Tsukino khẽ gật đầu, ánh mắt càng long lanh.

Tôi chỉ hận không thể táng ngay một đấm vào cái bản mặt nhờn nhờn ấy, nhồi sống mũi hẳn vào tận trong họng, xem hẳn còn cười nổi nữa không.

“Kuroba, anh đã đỡ nhiều chưa?” Nguyệt Bính nhún nhảy mấy bước.

“Tôi thì gần như ổn rồi đấy. Giờ mới nghĩ ra, tới Nhật Bản mà không xem kịch Kabuki kể cũng hơi đáng tiếc.”

Kuroba lập tức tháo băng nhoay nhoáy: “Chỉ vài con cáo nhép, gì đến nỗi phải nằm lì lâu thế? Tôi khỏe như vạm rồi đây.”

Nhìn hai người họ mồ hôi đầy đầu, tôi vô cùng ái ngại. Họ chính là bạn tôi!

3.

Năm người chen lên một chiếc Toyota, ngượng nghịu đi tới nhà hát.

Tôi chả có tâm trí nào mà quan tâm đến kịch Kabuki. Ánh mắt Tsukino không rời khỏi Sajima Kazushi lấy một chốc, lòng tôi vò xé bởi ghen tuông.

Kuroba giới thiệu qua về nguồn gốc của kịch Kabuki. Hình thức biểu diễn này bắt nguồn từ thời Edo, do một cô gái trẻ tên là Okuni sáng lập.

Okuni là một miko (tức cô gái trẻ tuổi chưa kết hôn chuyên phục dịch trong đền thờ Shinto) ở Izumo huyện Shimane, Okuni đã biểu diễn kịch Kabuki khắp nơi để quyên tiền xây đền. Loại hình kịch này rất thông tục, hài hước nên nhanh chóng nổi tiếng và thịnh hành khắp Nhật Bản.

Giới thiệu xong, Kuroba bóp cánh tay vẫn chưa khỏi hẳn: “Thời Okuni, kịch Kabuki đều do phụ nữ biểu diễn, nhưng về sau lại đều do đàn ông đóng cả, lạ thật đấy!”

“Có gì lạ đâu. Kinh kịch của chúng tôi cũng không cho phép phụ nữ lên sân khấu, đều do đàn ông biểu diễn cả.” Nguyệt Bính bóp cằm. “Hay Okuni là đàn ông cải trang nhỉ?”

Tsukino phá lên cười: “Anh Nguyệt chỉ tài tưởng tượng.” Rồi cô chuyển đề tài: “Ngoài kịch Kabuki, sushi, mì ăn liền, ninja, kiếm katana, còn có một thứ nữa có nguồn gốc từ Nhật Bản hiện được phụ nữ khắp thế giới sử dụng, các anh đoán thử xem là gì?”

“Mặt nạ dưỡng da.” Tôi thuận miệng đáp bừa.

“Ồ, không ngờ anh Bí cũng am hiểu về Nhật Bản thật đấy.” Tsukino ngạc nhiên kêu lên, nhưng rồi chắc đoán ra nguyên nhân nên lại cười ngượng ngịu.

“Nguồn gốc của mặt nạ dưỡng da gắn liền với một câu chuyện kỳ quái.” Tsukino khẽ chớp mắt. Sajima Kazushi đang lái xe, bàn tay bỗng nảy lên một cái khiến chiếc xe suýt chút nữa quệt phải dải phân cách.

“Ông Sajima, sắc mặt ông hình như không ổn lắm thì phải.” Nguyệt Bính nheo mắt hỏi. “Mà con gái ông đâu rồi? Con bé nhỏ

thế mà bỏ ở nhà một mình, ông yên tâm được à? Làm bố hẳn không nên đối xử với con mình như vậy chứ?”

Sajima Kazushi chau mày, bàn tay nắm chặt vô lăng đến mức các đốt ngón tay trắng bệch: “Yukiko phải đi học. Nghề nghiệp và thân phận của tôi tất nhiên không thể cho con bé một cuộc sống ổn định, nên tôi đã gửi nó cho cô tôi chăm sóc.”

“Việc gì thì cũng không quan trọng bằng ở bên con cái.” Nguyệt Bính từng từng.

“Anh Nguyệt, ông Sajima có trọng trách tìm kiếm quý súc, là đôi mắt của các thầy âm dương. Phải tiêu diệt hết toàn bộ quý súc thì con người mới có thể sống yên ổn. Hy sinh cuộc sống riêng tư vì sự nghiệp cao cả, đây là một hành động cao thượng, người bình thường không làm được đâu!” Tsukino vuốt tóc che giấu vẻ thẹn thùng. “Cũng chính vì vậy mà tôi rất khâm phục ông Sajima.”

Kuroba hùm một tiếng, khinh miệt ngoảnh đầu nhìn ra ngoài cửa sổ.

Không khí trong xe bỗng trở nên gượng gạo. Tsukino chuyển chủ đề:

“Còn một lúc nữa mới tới nơi, tôi kể tiếp truyền thuyết về kịch Kabuki nhé.”

4.

Vào thời Edo, người ta rất sùng tín thần linh và ma quỷ, dễ gặp chuyện gì hệ trọng, họ sẽ thành kính tới đền thờ Shinto cầu khẩn, hy vọng nhận được sự phù trợ của thần linh.

Trong rất nhiều đền thờ thần trong cả nước, đền lớn nhất chính là đền Izumo-taisha thuộc huyện Shimane. Tương truyền chỉ

cần tới đây thành tâm khẩn vái, sẽ được thần linh ban cho phúc lành.

Trụ trì Yasushi Negai của đền Izumo là vị tăng lữ joman đầu tiên của Nhật Bản hoàn thành một trăm ngày tu khổ hạnh, thành tựu phi phạm, khí chất thông tuệ, tâm Phật thành kính, được vô số tiểu thư nhà giàu có đem lòng ái mộ. Người ta truyền tụng rằng “gả cho Yasushi Negai khác nào gả cho thần linh.”

Thế nhưng Yasushi Negai một lòng hướng Phật, không hề dao động, sống cuộc đời thanh bần kham khổ, tương phản hoàn toàn với phong khí xa hoa của tầng lớp quý tộc, tăng lữ đương thời.

Cứ thế bảy năm trôi qua, một ngày nọ, mọi người nghe thấy có tiếng trẻ con khóc trong đền Izumo. Đây đương nhiên là chuyện chấn động một thời. Nên biết tuy Nhật Bản không cấm tăng lữ kết hôn, nhưng lại nghiêm cấm quan hệ vụng trộm với phụ nữ. Yasushi Negai không kết hôn, mà trong đền lại xuất hiện trẻ sơ sinh, đủ khiến cho danh tiếng của đền Izumo tan thành mây khói.

Các nữ tín đồ ngưỡng mộ Yasushi Negai biết được tin này đều vô cùng đau khổ, không còn tới đền thờ khẩn vái nữa. Cứ thế một năm qua đi, đền Izumo hương hoả cực thịnh một thời giờ điêu hiu vắng vẻ, hương khách thưa thớt, đền miếu hoang tàn, quạ kêu xao xác, không chút sinh khí.

Chúng đệ tử không chịu nổi bần hàn, lũ lượt bỏ đi, đền Izumo-taisha chỉ còn lại Yasushi Negai và đứa bé sơ sinh vừa tròn một tuổi.

Yasushi Negai vẫn bình thản như không, hàng ngày mang theo đứa trẻ tới các xóm làng khát thực sống qua ngày. Dân làng ai cũng khinh bỉ ông. Những tăng lữ trước kia ghen tị với ông đã

thừa cơ báo thù, vào một đêm đông giá lạnh, một mồi lửa thiêu rụi đền Izumo.

Yasushi Negai dựng một túp lều có ở bên cạnh đền thờ, tiếp tục nuôi nấng đứa bé.

Năm đó, đứa bé đã năm tuổi, trở thành một bé gái bụ bẫm xinh xắn.

Tuy thường bị trẻ con trong làng chửi bới, ném đá, nhưng cô bé vẫn sống vui vẻ, đặc biệt là rất giỏi hát múa.

5.

Thời gian thấm thoát trôi đi. Khi lớp vỏ cây hoè già rạn nứt chẳng chịt, con quạ trên cây đã biến thành một nắm đất vàng, Yasushi Negai cũng từ một nhà sư anh tuấn biến thành ông lão phơ phơ đầu bạc.

Chỉ có cô bé là đã khôn lớn thành một thiếu nữ mười tám xinh đẹp tuyệt trần, có cái tên rất lạ lùng: Okuni.

Tiếng hát và điệu múa của cô khiến cho tất cả vũ công giỏi nhất Kyoto phải hổ thẹn. Thời gian là phương thuốc tốt nhất để xóa mờ ký ức, dân làng cũng dần quên đi chuyện Yasushi Negai có con hoang, mỗi khi có việc hiếu hỷ, cúng tế, đều sẽ mời Okuni tới múa hát. Thời gian lâu dần, danh tiếng của Okuni ngày càng vang xa.

Trong lòng Okuni có một nguyện vọng ngày càng mãnh liệt.

Xây dựng lại đền thờ Izumo!

Thế nhưng, cô có một mối bận lòng...

Vào một đêm hè yên tĩnh, ngọn đèn dầu trong lều tranh thấp sáng cả đêm. Mấy chàng trai trẻ ngưỡng mộ Okuni chui vào bụi

cỏ ngoài lều nhìn trộm, và họ đã nghe thấy những âm thanh quái lạ.

Hơi thở nặng nề của đàn ông xen lẫn tiếng rên rỉ đau đớn xen lẫn hưng phấn của đàn bà, kéo dài suốt cả đêm. Đến khi trời lờ mờ sáng, Okuni mệt mỏi bước ra khỏi lều, cúi rạp người một cái thật sâu rồi đeo hành lý lên, bắt đầu hành trình phiêu bạt biểu diễn kịch Kabuki.

Nhưng thật khó hiểu là từ đó trở đi, lúc nào Okuni cũng dùng vải sa che mặt. Những khi biểu diễn, cô còn đắp một lớp bột gạo nếp rất dày lên mặt, che đi dung mạo xinh đẹp, mỗi tô son đỏ chót, hai chân mày dùng tro đen vẽ hai chấm tròn xoe, trông như mặt quỷ.

Có người nói, Okuni lo sợ bị quan lại quý tộc nảy sinh ý dâm tà với mình nên cố tình bôi vẽ cho mặt xấu đi. Cũng có người nói, Okuni diễn kịch cũng là để kén chồng, nếu gặp được người đàn ông khiến cô rung động, cô mới chịu trút bỏ lớp hóa trang, chứ không muốn dùng nhan sắc trời cho để chinh phục người đàn ông đó.

Còn cái đêm trước khi ra đi, cô và Yasushi Negai đã làm gì trong lều cỏ, người ta chỉ có thể đoán già đoán non...

6.

Tài múa hát và những vở kịch đặc sắc khiến danh tiếng của Okuni nha chóng lừng lẫy khắp Nhật Bản, việc che giấu diện mạo càng khiến cô trở nên thần bí. Vào nghề mới hai năm rưỡi, Okuni đã trở thành nghệ nhân nổi tiếng nhất Nhật Bản, những nhân vật danh tiếng, tướng quân, võ sĩ khắp nơi đều tranh nhau mời Okuni đến biểu diễn.

Trong đó, có một lãnh chúa nổi tiếng nhất Kyoto, tên gọi Yano Shigezo.

Nói ra cũng nực cười, Yano Shigezo mời Okuni đến biểu diễn lại là vì vợ mình, Momoko.

Vợ ông ta vốn là ca kỹ nổi tiếng nhất Nhật Bản, xuất thân bần tiện nhưng nhờ vào nhan sắc mà lấy được chồng giàu sang. Khi nghe nói danh tiếng của Okuni đã vượt xa mình mười mấy năm trước, lòng đố kỵ xen lẫn tò mò nổi lên, bà ta mới khẩn cầu Yano Shigezo mời Okuni tới nhà biểu diễn.

Okuni nhận lời mời của Yano Shigezo, khắp Kyoto đều chấn động.

Sân khấu dựng trong hoa viên nhà Yano Shigezo, biểu diễn kéo dài suốt ba ngày.

Những màn ca múa tuyệt vời của Okuni không những nức tiếng khắp Kyoto, mà còn khiến hoàng cung dậy sóng. Thiên hoàng hạ chiếu, tuyên bố nửa tháng sau sẽ tới phủ Yano Shigezo xem kịch Kabuki của Okuni, nhưng kèm theo một yêu cầu khắc nghiệt: tất cả những tiết mục Kabuki đã từng biểu diễn đều không được phép xuất hiện, bằng không chính là bất kính với thiên hoàng. Nếu màn kịch Kabuki mới không được thiên hoàng yêu thích, Okuni và toàn bộ gia tộc Yano Shigezo sẽ bị xử tử.

Nhận được chiếu chi, Yano Shigezo chết sững. Vốn chỉ vì muốn chiều lòng vợ và phô trương sự giàu có xa hoa, kết quả là cả nhà phải đối mặt với nguy cơ vong mạng. Rõ ràng là thiên hoàng kiểm soát gắt gao để muốn tịch biên gia sản của ông.

Chỉ vắn vện nửa tháng, tập luyện một màn kịch Kabuki hoàn toàn mới và phải hay là chuyện quá ư hoang đường. Nhưng sau khi biết tin, Okuni lại điềm tĩnh nói rằng vừa hay mình đã dàn dựng xong một màn Kabuki mới, nhưng cần có một người tinh thông ca vũ nữa trợ giúp, và ra điều kiện nếu lần này may mắn thoát nạn, Yano phải giúp cô xây lại đền thờ Izumo-taisha.

Xây đền, với Yano chỉ là chuyện vặt, nhưng tìm đâu ra một người tinh thông ca vũ ngang tài ngang sức với Okuni đây?

Khi ông than ngắn thở dài về tới nhà, Momoko hỏi rõ đầu đuôi, rồi cười nói, người tinh thông ca vũ ở ngay trước mắt, hà tất phải tìm kiếm xa xôi?

7.

Nửa tháng sau, thiên hoàng giá lâm xem kịch, nhưng ông ta chẳng hề hứng thú với màn kịch Kabuki sắp mở màn, mà thứ thực sự khiến ông ta thêm thuồng chính là gia sản kếch xù của Yano Shigezo.

Tiếng nhạc đã vang lên, Okuni và Momoko vẫn chẳng thấy hiện diện trên sân khấu.

Vì giữ bí mật đến thời khắc cuối cùng, Momoko lâu nay đến ở hẳn chỗ Okuni, hai người họ tập luyện rất kín đáo, Yano hoàn toàn không biết nội dung vở kịch ra sao, nên cứ nhấp nhồm không yên.

Các nhạc sư vừa tấu nhạc vừa toát mồ hôi lạnh, thầm nghĩ hay Okuni âm thầm bỏ trốn mất rồi? Nhìn thiên hoàng mặt sắt lại, Yano rụng rời tay chân, biết mình sắp chết đến nơi.

Đúng vào lúc này, từ hai bên sân khấu, Okuni và Momoko lần lượt xuất hiện, màn Kabuki đặc sắc Điệu múa niệm Phật bắt đầu.

Hơn một canh giờ, tất cả mọi người có mặt đều bị hút hồn vào màn biểu diễn không tiền khoáng hậu. Cho tới tận khi hai người cúi chào kết thúc, người xem vẫn im phăng phắc. Sau khi định thần, tiếng vỗ tay vang lên như sấm dậy. Tới cả thiên hoàng đầy toan tính cũng phải vỗ tay khen hay không ngớt.

Momoko và Okuni mỉm cười, quỳ xuống cao giọng hô: “Đội ơn thiên hoàng khen ngợi!”

Thiên hoàng biết âm mưu của mình không thể thực hiện, đành phải thuận nước đẩy thuyền, đề hai chữ “vô song” rồi hồi cung.

Giữ được tính mạng và tài sản, vợ lại được thiên hoàng khen tặng, Yano đương nhiên vui sướng phát cuồng, tối hôm đó mở tiệc lớn khoản đãi khách khứa bằng hữu. Trong tiệc, Okuni vẫn che kín mặt, không đụng đến một giọt rượu. Giờ được thiên hoàng ngự bút khen thưởng, Okuni đã không còn là cô gái phong trần tầm thường, nên cũng không ai dám ép cô.

Còn Momoko uống đến say khướt, Okuni phải dìu về nơi tập luyện ở hậu hoa viên, đợi hôm sau tỉnh rượu tiếp tục cải biến điệu múa.

Khách khứa trong tiệc vẫn say sưa chúc tụng. Đúng lúc mọi người đều đã túy lúy, bỗng nghe thấy một tiếng rú hãi hùng vọng lại từ hậu viện.

8.

“Các anh đoán xem, đã xảy ra chuyện gì?” Tsukino dừng lại nửa chừng hỏi chúng tôi.

Nhìn vào thái độ của Kuroba và Sajima Kazushi, chắc chắn họ đều đã biết cả, tôi và Nguyệt Bính nhìn nhau, chẳng ai đoán ra.

“Có người trà trộn vào hậu viện chòng ghẹo hai người họ?” Tôi đoán mò.

“Tôi vẫn cứ cảm thấy Okuni là đàn ông, Nguyệt Bính gái mũi, “cho nên...”

Tôi thật không chịu nổi cái logic quái thai của Nguyệt Bính: “Này, đầu óc mày ngày càng bệnh hoạn đấy, làm sao có thể như thế được?”

“Xem xong buổi biểu diễn tối nay, các anh sẽ có đáp án ngay thôi.”

Tsukino chỉ vào một tòa kiến trúc cổ kính cách đó không xa.” Tối nơi rồi.

“Tsukino!” Tôi bất mãn. “Sao cô lại có cái kiểu kể chuyện lấp lửng thế nhỉ, định trêu ngươi chúng tôi chắc?”

“Vì buổi diễn sắp bắt đầu rồi.” Sajima Kazushi dùng xe. “Chỉ có khán giả chờ diễn viên kịch Kabuki, chứ tuyệt đối không có diễn viên kịch Kabuki đợi khán giả. Và dù không có một khán giả nào, buổi biểu diễn vẫn sẽ bắt đầu đúng giờ, đây là nguyên tắc của diễn viên kịch Kabuki Nhật Bản.”

Tôi vốn là kẻ tò mò đại hạng, câu chuyện dở dang ngay đoạn gay cấn nhất khiến tôi bứt rứt không yên. Tôi quay sang Kuroba cười cầu hòa, nhưng anh ta cũng xuống xe theo Sajima Kazushi và Tsukino đi thẳng vào nhà hát.

Tôi và Nguyệt Bính đành phải đi theo. Nguyệt Bính chợt thì thào với tôi: “Tao cứ cảm thấy Sajima Kazushi không bình thường, tình cảm của hắn với Tsukino phát triển quá nhanh.”

Tôi khựng lại. Cho tới khi Nguyệt Bính khuất sau cánh cổng đen sì, tôi vẫn đứng ngay tại chỗ. Từ trong cửa, một tấm thảm trải sàn đỏ rực rộng nửa mét chạy thẳng ra ngoài, giống như cái lưỡi thò ra từ miệng quái vật, đang chờ tôi chui vào họng nó.

Nhà hát rộng thênh thang đã được bao trọn, trống trải đến mức có phần âm u, mỗi một bước chân, lại nghe thấy tiếng gót giày cọ vào thảm trải sàn sột soạt. Đèn trần đã tắt hết toàn bộ khiến ánh sáng trên sân khấu trở nên chói chang, hắt xuống từng dãy ghế chìm trong bóng tối, khiến tôi có cảm giác đó là những dãy bia mộ im lìm.

Mấy người kia đã ngồi vào vị trí chính giữa, ánh sáng nhuộm lên trên đầu họ một đường viền trắng lóa, nhìn từ xa trông như bức chân dung khảm trên bia mộ.

Tôi lại gần, ngồi xuống bên cạnh Nguyệt Bính. Không thấy Sajima Kazushi đâu. Tôi đang định hỏi, tiếng nhạc đã chậm rãi vang lên. Rất khó hình dung cái cảm giác mà thú âm nhạc này mang lại cho tôi, chỉ biết nó toát lên một vẻ âm u không thể mô tả bằng lời.

Đột nhiên, tiếng nhạc trở nên gấp gáp. Hai diễn viên phục sức lộng lẫy chậm rãi tiến ra từ hai bên cánh gà, trên mặt trát một lớp phấn dày cộm, trắng toát, đứng đối diện nhau, kéo dài giọng hát một khúc nỉ non mà tôi không tài nào hiểu được.

Hồi còn ở nhà, mỗi khi ti vi diễn tuồng cổ, vừa nhìn thấy bộ mặt phấn vẽ vờn và tiếng hát í éo, tôi đều vội vã chuyển kênh. Nếu không phải vì Tsukino, đánh chết tôi cũng không bao giờ xem cái thứ kịch phát gớm này.

Nghiêng đầu nhìn sang, thấy Tsukino và Kuroba xem rất say sưa, còn gõ nhịp theo điệu hát. Nhìn sang Nguyệt Bính thấy nó cũng đang rất chăm chú thưởng thức. Thằng này tới Kinh kịch còn chả bao giờ liếc mắt, giờ lại ngồi yên xem kịch Kabuki, thật không thể hiểu nổi.

“Cô gái trên sân khấu là Sajima Kazushi đấy.” Nguyệt Bính thì thào với tôi. “Hắn nói sẽ tặng cho Tsukino một niềm vui bất ngờ.”

Giờ tôi mới ngã ngửa. Té ra Sajima Kazushi không những giỏi chụp ảnh mà còn hát hay múa giỏi nữa, đến tôi cũng phải kinh ngạc.

“Lũ làm nghệ thuật chẳng ai tử tế cả!” Tôi lầm bầm.

“Lúc mày chưa vào, Tsukino nói với tao, vở này kết thúc hơi thô thảm, còn liên quan tới câu chuyện của Okuni, xem cho kỹ nhé.” Nguyệt Bính nheo mắt chăm chú nhìn lên sân khấu. “Tao thấy diễn viên còn lại trông rất quen, tao ngờ là...”

Chưa dứt lời, điệu hát của hai diễn viên bỗng nhiên cao vút, giống như đang tranh cãi. Sajima Kazushi trong vai cô gái hất tay áo, quay ra phía khán đài. Diễn viên đóng vai nam rút từ thắt lưng ra một cây kéo, vung tay bổ thẳng xuống, rạch trên khuôn mặt trắng bệch của Sajima Kazushi một vết đỏ bầm, máu tươi phun ra, trộn lẫn với lớp phấn trắng dày cộp thành một đồng hỗn độn trông rất ghê rợn. Nguyệt Bính đứng bật dậy, nhưng Tsukino và Kuroba vẫn ngồi nguyên tại chỗ chăm chú xem.

“Diễn chân thực thật đấy!” Tsukino thì thào với Kuroba.

“Anh Nguyệt, anh Bí, đừng sợ, đây chỉ là kỹ xảo đặc biệt của kịch Kabuki thôi. Ai xem kịch Kabuki lần đầu cũng có phản ứng thế này cả.”

Nguyệt Bính bán tín bán nghi ngồi xuống, nhưng tôi đã loáng thoáng ngửi thấy mùi máu tanh, thật không thể tin được đây chỉ là kỹ xảo. Ngay sau đó, một cảnh tượng ghê rợn hơn nữa đã xảy ra.

Nam diễn viên tiếp tục vung cây kéo, rạch một đường men theo khuôn mặt của Sajima Kazushi, hai tay giật mạnh, nguyên một tấm da mặt bị lột phăng khỏi khuôn mặt đầm máu. Anh ta ngửa cổ phá lên cười sằng sặc, rồi giơ kéo lên, đâm thẳng vào cổ họng. Cứ như không biết đau đớn, anh ta một tay túm tóc, một tay siết mạnh lưỡi kéo, cắt phăng cái đầu khỏi cổ. Rồi anh ta tay xách cái đầu của chính mình, đứng sừng sững trên sân khấu, mặc cho máu tươi từ cổ trào ra đầm đìa, chốc sau mới đổ rầm xuống đất...

Ôi trời, kỹ xảo gì mà lại ghê gớm thế này?

Tsukino và Kuroba phấn khởi đứng bật dậy, vỗ tay làm ỉ.

“Không ngờ ông Sajima Kazushi diễn kịch Kabuki giỏi thế!” Tsukino hào hứng reo lên. “Anh Nguyệt, anh Bí, đây chính là đoạn kết của câu chuyện mà tôi đang kể dở dang trên xe. Đáng ra chốc nữa sẽ có người kể chuyện lên sân khấu kể, nhưng giờ chúng ta đã bao trọn buổi diễn, thế thì để tôi kể luôn vậy.”

10.

Yano và khách khứa xông vào hậu viện. Gian mật thất mà Momoko và Okuni tập luyện hàng ngày vẫn lờ mờ ánh đèn, nhưng trên sóng của hộ giấy thấy máu văng tung toé.

Mọi người xông vào, thấy hai người đàn bà lỏa thể toàn thân đầm máu đang quấn chặt lấy nhau trên giường, chần ðệm thẳm ðắm những máu. Trên ngực trái của Momoko thủng một lỗ sâu hoắm, máu vẫn ứa ra ằng ặc, cánh tay trắng ngần vằn vện những dòng máu, chảy xuôi theo cổ tay tới ðầu mũi kéo vẫn nắm chặt trong tay, nhỏ tí tách xuống mặt ðất.

Nhiều vị khách kinh hãi rú lên, ngã ðúi ðụi. Trong sang thi thể của Okuni, lại càng thêm hãi hùng. Cái cổ thon dài ðã bị cắt đứt nam nhỏ bởi lưỡi kéo, bọt máu vẫn sủi lên òng ọc, cái ðầu lăn lóc một bên, nguyên lớp da mặt ðã bị bóc khỏi khuôn mặt, ðể lộ mớ thịt gân ðỏ bầm và hàm răng phơi hằn ra ngoài. Vừa nhìn sang, nhiều người ðã lẫn ra chết ngất.

Nhưng càng quái dị hơn nữa là giữa hai chân của Okuni lại mọc ra dương vật của ðàn ông.

Té ra, Okuni là một người nửa nam nửa nữ.

Trên cổ hai người ðeo hai miếng ngọc giống hệt nhau. Một mỗi lửa rừng rực thiêu rụi gian mật thất, cũng thiêu rụi luôn thi thể của Okuni và Momoko, dường như cũng ðã thiêu rụi toàn bộ bí mật.

Nhưng lại không thể bùng bít được lời kể của những vị khách đã chứng kiến.

Không bao lâu sau, Yano liền bị tịch biên gia sản với tội danh “nuôi quái vật mê hoặc thiên hoàng”, toàn bộ gia tộc, đàn ông bị chém đầu, đàn bà bị bắt làm kỹ nữ.

Yasushi Negai ở đền thờ Izumo xa xôi nghe được tin này, ngửa mặt lên trời cười dài ba tiếng, thản nhiên đi tới dưới gốc cây hoè già, chỉ nói một câu: “Kiếp chính là báo, báo chính là giải, giải thoát giải thoát”. Sau đó thanh thân viên tịch.

11.

Từ khi còn là đứa bé, Yasushi Negai đã nhận ra mình hoàn toàn không có hứng thú với đàn bà mà chỉ thích thân cận với đàn ông. Điều này khiến ông vô cùng sợ hãi, sau đó quyết định xuất gia làm hòa thượng, hy vọng có thể nương theo sự chỉ dẫn của Phật Tổ, bài trừ tâm ma.

Thế nhưng, thời gian thấm thoát trôi qua, đứa bé năm xưa đã trở thành một hòa thượng tuần tú, được vô số phụ nữ ái mộ, nhưng bản tính vẫn không thể thay đổi. Bí mật đáng hổ thẹn này khiến ông ngày càng khủng hoảng và tuyệt vọng. Rồi vào một đêm mưa gió, ông đã nghiêng răng vung kiếm chém xuống hạ bộ mình.

Hành động này dù sao cũng tạm thời đoạn trừ được Con dằn vặt đau khổ. Ông chuyên chú tu hành, vẫn là một hòa thượng được người đời kính ngưỡng. Cho tới một lần ra ngoài viễn du, khi xuống suối lấy nước, ông thấy một cái chậu gỗ từ phía xa trôi lại.

Bên trong là một bé trai chừng vài tháng tuổi.

Với tấm lòng từ bi của người xuất gia, ông đã mang đứa bé về nuôi.

Ông không quan tâm đến những lời dè bĩu của thế gian và luôn tâm niệm rằng đây là món quà Phật Tổ ban tặng. Ông đặt tên cho đứa bé là Okuni.

Nhưng khi Okuni dần dần trưởng thành, ông đã phát hiện ra một điểm bất thường khiến ông vô cùng sợ hãi.

Okuni lại là một bé gái! Cậu bé có hạ bộ của đàn ông, nhưng lại có khuôn mặt, giọng nói và bộ ngực đàn bà.

Một quái thai bán nam bán nữ!

Ông nghĩ tới phần thân thể đã cắt bỏ của bản thân, tự hỏi lẽ nào Okuni xuất hiện là một sự trừng phạt, khiến ông phải tiếp tục chịu đựng giày vò.

Okuni cũng biết cơ thể mình không giống với những đứa trẻ khác, cũng nghĩ bản thân là quái vật, mấy lần muốn tự tận nhưng đều được Yasushi Negai cứu sống. Qua những trắc trở đó, Okuni lại càng biết ơn và gắn bó với Yasushi Negai hơn.

Khi Okuni quyết định rời khỏi lều cỏ, mang mạng che mặt lên đường, không biết khuôn mặt thực của Okuni vẫn còn, hay là đã bị lột xuống từ khi đó.

Làm như vậy, rốt cuộc là để làm gì?

Không ai biết.

12.

Ngược dòng thời gian vài chục năm trước đó, tại Kyoto, Momoko buồn bã nhìn mặt dây chuyền ngọc trước ngực. Cô là ca kỹ nổi tiếng nhất Kyoto. Ca kỹ thời ấy, ngoài việc bán nghề, còn bán cả nhan sắc để nuôi thân. Nhưng trước nay cô vẫn dứt khoát “bán nghề không bán thân”, mặc cho cuộc sống kham khổ.

Cho tới tối qua, sau khi uống mấy chén rượu cùng khách, cô bỗng ngủ mê mết.

Sáng nay, tỉnh lại trong nhà một vị khách, cảm giác đau xé bên trong cơ thể, chiếu chấn bừa bãi, cùng vô số vết cào cấn trên người, khiến cô hiểu ra tất cả...

Hơn mười tháng sau, cô bỏ đứa bé đã lén lút sinh ra vào trong chậu gỗ, đeo lên cổ nó một sợi dây chuyền ngọc giống hệt của mình, thả trôi theo dòng suối.

Không bao lâu sau, Momoko nhận lời làm vợ Yano, kẻ đã ngưỡng mộ và theo đuổi cô rất nhiều năm.

Nhưng nỗi ám ảnh của cái đêm bị cưỡng bức ấy khiến cô ghê tởm đàn ông, chỉ thích thân cận với đàn bà.

Nửa tháng tập luyện cùng Okuni, Momoko ngày càng yêu mến cô gái trẻ. Từ những tư thế uyển chuyển của Okuni, Momoko như lại nhìn thấy hình dáng thanh xuân của mình, lại càng thêm thân thiết. Đã rất nhiều lần Momoko đòi Okuni cởi mạng che mặt, nhưng luôn bị khước từ.

Okuni cũng phát giác ra Momoko có tình cảm bất thường với mình, nên ngoài những lúc luyện tập, cô luôn tìm cách trốn tránh Momoko, lại càng khiến Momoko khao khát.

Một nỗi khao khát vô cùng khó hiểu.

Cuối cùng, khát khao đã biến thành dục vọng không thể kìm nén. Tối hôm đó, Momoko vờ say, bảo Okuni dìu mình về nhà sau. Trong tách trà, đã bỏ thuốc mê...

Sự việc còn lại hẳn đã rõ ràng.

Những gì Momoko nhìn thấy, là một bộ mặt người đã bị lột da, nửa người trên của đàn bà, nửa người dưới của đàn ông, và mặt dây chuyền ngọc đeo trên cổ Okuni giống hệt của mình.

Thế là, Momoko đã phát điên!

Thế là, chết chóc giáng xuống!

13.

Nghe xong câu chuyện kinh hồn táng đờm này, tôi và Nguyệt Bính đưa mắt nhìn nhau. Ai mà ngờ được đằng sau một màn kịch Kabuki lại có một câu chuyện ly kỳ đến vậy?

Sajima Kazushi và diễn viên kia vẫn tiếp tục tận tụy diễn vai thi thể.

Không khí trong nhà hát trở nên nặng nề khác thường.

“Ông Sajima Kazushi, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ của người kể chuyện, mọi người hãy đứng dậy chào hạ màn thôi chứ!” Tsukino cung kính cúi rạp người về phía sân khấu. “Cảm ơn vở kịch Kabuki vô cùng đặc sắc.”

Nhưng trên sân khấu, hai người kia vẫn nằm bất động, mùi máu tanh đã bắt đầu phả tới chỗ chúng tôi. Bên dưới cơ thể họ, máu tươi đã âm thầm đọng thành một vũng lớn.

“Cô chắc chắn đây là kỹ xảo chứ?” Nguyệt Bính không thể nhẫn nhịn được nữa, chạy phăm phăm lên sân khấu. Nó cúi xuống quan sát, rồi ngã phịch mông xuống sân khấu, lập bập kêu lên: “Chết rồi!”

“Không thể nào, đây là kỹ xảo!” Khoé miệng Tsukino giật lên khiến giọng nói của cô méo xệch. “Họ không thể chết được, ý nghĩa sâu xa của kịch Kabuki chính là lấy cái chết để hạ màn.”

“Tsukino?” Tôi nghe mà trong lòng ớn lạnh, vội quay sang nhìn, và thấy đôi mắt của Tsukino đã trở nên khác lạ. Con ngươi màu đen mở rộng xoay tròn như xoáy nước, từ từ nuốt mất trong trắng, cả con mắt biến thành một màu đen đặc.

“Anh Bí, sao thế? Anh không thấy như thế rất đẹp sao?” Tsukino nhìn tôi chăm chăm bằng đôi mắt đen kịt một màu. Khoé miệng cô giật lên mỗi lúc một mạnh, giống như bị một sợi dây vô hình kéo căng sang hai bên, trông như đã sắp sửa rách toác.

Khuôn mặt trông rất quen, khiến tôi thành tình nghi tới một người.

Người đàn bà bị rách miệng!

Người đàn bà bị rách miệng có khuôn mặt rất giống Tsukino!

“Không phải ngạc nhiên, thế giới này vốn đã đầy rẫy niềm khoái lạc chết chóc.” Kuroba cũng đã đứng lên, thẳng đuột, cứng nhắc giơ cánh tay lên, khớp xương phát ra những tiếng răng rắc, vén mái tóc lợn cợn ra sau tai.

Trong hốc mắt không hề có con mắt. Mí mắt khô đét lõm sâu vào hốc mắt, teo lại thành vài mảng da đỏ thẫm.

“Các người...” Đầu tôi kêu lên ong ong, tôi giật lùi lại, lùi và mạnh vào tay vịn ghế ngồi.

Hai người bật cười, nặng nề ngồi xuống, Tsukino khẽ nói: “Tiếp theo còn nhiều màn biểu diễn đặc sắc nữa, im lặng xem đi.”

Tôi hét tên hai người họ, nhưng không ai đếm xỉa tới tôi, khuôn mặt vô cảm phản chiếu ánh đèn sân khấu, giống như đang đeo mặt nạ.

Tôi vội nhìn về phía sân khấu, và hành động của Nguyệt Bính càng khiến tôi mất vía, ngã ngồi xuống ghế.

Nguyệt Bính đang xách cái đầu người bị cắt đứt, chấm máu chảy ra từ thi thể bôi lên bộ mặt trắng toát.

Chẳng lẽ ngoài tôi ra, họ đã điên cả rồi sao? Hay là, kẻ điên chính là tôi?

“Sinh mệnh tựa đoá hoa xuân, nở rộ hồi ức héo tàn, cuối cùng chẳng biết về đâu.” Từ trên khán đài tầng hai vọng xuống một giọng nói quen thuộc. “Màn hạ màn hấp dẫn chính là màn mở màn thực sự, không ai có thể đồng thời sở hữu quyền lực của cả cái chết và sự sống, giống như tôi đã đợi các người rất lâu rồi, nhưng lại chỉ đợi được sự phản kháng xuẩn ngốc.”

Nguyệt Bính xách cái đầu người trên tay, gãi gãi mũi, mặt tèm lem máu: “Tao nghi ngờ là mày, nên mới chấm máu tươi xóa đi phần trắng trên khuôn mặt để xem thử bộ mặt thật của ông ta. Cuối cùng thì mày đã tới!”

Tôi ngoảnh lại ngửa mặt nhìn lên, thấy một người mang mái tóc vàng kim đứng trên lan can tầng hai, hai tay giơ cao, con ngươi xanh lam gần như ngả trắng, vừa tràn đầy hiếu kỳ lại vừa hoang mang.

Jack!

14.

“Nguyệt Bính, Bí Ngô, lâu rồi không gặp!” Jack một tay đặt trước ngực tay chắp sau lưng, cúi chào theo kiểu quý tộc châu Âu. “Nơi này yên tĩnh vắng vẻ, đủ chỗ để chiến một trận đấy.”

Vừa nhìn thấy Jack, tôi đã nhận ra hắn đã khác trước, cái vẻ tàn bạo, tham lam, thú tính trước kia đã hoàn toàn biến mất, lúc này, tôi chỉ cảm nhận được sự yên tĩnh, giống như mặt biển trước cơn giông bão.

“Mày đã làm gì họ?” Tôi siết chặt nắm đấm, nghiến răng hỏi.

Nguyệt Bính nháy xuống khỏi sân khấu, ngẩng đầu nhìn Jack, bước từng bước tới bên cạnh tôi.

Còn Tsukino và Kuroba vẫn đang dờ dẩn nhìn lên sân khấu, cứ như vẫn đang chăm chú xem kịch Kabuki.

“Mày đã làm gì vậy?” Nguyệt Bính móc ra con dao găm Thụy Sĩ, lạnh lùng hỏi.

Jack búng tay đánh tách, cười uể oải: “Bọn mày quên là tao biết thôi miên rồi à?”

“Ồ?” Nguyệt Bính cũng cười. “Thôi miên? Không tiếp xúc thì làm sao có thể thôi miên được?”

“Chúng ta là cùng một loại người!” Jack bỗng thở dài. “Tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện giết hai người cả.” Rồi hắn nói tiếp. “Từ khi tôi còn rất nhỏ, Duang và Okawa Yuji đã tìm đến tôi. Mục đích của họ là không cho phép loại người như chúng ta sống ở trên đời. Vì đó là sự uy hiếp cực lớn đối với họ. Một khi chúng ta phát hiện ra năng lực của bản thân, sẽ bị dục vọng sai khiến, làm hại người bình thường. Và chức trách của họ chính là tiêu diệt chúng ta. Loại người như chúng ta bị họ gọi là dị tộc. Mỗi chúng ta sở hữu một dị năng khác nhau, bình thường có lẽ không có biểu hiện gì khác lạ, nhưng khi gặp nguy cấp, năng lượng sẽ bùng phát.”

“Họ không ngừng tìm kiếm kiểu người như chúng ta, sau đó sẽ giết hại tất cả người thân của chúng ta, biến chúng ta thành cô nhi. Thế là họ có thể đường hoàng thu nhận, dạy dỗ chúng ta, biến chúng ta thành công cụ trong tay họ. Kỳ thực, chúng ta đều bị lợi dụng cả. Nhưng trong quá trình bị họ bắt giữ, tôi đã may mắn trốn thoát, và đã ghi nhớ thật kỹ diện mạo của hai người họ. Thù hận đã khiến dị năng của tôi bùng phát, càng luyện tập lại càng thuần thục, khi thời cơ chín muồi, tôi đã tìm được Duang, lợi dụng dã tâm của hắn để giành được sự tin tưởng của hắn, tới Thái Lan. Sự việc còn lại gần giống với những gì hai người đã suy đoán, điểm khác duy nhất là tôi đã tìm được một bản tài liệu tuyệt mật ở chỗ Duang, rất thú vị, có muốn xem không? Đây cũng chính là lý do tôi tới Nhật Bản.”

Những lời của Jack đã khuấy động trong lòng tôi một cơn sóng gió.

Nếu đúng theo Jack nói, vậy thì bố mẹ của tôi và Nguyệt Bính đều đã bị Duang và Okawa Yuji sát hại? Bởi vì chúng tôi sở hữu năng lực khác người, nên đã bị họ lợi dụng làm công cụ?

Jack lại búng tay một cái, từ ô cửa nhỏ chiếu phim đằng sau nhà hát rơi thẳng ra một cột sáng trắng lóa. Trên sân khấu vang lên những tiếng cọt kẹt, một màn bạc rộng lớn hạ xuống. Cột sáng chiếu lên màn bạc, từ từ phóng to. Hình ảnh liên tục thay đổi, là những tấm ảnh.

Người trong ảnh, phần lớn tôi không quen biết, nhưng bên dưới đều có chú thích chi tiết. Cũng có mấy tấm ảnh của người quen, nhưng lại khiến tôi rùng mình ớn lạnh.

Họ, đều là những người rất nổi tiếng, trên nhiều lĩnh vực khác nhau.

Cuối cùng, màn hình dừng lại ở một người phụ nữ Nhật Bản.

Tấm áo gió màu xám, mái tóc dài che nửa mặt, khăn quàng màu ngà, khuôn mặt thanh tú, thân hình cao ráo, hai bên khoé miệng rách toạc tới tận mang tai, con người bé xíu, như hai chấm đen bên trong tròn trắng.

Đây rõ ràng là người đàn bà bị rách miệng tôi đã gặp Miyajima!

Đường nét khuôn mặt của bà ta rất giống Tsukino Kiyoe.

Đoạn chú thích viết rằng: “Tsukino Mayumi, người đàn bà bị rách miệng, bị bắt giết vào ngày 18 tháng 8 năm 1988 tại sông Hida huyện Gifu. Con gái Tsukino Kiyoe mới một tuổi, có tố chất của thầy âm dương.”

Tiếp theo là bức chân dung một người đàn ông điển trai, chú thích rằng: “Kuroba Minamoto, năm 1988 đi trên con tàu du lịch

đẳng cấp 5

sao, lên cơn điên cuồng, sát hại nữ tác giả truyện tranh nổi tiếng, bị tiêu diệt ngay trên tàu. Sau đó, thi thể được đưa vào quan tài đặt trên tàu để làm gương ma. Em trai là Kuroba Sho, có tố chất của thầy âm dương.”

Tim tôi như bị tay ai bóp nghẹt. Sự thật là như vậy sao? Tôi, Nguyệt Bính và tất cả mọi người chỉ là quân cờ? Từ khi còn bé xú. Và bố mẹ của chúng tôi...

“Còn hai người, rất lạ!” Jack lại búng tay đánh tách, hình ảnh biến mất, màn bạc từ từ kéo lên đỉnh sân khấu.

“Tôi không tìm được bất cứ dữ liệu nào về hai người, cứ như là từ trên trời rơi xuống.”

15.

“Tsukino, Kuroba, hai người xem có hiểu không?” Jack uể oải hỏi hai người kia.

Tsukino và Kuroba vẫn lạnh lùng vô cảm nhìn chăm chăm lên sân khấu, nhưng đôi mắt họ đã ướt đẫm.

“Nói cho tao biết,” Nguyệt Bính siết chặt lưỡi dao, “con gái của Sajima Kazushi đâu rồi!”

“Mày cũng thông minh đấy!” Jack cười khẩy. “Tao cố tình để cho Sajima Kazushi chụp được tạo đấy. Ha ha! Bóng của quỷ súc chẳng qua là đạo cụ bị thầy âm dương lợi dụng mà thôi, từ lâu hắn đã cắn hận tận xương tuỷ lời nguyện mà thầy âm dương đã yểm cho gia tộc mình rồi.

Đáng tiếc, khả năng của hắn không đủ để thu hút tao, nên tao đã thủ tiêu hắn. Còn con gái hắn ấy à, mày biết cũng chẳng để làm gì. Tao không thích qua lại với người chết.”

“Tao cố tình lộ diện ở Tokyo để dụ chúng mày tới Nhật Bản thôi.

Đáng tiếc là thời gian quá gấp gáp, chưa kịp kiểm đủ công cụ, nên tao đành phải thôi miên Tsukino và Kuroba trước.” Jack rút từ trong túi quần ra hai chiếc lọ thủy tinh bé xíu còn lảng chút chất lỏng màu trắng đặc quánh. “Mặt nạ làm từ thứ này có hiệu quả thôi miên cực mạnh.”

“Kịch Kabuki đã sáng tạo ra một thứ, đó chính là mặt nạ. Ban đầu, do Okuni muốn che giấu khuôn mặt không có da nên đã dùng gạo nếp khuấy thành hồ bôi lên mặt, sau đó, phụ nữ bắt chước làm theo để dưỡng da, trang điểm, đây chính là hình thức ban đầu của mặt nạ.” Jack ném cái lọ về phía sân khấu.

“Nhưng họ không biết, nếu cho thêm thứ này vào trong mặt nạ, hiệu quả thôi miên sẽ mạnh hơn nhiều. Còn trong lọ là cái gì, tao nghĩ chúng mày đã đoán ra. Đây chính là nguy nhân tại sao đàn ông khi làm chuyện đó thích bôi thứ này lên mặt đàn bà.”

Tôi sực nghĩ tới cái mặt nạ mà Tsukino đã đắp hôm qua mà ghê sợ, nhưng ngay sau đó, tôi lại nghĩ, hẳn đã làm thế nào để thôi miên Kuroba?

“Khi tao lau đi lớp phấn dày trên mặt hai người họ, tao đã lập tức phát hiện ra đó không phải là Sajima Kazushi, tao biết ngay là mày giả trò.” Nguyệt Bích vặn vẹo bả vai. “Có lẽ tại mày lâu quá rồi không xuất hiện nên chúng tao đã lơ là cảnh giác. Bởi vậy, khi mày xuất hiện với diện mạo của Sajima Kazushi, chúng tao đã không nhận ra.”

“Nhận ra cũng vô ích.” Jack vẫy tay với Tsukino và Kuroba. “Ngay từ khi chúng mày đến suối nước nóng, tao đã vào bệnh viện đóng giả bác sĩ ra ám thị thôi miên với Kuroba rồi. Màn cuối cùng của vở Kabuki này sẽ khiến cho thôi miên phát huy tác dụng. Buổi trưa ở trong bệnh viện, tao cũng đã ra ám thị với

Tsukino. Bí Ngô, còn nhớ là tao đã cô ta xem máy ảnh vào trưa hôm đó chứ?”

Kuroba và Tsukino chờ dẫn đi tới bên cạnh Jack, đứng hai bên trái, phải.

“Tsukino!” Tôi đau đón hét lên thật lớn.

“Hai người này giờ đã là đồng bọn của tao.” Jack đưa tay vuốt tóc Tsukino. “Làm một vụ giao dịch nhé. Chúng ta đều là những kẻ bị ruồng bỏ, tại sao lại không bắt tay với nhau, đối chọi lại với những kẻ đã giết hại bố mẹ chúng ta? Với khả năng của tao, chẳng bao lâu nữa, cả thế giới này sẽ hoàn toàn thuộc về chúng ta. Bí Ngô, tao có thể thôi miên Tsukino, khiến cô ta yêu mày như điên đảo cả đời. Còn Nguyệt Bính, mày sẽ có được tất cả những gì mày muốn. Thế nào?”

Tôi liếc nhìn Nguyệt Bính, thấy sắc mặt nó có vẻ hơi do dự. Lại liếc sang Tsukino, tuy vẻ mặt chờ đợi nhưng vẫn xinh đẹp tuyệt vời. Bỗng nhiên, tôi thấy ít nhiều ngưỡng mộ khả năng thôi miên của Jack, có thể điều khiển cả tư tưởng của người ta, thật khó tưởng tượng.

“Bí Ngô, còn nhớ chúng ta quen nhau thế nào không?” Nguyệt Bính gãi mũi hỏi tôi.

Tôi cười: “Nhớ chứ. Hồi ấy mày kiêu căng đến phát ghét, còn tao thì có đôi mắt đỏ, chẳng ai thèm chơi với chúng ta cả.”

“Cho nên...” Nguyệt Bính cười.

“Cho nên hai chúng ta đã là những kẻ bị ruồng bỏ từ lâu rồi.” Tôi thản nhiên đáp.

“Nói thật đi, mày có muốn cưới Tsukino không?”

“Thế mà cũng phải hỏi! Cũng giống như mày khao khát có được thứ mày muốn thôi!”

Jack nghe chúng tôi đối thoại mà sốt ruột: “Nghĩa là chúng mày đã đồng ý?”

“Phải, đồng ý!” Chúng tôi cùng gật gù.

“Tao yêu Tsukino, chứ không phải là một pho tượng bị điều khiển.”

Tôi thình lình hét lên.

“Tao thì chỉ muốn một thứ.” Nguyệt Bính cọt nhả. “Đó là cái mạng của mày!”

“Tại sao?” Jack kinh ngạc.

“Bởi vì, chúng tao có lòng tự trọng!” Tôi và Nguyệt Bính đồng thanh đáp rồi cùng xông về phía Jack.

16.

Jack vung mạnh hai tay. Và chặn trước mặt chúng tôi là Tsukino và Kuroba. Chúng tôi đều khựng lại.

“Được! Trận chiến này sẽ hấp dẫn lắm đây! Đáng xem đấy!” Jack lùi lại trước ghế ngồi, ngả lưng ngồi phịch xuống thật thoải mái. “Để tao xem chúng mày tự trọng với bạn bè ra sao.”

Nắm tay tôi bắt đầu run rẩy. Tsukino và Kuroba ngay trước mặt tôi, sắc mặt vô hồn, đôi mắt đen kịt dường như chẳng nhìn thấy bất cứ thứ gì, nhưng lại cứ hướng thẳng vào tôi.

Tôi – không - thể - ra - tay - được!

“Giết tôi đi!”

Là lời của Tsukino.

Nhưng cô ấy không hề lên tiếng.

“Anh Bí, tôi biết anh ở trước mặt tôi, tôi có thể cảm nhận được hơi thở của anh. Đây là chút ý thức cuối cùng còn sót lại của tôi, trước khi bị thôi miên hoàn toàn, xin hãy giết tôi đi. Còn nhớ tôi đã từng nói với anh nhược điểm của tôi ở đâu không? Xin đừng do dự, không còn thời gian nữa! Tôi sắp mất hẳn ý thức rồi!”

Tiếng nói của Tsukino một lần nữa vang lên. Ngoài tôi ra, hình như không còn ai nghe thấy. Cơ thể của Tsukino giống như bị một sợi dây vô hình khống chế, gượng gượng dừng lại. Chút ý thức còn sót lại của cô ấy đang chống chọi với thuật thôi miên của Jack.

Kuroba cũng có động tác tương tự, thậm chí còn mạnh mẽ hơn, anh ta đang dốc hết sức vận người, giãy giụa, tuy động tác cực kỳ chậm chạp, nhưng do vận lực quá độ nên cơ thể chao đảo ngả nghiêng.

“Ý chí của thầy âm dương Nhật Bản kiên định thật đấy.” Jack huyết sáo rồi bắt đầu rì rào một tràng những câu từ không thể hiểu nổi với giọng trầm khàn mê hoặc.

Đôi mắt của Tsukino và Kuroba đen kịt lại như mực, cuối cùng, họ đã từ bỏ phản kháng, lao về phía chúng tôi.

Tôi vội vàng né tránh, móng tay Tsukino vạch lên má tôi một vết rớm máu. Trong lúc cuống quýt tránh đòn, tôi nhìn thấy hai dòng lệ máu ứa ra khỏi mắt cô.

Huyết lệ!

Linh hồn cô đang khóc.

Chỉ khựng lại một thoáng, Tsukino đã chộp lấy cổ tôi, bóp chặt. Tôi hoàn toàn có thể đánh bật cô ấy ra, nhưng tôi thực sự không thể ra tay.

Hơn nữa, Tsukino lúc này khoẻ đến kinh người.

“Bí Ngô! Còn nhớ không?” Nguyệt Bính cũng không khả quan hơn tôi là mấy, bị Kuroba đè ngã, tù đầu gối xuống ngực, nó đang ráng sức đẩy hai bàn tay Kuroba đang chực siết lấy cổ mình.

“Cái gì?” Tôi bị Tsukino chẹt chặt lấy cổ, khó khăn lắm mới nặn ra được hai chữ.

“Thứ mày học được ở Thái Lan, trò sở trường nhất của mày ấy!”

Nguyệt Bính bỏ một cánh tay ra, Kuroba thừa cơ đẩy ngửa quai hàm nó lên.

Tôi bắt đầu xây xẩm vì tức thở. Tôi hiểu Nguyệt Bính bảo tôi làm gì, nhưng bản thân tôi vẫn không dám chắc.

“Mau lên!” Nguyệt Bính nói không ra hơi, Kuroba sắp sửa vặn gãy cổ nó đến nơi rồi.

Bàn tay còn lại của Nguyệt Bính lần sờ dưới đất, quơ lấy một thứ gì đó ráng sức ném về phía tôi. Là một con dao găm Thụy Sĩ, trong mắt tôi, nó đang lừ lừ bay lại, ngay tới trước đầu gối. Tôi trợn trừng hai mắt nhìn rõ hướng đi của nó, rồi tung chân đá thật lực vào cán dao.

Con dao găm sắc lẹm rít gió bay thẳng về phía Jack, cắm ngập lút vào mắt trái hắn.

Chỉ còn một mẫu cán dao rung lên bần bật.

Cú siết trên cổ tôi thành linh nói lỏng, Tsukino giống như con rối đứt dây, tròng mắt đen kịt nhanh chóng thu nhỏ, trở lại bình thường, nhưng ánh mắt mờ mịt, cơ thể mềm nhũn ngã nhào vào lòng tôi.

17.

“Nguyệt Bính, sao mày lại tin tưởng tao thế, tao còn không dám tin tao có thể đá con dao đâm trúng mắt Jack.” Tôi ngả người vào tường, bắn khoăn hỏi.

“Tao có dám tin mày đâu, nhưng còn cách nào khác? Đành phải liều thôi.” Nguyệt Bính sờ cằm nhăn nhó. “Cái thằng cha Kuroba khoẻ như voi vật, suýt chút nữa thì bẻ rời cằm tao ra rồi.”

“Đúng là thời gian bỏ ra cho câu lạc bộ cầu mây Thái Lan không hề uổng phí.” Tôi nuốt nước bọt, cổ họng vẫn đau rát bởi đòn bóp cổ của Tsukino.

Kuroba và Tsukino nằm dài trên hai chiếc giường khách sạn, tôi và Nguyệt Bính ngồi cạnh nhau ngoài ban công trò chuyện.

Jack đã chết, chết một cách cực kỳ đơn giản sau khi bị con dao găm xuyên thấu mắt trái đâm thẳng vào não.

Chúng tôi đã kiểm tra kỹ lưỡng rất lâu, xác định hẳn đã chết thật.

Chúng tôi đành đưa chuyên viên chiếu phim đã bị Jack thôi miên từ phòng chiếu ra ngoài, rồi nhân lúc trời tối, cõng Kuroba, Tsukino đang hôn mê lên xe.

Giờ đã sang ngày thứ ba mà hai người họ vẫn chưa tỉnh dậy. Tôi không biết khả năng thôi miên của Jack ghê gớm tới đâu, nhưng thấy họ hôn mê lâu quá, tôi càng lúc càng thấp thỏm không yên. Cứ hôn mê kéo dài, sợ rằng sẽ ảnh hưởng đến sự phục hồi của não bộ.

Tôi vừa nảy ra ý định dùng kim bạc chữa thử, Nguyệt Bính đã gạt phắt đi. Nó nói, đây là tổn thương ý thức đơn thuần chứ không phải tổn thương vật lý, dùng kim châm cũng vô dụng, chỉ biết trông cậy vào sức mạnh ý chí của hai người họ mà thôi.

Đang bàn cãi, bỗng thấy ngón tay Kuroba nhúc nhích, chúng tôi bèn xúm cả lại, nín thở nhìn anh ta.

Mí mắt Kuroba giật giật hồi lâu, mãi rồi cũng mở ra được, ánh mắt trống rỗng, hoang mang liếc một vòng xung quanh rồi nhìn thẳng vào chúng tôi: “Đây là đâu?” Tôi thở phào một hơi, Kuroba đã tỉnh, ít nhất đã có một tin tốt lành.

Trong hơn nửa giờ đồng hồ tiếp theo, Nguyệt Bính kể lại tường tận sự việc đã xảy ra cho Kuroba nghe, chỉ là cố tình bỏ qua không nhắc tới chuyện anh trai anh ta bị sát hại. Kuroba kiên nhẫn lắng nghe đến hết, mím một nụ cười hiếm hoi: “Cảm ơn!”

“Kanata, anh đâu rồi?” Giọng Tsukino bỗng vang lên. Nãy giờ mãi kể chuyện, chúng tôi quên băng mắt Tsukino, cô ấy tỉnh dậy khi nào cũng không biết.

Tôi vui sướng quay phắt lại, thấy Tsukino đã ngồi dậy trên giường, sợ hãi nhìn quanh.

“Các người là ai? Tôi đang ở đâu? Tanaka... Tanaka đâu?” Tsukino hốt hoảng co rúm vào góc giường, nắm chặt mép chăn, run run hỏi.

“Tsu... Tsukino, là chúng tôi đây.” Tôi hạ giọng nói, tiến lại gần cô ấy.

Nhưng Tsukino lập tức đứng bật dậy, chỉ vào tôi quát lên: “Không được lại gần... các người là ai?”

Mắt cô bỗng trợn lên, rồi cô ngã ngửa ra phía sau, đầu đập vào tường, lại ngất đi.

Tôi cuống lên, không biết phải làm gì. Nguyệt Bính vạch mí mắt cô ra, kêu khê một tiếng ngạc nhiên, rồi lại vạch mí mắt còn lại ra xem, nghi hoặc chau mày.

Khi nó vạch mí mắt Tsukino ra, tôi cũng đã nhìn thấy.

Trong mỗi một con mắt của Tsukino đều có hai con người xếp thẳng hàng.

Cô ấy có những bốn con người!

“Trong mắt có hai con người, cho thấy linh hồn của kiếp trước vẫn ký sinh trong cơ thể của kiếp này. Tôi nghĩ, có lẽ thuật thôi miên của Jack đã đánh thức ký ức kiếp trước của Tsukino. Cô ấy đã không nhớ được chuyện của kiếp này nữa, chỉ nhớ được chuyện của kiếp trước thôi.”

Kuroba giải thích.

Tôi nghe mà điếng người, lặng đi hồi lâu mới thốt nổi nên lời: “Có cách gì chữa được không?”

Kuroba ngần ngừ: “Chỉ có thể đợi cô ấy tỉnh lại, nghe cô ấy kể lại câu chuyện kiếp trước, có lẽ sẽ nghĩ ra cách.”

Thời gian chậm chạp trôi đi, chúng tôi im lặng chờ đợi. Không biết bao lâu sau, Tsukino mới tỉnh lại lần nữa.

“Á!” Nhìn thấy ba người chúng tôi, cô lại hét lên kinh hãi.

“Đừng sợ, chúng tôi là bạn của Tanaka, anh ấy nhờ chúng tôi chăm sóc cô.” Nguyệt Bích mỉm cười nói.

Tsukino im lặng một lát rồi lại hét lên điên dại: “Không thể nào!

Tanaka đã chết rồi! Anh ấy đã bị thiêu sống trong lửa! Các người lừa tôi!

Tại sao tôi lại ở đây? Các người là ai?”

“Chúng tôi nói thật, xin hãy tin chúng tôi. Tại sao Tanaka lại chết? Cô kể cho chúng tôi nghe được không?” Nguyệt Bích thành thật nói.

Tsukino bán tín bán nghi nhìn ba người chúng tôi, rồi đột nhiên
giơ tay chỉ vào tôi: “Anh... anh...”

CHƯƠNG 11:

Nhật Bản là một đất nước có rất nhiều cấm kỵ. Ví dụ như dán kín tranh ảnh trên bốn bức tường để bị bóng đè, bởi vong hồn không thể đi ra khỏi phòng. Trước khi ngủ nhìn bốn góc của căn phòng cũng sẽ bị bóng đè. Ba người cùng chụp ảnh, người ở chính giữa sẽ chết sớm.

Bốn góc của trần nhà tắm là nơi vong hồn tụ tập, nghe nói chúng sẽ nhận lúc người ta gội đầu, tóc rũ che khuất mặt, mắt không mở ra được, sẽ nhập hồn để giết người.

Điều cấm kỵ đáng sợ nhất chính là vào hai giờ đêm, tuyệt đối không được soi hai chiếc gương phản chiếu lẫn nhau trong phòng tắm, vì rất có thể bạn sẽ nhìn thấy rất nhiều khuôn mặt, trong đó khuôn mặt thứ mười ba chính là diện mạo của bản thân sau khi chết...

1.

Ngày 5 tháng 8 năm 1988, 7 giờ 30 phút sáng, huyện Gifu, dân công sở đang tụ tập ở các bến chờ xe bus.

Phía nam huyện Gifu gần kề sông Rhine, hơi mát từ dòng sông thấm đẫm bầu không khí buổi sáng, nhưng vẫn không thể khiến Tanaka Nobunaga cảm thấy sáng khoái hơn. Tối hôm qua, sau “cuộc chiến” với cô vợ Mayumi, lúc vào nhà vệ sinh tắm rửa qua loa, anh đã nhìn thấy một cảnh tượng quái dị, tới giờ vẫn không dám khẳng định có phải là ảo giác hay không.

Vốn định kể lại với vợ, nhưng khi quay về phòng ngủ, Mayumi đã ngủ say từ lâu, anh đành một mình trần trọc cả đêm với những giấc mơ kỳ quái. Sáng sớm nay, anh choàng tỉnh bởi cơn ác mộng, mở bằng mắt ra, thấy Mayumi không còn nằm bên cạnh nữa.

Người thấy mùi thức ăn bay ra từ nhà bếp, anh mới bình tâm trở lại...

Chen lên xe bus, ngồi xuống bên cửa sổ, cửa kính phản chiếu một khuôn mặt lơ mơ, vừa giống lại vừa không giống anh.

Lại khiến anh nhớ tới sự việc xảy ra tối qua...

Xả vôi sen xuống tóc, dòng nước ấm và bọt dầu gội khiến anh nhắm mắt lại. Đột nhiên, anh cảm thấy hình như có ai đó sờ lên bả vai anh.

“Mayumi, đừng đùa anh!” Anh vừa xả tóc vừa kêu lên. Mayumi vẫn thích lén vào nhà tắm chọc anh như vậy, anh cũng quen rồi. .

Nhưng lần này, anh lại không nghe thấy tiếng cười khúc khích của Mayumi như mọi bận. Trong nhà tắm chỉ có tiếng xối nước ào ào. Anh thấy hơi lạ, bèn vuốt mặt, mở mắt ra nhìn, thấy chỉ có một mình anh.

Anh cho rằng đó là ảo giác. Cũng tại gần đây áp lực công việc lớn quá, lại thêm làn sóng sa thải nhân viên khiến anh vô cùng căng thẳng.

Đúng lúc anh tạm quên đi ảo giác vừa nãy, lại chợt liếc thấy một cảnh tượng quái dị trong gương.

Không biết từ bao giờ, Mayumi đã treo thêm một tấm gương nữa trên bức tường đối diện với tấm gương vốn có. Nên nhìn vào gương, anh thấy hình bóng mình trong tấm gương đối diện, và tầng tầng lớp lớp những hình ảnh khúc xạ qua lại.

Những hình ảnh chồng chéo lên nhau khiến anh thấy ghê ghê, liên vội vàng đánh răng, lau mặt, thậm chí nghĩ tới về anh sẽ tháo bỏ tấm gương dư thừa kia đi.

Đang nghĩ, anh vô thức liếc nhìn vào gương, bỗng thấy người trong gương là lạ.

Trong gương, mỗi một cái bóng phản chiếu lại khác nhau một chút.

Khuôn mặt mỉm cười, khuôn mặt tức giận, khuôn mặt hồ nghi, khuôn mặt hoang mang... các lớp hình bóng cá nhỏ dần, nhưng anh vẫn nhìn thấy rõ ràng một khuôn mặt sợ hãi.

Trên mặt đầy những mụn nước phồng rộp, chi chít trên da, có nốt đã vỡ toác, rỉ nước, lộ thịt đỏ lôm, trông vô cùng ghê sợ.

Hiện tượng kỳ quái này khiến ánh mắt anh chết lặng. Anh đếm thử, khuôn mặt đáng sợ ấy nằm trong lớp hình ảnh phản chiếu thứ mười ba.

Đột nhiên, Tanaka sực nhớ tới một truyền thuyết anh được nghe hồi bé, bỗng thấy toàn thân ớn lạnh, chẳng kịp lau người, vội vàng chạy về phòng ngủ.

Phòng ngủ dán đầy poster của các minh tinh, trong Căn sợ hãi, anh dường như nhìn thấy những người đó đều đang sống, đang toét miệng cười, chuẩn bị nhảy ra khỏi mặt giấy.

Chắc mai cũng phải gỡ hết chúng xuống thôi! Tanaka tự nhủ rồi nhắm mắt lại, cố gắng gạt hết những thứ quái dị ra khỏi đầu óc.

Mayumi đang ngủ say, hơi thở đều đều, khiến anh cũng bình tâm trở lại. Nhưng đúng lúc đó, anh nhìn thấy hai con người lửa thể đang nằm trên giường.

Chiếc giường quen thuộc, cơ thể quen thuộc, rõ ràng chính là anh và Mayumi. Nhưng lúc này, anh lại đang từ trên trần nhà nhìn xuống.

Vậy ai đang nằm trên giường? Còn ai đang ở trên trần nhà?

Mayumi đang khẽ mỉm cười trong mộng đẹp. Còn anh nằm co trên giường, giống như con tôm luộc chín. Đột nhiên, anh thấy

khoé miệng Mayumi cứ ngoác mãi ra rồi rách toạc tới tận mang tai, lộ ra cả hai hàm răng khảm trong lợi đỏ thẫm.

Anh kinh hãi hét toáng lên, mới phát hiện ra không thể cất lên thành tiếng. Trong bốn góc phòng có bốn cái bóng trắng đang đứng im lìm...

Ngực tức nghẹt, dường như bị thứ gì đè cứng, khiến anh không thở nổi, và anh cũng không thể nhúc nhích.

Đúng vào lúc này, anh choàng tỉnh dậy.

2.

“Chắc là ác mộng thôi!” Xuống xe bus, đứng trước cổng công ty cúi chào các đồng nghiệp, Tanaka tự trấn an mình.

‘Ồ oe... ồ oe...’ Một chiếc xe chở linh cữu hú còi chạy qua, rải lại mùi chết chóc trong không khí.

“Anh Tanaka, nhìn thấy xe chở linh cữu thì phải giấu ngón tay cái vào trong lòng bàn tay đây, không thì người thân dễ gặp nạn.”

Tanaka quay sang, thấy cô đồng nghiệp mới Sakurai đang nhìn xuống tay anh.

“Ồ, cô Sakurai, xin chào!” Tanaka vốn rất có cảm tình với cô gái này, những lời nói vừa nãy của cô ta khiến anh khó chịu.

Sakurai nhìn Tanaka lom lom: “Anh Tanaka tối qua không ngủ ngon phải không? Mắt anh thâm quầng rồi kìa. Dưới quê tôi thường nói, người nhìn thấy ma thì quầng mắt sẽ thâm đen.”

“Cô Sakurai, xin cô hãy chú ý tới lời nói.” Tanaka gắng gượng kìm nén cơn bức bối.

Sakurai xua tay: “Xin lỗi vì đã làm anh mất vui, anh Tanaka. Nhưng vừa nãy đúng là anh đã không giấu ngón cái vào trong lòng bàn tay. Về nhà, anh nhớ chọc ngón tay cái vào trong gạo nếp để trừ tà, rồi ném một nắm gạo nếp vào bồn cầu xả nước đi đấy nhé.”

“Đủ rồi đấy, cô Sakurai. Cô mà là đàn ông thì tôi sẽ không khách sáo với cô nữa đâu!” Tanaka nổi đoá.

Sakurai le lưỡi: “Tôi muốn tốt cho anh nên mới nói thôi, sự thật mất lòng mà!” Nói rồi tung tăng trên đôi giày cao gót bước vào tòa nhà văn phòng.

Tanaka hậm hực nhìn theo cặp mông ngúng nguẩy của Sakurai, móc thuốc lá ra định châm, nhưng nhìn đồng hồ, lại cất thuốc lá đi rồi bước về phía cổng.

“Rầm” một tiếng động trời, anh giật thót mình quay đầu lại nhìn, một chậu hoa to tướng vỡ tung toé ngay chỗ anh vừa đứng. Anh vội ngẩng đầu lên, cửa sổ phòng vệ sinh nữ tầng anh làm việc vừa mới đóng lại.

Những người xung quanh đều lắc đầu trách móc.

Vừa nãy mà anh chị nán lại thêm một giây nữa, đầu anh đã nát bét.

Tanaka rùng mình ớn lạnh.

Trùng hợp ngẫu nhiên, hay là tai nạn?

3.

Những việc quái dị liên tiếp xảy ra khiến Tanaka tâm trí bất an, nên công việc phạm phải rất nhiều sai sót. Cuối giờ, người quản lý gặp anh cảnh cáo, công ty đang muốn cắt giảm nhân viên, nếu anh cứ cái đà này thì...

Tanaka liên tục cúi gập lưng xin lỗi. Dự án anh phụ trách hiện có ba người, nghe nói chỉ được giữ lại hai. Sakurai tuy nghiệp vụ kém hơn cả, nhưng lại có quan hệ ám muội với người quản lý, nên chỉ có thể hoặc là anh, hoặc là Togashi.

Rời rẽ về tới nhà, không thấy Mayumi mở cửa chờ sẵn giống như mọi ngày, gọi mấy tiếng cũng không thấy thưa, chắc là ra ngoài rồi.

Tanaka hơi lấy làm lạ, vì trước nay Mayumi không đi vắng vào giờ này bao giờ. Vào nhà, việc đầu tiên là Tanaka tìm lấy cái kìm, định bụng tháo tấm gương trong phòng tắm xuống. Nhưng mở cửa nhà tắm ra, anh lại chẳng thấy tấm gương nào hết. Gạch ốp tường nguyên vẹn, tới cả lỗ đinh cũng không có.

Không thể nào như vậy được. Tanaka sờ lên chỗ tối qua nhìn thấy chiếc gương, thậm chí còn gõ thử vài cái.

Lớp gạch men sáng bóng phản chiếu lờ mờ khuôn mặt anh, đôi mắt thâm quầng, cằm lõm chồm chân rầu, mái tóc rối bù. Anh cảm tưởng mình sắp phát khùng đến nơi, chỉ muốn đập phá một thứ gì đó.

“Em về muộn quá, xin lỗi anh!” Mayumi xuất hiện trước cửa phòng tắm, cất giọng áy náy.

“Em đi đâu đấy! Sao giờ này mới về?” Tanaka tìm được chỗ trút giận, bực bội vung chiếc kìm quát lên. “Em... em...” Mayumi ấp úng lùi lại.

Lúc này, Tanaka mới nhận ra Mayumi đầu tóc rối tung, hai má hồng ửng, và trên người còn loáng thoáng mùi thuốc lá.

Anh chụp lấy cổ áo Mayumi, tay còn lại vung vẩy cái kìm chĩa vào mặt cô: “Cô đã đi đâu? Sao trên người lại có mùi thuốc lá!”

“Em... em...” Mayumi né tránh ánh mắt của Tanaka. “Em sang nhà cô Yubi hàng xóm học nấu món ăn mới định làm cho anh. Máy hút mùi nhà họ bị hỏng, cho nên... cho nên...”

Tanaka nhìn trùng trùng vào gò má căng mịn đẹp như men sứ của Mayumi một hồi lâu, rồi mới “hùm” một tiếng, đi ra phòng khách gọi điện sang nhà hàng xóm.

Giọng Yubi vẫn điệu dàng thỏ thẻ như những hôm anh sang nhà sửa điện giúp khi chồng cô ta đi vắng, nhưng anh chẳng có tâm tư nào mà nghe. Khẳng định Mayumi đúng là vừa mới từ nhà Yubi về thật, anh mới bỏ điện thoại ngồi phịch xuống ghế sofa.

Sực nhớ ra một việc, anh xông vào phòng ngủ, định xé bỏ những tờ poster trên tường.

Thế nhưng, anh lại sững sờ.

Bức tường màu hồng trắng trơn, chẳng có tờ poster nào cả.

“Hôm nay trong anh mệt mỏi quá, chắc tại áp lực công việc phải không?” Mayumi bưng khay cơm lên, mấy món ăn tinh tế, một bình rượu sake đã hâm sẵn, và bốn nắm cơm gạo nếp.

“Poster đâu rồi?” Đầu óc Tanaka bùng nhùng.

“Anh... anh nói gì cơ?” Mayumi mở to đôi mắt xinh đẹp nhìn Tanaka. “Làm gì có poster nào ở đây? Anh sao thế?”

Tanaka thở dốc: “Ý anh muốn hỏi mấy tấm poster trong phòng ngủ đâu rồi? Poster của mấy diễn viên Takakura Ken, Yamaguchi Momoe vẫn dán trên tường ấy? Còn nữa, tấm gương treo trên tường gạch men nhà tắm đâu?”

Tay Mayumi bắt đầu run rẩy: “Em có dán poster trong phòng ngủ bao giờ đâu? Cũng chẳng treo cái gương nào trên tường cả.”

Tanaka muốn hoá điên, vừa đi loanh quanh trong phòng ngủ vừa giật tóc rít lên: “Sao lại thế? Sao lại thế?”

“Anh nghỉ ngơi đi.” Mayumi ôm lấy anh từ sau lưng, dịu dàng nói.

“Chắc tại áp lực công việc lớn quá đấy mà!”

“Cô im đi!” Tanaka bực bội xô Mayumi ra. “Đừng có nói đến áp lực công việc với tôi, tôi không sao hết. Tôi...”

Nói tới đây, Tanaka đột nhiên sực nhớ ra một chuyện, vội vã xông vào phòng bếp, đẩy mở cửa sau, nhìn thấy thứ kia vẫn treo trên cây, anh mới bình tĩnh lại chút ít.

“Lẽ nào đã gặp phải nó” ?” Mayumi đi theo ra cửa, khẽ hỏi.

Tanaka hít một hơi thật sâu: “Ừ, có lẽ là vậy. Chắc là tối nay phải làm vài việc đấy.”

“Vâng!” Mayumi gật đầu.

“Về ăn cơm thôi.” Tanaka miễn cưỡng nặn ra một nụ cười, đang định quay vào nhà, bỗng sau lưng vang lên tiếng mèo kêu.

Con mèo đen anh gặp phải trên đường đi làm về đang ngồi chồm hổm trên đầu tường, bên cạnh có thêm một con mèo màu trắng xoá như tuyết, con mắt xanh lét như lửa ma trơi, đang kêu thảm thiết.

4.

Quay trở vào, thức ăn đã hơi nguội, Mayumi quay vào nhà bếp hâm lại thức ăn. Ngồi một mình trong phòng khách, Tanaka cảm thấy hơi hối hận.

Đúng là không nên tham rẻ mua căn nhà này. Nửa năm trước, bà cụ sống độc thân ở đây bị con cái bỏ bê đã chết đói ngay trên

giường.

Xử lý xong hậu sự của bà cụ, đám con cái vớ được một khoản bồi thường không nhỏ từ công ty bảo hiểm, liền rao bán căn nhà này với giá rẻ bất ngờ.

Vì từng có người chết nên mãi chẳng ma nào thèm mua, vừa hay gặp vợ chồng Tanaka mới chuyển công tác tới huyện Gifu. Tanaka tuy biết chuyện, nhưng do tiền không nhiều, nơi này lại cách quê Mayumi không xa, có thể thường xuyên qua lại, nên mới đánh liều mua.

Trước khi vào ở, anh đã mời nhà sư đến cúng tế vong hồn, nhưng pháp sự tiến hành tới ngày thứ hai, ngôi nhà tự dưng mất điện, vòi hoa sen phun nước đỏ loè giở sắt, bếp lò bật tắt liên hồi. Đệ tử của nhà sư đang rắc giấy trong phòng ngủ bỗng bò lê bò càng chạy ra, nói là nhìn thấy một bà cụ ngồi trên giường ăn nến.

Pháp sư làm tới ngày thứ ba, mèo ở đâu bỗng kéo đến đầy tường, kêu điếc tai. Nhà sư lúc này mới yên tâm, nói với Tanaka rằng lũ mèo đã mang hết linh hồn tà ác trong ngôi nhà đi rồi, có thể yên tâm vào ở.

Tuy rằng rất sợ, nhưng lỡ mua rồi không bán đi được, Tanaka đành phải miễn cưỡng cùng Mayumi dọn về. Một hai tháng đầu, không có gì bất thường, anh bắt đầu yên tâm, nào ngờ vừa tới mùa hè, ngôi nhà bắt đầu nảy sinh chuyện quái gở.

Đầu tiên, cứ sáng sớm thức dậy lại phát hiện trong nhà in đầy những vết chân gầy guộc, trên sofa hằn vết người ngồi, dưới đất có tóc bạc rơi rụng, thức ăn thừa trong nhà bếp cũng không cánh mà bay, cô con gái Kiyoe hơn một tuổi thường xuyên nửa đêm giật mình tỉnh giấc, chỉ ra ngoài cửa sổ khóc toáng lên. Tuy những sự việc quái dị này không gây ảnh hưởng gì đến gia đình

họ, nhưng Mayumi kiên quyết không muốn tiếp tục sống ở đây nữa, Tanaka đành phải tới chùa tìm nhà sư giúp đỡ.

Nhà sư đã dạy Tanaka một cách, đó là khâu cái răng sữa đã rụng của trẻ con vào trong con búp bê vải, treo trên cành cây sau nhà. Rồi lại khâu một cái răng sữa nữa vào trong con búp bê vải khác, treo lên cành cây ở ngôi nhà cũ dưới quê, sẽ hoá giải được.

Kiyoe mới hơn một tuổi, vừa mới mọc vài cái răng sữa, biết đến bao giờ mới rụng? Biết tìm răng ở đâu đây? Mayumi mắt vụt sáng, kéo cả nhà về quê, lấy từ trên xà nhà hai chiếc răng sữa, nói rằng đây là răng sữa của mình hồi nhỏ, bố cô đã bắc thang bỏ lên trên đó.

Để đề phòng chuyện không may, hai người quyết định để con lại nhà bố mẹ Mayumi một thời gian, sau đó làm hai con búp bê vải theo chỉ dẫn của nhà sư, lần lượt treo lên cành cây ở quê và trong nhà.

Phương pháp này thực hữu dụng, hơn ba tháng tiếp theo, trong nhà không còn xảy ra chuyện quái gở, công việc của Tanaka cũng thuận buồm xuôi gió, liên tiếp thăng chức. Hai người vừa định về quê đón con, thì lại xảy ra chuyện ma quái.

Tanaka bỗng sực nhớ tới chiếc xe chở linh cữu hồi sáng, câu nói của Sakurai và chậu hoa sém chút đập trúng đầu mình.

Chẳng lẽ đây là một lời nguyền?

5.

Khi Mayumi bưng khay thức ăn quay lại phòng ăn, Tanaka đang chọc hai ngón tay cái vào trong hai nắm cơm gạo nếp. Tuy bên ngoài đã nguội bớt, nhưng trong ruột nắm cơm vẫn nóng khiến Kiyoto xuýt xoa luôn miệng.

“Không sao!” Tanaka rút ngón tay ra, thổi phù phù. “Ăn cơm thôi.

Lát nữa còn phải làm việc đó.”

Ăn cơm xong, Tanaka quay vào phòng ngủ, còn Mayumi đi tắm.

Hơn mười phút sau, Tanaka mặc đồ ngủ, cầm một cái lọ đi ra cổng sau, đổ ít chất lỏng sền sệt bôi lên đầu con búp bê. Con mèo đen vẫn ngồi chồm hổm trên tường bỗng gào lên như phải bỏng, chạy mất hút.

Tanaka thở phào nhẹ nhõm. Đây là chiêu cuối cùng mà nhà sư đã mách nước, nếu vẫn thất bại, thì đành phải chuyển nhà.

Cứ thế lại hơn một tuần lễ nữa trôi qua, trong nhà bình yên vô sự.

Tuy trong lòng vẫn nơm nớp, nhưng áp lực cuộc sống vẫn luôn chân thực hơn và đáng sợ hơn so với nhà có ma.

May mà công việc rất thuận lợi, người quản lý cũng hài lòng với phương án mới mà Tanaka đề xuất, và anh không lo bị rơi vào danh sách nhân viên bị cắt giảm nữa. Cô nàng Sakurai vừa nhìn đã ghét bỗng trở nên quyến rũ hơn nhiều.

Tâm tư nhẹ nhõm, ý nghĩ ám muội lại mạnh mẽ xuất hiện, Tanaka bèn nhắc điện thoại lên quay một chuỗi số. Dập điện thoại rồi, anh lại bấm số điện thoại nhà: “Mayumi, công ty tối nay có tiệc, anh không về nhà ăn cơm được. Em chịu khó ăn cơm một mình nhé.”

Đặt điện thoại xuống, Tanaka cười mãn nguyện. Mayumi đúng là một người phụ nữ ngoan ngoãn, ngoan ngoãn đến đáng yêu, anh cưới cô cũng vì lẽ đó.

Đương nhiên, Mayumi vĩnh viễn không thể biết được, Tanaka không muốn chuyển nhà còn vì một nguyên nhân khác...

6.

Về tới nhà, đã là hơn mười hai giờ đêm, Tanaka không vào phòng ngủ mà vào thẳng phòng tắm. Làm việc khuất tất thì dễ chột dạ, anh quay đầu nhìn kỹ bức tường ốp gạch men, không có tấm gương nào cả. Lúc này anh mới yên tâm vịn vòi hoa sen, vừa vui vẻ tắm gội vừa ngâm nga hát.

Trên đường về, qua chỗ góc tường tự dừng lại bị một thằng bé đội đèn lồng nhảy xổ ra hù dọa khiến anh suýt đứng tim.

Xối hết bọt xà phòng trên tóc, anh bỗng liếc thấy Mayumi mặc áo ngủ đứng ngay sau lưng. Trong nhà tắm hơi nước nghi ngút, anh chỉ thấy mờ mờ bóng dáng của Mayumi: “Vợ, cọ lưng hộ anh!”

Mayumi liền cầm lấy miếng bọt, nhẹ nhàng cọ lưng cho anh.

Tanaka thoải mái tận hưởng sự chăm sóc mà không nhận ra nước từ vòi sen mỗi lúc một nóng.

“Mayumi, nhẹ tay thôi, tuột da anh mất!” Tanaka thấy Mayumi mỗi lúc một mạnh tay khiến lưng anh bỏng rát thì vội kêu lên.

“Vậy sao?” Mayumi dịu dàng hỏi. “Mạnh tay hơn cô Yubi cơ à?”

Tuy nước vòi sen đã nóng giãy, nhưng Tanaka bỗng toàn thân lạnh ngắt: “Em... em, nói gì vậy?”

“Đi đêm lắm có ngày gặp ma thôi.” Mayumi càng mạnh tay hơn, còn Tanaka kinh ngạc phát hiện ra mình không thể nhúc nhích được nữa.

“Anh đã đan dứ với cô Yubi nhiều năm rồi, phải không? Cho nên mới cố tình chuyển đến ngôi nhà này dù là bị ma ám, anh chỉ muốn ở gần cô ta để an ủi trái tim cô đơn do chồng cô ta đi công tác liên miên, phải không?”

“Mayumi, dừng lại!” Tanaka không còn nghe thấy Mayumi nói gì nữa, lưng anh đau rát như bị lột da, lại thêm nước nóng xối vào, đau đớn không thể chịu nổi.

“Em rất tin tưởng anh, Tanaka. Bố mẹ không đồng ý cho em lấy anh, nhưng em bất chấp, vì anh rất tốt với em. Lần đầu tiên tới thăm bố mẹ, bố mẹ đã nói với em rằng trong mắt anh có làn khí tà âm, nhưng em vẫn cứ mù quáng tin anh. Đó là trực giác của người già.

Đáng lẽ em nên nghe lời bố mẹ mới đúng!”

Vòi hoa sen bốc hơi nóng hầm hập, nhiệt độ đã sắp tới điểm sôi.

Tanaka đau đớn ra sức giãy giụa, nhưng vẫn không thể nào cựa quậy.

Lúc này, anh chợt nhìn thấy trên bức tường ốp gạch men trước mắt hiện ra một tấm gương, phản chiếu hai cái bóng trắng lơ mơ trong góc nhà tắm.

“Bố mẹ vẫn không yên tâm nên bảo em gái em tới thành phố này, yểm bùa vào ngôi nhà của chúng ta.”

Trong tấm gương, Tanaka nhìn thấy mái tóc Mayumi ướt sũng che khuất cả khuôn mặt, bàn tay cô vẫn ra sức chà cọ trên lưng anh đến rút da rút thịt.

“Căn bản chẳng có tà ma quỷ quái gì hết, đều là do bùa chú gây ra.

Nếu như tâm hồn trong sạch, sẽ không thể xảy ra ảo giác. Ngược lại, nếu nảy sinh ảo giác, thế thì chắc chắn anh đã làm việc có lỗi với vợ.

Anh cứ liên tục sinh ảo giác, em biết ngay là anh đã làm việc không phải với em. Nhưng em muốn tha thứ cho anh, bởi vì chúng ta đã có con, thế là em đã âm thầm đến gặp nhà sư kia để

nhờ ông ta mách nước với anh phương pháp rằng sữa trấn tà. Thực chất, đây chính là phương pháp phá giải bùa chú. Nếu như anh không tiếp tục phạm lỗi, chúng ta vẫn có thể sống hạnh phúc. Nhưng anh đã không làm được.”

“Em rất thất vọng vì anh. Còn nữa, quên không nói với anh, cô Yubi đã chết rồi. Chính em gái em đã giết cô ta đấy. Hôm ấy em tới nhà cô Yubi khuyên can, nhưng đã muộn. Em gái em kể sáng sớm hôm ấy trông thấy anh suýt chút nữa bị bồn hoa mê tình nó trồng rơi trúng đầu, em biết ngay là anh đã phản bội em. Người ăn nằm với anh tối nay chỉ là cái xác của cô Yubi thôi.”

Hai tai của Tanaka đã rất bỏng, ù đặc, gần như không nghe thấy Mayumi nói gì nữa. Đau đớn, sợ hãi, choáng váng khiến anh sắp sặc ngắt đến nơi.

“Anh sợ hãi, chột dạ, nên mới tin lời của em gái em, cắn hai ngón tay cái vào trong năm còm, nhưng anh không biết, làm vậy chính là tự yểm huyết chú cho mình. Nên người ngọm anh giờ mới ra nông nỗi này.

Tanaka không thể quay cổ hay cúi đầu, nhưng vẫn nhìn thấy khắp người mình rập đầy mụn nước, làn da đỏ loét từng mảng như những bàn tay đỏ máu.

“Em đã từng tin tưởng, tin tưởng thực sự rằng đàn ông vẫn có tình yêu đích thực, nên mới yên tâm làm vợ của anh. Giờ thì... anh có biết không, đây chính là vết tay mà tình nhân của anh từng in trên cơ thể anh. Em không ngờ rằng nó lại nhiều đến thế!” Mayumi bật cười lạnh lẽo, từ từ ngẩng đầu lên.

Tanaka nhìn thấy bản thân trong gương: trên mặt đầy mụn nước phồng rộp, có nốt đã vỡ toác, rỉ nước, lộ thịt đỏ làm, trông vô cùng ghê sợ.

Cảnh tượng cuối cùng trước khi nhắm mắt, chính là diện mạo của Mayumi: mái tóc ướt sũng buông rủ xuống hai bên má, và

khoẻ miệng rách toạc tới tận mang tai, giống như bị cắt bởi kéo cùn.

Cái miệng rách toạc ấy dường như đang mấp máy: “Em có đẹp không?”

Trước cửa nhà tắm còn có một cô gái đang đứng, trong mắt sôi sục hận thù.

7.

Kể xong câu chuyện này, Tsukino lại nằm xuống giường ngủ mê mết. Ba người chúng tôi ngồi bất động quanh giường.

Câu chuyện này là ký ức kiếp trước của Tsukino?

Mayumi và Tanaka là bố mẹ của Tsukino? Tanaka ngoại tình nên bị trừng trị bởi huyết chú, nhưng tại sao Mayumi lại biến thành người đàn bà bị rách miệng?

Còn em gái của Mayumi là ai? Sakurai, đồng nghiệp của Tanaka?

Chuyện đã nghe xong, nhưng khúc mắc vẫn còn đó.

Tsukino vẫn ngủ mê mết, tôi nhìn mà trong lòng đau đớn. Nếu đây là câu chuyện của bố mẹ cô, vậy thì cuộc đời quả là quá tàn nhẫn với cô. Không biết nếu Tsukino khôi phục ký ức của kiếp này, liệu cô có quên được ký ức của kiếp trước hay không? Nếu không, làm sao cô ấy chịu đựng nổi?

“Có một cách, có lẽ sẽ giúp được Tsukino khôi phục trí nhớ.”

Kuroba vừa bóp đầu vừa nói. “Răng sữa của Tsukino, chỉ cần tìm được răng sữa của Tsukino, tôi sẽ có cách.”

“Biết đi đâu tìm bây giờ?” Tôi hấp tấp hỏi.

“Huyện Gifu, quê của Tsukino.” Nguyệt Bính gãi mũi. “Kuroba, anh có tư liệu của Tsukino không?”

CHƯƠNG 12:

1.

“Nguyệt Bính, tao thấy hơi bất an.” Tôi nhấp nhúm đợi chuyến xe khách đường dài mà Kuroba đã nói.

Nguyệt Bính nhìn sâu vào bóng tối: “Kuroba không cần thiết phải lừa chúng ta.”

“Tao không có ý đó.” Tôi chau mày. “Là tao không hiểu tại sao nhất định phải đi chuyến xe khách này mới tới được quê của Tsukino.”

“Mày đúng là bị Tsukino bắt hết hồn vía rồi, ngày thường đâu đến nỗi ngu như thế?” Nguyệt Bính cầu nhàu. “Kuroba đã nói rồi đấy thôi? Kể từ sau sự kiện người đàn bà bị rạch miệng, nơi đó đã bị thầy âm dương phong ấn kết giới, muốn đi tới đó, chỉ có một cách này.”

Tôi thở dài: “Người Nhật Bản cũng mạnh tay thật đấy. Vẫn chưa điều tra rõ đầu đuôi đã phong ấn nguyên cả ngôi làng. Cũng may Tsukino không biết việc này, chứ nếu biết, khéo cô ấy sẽ bắt chấp tất cả để giải cứu cho họ hàng của mình.”

“Được rồi, được rồi!” Nguyệt Bính đã nhìn thấu tim đen của tôi.

“Nếu mày sợ thì đừng có đi, cứ ngoan ngoãn lại bệnh viện cùng Kuroba chăm sóc Tsukino, bố mày tự đi một mình, cóc cần ai.”

Tôi đỏ mặt: “Tao có nói là sợ đâu, mà nghĩ tới chuyện đi chung xe với cả đám đấy, tao cứ thấy ghê ghê.”

“Con người đáng sợ hơn ma quỷ nhiều.” Nguyệt Bính chỉ về phía xa. “Tới rồi, chuẩn bị lên xe.”

Hai vệt đèn pha sáng loà chọc thủng màn đêm, rọi tới thẳng tắp nhưng lại không hề loá mắt. Đêm khuya cực kỳ yên tĩnh, xe khách lướt đến không một tiếng động, xuyên qua màn đêm, đỗ lại bên cạnh chúng tôi, không có tiếng kêu của động cơ, cũng không có tiếng ma sát của bánh xe.

Cửa lặng lẽ mở ra, tài xế đeo găng tay trắng, lạnh lùng liếc chúng tôi một cái: “Lên xe!”

Tôi và Nguyệt Bính vội vàng nốc một hơi nốt nửa lon Coca pha với tàn hương. Tôi thấy cổ họng nghẹn tắc như nuốt bùn, ruột gan quặn lên chỉ muốn oẹ ra.

Nguyệt Bính móc ra hai tờ giấy vàng vẽ lằng nhằng những ký hiệu màu đỏ, nhét vào hộp gỗ ở cạnh ghế lái.

Tài xế “ừm” một tiếng, cửa xe lại lặng lẽ trượt vào.

Trong ánh đèn ảm đạm, tôi nhìn thấy từng dãy giường và những hành khách đang nằm ngủ với đủ mọi tư thế. Khăn trải giường trắng toát, chăn trắng toát, hắt lên những bộ mặt trắng bệch. Tôi tim đập chân run, gằng bám theo Nguyệt Bính đi tới hai chiếc giường còn trống tận đuôi xe, nằm xuống tốc chăn đắp kín. Mặt giường lạnh toát, hơi giá thấu xương, buốt lạnh tới tắc thở.

Đây là chuyến xe ma chuyên đón đưa vong hồn bị chết bất đắc kỳ tử trong đêm.

Ban đêm là thời điểm hoạt động của ma quỷ, những thứ dương khí thịnh khi đêm đến rất dễ bị ác quỷ nhập hồn. Nên xe khách đường dài chạy về đêm thường là xe giường nằm. Thiết kế giường nằm và cả tư thế của hành khách trong xe rất giống quan tài và xác chết, dễ khiến ác quỷ tưởng nhầm là vật âm. Đương nhiên, trong các khe hở của xe khách cũng phải bày các đồ vật mang nặng âm khí như dơi chết, chuột chết, tóc rụng... để ngăn cản dương khí trong xe thoát ra ngoài.

Còn có một loại xe khách nữa gọi là “xe ma” , đúng nghĩa là xe chở ma thực thụ, chuyên chở hồn ma tới tuổi vàng đầu thai chuyển kiếp. Xe ma thường sẽ xuất hiện vào mười hai giờ đêm khi hai khí âm dương trong trời đất hoán đổi vị trí, để đón hồn ma lên xe. Lúc đốt vàng mã, nếu nhìn thấy một chiếc xe khách chập chờn đi qua, tức là vong hồn của người thân đã lên xe ma.

Sở dĩ tôi và Nguyệt Bính phải lên xe ma, bởi vì làng quê của Tsukino (Kuroba tra được từ trong tài liệu tối mật) thường xuyên xuất hiện người đàn bà bị rạch miệng nên đã bị thầy âm dương phong ấn. Kiểu phong ấn này khiến người của cõi dương không thể đi vào, nhưng hồn ma có thể đi lại tự do.

Càng khiến người ta méo mặt hơn nữa là chẳng hiểu vì nguyên nhân gì mà thầy âm dương lại không được phép lên xe ma. Tôi và Nguyệt Bính đành phải giả mạo làm hồn ma, uống cả chai tàn hương để nén chặt dương khí trong cơ thể xuống, đốt vàng mã ở ngã tư đường để “gọi xe.” Trên tờ giấy vàng Nguyệt Bính bỏ vào thùng đã viết sẵn địa chỉ, xe ma sẽ đưa thẳng chúng tôi tới đó.

Nằm trên giường rồi, nghĩ tới chuyện đang nằm chung với cả một xe vong hồn mà tôi khắp người ớn lạnh, cứ thế mở mắt chong chong nhìn lên nóc xe. Dây đèn bé xíu xếp hàng chạy dọc từ đầu tới đuôi xe, giống như một hàng nến thấp.

Nguyệt Bính giật áo tôi, hạ giọng thì thào: “Liệu tay Jack có ở trên xe không nhỉ?”

“Thôi đừng có dọa nhau, tạo sắp vãi tè ra rồi đây này!” Tôi thì thầm với Nguyệt Bính. “Không ai đốt vàng mã cho hẩn, hẩn đào đâu ra tiền mà lên xe?”

“Đừng ngủ. Lát nữa sẽ đến thời điểm nửa đêm xác nói chuyện đấy.” Nguyệt Bính có vẻ hào hứng.

Tôi chân tay lạnh ngắt: “Trời ơi, thế thì tao vỡ mật mất thôi! Mày không sợ à?”

“Thì đang rảnh rồi chẳng có việc gì làm mà.” Nguyệt Bính nhắm mắt lại. “Thôi đừng nói nữa, tránh để lọt dương khí. Tàn hương khó nuốt kinh khủng!”

Im lặng một lát, tôi thấy hơi thở mình chậm dần, mí mắt nặng nặng, vội vàng véo vào đùi một cái mới tỉnh táo lại đôi chút.

“Boong... boong... boong...” Trong xe bỗng vang lên tiếng chuông đưa tang không biết từ đâu, mọi “người” đang nằm im lìm trên giường bỗng rục rịch vươn vai, ngáp ngủ rồi bật ngồi dậy thẳng tưng, rì rà rì rầm.

Tất cả họ đều đang “độc thoại nội tâm”, có vài người nói tràng giang đại hải, nói xong lại ngã xuống giường nằm thẳng đơ. Có vài “người” nói cực chậm, chốc chốc dừng lại nghĩ rất lâu...

Xác người nói chuyện lúc nửa đêm, còn gọi là “hồn ma nói mớ”.

Hồn ma trước khi đầu thai chuyển kiếp, phải nói ra hết sự việc kiếp trước, như vậy sau khi đầu thai mới có thể quên đi. Có những người bẩm sinh dương khí yếu, vào lúc đêm khuya thanh vắng thường nghe thấy tiếng “ù ù” bên tai, giống như tiếng người thì thào nhưng chẳng thể nào hiểu nổi, đó chính là hồn ma nói mớ.

Cứ thế suốt hơn ba tiếng đồng hồ, “người” cuối cùng cũng đã kể xong, đổ vật xuống giường.

Nguyên một xe “người” lắm nhảm đủ chuyện trời ơi, tôi ù hết cả tai, chẳng có bụng dạ nào mà nghe nữa. Nhưng có hai người nằm dưới sàn lại kể hai câu chuyện có liên quan tới xe...

Tôi và Nguyệt Bính nghe xong, đưa mắt nhìn nhau. Không ngờ, lên chiếc xe ma này, lại biết thêm được mấy chuyện ma quái khá

là thú vị.

Chuyện thứ nhất...

2.

Màn đêm buông xuống, Takahashi cẩn thận lau chùi chiếc taxi đã làm bạn với anh nửa năm.

Thường thì nếu một chiếc xe đã từng xảy ra tai nạn nghiêm trọng, chủ xe chỉ muốn bán đổ bán tháo, nhưng anh lại coi chiếc xe này như báu vật, hôm nào cũng chạy thâu đêm trên khắp các đường phố của Tokyo đến tận sáng sớm mới mang chút tiền ít ỏi về nhà.

Mệt mỏi, nhưng cứ nghĩ đến vợ và con đang ngủ ngon ở nhà, anh lại mỉm cười hạnh phúc.

Sáng sớm, anh đỗ xe dưới toà chung cư, vui vẻ đi thang máy lên nhà, rón rén cởi giày, đi thẳng vào phòng ngủ phụ, kéo kín rèm cửa, đổ người xuống giường ngủ như chết.

Takahashi ghét ban ngày, cũng ghét ánh đèn, bởi vì chúng không phải là môi trường làm việc của một tài xế lái xe đêm như anh. Nên anh có một thói quen kỳ quặc: cứ ở nhà là kéo rèm cửa kín bưng, không bật đèn mà chỉ dùng nến.

Tuy rằng quái dị, nhưng vì người nghèo như anh ít bạn bè nên cũng không ai biết.

Cuộc sống cứ như vậy từng ngày trôi qua, đơn giản nhưng mãi nguyên.

Đêm tháng bảy, cái nóng còn sót lại của ban ngày vẫn hun đốt mặt đất, người đi trên đường càng thêm vội vàng, những con phố Tokyo đông nghịt xe cộ.

Takahashi bật nhạc, tay gõ nhịp, hờ hững nhìn những khách bộ hành rảo bước ven đường. Bỗng ánh mắt anh vụt sáng khi thấy một cô gái thân hình bốc lửa, khuôn mặt kiêu diễm uốn éo bước ra khỏi trung tâm thương mại, lướt qua những ánh mắt ngưỡng mộ, ghen ghét, châm chọc, dè bĩu của mọi người, điệu dàng ngồi lên chiếc xe BMW, hoà vào biển xe nghìn nghịt.

Một nụ cười bỗng hiện lên trên mặt anh.

Cô gái lái xe rất nhanh, phóng thẳng tới khu biệt thự xa hoa ở ngoại ô, không chú ý tới Takahashi đang điều luyện bám sát theo sau.

Trước mặt là một đoạn đường dốc không có đèn đường, một khoảng rừng phòng rộng gió thổi xao xác, vô số lá phong lắc lư như những bàn tay đang vẫy gọi.

Takahashi đột ngột tăng tốc, vượt qua chiếc xe BMW, tạt đầu, xoay ngược, nhấn ga...

Chiếc taxi và chiếc BMW đâm đầu nhau, túi khí bật tung.

“Muốn chết à?” Cô gái ôm đầu, giận dữ nhảy xuống xe, bộ y phục gợi cảm không thể che kín hoàn toàn cặp mông tròn căng và gò ngực cao ngất. “Có biết bố tôi là ai không?”

Takahashi im lặng, lầm lì tiến lại gần cô gái, mắt lóe lên như mắt sói.

“Anh định làm gì?” Cô gái xinh đẹp giờ mới thấy sợ hãi, vội vàng lùi lại, thọc tay vào túi LV định lấy điện thoại di động.

3.

“Chỉ một vụ án cưỡng hiếp giết người bình thường, sao lại bắt chúng ta tham gia?” Trong phòng họp ở trụ sở cảnh sát, cô gái đeo cặp kính gọng nâu chau mày hỏi.

“Nạn nhân là con gái của Higashikata Josuke, nguồn lực tài chính hùng hậu và sức ảnh hưởng của tập đoàn Higashikata trong thành phố này, hẳn ai cũng biết.” Một viên cảnh sát tươi cười nói.

“Hơn nữa, chúng tôi hoàn toàn không điều tra được bất cứ dữ liệu nào về chiếc taxi. Nhìn từ biển số xe, đáng lẽ chiếc taxi đã phải tiêu huỷ vào hai mươi năm trước rồi. Chúng tôi đã gọi điện hỏi công ty taxi, họ cũng không tìm được bất cứ tư liệu nào về chiếc xe. Ngày xưa còn chưa có máy tính, tra tìm vốn đã khó khăn, lại thêm sau trận hỏa hoạn, toàn bộ tài liệu gốc đều đã bị thiêu rụi cả rồi.”

Một anh chàng tóc rối bù che khuất nửa bên mắt cầm lấy tập tài liệu vụ án: Bên cạnh rừng phong theo hướng từ trung tâm thành phố tới khu biệt thự cao cấp, một chiếc taxi cũ đâm trực diện với một chiếc BMW, nữ chủ nhân của chiếc BMW sau khi bị cưỡng hiếp, hành hạ tới chết còn bị chặt đứt lìa chân tay.

“Tôi kiến nghị các anh hãy bắt tay điều tra từ những kẻ trộm cắp xe hoặc xưởng cải tạo xe cũ, xe bãi rác, vụ việc này không thuộc phạm vi trách nhiệm của chúng tôi.” Anh chàng kia ném tập tài liệu xuống mặt bàn, hai tay đút túi quần lạnh lùng nói.

Một cô gái vuốt lại mái tóc gọn sóng: “Đã không liên quan tới chúng tôi, thế thì xin thứ lỗi, chúng tôi lực bất tòng tâm.”

Tokyo về đêm phố phường vẫn tấp nập, một nam một nữ từ khu phố trung tâm đi về phía khu chung cư dành cho người nghèo.

“Kuroba, không ngờ anh lại quyết định như vậy đấy.” Cô gái khẽ đẩy gọng kính trên sống mũi.

“Tuy tôi là thầy âm dương nhưng cũng là người.” Kuroba lạnh lùng đáp.

“Tuy anh trông rất đáng ghét, nhưng tôi rất thích điểm này ở anh.” Tsukino lấy từ trong túi ra một tờ giấy, loáng cái đã gấp thành một hình người. “Có một số chuyện tuyệt đối không thể nói với họ.”

Người giấy dựng trong bàn tay Tsukino, quay tít như con gụ, cuối cùng chỉ về góc đông bắc của thành phố.

Tsukino chau mày: “Nghe anh bạn Nguyệt Bính nói rằng, tính theo ngũ hành bát quái thì góc đông bắc của tất cả mọi thành phố luôn là nơi âm khí nặng nhất. Chắc là đúng đấy.”

Kuroba dừng dừng: “Cứ phải vượt qua thử thách của ngài Okawa mới biết họ có đủ khả năng không.”

Tsukino đi theo hướng chỉ của người giấy: “Chuyện của Jack chưa xử lý xong, lại nảy ra chuyện này, đúng là đau đầu thật đấy.”

Họ dừng lại dưới chân một toà nhà cũ kỹ, tuổi thọ ít nhất cũng phải nửa thế kỷ, và đã bỏ hoang cả hai mươi năm. Tường gạch mốc đen mọc đầy rêu xanh ẩm ướt, cửa sổ rơi rụng, gió thổi cọt kẹt. Từ bên trong chui ra mấy con chó hoang, tai dựng đứng cảnh giác, khe khẽ gầm gừ. Kuroba nhặt đá ném, chúng vội cụp đuôi bỏ chạy.

“Cạch... cạch... cạch...” Từ bên trong tòa nhà tối om bỗng vọng ra tiếng gõ đều đặn, giữa các tiếng gõ cách nhau chừng một giây.

Người giấy trong tay Tsukino giống như cây sắt bị nam châm hút, chỉ thẳng vào tòa chung cư.

“Hai mươi bảy, hai mươi bảy, hai mươi bảy...” Trong bóng tối lờ mờ có một cái bóng đang nhảy lên nhảy xuống, có tiếng trẻ con khe khẽ đếm.

Đèn cầu thang đã hỏng từ lâu, ánh trăng mờ chiếu lên một đứa bé trai bảy, tám tuổi mặc quần áo trắng đang nháy dây ở đầu cầu thang, trên quần áo có những mảng hoa văn màu đỏ khá lớn, không rõ hình dạng. Nó cứ đếm đi đếm lại: “Hai mươi bảy, hai mươi bảy, hai mươi bảy...”

Người giầy trong tay Tsukino bỗng “phụt” một tiếng bùng cháy, lửa bốc lên xanh lét, nháy mắt đã hoá ra tro.

“Oán khí nặng quá? Biến thành thằng bé dây thừng?” “Thằng bé dây thừng?” Kuroba ngạc nhiên.

Tsukino thổi bay tro giấy trên tay: “Để tôi kể cho anh nghe, sẽ có lợi cho hành động sắp tới.”

4.

Thời Meiji, quý tộc nổi tiếng Sasaki phản đối công cuộc Duy Tân nên toàn bộ gia tộc bị chém đầu. Người mẹ giấu đứa con trai nhỏ xuống lưng chùng giếng, lại bị gia nô Fujiwara phản phúc nhìn thấy, chặt đứt dây thừng. Sau đó, Fujiwara tiếp quản phủ đệ của Sasaki, nhưng lo sợ chủ nhân hoá thành quỷ dữ báo thù nên mời nhà sư tới làm pháp sự trấn trạch. Nhưng cứ tới vườn sau, các pháp khí mang tới đều vô hiệu. Mọi người đang bó tay hết cách, bỗng có một thầy âm dương vẫn du di qua, chỉ vào miệng giếng nói bên trong có một con quỷ dữ do đứa bé sơ sinh hoá thành, hàng ngày phải cho ăn ba nắm cơm nếp trộn tiết gà mới trấn áp được.

Vừa nghe thấy mấy chữ “đứa trẻ sơ sinh” , Fujiwara biết ngay thầy âm dương nói đúng, liền làm y theo, quả nhiên phủ đệ bình yên, quan vận hanh thông, chỉ sau bảy năm, hắn đã thăng tới chức đại thần nội các.

Nhưng thi thoảng, Fujiwara vẫn nhớ tới tội lỗi phản phúc của mình, trong lòng vẫn ít nhiều nơm nớp. Nhưng cuộc sống vinh

hoa phú quý hiện tại khiến hấn mãi nguyện, cho rằng mọi việc mình làm đều là xứng đáng.

Khu vườn sau, hấn luôn khoá cửa im ỉm, ngoại trừ Fujiwara, không ai được phép bước chân vào. Cứ giờ Tý hàng ngày, Fujiwara lại mang theo ba nắm cơm nếp dầm máu vào vườn sau, ném xuống giếng rồi bỏ đi ngay. Nhưng có một lần, do không tìm nổi tò mò, Fujiwara đã lén thò đầu nhìn, thấy khi nắm cơm rơi xuống nước, từ đáy giếng trồi lên một đứa bé, mặt úp sấp, tóc tai rũ rượi, chân tay đập dờn trong nước, trông như chết trôi. Đột nhiên, đứa bé nhanh như cắt xoay người lại, vươn tay chụp lấy nắm cơm nếp, há miệng ăn luôn.

Fujiwara rú lên một tiếng, ngã phịch xuống đất, đời dẫn một chốc mới lồm cồm bò dậy chạy thục mạng ra khỏi vườn hoa, khoá chặt cửa lại. Về đến phòng, hấn nốc rượu cho đến say bất tỉnh nhân sự.

5.

Từ đó, Fujiwara thường lang thang bên ngoài, rất ít về nhà.

Người vợ Norika chỉ biết bầu bạn với cậu con trai Nojiri.

Không biết tại sao mà cậu con trai rất thích nhảy dây, ngày nào cũng nhảy rất lâu, vừa nhảy vừa đếm. Nhưng Norika phát hiện ra con trai lần nào cũng chỉ đếm tới hai mươi bảy là lại lặp đi lặp lại “hai mươi bảy, hai mươi bảy, hai mươi bảy...”

Khi Norika hỏi con trai, cậu bé luôn ngớ ngàng đáp:

“Mẹ, con đã đếm đến hơn một trăm rồi mà, chứ có lặp lại hai mươi bảy đâu?”

Nhìn hai con người xếp thẳng hàng trong mỗi bên mắt con trai, Norika bỗng thấy lo sợ. Norika sinh Nojiri đúng vào cái đêm cả

nhà chủ nhân Sasaki bị xử tử. Nhưng bà đỡ nói chỉ có người đại phú đại quý mới có hai con người, đây là tượng quý nhân.

Có điều mỗi lần nhìn thấy bốn con người trong mắt cậu bé, Norika vẫn cứ cảm thấy bất an, cứ cảm thấy như còn một cặp mắt của người khác ẩn trong mắt con mình.

Lúc này, buồn bực vì chồng đi biệt, lại thấy Nojiri nhảy dây và lặp đi lặp lại “hai mươi bảy”, Norika không chịu đựng nổi nữa, giằng ngay lấy sợi dây thừng, ném vào vườn hoa sau nhà.

Nojiri khóc ầm lên, nhất định đòi lại sợi dây. Norika không đành lòng, bèn lấy chùm chìa khoá của chồng, mở cửa đi vào vườn sau.

Do nhiều năm hoang phế, vườn hoa cỏ dại um tùm, tán cây rậm rạp che khuất mặt trời, khiến cả khu vườn âm u tăm tối.

Norika vội vã vạch cỏ tìm sợi dây thừng. Đột nhiên, bà nghe thấy có tiếng trẻ con lẩm nhẩm: “Hai mươi bảy, hai mươi bảy, hai mươi bảy...”

Giữa mùa hè nóng nực mà Norika toàn thân lạnh toát. Bà run rẩy nhìn về phía phát ra âm thanh, thì thấy đó chính là cái giếng.

Norika kinh hãi, đang định chạy ra khỏi vườn hoa thì thấy Fujiwara xông vào.

“Nàng đã nghe thấy gì?” Trong tay Fujiwara cầm một vật quái lạ.

“Không... không có gì.” Norika lắp bắp. Bên ngoài vườn hoa, không biết từ khi nào Nojiri lại bắt đầu nhảy dây, đang đếm: “Hai mươi bảy...”

6.

Fujiwara đẩy Norika ra, mở cái hộp trong tay, đổ thứ chất lỏng sền sệt màu đỏ vào trong giếng.

Từ dưới giếng vọng lên tiếng kêu rú thảm thiết, rồi một luồng khói trắng bốc lên, dừng lại trong không trung chốc lát, “phụt” một tiếng rồi biến mất.

Nojiri bỗng lăn ra chết ngất.

Fujiwara thở hắt ra: “Lòng sục hơn một tháng nay, mãi mới tìm được tiết của con chó mực đen tuyền không lẫn một sợi lông tạp!

Mau đi xem Nojiri thế nào!”

Norika vội vàng bế Nojiri lên. Fujiwara khoá cửa lại rồi ném sợi dây thừng qua tường vào trong.

Chập tối, Nojiri tỉnh lại, Norika nhận ra trong mắt con trai đã không còn hai con người nữa. Khi hỏi, thằng bé hoàn toàn không nhớ được chuyện nó thích nhả dây.

Có vẻ như Nojiri đã trúng tà thật rồi, may sao đã tìm được tiết chó mực để phá giải. Norika lúc này mới thở phào nhẹ nhõm.

Tối hôm đó, Fujiwara sai người hầu bày tiệc, cả nhà ăn uống vui vẻ, Fujiwara còn uống thêm vài chén. Sau đó, vú em dẫn Nojiri đi ngủ, Norika hầu hạ chõng thay quần áo, bỗng thấy Fujiwara liên tục nói mớ, vừa nghe, Norika đã toàn thân lạnh toát.

Fujiwara liên tục lẩm bẩm: “Hai mươi bảy.”

Norika sực nhớ ra, con số này có ý nghĩa gì.

Cả nhà Sasaki có hai mươi bảy người, ngoài đứa trẻ sơ sinh không rõ tung tích, hai mươi sáu người còn lại đều đã chết thảm.

Oan hồn của đứa bé sơ sinh đã trở về báo thù?

Norika càng nghĩ càng kinh hãi, giật lùi ra phía cửa. Bỗng nhiên, bà nhìn thấy dưới gầm giường có một cuộn dây thừng. Bà như bị trúng tà, đứng chết trân tại chỗ, sau đó ngã quỵ xuống sàn, loạng choạng bò về phía giường.

Bà bò xuống gầm giường, kéo dây thừng ra, thắt thông lọng, tròng vào cổ Fujiwara, dờ dẫm thít chặt...

Bên ngoài phủ đệ của Fujiwara, một thầy âm dương đang thu lại mấy con búp bê làm bằng dây thừng bày ở góc tường...

7.

“Thế thằng bé dây thừng là do thầy âm dương mượn tay Fujiwara để nuôi à? Nuôi ngay trong giếng?” Kuroba ngạc nhiên hỏi.

Thằng bé nhảy dây trong cầu thang không biết đã đi đâu, toà nhà trống trơn, lặng phắc như một nắm mồ khổng lồ.

Tsukino không trả lời thẳng vào câu hỏi: “Trách nhiệm của thầy âm dương là tiêu trừ sự tà ác của nhân gian, nhưng sự tà ác không phải lúc nào cũng là ma quỷ.

Thằng bé dây thừng còn gọi là Mekurabe, khuôn mặt phẳng lì không có mắt mũi. Nếu người xấu nhìn thấy nó, khuôn mặt nó sẽ biến thành diện mạo của người mà họ sợ hãi nhất. Hơn nữa, phải ở trong môi trường kín mít mới nuôi được thằng bé dây thừng.”

“Nói như vậy là toà nhà này đã bị thầy âm dương phong ấn?”

Kuroba khẽ mỉm cười. “Thế thì chúng ta phải giải trừ phong ấn hay là gia cố phong ấn đây?”

“Chẳng lẽ anh vẫn chưa hiểu sao? Ngoài hai chúng ta ra, còn ai có thể gia cố phong ấn cho toà nhà này, nuôi dưỡng ý định báo thù của thằng bé dây thừng?” Tsukino cũng mỉm cười.

“Đương nhiên tôi biết là ai. Tên khốn ấy, lúc nào cũng ra cái vẻ cao ngạo, coi ma quỷ như kẻ thù, nào ngờ cũng có một trái tim từ bi Cơ đấy!” Kuroba phẩy tay. “Đi thôi!” Tsukino ngẩng đầu nhìn trời, một đám mây đen đã che kín mặt trăng: “Thả họ ra, không biết là trùng hợp ngẫu nhiên, hay là do ông ấy cố tình sắp xếp.” رو

8.

Thang máy đã hỏng từ lâu, hai người đành phải leo cầu thang bộ. Cầu thang không đèn tối om om, chạy mãi lên trên như bất tận, luồng sáng đèn pin mù mịt bụi bặm, thi thoảng lia đèn lên tường, lại thấy chi chít những dấu tay đỏ máu.

Mỗi một bước đi, cầu thang lại rung lên khe khẽ, vụn xi măng bong khỏi kẽ hở, rơi xuống mặt đất lào xào như tiếng hồn ma.

Ánh đèn pin dừng lại ở tầng lầu có đánh số 27, bốn con búp bê vải nhỏ xíu treo lủng lẳng trên khung cửa dẫn vào hành lang chạy suốt tầng lầu, giống như những xác người tí hon chết treo.

“Đúng là cách làm của hắn.” Kuroba lia cột sáng đèn pin khoanh một vòng tròn trên tường. “Thằng khốn này chắc đang ngồi rung đùi trong nhà uống rượu vang đây.” “Kuroba, hôm nay anh nói nhiều hơn hắn mọi ngày đấy.” Tsukino hơi ngạc nhiên.

“Khi cô rất am hiểu về một người, tự nhiên cô sẽ thấy hào hứng.”

Kuroba đẩy cửa.

Hơi lạnh thấu xương toả ra từ hành lang, loáng thoáng nghe thấy những tiếng rì rầm quái lạ.

Nhưng thật bất ngờ, trong tầng lầu này lại không có lấy một cánh cửa phòng. Những tòa chung cư hoang phế thường trở thành nơi trú ngụ cho người vô gia cư, trộm cắp, nghiện ngập,

thế nhưng tầng 27 của toà nhà lại chỉ có một hành lang trống trơn, không có gian phòng nào.

Hai người không hề tỏ ra bất ngờ, Tsukino chỉ vào một bức tường: “Chỗ này trước đây có lẽ là một cánh cửa.” Trên tường có một mảng xi măng thẫm hơn hẳn, cho thấy nó được bít lại sau này.

“Lại để che giấu tội trạng đây! Vứt xác vào trong nhà hoang, bít kín cửa lại. Chẳng trách tập đoàn Higashikata Josuke cứ để cái toà nhà xấu xí này nằm nguyên đây mà không dỡ bỏ. Không biết trong toà nhà này còn có bao nhiêu căn phòng như thế nữa.” Kuroba giận dữ đá vào bức tường.

“Rầm!” Bức tường sập xuống một lỗ, từ trong bay ra mấy vệt trắng lò mờ, luẩn quẩn trong hành lang mấy vòng rồi bay xuống cầu thang.

“Chúng ta làm thế này có tàn nhẫn quá không nhỉ?” Kuroba thở hắt ra. “Con gái thì chết rồi, giờ ông chủ tịch hội đồng quản trị lại chết nữa, liệu có gây ảnh hưởng đến kinh tế của thành phố hay không?”

Tsukino chấp hai tay trước ngực, lầm rầm một chốc mới nói: “Để kẻ tà ác sống trên thế gian mới là tội ác thực sự. Giới luật của thầy âm dương khiến chúng ta không thể làm hại con người, nhưng không có giới luật nào ngăn cấm chúng ta dùng phương pháp khác để trừ khử người xấu.”

“Tôi phải tìm hắc hủi cho rõ ràng mới được!” Kuroba khẽ vỗ tay tán thưởng. “Để xem hắc đã dùng biện pháp nào để ký gửi oan hồn của Takahashi lên chiếc xe ma, tìm kiếm hung thủ năm xưa đã đâm chết cả nhà Takahashi.” “Chắc chắn ông ta sẽ không nói với anh đâu. Tin tôi đi.” Tsukino nháy mắt tinh quái.

9.

Câu chuyện thứ hai...

Kawashima cẩn thận quan sát xung quanh. Trong xưởng sản xuất, tất cả mọi người đều đang bận rộn, không có ai chú ý tới anh.

Là công đoạn cuối cùng của dây chuyền, Kawashima phụ trách đóng màng niêm phong. Trong thời đại sản xuất cơ giới hoá hoàn toàn như ngày nay, có thể duy trì trình tự sản xuất mặt nạ dưỡng da thuần thủ công, có lẽ chỉ còn doanh nghiệp trực thuộc tập đoàn Higashikata Josuke tài lực hùng hậu và yêu cầu nghiêm ngặt về chất lượng sản phẩm.

Con gái của chủ tịch hội đồng quản trị Higashikata Josuke vừa bị giết hại trên đường về nhà, Higashikata Josuke vô cùng đau khổ, đã treo cổ tự sát trong nhà, khiến toàn bộ tập đoàn Higashikata Josuke chấn động.

Cũng may chỉ sau đôi ba ngày, tập đoàn này đã được một tập đoàn tài chính hùng hậu của nước ngoài mua lại, nghe nói người tiếp quản là một anh chàng trẻ tuổi điển trai tên gọi Jack hay Tom gì đó, Kawashima chẳng mấy quan tâm. Công việc ổn định, vẫn có cơm ăn là được.

Mặt nạ dưỡng da của tập đoàn Higashikata Josuke là một thương hiệu lớn, rất được phụ nữ Nhật Bản đa chuộng, nên thu nhập của công ty hết sức khả quan. Mấy hôm trước, anh ta lén lút thó ít mặt nạ thành phẩm ra khu Ginza bán lại, nghe nói ở Ito-ya có ma xuất hiện. Anh ta cũng chạy đến xem, thấy xe cảnh sát hú còi inh ỏi đi tới, từ trên xe bước xuống một trai một gái còn đẹp hơn cả tài tử điện ảnh, khiến anh ta nhìn đến mê mẩn.

Sáng nay, khi Kawashima đi tới cổng công xưởng, thấy Takahashi đang thần thờ ngược mặt nhìn trời. Một thời gian trước, Takahashi ngày nào trông cũng ủ dột, làm việc thiếu tập trung, ai cũng nghĩ anh ta sắp bị sa thải đến nơi. Nào ngờ đúng

vào trước ngày công bố tin sa thải một hôm, Takahashi lại bị ngã võ đầu nằm viện. Sau khi xuất viện, tự đứng lại được tham gia ngày hội săn lá đỏ, sau đấy làm việc cũng hăng hái hơn hẳn. Cộng thêm cái chết ly kỳ của cha con Higashikata, việc cắt giảm nhân viên đình đốn theo, mọi người cũng tạm yên tâm.

10.

Nhét mớ tiền vào túi, Kawashima say ngất ngưỡng đẩy cửa bước vào nhà: “Ayako, mẩu mặt nạ mới nhất đây, em dùng thử đi.”

Ayako mặc áo ngủ bước ra, bực bội giật lấy cái mặt nạ: “Ngoài việc ăn trộm ba cái mặt nạ và rượu chè be bét thể này, anh còn biết làm cái trò gì nữa? Sao ngày xưa tôi lại lấy anh nhỉ?”

Kawashima cọt nhả vồ mông Ayako: “Cơm no rượu say, sống thế mới sung sướng chứ em!”

Ayako hất tay anh ta ra: “Đừng có động vào tôi, đồ nát rượu!”

Kawashima ra hơi rượu sặc sụa: “Chúng ta cũng nên có một đứa con thôi.”

“Trả hết tiền vay mua nhà đi đã rồi tính!” Ayako giận dữ sập cửa phòng ngủ, “tách” một tiếng khoá trái lại.

Kawashima đập cửa mấy cái rồi ủ rũ đi tắm. Tắm xong, tỉnh táo lại đôi chút. Đứng trước cửa nghe ngóng một lúc, xác định Ayako đã ngủ say, Kawashima liền chạy vào phòng ngủ phụ, khóa trái cửa, lôi từ gầm giường ra một cái hộp gỗ, lấy chìa khoá mở ra.

Trong hòm hiện ra một cái đầu phụ nữ khô quắt.

Kawashima túm lấy mái tóc dài kéo ra, một tấm da người hoàn chỉnh trải phẳng trên mặt đất. Kawashima cẩn thận xoay tấm da người lại, phồng mang trợn mắt thổi vào lòng bàn chân phải.

Chốc sau, một con búp bê silicon sinh động mấy cũng đã nằm tênh hênh trên giường.

Lại một chốc sau nữa, Kawashima thở hồng hộc xoay người nằm phịch xuống bên cạnh con búp bê. “Sợ quá! Sợ hơn vợ nhiều, muốn làm thế nào thì làm!” Kawashima lẩm bẩm mãi nguyền.

“Sợ lắm phải không?”

“Ừ, sợ chứ.” Kawashima vẫn chưa hết Cơn hàng phấn, đáp lại theo phản xạ.

“Sợ thế sao không lấy em luôn đi?”

Kawashima đang định trả lời, bỗng giật nảy mình. Trong phòng chỉ có anh ta và con búp bê, là ai đang nói? “Anh nói đi chứ, tại sao không lấy em?”

Tiếng nói vang lên ngay bên cạnh. Cơ thể xấu xí trần truồng của Kawashima nổi gai ốc rùng rùng, cần cổ cứng đờ quay sang con búp bê.

Con mắt giả xinh đẹp không một tia ánh sáng, ánh nhìn vô hồn hướng thẳng vào Kawashima, cái miệng hơi hé mở, đôi môi đỏ chót như bôi máu.

Kawashima nhìn chăm chăm vào con búp bê hồi lâu, tim đập thình thịch, nhưng con búp bê vẫn nằm bất động không có bất cứ phản ứng gì.

Kawashima ra sức dụi mắt. Là ảo giác ư? Nhưng giọng nói vừa nãy đúng là rất chân thực.

Anh ta từ từ ngồi dậy, rồi thò tay ra thật nhanh, rút van dưới lòng bàn chân phải. Tiếng “xì xì” vang lên, con búp bê xẹp xuống, nhả nheo, nhanh chóng biến thành một bộ da nhả nhúm.

Đôi mắt giống như cái vỏ nho bị chọc thủng, đờ đẫn quay lên trần nhà.

Kawashima nhét bừa tấm da người vào trong hòm gỗ khoá lại, mồ hôi đầm đìa chạy ra phòng khách, nằm vật xuống sofa thờ dốc.

Chắc phải vớt con búp bê ma quái này đi thôi.

11.

Không khí buổi sáng sớm se se lạnh, trên đường chưa có người qua lại, một người đàn ông trung niên mắt la mày lém ôm cái hộp gỗ lên tới bãi rác, ném thẳng vào đó, khiến mấy con mèo hoang gào lên chạy túa ra. Một con mèo đen già khom nháy lên nấp hòm, chun mũi hít ngửi. Cao gót lộp cộp tiến lại. Cô Yukina hàng Có tiếng giày xồm sặc mặt mệt mỏi đi vào con ngõ.

“Chào buổi sáng, anh Kawashima, hôm nay dậy sớm thế, tập thể dục à?” Yukina đón đả chào.

Nếu là thường ngày, Kawashima thế nào cũng đông đưa vài câu với cô hàng xóm láng lờ, nhưng trải qua sự việc kinh hoàng tối qua, ba hồn bảy vía anh ta vẫn chưa về đủ nên chỉ gật đầu một cái rồi đi luôn.

“Cút đi!” Yukina kêu ré lên. Kawashima quay nhìn, thấy con mèo đen đang quẩn lấy chân Yukina kêu ầm ĩ. Yukina vung vẩy chiếc túi xách giận dữ xua đuổi. Đầu lại Tới cổng nhà, Kawashima lần sờ hòm thư xem có thư từ gì không. Mới nửa tháng trước, không biết ai đã đặt vào đây một cái hộp gỗ, chắc là bưu tá bỏ nhầm. Anh ta nổi lòng tham, liền ôm luôn cái hộp về nhà. Mở khoá ra xem, là một con búp bê tình dục kiểu mới, một con búp bê cao cấp mà anh ta vẫn thèm thuồng.

Nhân lúc Ayako vắng nhà, anh ta lập tức mang con búp bê vào trong phòng ngủ “hành sự”...

“Vứt đi kể cũng tiếc thật.” Kawashima tặc lưỡi, miễn cưỡng đi vào phòng ăn.

Ayako mặt đắp mặt nạ đang làm đồ ăn sáng và chuẩn bị đồ ăn trưa. Ngày nào cô ta cũng chuẩn bị cho Kawashima đầy đủ, không phải vì tình yêu với chồng, mà vì ăn ở ngoài rất tốn kém.

“Đã nói với em bao nhiêu lần rồi, đừng có đắp mặt nạ cả đêm thế. Da mặt không thở được, mỡ tích dưới da, càng đắp càng xấu đấy. Với lại các cụ đã nói, ngủ thì không được che mặt, chỉ người chết mới làm thế thôi.” Kawashima vừa xì xụp húp bát cháo trắng loãng toẹt vừa càu nhàu.

Ayako bặm chần chát xuống thớt, từng khúc hành trắng bắn ra tung toé: “Sáng bảnh mắt anh đã trù tôi chết, thế thì tôi chết cho anh xem!”

“Anh có nói thế đâu?” Kawashima cãi, rồi thay quần áo, xách hộp cơm đi ra khỏi nhà.

Lúc đi qua bãi rác, anh ta liếc mắt nhìn. Con mèo đen đã biến mất, cái hộp vẫn nguyên đó.

12.

Cả ngày hôm ấy, Kawashima cứ lơ ma lơ mơ, làm nhầm làm sót đến mấy lần, bị quản đốc khiển trách và còn trừ tiền lương. Buồn chán hết sức, đương nhiên cũng chẳng có tâm trí đâu mà ăn trộm mặt nạ, hết giờ ủ rũ đi thẳng về nhà.

Cơm tối bày trên bàn, Ayako không thấy đâu. Kawashima lấy làm lạ, đi vào phòng ngủ, thấy Ayako đang nằm quay lưng ra ngoài.

Sớm thế này đã ngủ rồi? Nhưng ngay sau đó, Kawashima nhận ra áo ngủ của Ayako xộc xệch, drap giường nhăn nhúm, bỗng thấy chột dạ. “Ayako!” Kawashima quát lên, nhưng Ayako vẫn

không động đậy, Kawashima nhảy phắt lên giường, xoay vai Ayako lại.

Khuôn mặt trắng toát, môi đỏ máu, mắt nhắm nghiền. Không phải là khuôn mặt của Ayako, mà là mặt của con búp bê tình dục.

Kawashima kinh hãi ngã bật ngửa, lộn nhào từ trên giường xuống đất, và thấy một lọn tóc thò ra từ bên giường...

“Sướng chưa?”

Kawashima kinh hoàng muốn nhੌm dậy chạy mà tay chân cứ nhũn ra, chỉ biết khua khoảng loạn xạ.

“Tôi hỏi anh ngã thế đã sướng chưa?” Ayako giận dữ nhảy từ trên giường xuống, lột mặt nạ ra khỏi mặt. “Nấu CƠM tối rồi đấy, ăn đi! Tôi bị cảm, uống thuốc buồn ngủ muốn chết mà anh còn đánh thức! Có cái mặt nạ mà cũng sợ vãi hồn, sao tôi lại lấy cái thể loại như anh cơ chứ?”

Kawashima ôm ngực, vẫn chưa hoàn hồn nhìn theo Ayako đi vào phòng tắm. “Mình làm sao thế nhỉ?” Kawashima hồi tưởng lại cảnh tượng vừa nãy. Rõ ràng không chỉ là tấm mặt nạ không thôi, mà cả khuôn mặt của Ayako vừa nãy giống hệt con búp bê. Nhưng giờ sao lại bình thường như cũ?

Anh ta run rẩy, nhớ tới một truyền thuyết từng nghe thấy hồi nhỏ...

Bắt đầu từ tầm bốn, năm tuổi, ai cũng phải thay răng, răng sữa rụng đi để mọc răng vĩnh viễn.

Người già nói, cái răng rụng đầu tiên tượng trưng cho ký ức của kiếp trước; Cái răng rụng cuối cùng tượng trưng cho ký ức của kiếp này. Hai chiếc răng này nhất định phải giữ kỹ. Có nhiều cách giữ, đều rất đặc biệt: ném vào trong giếng hô lớn ba tiếng

“Mày phải nhớ tao nhé” ; nhân lúc đứa bé ngủ say, đặt cái răng rụng xuống dưới gối, trưa hôm sau đặt lên xà nhà; bỏ răng vào trong bụng con búp bê vải, treo lên trên cành cây ở quê nhà.

Như vậy sẽ giúp đứa bé cả đời bình an, không bị ác quỷ làm hại.

Nhưng nếu con búp bê vải đựng chiếc răng bị mèo, qua tha đi, chủ nhân của chiếc răng sẽ bị ảnh hưởng, thường nhìn thấy, nghe thấy những thứ ma quái, dễ nảy sinh ảo giác, thậm chí điên cuồng.

Lẽ nào con búp bê mang răng sữa của anh ta đã bị tha đi mất?

Kawashima kinh hãi, vội vàng gọi điện cho mẹ già ở quê.

Điện thoại không ai nghe máy. Đây là chuyện thường khi gọi điện thoại cho người già, vì các cụ không quen dùng điện thoại di động.

Kawashima ủ rũ gác máy, chẳng buồn ăn cơm, cứ ngồi thụp trên ghế sofa.

Ayako tắm xong, trần truồng từ trong phòng tắm đi ra, chẳng liếc Kawashima lấy một cái, ngoảnh mặt đi vào phòng ngủ, sập cửa lại.

Kawashima thở dài náo nề. Chắc phải ly hôn thôi.

Nghĩ tới đây, tim Kawashima đau nhói. Báo cáo kiểm tra sức khoẻ từ tháng trước đáng ra phải gửi tới rồi mới phải, ngày mai gọi điện thoại hỏi xem sao vậy.

13.

Không biết bao lâu sau, chiếc đồng hồ treo tường cũ kỹ bỗng “boong boong” mấy tiếng khô khốc, Kawashima choàng tỉnh khỏi cơn mơ, thấy kim giờ, kim phút đã chập lại ở số 12.

Đã tới nửa đêm nhanh thế rồi sao? Kawashima ngồi dậy, đi về phía phòng ngủ phụ, nhưng bỗng sực nhớ tới cảnh tượng khủng khiếp tối qua, bàn tay bỗng khựng lại trên nắm đấm cửa.

Thôi ngủ ở phòng khách cho an toàn. Anh ta lại quay ra phòng khách, thả người xuống ghế sofa.

Những tiếng đồng hồ tích tắc trong buổi đêm tĩnh mịch quá chói tai, như khoan vào những sợi thần kinh vốn đã suy nhược, khiến Kawashima vô cùng khó chịu. Cuối cùng, anh ta ném phắt chiếc gối tựa đi, bước thẳng vào phòng ngủ phụ.

Công tắc ấn xuống, đèn bật sáng.

Ngay trước giường là một chiếc hộp gỗ mở nắp, trống trơn. Con búp bê tình dục đã căng hơi, phô bày tư thế quyến rũ, quỳ trên giường, nghiêng đầu nhìn Kawashima. Trên cổ con búp bê ròng ròng một vết máu tươi đỏ thẫm!

Kawashima kinh hoàng tới độ, gào lên điên dại lao ra khỏi phòng, tim đập cuồn cuộn, lồng ngực tức nghẹt như đá đè, thậm chí Kawashima còn nghe thấy dường như có thứ gì đứt tung trong lồng ngực. Mắt tối sầm, đầu óc choáng váng, Kawashima gục xuống nền nhà.

Hình ảnh cuối cùng phản chiếu vào trong mắt anh ta là Ayako từ phòng ngủ thờ ơ đi ra, trong tay cầm một tập giấy in dòng chữ “Báo cáo kiểm tra sức khoẻ”.

“Báo cáo kiểm tra sức khoẻ của anh gửi tới lâu rồi. Tôi đã xem, không ngờ anh lại mắc bệnh tim nặng thế. Tôi đã mua cho anh một khoản bảo hiểm kịch xù đấy, chỉ còn đợi anh chết thôi. Anh tưởng anh mang con búp bê tình dục về là tôi không biết đấy hả. Tôi còn giúp anh nữa đấy, ngày nào cũng bỏ thuốc kích dục vào cơm của anh, rồi cố tình cấm vận' anh, thế là anh chẳng còn lựa chọn nào khác. Thôi, anh cứ yên tâm mà chết, tôi sẽ lo ma chay cho anh tử tế, cũng sẽ gửi tiền cho bố mẹ anh.” Ayako bấm vào

một cái điều khiển từ xa bé xíu, từ trong cơ thể con búp bê tình dục vang ra giọng nói vừa mê hoặc: “Sướng lắm phải không?” “Sướng thế sao không lấy em luôn đi?” “Anh nói đi, tại sao lại không lấy em?”

“Tôi phát hiện ra mình là một nhà biên kịch tài ba đấy.” Ayako tắt chiếc điều khiển từ xa, lau sạch vết tương cà chua trên cổ con búp bê, dang hăng vài cái rồi bày ra nét mặt đau đớn, bấm máy gọi điện thoại cho cảnh sát.

“Sướng lắm phải không?”

“Đạt được mục đích rồi, có vui không?”

“Chị nói đi chứ? Nếu chị vui, thế thì cho tôi vui cùng được không?”

Trong điện thoại vọng ra tiếng đàn bà ma quái. Ayako giật nảy mình, điện thoại di động rơi thẳng xuống đất, linh kiện bắn tung toé.

Những câu nói đó cứ lặp đi lặp lại liên tục sau lưng Ayako.

Một đôi tay gác lên vai cô ta, hơi thở lạnh lẽo phả vào vành tai khiến đám lông tơ trên cổ dựng đứng.

14.

Con mèo đen già nua xấu xí ngồi chồm hổm trên tường nhà Yukina đang kêu thảm thiết.

Dưới ánh trăng nhợt nhạt, một người đàn bà mặt không cảm xúc xách cái hộp gỗ cất từng bước cứng nhắc trong con ngõ nhỏ.

Sau lưng cô ta, trước cổng nhà Kawashima, Ayako đứng mỉm cười: “Giờ tôi vui lắm. Nếu chị muốn trở lại làm người, nhớ phải làm cho đàn ông yêu chị đấy nhé.”

Rồi cô ta quay người vào nhà. Khi bàn chân phải nhấc lên, dưới bàn chân lộ ra một mẩu thịt nhỏ xíu, giống như cái van bơm hơi.

Người đàn bà xách cái hộp thần thờ đi tới trước cổng một ngôi nhà, mở cái hộp ra, Cơ thể bỗng như bong bóng xì hơi, xẹp lép nhăn nheo thành một tấm da người, bay vào trong hộp.

“Tạch!”

Nấp hộp đóng lại!

CHƯƠNG 13:

1.

Xuống xe, tôi và Nguyệt Bình chăm điều thuốc, rít mạnh mấy hơi. Không ngờ nằm trên xe lại sưu tập được mấy câu chuyện ly kỳ đến vậy, còn ít nhiều có liên quan đến chúng tôi nữa. Tôi lại càng cảm thấy mọi việc trên thế gian dường như luôn có một sợi dây vô hình ràng buộc, vào điểm giao cắt thời gian, không gian nào đó, những người vốn không hề có liên quan lại bước vào trong cuộc đời nhau.

Trước mặt chúng tôi là ngôi làng nằm giữa hai ngọn núi, cũ kỹ, ẩm đạm, tử khí nặng nề, có lẽ từ lâu lắm không còn người sinh sống.

“Đây chính là làng quê của Tsukino?” Tôi không tài nào tìm ra mối liên hệ giữa Tsukino xinh tươi mơn mớn với ngôi làng chết chóc này.

“Đã bị thầy âm dương phong ấn từng ấy thời gian, đương nhiên ai đi được đã bỏ đi sạch rồi, có ở lại cũng chẳng sống được bao lâu.” Nguyệt Bình nói khẽ.

“Nếu tìm được răng sữa của Tsukino, trí nhớ của cô ấy sẽ được phục hồi phải không?” Trong đầu tôi lúc này chỉ có Tsukino.

Nguyệt Bình gãi mũi: “Kuroba đã khẳng định, đây chắc chắn là biện pháp bí mật của thầy âm dương, nên họ không tiện nói với chúng ta.”

Tôi cảm thấy bức dọc: “Giờ là lúc nào rồi mà còn giấu giếm chúng ta!”

“Bí Ngô, thôi đừng bắn khoăn nữa!” Nguyệt Bình vỗ vai tôi. “Thầy âm dương có nguyên tắc của thầy âm dương, không phải việc gì cũng tiết lộ được đâu.”

“Ôi quên mất!” Nguyệt Bính vội rút tay lại. “Cẩn thận vẫn hơn.”

Bóng cây che rợp con đường mòn trong núi, chạy quanh co về phía ngôi làng ẩn hiện trong cỏ dại bời bời.

Nguyệt Bính đưa cho tôi một cọng lá ngải, tôi ngậm trong miệng, đề xuống dưới lưỡi để ngừa tà khí.

“Nguyệt Bính, nếu lỡ gặp phải quỷ dữ đại loại như người đàn bà bị rạch miệng, chúng ta nên đánh hay nên chạy?” Tôi lo lắng, buột miệng hỏi.

“Cái mồm ăn mắm ăn muối, mà không nói được một câu tử tế à?”

Giọng Nguyệt Bính lúng búng bởi cọng lá ngải to tướng. “Còn chuyện đen đủi gì mà tao với mày chưa từng gặp? Kệ đi, cứ theo lời Kuroba tìm được nhà của Tsukino, lên xà nhà lấy rằng sữa xuống là xong. Sau đó thì Tsukino hồi phục trí nhớ, sau đó cảm động, sau đó nhận lời yêu mày, thế là ổn hết.” ㄹ

“Mong là được tốt lành như lời mày nói.” Tôi tuy ngoài miệng nói vậy nhưng vẫn không thôi thấp thỏm.

“Lấy đâu ra ma quỷ ở đây, chỉ có một đám thầy ma sống thôi!”

Một giọng nói già nua thình lình vang lên sau lưng chúng tôi.

Tôi tưởng mình vỡ mật, nhảy đánh vèo lên phía trước, ngoắt đầu lại nhìn.

Một con khỉ đột!

Tôi đang định tháo chạy, Nguyệt Bính liền lôi tôi lại: “Đừng nghĩ gì hết, đừng làm gì hết!”

Tôi không biết Nguyệt Bính nói vậy là có ý gì, nhưng vẫn nghiêng rằng làm theo lời nó, đứng bất động tại chỗ, mắt nhìn trùng

trùng vào cái thứ đứng thù lù trước mặt.

Toàn thân bao phủ một lớp lông đen rậm rịt, bộ mặt nhăn nheo lông lá xồm xoàm, hàm răng vàng khè nhe ra dưới cặp môi thâm sì thô kệch, nhưng đôi mắt rực sáng lạ thường, tràn đầy trí tuệ.

Tôi nhận ra xung quanh vật này bao bọc một làn khí mờ mịt tựa sương mù. Nhìn kỹ lại, mới thấy chúng không phải là khí, mà gồm rất nhiều những sợi dày đặc uốn éo như giun, trông như đám giun đỏ dày đặc trong làn nước cống mà tôi vẫn thấy hồi nhỏ, trông vô cùng ghê rợn. Và ghê rợn hơn nữa là tôi còn nghe thấy tiếng xì xầm do chúng phát ra, hư hư thực thực, ma quái vô cùng.

Con vật nhìn tôi, rồi lại nhìn Nguyệt Bính, bỗng dừng bật cười:

“Chẳng trách các người vào được, hoá ra không phải là thầy âm dương. Tiếc quá...” Con khỉ đột cụt hứng chui tọt vào rừng cây.

“Nguy hiểm quá!” Nguyệt Bính quệt mồ hôi. “Giống này gọi là Satori, hay Giác, là giống yêu quái sống trong núi sâu của huyện Gifu, biết nói tiếng người, còn nhận ra được ý nghĩ của con người, nên mới gọi là Giác. Nếu trong tâm chúng ta có ác niệm muốn làm hại nó, nó sẽ lập tức biến hai chúng ta thành bữa ăn khuya.”

“Thế làn khí trên người nó là gì?” Tôi hỏi mà cảm thấy buồn nôn.

“Con người ăn thịt động vật, động vật ăn thịt con người, đều là thức ăn của nhau cả.” Nguyệt Bính giục. “Thôi mau lên! Tao đói rồi, vào làng xem có gì ăn không.”

2.

Đi vào làng điều khiến tôi bất ngờ là ngôi làng này lớn hơn nhiều so với tưởng tượng, nhưng đường đi rất quanh co ngoắt ngoéo, những chỗ không có nhà của mọc đầy cỏ dại. Nhà ở đây

đều bằng gỗ, ván gỗ mục nát, nứt toác, mọc đầy rêu phong, dây leo, cỏ dại.

Tuy ngôi làng trông có vẻ âm u ma quái, nhưng không có bóng dáng của người sống, cũng không xuất hiện thứ gì cổ quái. Hai chúng tôi cứ thế đi lòng vòng trong làng, tôi không còn biết mình đang ở đâu nữa. Nguyệt Bính chợt dừng lại trước một ngôi nhà gỗ:

“Chính là ngôi nhà này đây, vào đi!”

Tôi nhìn ngôi nhà tối tăm, mục nát, xập xệ, lạnh lẽo, không khỏi chột dạ: “Với thế, không thăm dò đã?”

Nguyệt Bính nhặt một hòn đá, ném vào trong cánh cửa vỡ toác:

“Thăm dò rồi đấy, vào thôi!”

“Nguyệt Bính, sao mà lạ thế?” Tôi không biết Nguyệt Bính có chỗ nào bất thường, nhưng đúng là biểu hiện của nó rất lạ.

“Chẳng có gì lạ cả.” Nguyệt Bính đẩy cánh cửa chính. “Bởi vì tao đã nghĩ ra một số chuyện.”

Cánh cửa kéo kẹt mở ra, Nguyệt Bính ném một que huỳnh quang vào trong. Dưới ánh sáng xanh lạnh lạnh, chúng tôi thấy trên bức tường ở chính giữa gian nhà treo một tấm gương.

Gương là một đồ vật lạ lùng. Nhà nào cũng có gương, và người ta soi gương vô số lần trong cuộc đời. Thế nhưng bất cứ quốc gia nào, tấm gương lại luôn gắn liền với những truyền thuyết rùng rợn và những kiêng kỵ khó hiểu. Trong phong thủy học, người ta rất chú trọng đến vị trí đặt gương, đặt gương nhầm chỗ sẽ tạo ra sát khí. Và hung sát nhất chính là đặt gương đối diện thẳng với cửa.

Đặt gương ở vị trí này sẽ làm đảo lộn phong thủy của toàn bộ ngôi nhà, biến thành huyết địa âm sát.

“Tao đoán không sai mà.” Nguyệt Bính bốc một nắm vôi tung về phía mặt gương. “Khi Kuroba nói ngôi làng này đã bị phong ấn và thầy âm dương không được phép vào làng, tao đã ngờ ngợ. Sự thực là họ làm như vậy chỉ là để giấu giếm một vài bí mật không muốn cho thầy âm dương biết mà thôi.”

Tôi ngờ ngác không hiểu, Nguyệt Bính lại nói tiếp: “Không có bất cứ một kiểu phong ấn nào lại ngăn cản người phong ấn đi vào. Đáp án sẽ có ngay bây giờ thôi.”

Đột nhiên, bên trong ngôi nhà bùng lên một luồng ánh sáng xanh lét. Mặt gương cuộn lên dập dờn như vân sóng, rồi từ từ hiện lên một cái bóng.

3.

Trong gương, hiện lên một nửa khuôn mặt đàn bà. Nửa còn lại chìm khuất sau mái tóc dài buông xõa.

Trí tò mò đã át đi cơn sợ hãi, tôi mở to mắt chăm chú nhìn kỹ khuôn mặt ấy, tuy không thật rõ ràng, nhưng vẫn lơ mơ nhìn thấy đường nét của Tsukino.

Trong ánh sáng xanh lét trong veo, ma mị, người đàn bà trong gương giống như đang mỉm cười rồi biến mất, mặt gương lại biến hoá ra một hình ảnh khác.

Một người đàn ông đứng đối diện với tôi, cánh tay liên tục nhấc lên hạ xuống, máy móc và cứng đờ, cầm trong tay một chiếc lược.

Ngồi trên chiếc ghế trước mặt ông ta là một cô gái áo đỏ, mái tóc dài buông xõa sau lưng. Người đàn ông đang nâng mái tóc cô lên, ân cần chải.

Tôi toàn thân cứng đờ, tay chân run rẩy, gần như nín thở nhìn cảnh tượng kỳ dị trong gương.

Chải tóc hồi lâu, cô gái đứng dậy, đối mặt với người đàn ông, tôi thấy hai người liên tục vung tay rất mạnh, có vẻ như đang kích động. Thi thoảng, người đàn ông lại chỉ về phía giường.

Tôi nhìn theo hướng chỉ, thấy trên chiếc giường đặt một cái bọc, chốc chốc lại nhúc nhích.

Cô gái áo đỏ đột nhiên hất tay người đàn ông ra, đi về phía giường, cúi xuống định ôm cái bọc lên.

Người đàn ông dờ dẫm nhìn cô gái, chầm chậm đặt lược xuống bàn, lần vào thắt lưng rút ra một vật. Cô gái đã ôm cái bọc vào lòng, đi ra phía cửa.

Ánh sáng xanh quá chói, tôi cố mở to mắt ra nhìn nhưng vẫn không thể nhìn rõ hình dạng của hai người. Tôi như một khán giả đang xem phim kinh dị trong rạp, tim cứ nảy lên thon thót.

Người đàn ông dứt khoát bước tới sau lưng cô gái, vung tay lên, cầm thẳng vật trong tay vào sau gáy cô gái.

Tôi đã nhìn thấy, đó là một con dao nhọn sáng loáng.

Cô gái khựng lại, khuôn mặt dờ dẫm, mũi dao nhọn hoắt xuyên ra trước cổ, từng giọt máu nhỏ ra tong tong, đỏ thẫm đến rùng rợn trong ánh sáng xanh lét chói lòe.

Vụt một cái, mũi dao biến mất, con dao rút về trong tay người đàn ông, để lại trên cổ cô gái một vết thâm đen ngòm. Máu phụt ra như vòi từ hai phía, bắn tóe lên người đàn ông.

Cô gái mềm nhũn đổ gục xuống đất, cơ thể co giật đau đớn, nhưng vẫn ôm chặt cái bọc trong lòng.

Người đàn ông thở dốc, ném con dao găm đi, giằng giật muốn cướp lấy cái bọc trong lòng cô gái. Nhưng cô ôm quá chặt, người đàn ông mãi không cướp được.

Hai người giằng co dưới đất, nơi ánh sáng xanh đỏ chói gắt hơn chút ít, và tôi đã nhìn thấy rõ khuôn mặt cô gái.

Tôi gần như không thể chịu đựng nổi cú sốc này, choáng váng như thể bị đập thẳng một gậy vào đầu.

Người đàn ông đã từ bỏ việc cướp cái bọc, mà run rẩy móc từ trong túi áo ra một bao diêm, quẹt gậy rất nhiều que mới châm được một que, lấy bầy ném lên mặt giường trắng toát.

Lửa bùng lên, vàng quạch, toả ánh xanh lét, mỗi lúc một lớn, cuối cùng biến thành một đồng lửa rừng rực.

Người đàn ông không bỏ chạy, mà lặng lẽ ngồi xuống ghế, nhắm mắt lại...

Toàn bộ căn phòng bị lửa lớn nuốt trọn, tấm gương phản chiếu ánh lửa chói chang, thậm chí tôi còn cảm nhận được cái nóng rát hắt ra từ ngọn lửa.

4.

Ánh sáng xanh lét vụt tắt, tấm gương lại trở về trạng thái bình thường. Tôi vẫn chưa hết bàng hoàng bởi những hình ảnh đáng sợ.

“Có lẽ tấm gương đã nói với chúng ta lại lịch của người đàn bà bị rạch miệng!” Nguyệt Bích khẽ chau mày. “Bí Ngô, mày có biết thầy âm dương không được phép kết hôn không? Nghe nói nếu thầy âm dương kết hôn với phụ nữ bình thường sẽ bị nguyên rủa mà sinh ra quái thai. Âm sát huyết địa là bố cục phong thủy được bố trí bằng gương, dùng để trấn giữ bí mật cất giấu trong ngôi nhà này. Và họ còn bố trí quái vật Satori lang thang trong núi ăn thịt người đi lạc vào trong khu vực bị phong ấn, giữ cho bí mật này không bị tiết lộ.”

“Bí mật này chính là một thầy âm dương nào đó đã yêu một cô gái bình thường, họ đã sinh ra một đứa con. Con gái họ chính là người đàn bà bị rạch miệng đầu tiên. Hình ảnh trong chiếc gương cho chúng ta thấy, thầy âm dương muốn giết chết đứa bé để trừ hậu họa, nhưng người mẹ liều mạng bảo vệ con mình. Việc tiếp theo, mày đã thấy rồi đấy.”

“Tao sẽ phân tích lại một lần nữa. Theo như câu chuyện mà Tsukino đã kể sau khi nhớ lại ký ức về kiếp trước, liệu có phải người đàn bà bị rạch miệng đã bị yểm lời nguyền, nếu gặp phải người đàn ông phản bội mình, sẽ biến thành người đàn bà bị rạch miệng? Con gái nông thôn ra thành phố lớn lấy chồng càng ngày càng nhiều, nhưng trong xã hội hiện nay, liệu có mấy người đàn ông cưỡng lại được cám dỗ bên ngoài. Thế là rất nhiều vụ phản bội đã xảy ra, và thế là xuất hiện rất nhiều người đàn bà bị rạch miệng!”

“Cứ như vậy, những người đàn bà bị rạch miệng đã gây nguy hại tới sự bình yên của xã hội, nên thầy âm dương buộc phải phong ấn ngôi làng. Người trong làng hẳn đã bị tàn sát tập thể. Tsukino có lẽ là hậu duệ duy nhất của một người đàn bà bị rạch miệng nào đó còn sống sót. Đương nhiên, những cô gái không bị chồng phản bội thì sẽ không biến thành người đàn bà bị rạch miệng.”

Tôi nghe mà há hốc miệng. Nếu theo như suy đoán của Nguyệt Bính, vậy thì thảm họa của ngôi làng này xuất phát từ lựa chọn sai lầm của một thầy âm dương và những người đàn ông bội bạc.

Nguyệt Bính bắt đầu đi quanh nhà, bước chậm rãi, mỗi bước chân sải đều đặn chừng một mét, giống như đang đo đạc. Nó cứ đi từ đầu này tới đầu kia căn phòng, dùng lại chốc lát ngẫm nghĩ, rồi lại đi tới bên cửa sổ, đưa tay sờ lên trên tường...

Tôi nhanh chóng nhận ra Nguyệt Bính đang làm gì, cũng vội vàng ước đoán, tính toán. Bố cục phong thủy của căn nhà theo

trật tự Kim - Mộc - Thổ - Thủy - Hỏa, chỉ tương khắc mà không tương sinh. Thanh Long ở phía tây, khí của mùa thu, hại đến thiếu âm; Chu Tước ở phía bắc, khí của mùa đông, hại đến thái âm; Bạch Hổ ở phía đông, khí của mùa xuân, hại đến thiếu dương; Huyền Vũ ở phía nam, khí của mùa hạ, hại đến thái dương. Vị trí của tứ tượng hoàn toàn tương phản. Lục môn hữu, thương, đỗ, cảnh, kinh, khai cũng đảo lộn, hai cửa sinh, tử ở cùng một chỗ, chính là cửa chính của gian phòng, vị trí ngoài sinh trong tử.

Đây chính là đất dưỡng thi.

Nguyệt Bính gõ lên bức tường, phát ra tiếng “bộp bộp” trống rỗng. Đằng sau bức tường còn có một không gian rộng lớn.

Tôi rảo bước lại gần, sờ tay lên tường - mặt tường lạnh lẽo thấu xương, cảm giác oán khí dày đặc. Không biết có bao nhiêu oan hồn bị khoá chặt trong đó.

Đó là gì? Là oan hồn của những người đã bị sát hại tập thể khi ngôi làng bị thầy âm dương trấn yểm?

Tay tôi bỗng run lên.

“Phá ra được không nhỉ?” Nguyệt Bính ấn hai tay lên tường.

Tôi lùi lại hai bước, đưa mắt phác lên tường đồ hình âm dương tượng trưng, xác định được vị trí của mắt cá âm và dương: “Không thành vấn đề, nhưng tao không muốn phá.”

Nguyệt Bính nhướn mày: “Bí Ngô, tao hiểu và tạo cũng nghĩ giống mày. Nếu đúng như tạo suy đoán, tạo cũng rất khó chấp nhận.

Nhưng mày đã bao giờ nghĩ đến chưa? Nếu không phá, những oan hồn đó sẽ vĩnh viễn không thể siêu sinh.”

Tôi im lặng một lúc, rồi nói: “Dọc 2 ngang 1, dọc 21 ngang 7.”

Nguyệt Bính căn cứ vào phương vị tôi chỉ, lấy đỉnh gỗ đào cắm vào trong tường rồi lùi vội tới bên cạnh tôi.

Thời gian nhích đi từng giây, bức tường vẫn im lìm bất động, tôi và Nguyệt Bính đưa mắt nhìn nhau...

“Bí Ngô,” Nguyệt Bính gãi mũi, “mày có chắc đó là cách phá không đấy?”

Tôi cũng đang thấp thỏm, chỉ nói đại: “Tao đoán là vậy.” Rồi ném cho Nguyệt Bính một điều thuốc.

Hai thằng tôi cùng rút bật lửa ra châm thuốc, nhưng điều thuốc còn chưa kịp bén, bỗng “phụt, phụt”, hai đốm lửa bay vèo ra khỏi bật lửa, cứ như hai đốm ma trơi, bay vút về phía bức tường, dính lên hai cái đỉnh gỗ đào. Đỉnh gỗ bốc cháy xanh lét, chớp mắt đã biến thành tro than.

5.

Tôi và Nguyệt Bính miệng ngậm điều thuốc, tay cầm bật lửa, đứng như trời trồng, còn chưa kịp hiểu ra, bức tường đã thành linh chuyển động.

Trước tiên, giống như mặt hồ phẳng lặng bị ném xuống một hòn sỏi nhỏ, khuấy lên vân sóng dập dờn. Gợn sóng mỗi lúc một mạnh, mỗi lúc một dày, mỗi lúc một cao, toàn bộ bức tường sôi lên như mặt biển. Vôi vữa trên tường rạn nứt như mai rùa, vết nứt toạc rộng, lộ ra lớp xi măng xám xịt bên trong.

Bức tường phồng ra ngoài, nhô cao như mặt trống, rồi vụt một cái lõm xẹp vào. “Rầm” một tiếng đỉnh tai, vôi vữa vụn bắn ra tung toé, không khí sặc sụa bụi bặm, xộc vào mũi tôi cay sè.

Khi bụi bặm tản bớt, chúng tôi nhìn thấy trên tường có thêm hai cái lỗ toang hoác đường kính phải đến hai mét. Bên trong đen

ngòm, đen kịt, đen đặc quánh như hai cái hố đen có thể nuốt cả thời gian và ánh sáng, khiến người ta nhìn vào mà tuyệt vọng.

Thăm sâu trong cái lỗ đen ngòm, lơ mờ lóa lên một chút xiu ánh sáng màu lục thẫm, bồng bênh chao đảo. Chúng từ từ nhiều lên, cho đến khi dày đặc chi chít những đốm sáng cỡ quả nho, chiếu sáng toàn bộ lỗ đen.

Cuối cùng, chúng tôi đã nhìn rõ chân tướng của đất dưỡng thi.

Từ bên trong lỗ đen trào ra luồng âm khí lạnh buốt tựa kim châm, cuốn theo tiếng gào rú thảm thiết ghê rợn. Một dòng chất lỏng vàng ệch, sánh như mật ong trào ra ngoài, trong đó dập dềnh những đốm sáng màu lục thẫm.

Là những con mắt.

Còn chủ nhân của những con mắt ấy là vô số những cái xác trắng bệch, nhể nhại dịch lỏng màu vàng, cơ thể trương phình căng bóng, tay chân bị sáp hoá dính chặt vào cơ thể, người nổi lập lờ trong dòng chất lỏng giống như cá trong cống, tràn về phía miệng lỗ.

Khi cái xác đầu tiên tới được miệng lỗ, nó thì cổ lên thành lỗ, cố gắng kéo Cơ thể giãy giụa trườn ra ngoài. Trên cái đầu sưng phù, ngoài đôi mắt ra, không còn bất cứ thứ gì nữa. Gạch vữa lởm chởm ở miệng lỗ rạch vào da thịt bờ rục của cái xác nát bươm.

Đây là oan hồn gửi xác!

“Xác sống!” Nguyệt Bính mặt mày tái mét. “Bí Ngô, mày chạy đi!”

Tôi quát lên: “Mày có thiếu tay thiếu chân đâu, sao mày không chạy?”

Nói là nói vậy, nhưng nhìn từng cái xác ghê sợ lồm cồm bò ra ngoài, tôi đã nhũn hết chân tay. Không ngờ đám thầy âm dương

lại dùng một chiêu độc ác thế này để che giấu bí mật.

“Nguyệt Bính!” Tôi phều phào. “Dù ai sống sót cũng phải lấy bằng được cái răng sữa về cho Tsukino đấy!”

“Mày đi mà lo yêu đương,” Nguyệt Bính siết chặt nắm tay, “còn chinh chiến cứ để tao!”

KẾT

Nửa năm sau...

“Bí Ngô, đến giờ đi học rồi!” Cậu bạn ký túc xá phòng bên đập cửa rầm rầm gọi rống lên. “Từ khi đi Thái Lan về chẳng chịu học hành cho tử tế, bọn đi châu Âu cũng chẳng đến nổi bê tha như cậu.”

Tôi nằm dài trên giường, nhìn chiếc giường trống trơn trước mặt mà ngơ ngẩn. Nhớ tới thằng bạn cao gầy vẫn thường nằm đó, gãi mũi khuyên nhủ: “Bí Ngô, học hành cho tử tế vào, không tao biết chép bài ai đây?”

Mũi tôi bỗng cay cay.

Nguyệt Bính, Kuroba, và cả Tsukino nữa, mọi người có ổn không?

Nửa năm về trước, trong ngôi làng hoang vu ấy, sau khi bị bày oan hồn gửi xác trong căn nhà ma bao vây, tôi cứ ngỡ mình chẳng thể toàn mạng trở về. Nào ngờ tình thế diễn biến bất ngờ, đám xác sống vừa gặp phải không khí, lập tức căng phồng như bong bóng, rồi theo nhau nổ tung toé như pháo hoa. Thật là một cảnh tượng khủng khiếp, ghê tởm, buồn nôn, man dại không thể tưởng tượng, đến giờ tôi cũng không dám đặt bút kể lại. Chúng tôi chỉ biết ôm đầu, chạy bán mạng ra ngoài cửa nấp.

Đợi đến khi “tràng pháo” nổ xong, hai thằng tôi mới run rẩy cố vũ lẫn nhau, rồi bì bõm lội vào nhà trong cơn buồn nôn khủng

khiếp.

Tôi ngồi xổm trên vùng bầy nhầy xác thối, Nguyệt Bính giẫm đôi giày nhầy nhụa lên vai tôi, lần sờ trên xà nhà. Trầy trật mãi cũng lần thấy được một cái răng bé xíu.

Sự việc có vẻ như đã kết thúc viên mãn và nhẹ nhõm, nhưng hai chúng tôi trong lòng trĩu nặng.

Đứng trên đỉnh núi, nhìn ngôi làng đã trở thành một biển lửa, mong rằng những bí mật bẩn thỉu kia cũng sẽ theo ngọn lửa hóa thành tro bụi.

“Nguyệt Bính!” Tôi đứng trong gió táp, cảm nhận ánh lửa hừng hực trước mặt mình. “Khôi phục ký ức, đối với Tsukino, là việc tốt hay việc xấu?”

“Bất kể là tốt hay là xấu, chúng ta cũng không có quyền cướp đoạt ký ức của người khác, giống như chúng ta không có quyền cướp đoạt sinh mệnh của bất kỳ ai.” Nguyệt Bính chỉ vào biển lửa rừng rực. “Có một số chuyện đã làm chưa hẳn đã đúng, nhưng không làm thì chắc chắn sẽ sai.”

Chúng tôi quay về bệnh viện, giao chiếc răng sữa cho Kuroba, rồi mặc cho anh ta gặng hỏi thế nào, chúng tôi cũng nín thinh không nhắc tới chuyện xảy ra ở ngôi làng trong núi.

Chúng tôi đã thống nhất như vậy trên đường trở về. Nói thì vô nghĩa, không nói có lẽ còn có chút ý nghĩa, nên cứ che giấu chân tướng vậy.

Đợi ngoài phòng bệnh hơn hai tiếng đồng hồ, Kuroba mới một mỗi đẩy mở cửa ra, vẫy tay gọi chúng tôi vào.

Tsukino đã tỉnh lại, ánh mắt trong veo, chỉ là khi nhìn thấy hai chúng tôi, vẻ xa lạ và cảnh giác trong mắt cô khiến tim tôi đau nhói.

“Anh Bí, ký ức của Tsukino cần một thời gian nữa mới có thể khôi phục hoàn toàn, ít ra cũng phải một năm.” Kuroba nói. “Tôi rất mong cô ấy sẽ nhanh chóng hồi phục, nhưng việc này không được phép vội vàng, nếu không, rất có thể hại cô ấy mất hoàn toàn ý thức.”

“Okawa Yuji có liên lạc với anh phải không?” Nguyệt Bính thình lình bật ra một câu chẳng đâu vào đâu. Kuroba lắc đầu: “Từ khi ngài Okawa đi Ấn Độ, điện thoại di động lúc nào cũng tắt máy, không liên lạc được.”

Ra khỏi bệnh viện, tôi và Nguyệt Bính lang thang trên phố. Giữa đường phố đông đúc tấp nập, chúng tôi vẫn cảm thấy trống vắng và xa lạ. Lần đầu tiên từ khi bước chân đến xứ sở này, chúng tôi mới thấm thía nỗi cô đơn và lạc lõng của kẻ tha hương.

“Tiếp theo có dự định gì?” Nguyệt Bính thở hắt ra. “Chẳng có dự định gì cả. Còn mày?” Tôi hỏi lại. “Tao muốn Ấn Độ tìm Okawa Yuji.”

sang “Thế thì mày đi một mình đi, tao không có hứng.” Tôi từ chối thẳng thừng.

Nguyệt Bính ngần ngừ chốc lát: “Chăm sóc Tsukino cho tử tế nhé.”

Tiến Nguyệt Bính lên máy bay đi Ấn Độ rồi, tôi lặng lẽ nhìn theo rất lâu. Từng ấy năm nay, hai thằng tôi cùng đi học, trốn học, vui chơi, rồi lại cùng nhau sang Thái Lan, sang Nhật Bản, cùng nhau trải qua đủ chuyện rùng rợn khó tin trên đời... Bây giờ, tôi một mình lang thang Nhật Bản, Nguyệt Bính một mình lang thang Ấn Độ.

Tôi xách chiếc máy ảnh mới mua lên, quay về.

Trong ba tháng tiếp theo, tôi gần như lang thang khắp Nhật Bản, chụp rất nhiều ảnh, gửi tới các tòa báo, tạp chí lớn dưới nghệ danh Sajima Kazushi. Nguyên do ư, rất đơn giản, vì Tsukino sùng bái Sajima Kazushi và yêu thích nhiếp ảnh, tôi muốn dùng cách này để làm cô ấy vui, để khơi gợi chút ấn tượng của cô, biết đâu sẽ giúp cô hồi phục ký ức nhanh hơn một chút.

Rất nhanh, visa một năm của tôi đã hết hạn. Tôi buồn bã dúi toàn bộ tiền nhuận bút và ảnh chụp cho Kuroba, nhờ anh ta giúp tôi chăm sóc Tsukino.

Từ khi Nguyệt Bính lên đường, tôi chưa một lần liên lạc được với nó. Bỗng dưng, đến thời khắc này, tôi bỗng thấy xa lạ và vô định, cảm thấy đất nước Nhật Bản này chẳng còn chút xíu liên quan gì với tôi nữa.

Thế là, tôi quyết định về nước.

Tsukino đã hồi phục ký ức đến tầm bảy, tám tuổi, nghiêm túc nhìn tôi: “Anh phải trở lại thăm Tsukino đấy.” Tôi gật đầu...

Kuroba cười vui vẻ: “Bảo trọng nhé, anh cứ yên tâm.” Tôi gật đầu...

Gật mãi gật mãi, nước mắt ứa ra lúc nào không biết. Thời gian buồn chán trôi nhanh, chớp mắt đã sắp tới kỳ thi trước kỳ nghỉ đông năm thứ hai. Thời tiết miền Bắc lạnh lẽo khác thường. Tôi đang có mình trong chăn đọc sách, cửa phòng bỗng nhiên bật mở.

“Bí Ngô, học hành cho tử tế vào, không tao biết chép bài ai đây?”

Tôi chẳng buồn ngẩng đầu, đang định từ hũ cho qua, đột nhiên nhảy dựng dậy tung toé cả chăn chiếu. Nguyệt Bính đang đứng đó, cười nhả nhử nhìn tôi, tóc tai bù xù, quần áo xộc xệch.

Tôi nhảy ào xuống đất, túm lấy cổ nó kêu lên: “Mày đã về rồi đấy à? Mày có đi Ấn Độ thật không đấy?” “Ấn Độ!” Nguyệt Bính cầm bình nước lên nốc một hơi. “Không những đi, mà còn trải qua vô số chuyện ly kỳ rùng rợn, mày có muốn nghe không, tao kể!” .

CHÚ THÍCH:

←1 Tức Kurosawa Akira, đạo diễn, nhà sản xuất và biên kịch xuất chúng của điện ảnh Nhật Bản. Ông là đạo diễn cho những bộ phim bất hủ như The Seven Samurai (Bảy võ sĩ), Rashomon (La Sinh Môn), và Ran (Loạn).

←2 Kiếm Kusanagi, một trong ba món thần khí trong truyền thuyết.

←3 Nữ diễn viên [phim JAV](#) nổi tiếng hàng đầu Nhật Bản.

←4 Nam diễn viên [phim JAV](#) nổi tiếng Nhật Bản.

←5 Một loại món ăn đường phố phổ biến ở Nhật Bản, được làm bằng bột mì với nhân là bạch tuộc thái hạt lựu, nướng chín trong chảo, ăn kèm với nước sốt.